

A R I K A W A H I R O

L ự c M ị n h d ị c h

# 'nã đuký



IPM



NHÀ XUẤT BẢN  
HỒNG ĐỨC

**THƯ VIỆN EBOOK (TVE-4U)**

Tác phẩm

**NaNa du ký**

Tựa gốc

旅猫レポート  
(Tabineko Report)

Tác giả

Arikawa Hiro

Người dịch

Lục Minh

Tủ sách

Văn học nước ngoài

Thể loại

Văn học Nhật Bản

Phát hành

IPM

NXB

NXB Hồng Đức

05/2016



**EBOOK©VCTVEGROUP**

10/06/2019

# Tiền truyện

## NHỮNG CHUYỆN XẢY RA TRƯỚC KHI CHÚNG TÔI LÊN ĐƯỜNG

“Tôi là một con mèo. Một con mèo chưa có tên.” Nghe đâu có một ngài mèo rất vĩ đại nào đó đã từng nói như thế\*.

Tôi không biết ngài mèo ấy vĩ đại đến đâu, nhưng chỉ riêng chuyện tôi là một con mèo có tên tuổi đàng hoàng thôi cũng đủ ăn đứt ngài ta rồi.

Tuy nhiên, việc tôi có thích tên mình hay không lại là chuyện khác. Bởi thật khó chịu khi cái tên ấy chẳng phù hợp với giới tính của tôi chút nào.

Tôi được đặt tên này chắc cũng phải năm năm rồi. Khi ấy tôi vừa đến tuổi trưởng thành. Nhân tiện, tôi nghe nói có cả công thức để tính tuổi của mèo sang tuổi của người, nhưng thông thường thì người ta vẫn coi tuổi của một con mèo vừa mới ra đời tương đương với hai mươi tuổi của người thì phải.

Đó là khoảng thời gian tôi chọn phần mui của một chiếc xe thể thao đa dụng màu xám bạc đậu trong bãi gửi xe nọ làm chỗ ngủ lý tưởng.

Lý do tôi thích chỗ ấy là vì khi ngủ ở đó, tôi không bị con người đuổi đi với những tiếng “xùy xùy” đầy miệt thị. Con người là một loài động vật quá ngạo mạn, trong khi chẳng qua cũng chỉ là một loài khí lớn biết đứng thẳng và đi bằng hai chân mà thôi.

Xe của mình thì bỏ mặc ngoài trời, vậy mà vừa có con mèo nào bèn mắng tới là lập tức ra cái điều không thể chấp nhận nổi, vậy là thế

nào? Loài mèo chúng tôi đã in dấu chân mình lên khắp mọi nẻo đường trên thế giới, thế mà vừa không cần thận để lại dấu chân trên mui xe thôi, đã có kẻ vội nhào ra xua đuổi rồi.

Quay lại chuyện tôi coi cái mui xe làm chỗ ngủ yêu thích nhé. Vào mùa đông đầu tiên của đời mình, phần mui xe được ánh mặt trời hun ấm đã trở thành cái sàn sưởi vô cùng đặc dụng cho tôi ngủ trưa.

Chỉ cần chờ mùa xuân đang ngấp nghé ngoài kia đến nữa thôi là tôi sẽ hạnh phúc đón chào đủ một vòng luân chuyển của bốn mùa. Được sinh ra vào mùa xuân, đối với mèo là một điều may mắn lớn lao. Trong một năm, mèo có hai mùa yêu đương là mùa xuân và mùa thu, nhưng những chú mèo con sinh ra vào mùa thu thường không thể vượt qua nổi mùa đông kế tiếp.

Đang xoay qua cuộn lại trên phần mui xe ấm áp, tôi chợt cảm thấy có ai đó đang nhìn thẳng vào mình. Vừa hé mắt liếc nhìn thì...

Một anh chàng trẻ tuổi cao lóng không đang nheo mắt nhìn dáng ngủ của tôi.

“Ngày nào mà cũng ngủ ở đây à?”

Ờ đấy. Muốn phàn nàn hả?

“Dễ thương quá.”

Ờ đấy. Đây nghe khen thế cũng nhiều rồi.

“Cho sờ một cái được không?”

Cái đấy thì xin lỗi nhé. “Soạt,” tôi nhẹ nhàng vung chân trước lên đe dọa, anh chàng liền bĩu môi như thể trách tôi keo kiệt. Đang nằm ngủ yên lành bỗng dưng bị lôi dậy và yêu cầu vớ vẩn như thế, thử hỏi nếu là anh thì có mất hứng không nào?

“Thế nghĩa là không được chứ gì?”

Ồ, cũng hiểu biết đấy. Đã làm phiền giấc ngủ của người ta thì cũng phải bồi thường gì chứ nhỉ?

Tôi ngẩng hẳn đầu lên trông chờ khi anh ta bắt đầu lục lọi túi đồ mua ở cửa hàng tiện lợi trong tay.

“Tao lại chẳng mua gì mà mèo ăn được nhỉ...”

Gì cũng được mà, mèo hoang chẳng kén chọn đâu. Mớ sò điệp kia thì thế nào? Khi tôi chúm mũi hít ngửi gói hàng vừa lộ ra khỏi túi, anh ta liền cười khở vồ vồ đầu tôi. Này này, thế là ăn gian đấy!

“Không được, không tốt cho mày đâu. Với lại cái này cay lắm.”

Có mà không tốt cho anh ấy! Một con mèo hoang ngay đến ngày mai còn chẳng biết sẽ ra sao thì còn hơi sức đâu mà lo tới sức khỏe? Quan trọng là phải tìm cách nhét đầy bụng ngay lúc này đã.

Cuối cùng anh chàng rút phần katsudon\* ở giữa cái bánh kẹp ra, bóc lớp bột bọc ngoài rồi để lên lòng bàn tay chìa về phía tôi. Ý là tôi cứ ăn trên tay anh ấy hả? Ăn trên lòng bàn tay đang chìa tới quá gần thế này thì... Nhưng chẳng phải ngày nào cũng được cho thịt, nên chắc thỏa hiệp một lần này cũng không sao.

Đang lúc tôi mãi ngấu nghiến miếng katsudon, một bàn tay lặng lẽ vuốt từ dưới cằm lên tới mép tai tôi. Là bàn tay phải giờ đã trống trơn của chàng trai. Rồi bàn tay đó cứ thế dụi dụi đầu vào lòng bàn tay anh thanh niên... Dễ như bỡn ấy mà.

Nếu anh cho tôi ăn thêm vài miếng nữa, tôi sẽ không ngại cho anh vuốt ve cả phần dưới cằm nữa. Tôi dụi dụi đầu vào lòng bàn tay anh thanh niên... Dễ như bỡn ấy mà.

“Thế này thì phần của mình chỉ còn lại sandwich bấp cái mất thôi.”

Vừa cười khở, anh ta vừa chìa nốt miếng thịt katsudon còn lại trong nhân bánh cho tôi. Thật ra nếu cho tôi cả vỏ bánh tôi cũng ngốn hết, miễn sao no bụng là được.

Tôi chỉ cho phép anh ta vuốt ve vừa đủ phần nhân thịt được cho thôi, đã đến lúc kết thúc “dịch vụ” rồi.

Ngay khi tôi đưa chân trước lên định đẩy anh ta ra thì...

“Hẹn gặp mày sau nhé.”

Anh ta đã đứng dậy trước. Và cứ thế leo từng bậc thang dẫn lên căn hộ của mình.

Chà chà, một anh chàng rất biết điều.

Đó là ấn tượng vào lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Còn tại sao anh ta đặt tên cho tôi thì lại là một câu chuyện khác.

Từ đó dưới gầm chiếc xe đa dụng màu xám bạc nọ thường để sẵn chút thức ăn khô dành cho mèo. Thức ăn luôn được đặt vào phần bóng râm, với một lượng chỉ vừa bằng nắm tay người, nhưng như thế với mèo tôi đã là một bữa quá no đủ rồi. Chính anh thanh niên sống ở tầng trên khu chung cư là người tối tối đều mang thức ăn ra, nếu tình cờ gặp tôi ở đó thì anh ta sẽ ra sức nựng nịu như thể bù lại những lần còn thiếu, nhưng dù có không gặp được tôi, anh ta vẫn không quên cung cấp thức ăn đều đặn hằng ngày.

Thỉnh thoảng cũng có những ngày lũ mèo khác tới hớt tay trên, hoặc anh thanh niên nọ đi đâu đó vắng nhà nên khi rảo bước qua chỗ quen thuộc vào buổi sáng tôi không thấy thức ăn khô để sẵn, nhưng nói chung từ khi có anh ta, tôi cảm thấy an tâm hẳn vì ít ra ngày nào cũng có một bữa được no. À, tôi vẫn không dựa dẫm hoàn toàn vào anh ta đâu, vì con người là loài hay thay đổi mà. Lúc nào cũng biết lo xa và dự phòng nhiều nguồn thức ăn khác nhau là một kỹ năng quan trọng của mèo hoang.

Hai bên giữ mối quan hệ quen biết vừa đủ, không quá thân thiết cũng không quá xa cách. Nhưng khi tôi đã bắt đầu quen và ổn định với anh chàng này, thì định mệnh lại một lần nữa can thiệp, khiến mối quan hệ của chúng tôi thay đổi.

Một định mệnh, với tôi mà nói, thì có hơi đau đớn.

Đêm đó, tôi đang băng qua đường thì chợt bị ánh đèn xe loang loáng làm lóa mắt. Tôi định nhảy vọt qua để tránh, tiếng còi xe đã vang lên inh tai. Không hay rồi.



Do giật mình thảng thốt mà tôi lỡ một nhịp. Chỉ chạm có nửa bước mà gặp phải tai nạn thảm khốc. Chiếc xe lao tới với tốc lực khủng khiếp, hất văng tôi lên cao... sau đó tôi không còn biết gì nữa.

Đến khi tỉnh lại, tôi thấy mình đang nằm dài trên bãi cỏ ven đường. Khắp người đau đớn - tôi chưa từng nếm trải cơn đau nào khủng khiếp như thế kể từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ. Mà thôi... miễn còn sống là tốt rồi.

Có lẽ tôi bị thương rất nặng. Đến mức khi cố đứng dậy, tôi phải gào lên một tiếng thê lương vì quá đau đớn. Đau! Đau quá! Đau quá! Đau đến mức cái chân sau bên phải như không còn là của tôi nữa!

Khi tôi xoay đầu lại định liếm chân cho bớt đau thì... Ối chao! Lòi cả xương trắng ra thế này!

Nếu chỉ là vết cấn hay trầy xước toác da bình thường thì từ từ liếm cũng sẽ lành, nhưng vết thương cỡ này thì chịu. Miệng vết thương nứt toác với đoạn xương lòi hẳn ra ngoài gây nên cơn đau nhức buốt đến tận tim gan như để nhấn mạnh sự tồn tại của mình. Tao không cần mày phải nhắc tao nhiệt tình đến thế đâu...

Sao bây giờ? Phải làm thế nào bây giờ? Có ai đó...

Làm gì có ai thèm cứu mày! Mày chỉ là một con mèo hoang, lang thang nay đây mai đó, ai thèm quan tâm!

Thế nhưng lúc ấy, chẳng hiểu sao tôi bỗng nhớ tới chàng trai đêm đêm mang từng vốc thức ăn khô ra đặt dưới gầm xe.

*Chắc anh ta sẽ cứu mình? Làm gì có chuyện đó. Giữa mày và anh ta chỉ là một mối quan hệ không thân không sơ, anh ta cho mày ăn, mày trả ơn bằng cách cho vuốt ve vài cái, vậy thì lý gì...?*

Tôi cố lê cái chân gãy lòi xương và tập tễnh bước đi. Thậm chí tôi còn nghe thấy cả tiếng đoạn xương gãy cạ vào mặt đường sồn sột. Trên đường đi đã biết bao lần tưởng chừng gục ngã. *Không xong rồi, phải bỏ cuộc mất thôi... mình không bước nổi nữa.*

Nơi này không cách xa khu chung cư quen thuộc là mấy, vậy mà đến khi tôi lê được tấm thân tàn về dưới gầm chiếc xe đa dụng màu

xám bạc, trời đã hưng hửng sáng.

*Mình tiêu rồi, phải bỏ cuộc thật thôi... không bước nổi nữa. Lần này thì bỏ cuộc thật rồi.*

Tôi cố dồn hết sức rên một tiếng nã nuột.

*Tôi đauuuuuuuu quá...*

Cứ thế, tôi rên thảm thiết, cho đến khi tiếng khàn đi và lịm hẳn. Nhưng những tiếng vọng vẫn âm vang đâu đây, thôi coi như mình đã cố gắng hết sức.

Bấy giờ, có ai đó bước xuống từ cầu thang khu chung cư. Khi người nọ ngẩng đầu lên, tôi nhận ra chính là anh chàng quen thuộc.

“Mày lại đến đây à?”

Khi đến gần tôi, anh ta biến sắc mặt.

“Làm sao thế này, mày bị xe tông ư?!”

Trông tôi đã đủ xấu hổ lắm rồi, xin đừng hỏi thêm nữa.

“Có đau không? Chắc đau lắm nhỉ?”

Cũng đừng có hỏi những câu vô nghĩa, tôi sẽ giận đấy. Hãy tỏ lòng thương con mèo bị nạn này xem nào!

“Tiếng kêu nã nuột của mày đánh thức tao. Mà khoan... mày muốn gọi tao phải không?!”

Phải, phải, đây gọi anh đến xé cả họng! Sao anh xuống chậm thế!

“Mày hi vọng tao có thể giúp mày sao...”

Phải phải, chính tôi còn thấy khó tin nữa là! Tôi giận dỗi định quay đi... nhưng sao bỗng nhiên anh ta lại giàn giụa nước mắt thế kia? Tại sao anh lại khóc?

“Mày giỏi thật đấy, nhớ ra được cả tao...”

Mèo không biết khóc giống người. Nhưng... không hiểu sao, tôi lại có cảm giác như hiểu được cảm xúc của anh ta lúc này.

Khi không còn biết trông cậy bầu vú vào ai, khi đã hoàn toàn mất hết hi vọng, tôi lại nhớ đến anh ta. Lại nghĩ rằng chỉ cần đến được đây là mình sẽ an toàn.



Này, anh sẽ cứu tôi phải không? Tôi đau quá, đau lắm, đau không thể chịu nổi.

Tôi đau đến mức phát hoảng cả lên. Chuyện gì sẽ xảy ra với mình đây?

“Không sao, không sao đâu, mày an toàn rồi. Mày sẽ không sao hết.”

Anh ta nhanh chóng đặt tôi vào chiếc thùng các tông lót sẵn một lớp khăn sạch xốp mềm, rồi cẩn thận nhấc cái thùng ấy lên chiếc xe màu xám bạc.

Điểm đến là bệnh viện thú y gần đó. Tôi sẽ không đi sâu vào nguyên nhân chi tiết, nhưng “bệnh viện” chính là địa ngục với tôi. Tuy nhiên nếu xét đến việc đa số thú cưng sau một lần bất đắc bất đừng phải vào bệnh viện rồi thể nào cũng bị ám ảnh về sau, thì trường hợp của tôi coi như không phải thiếu số.

Cho đến khi vết thương lành hẳn, tôi quyết định trú tạm trong nhà anh thanh niên. Đó là một căn phòng nhỏ gọn gàng, anh trai này sống một mình. Anh ta đặt một hộp cát vệ sinh cho tôi chỗ góc giạt ủi trước nhà tắm, còn trong nhà bếp đặt bát ăn và chén nước uống.

Tôi là một con mèo cực kì thông minh và ý tứ, nên chẳng mấy chốc tôi đã học được cách sử dụng hộp cát. Thậm chí còn biết không mài móng ở những nơi không được cho phép. Mài móng lên tường và cột nhà là cấm kị, nên tôi đành “tranh thủ” những vật dụng trong nhà và mấy tấm thảm chùi chân. Tại anh ta đâu có bảo tôi “tuyệt đối” không được mài móng lên những chỗ ấy? (Mặc dù ban đầu anh ta cũng méo mặt khi nhìn thấy, nhưng tôi là một con mèo cực kì biết ý biết tứ nên nếu bị cấm “tuyệt đối” tôi đã không bao giờ làm thế. Mà vật dụng trong nhà và thảm chùi chân thì không nằm trong khoảng cấm ”tuyệt đối” này.)

Mất chừng hai tháng gì đó, chỗ gãy trên chân tôi mới lành hẳn. Trong khoảng thời gian ấy, tôi đã kịp học được tên anh thanh niên. Miyawaki Satoru.

Còn Satoru thường xuyên gọi tôi là “mày” hoặc “mèo ơi”, thỉnh thoảng cũng có lúc gọi là “anh mèo”. Vì tôi không có tên.

Mà cho dù tôi có tên đi nữa thì Satoru cũng không hiểu tiếng mèo, nên tôi chẳng có cách nào nói cho anh ta biết cả. Làm người thật bất tiện, chỉ nói được mỗi tiếng người. Sự thật là động vật chúng tôi còn thông thạo nhiều ngôn ngữ hơn hẳn loài người đấy, có biết không hả?

Mỗi lần tôi đòi ra ngoài, Satoru lại khẽ cau mày và cố thuyết phục, “Nếu bây giờ cho mày đi thì tao sợ mày sẽ không bao giờ quay lại mất. Cố chờ đến khi lành hẳn được không? Nếu bị thọt chân cả đời thì khổ lắm.”

Nếu cố chịu đựng cảm giác đau âm ỉ mỗi khi nhấc chân lên thì tôi có thể đi lại hoàn toàn bình thường, nên tôi không sợ khả năng bị thọt chân cho lắm. Nhưng trông Satoru có vẻ rất khó xử, nên tôi đành nhận đi dạo trong hai tháng vậy. Chỉ chán nhất là không được nhào vào phân thẳng bại với mấy con mèo đối thủ khác mà thôi.

Thấm thoát cũng đến ngày vết thương lành hẳn.

Đứng trước thềm nhà ngày thường vẫn bị từ chối không cho bước ra, tôi đồng dục meo một tiếng “Đi nhé!” và phóng ra ngoài. Cảm ơn rất nhiều, đây vô cùng cảm kích trước những gì anh đã làm.

Lần sau dù anh không cho ăn nữa thì tôi hứa vẫn sẽ nằm trên nóc chiếc xe màu xám bạc để anh vượt ve thoải mái.

Khi ấy, Satoru nhìn tôi, không phải với vẻ khó xử nữa, mà là gương mặt hoàn toàn sầu thảm. Giống như khi nhìn mớ đồ đạc và thảm chùi chân trong nhà vậy. Đâu phải là thế giới diệt vong hay thảm họa địa cầu gì, nhưng vẻ mặt đó...

“Mày vẫn muốn tự do hơn hả?”

Này này! Sao lại... không được khóc!

Anh mà khóc thì tôi cũng buồn lắm, biết không?

“Vậy mà tao cứ ước gì mày bằng lòng làm mèo của tao...”

Tôi sẽ không trở thành mèo nhà đâu. Từ khi sinh ra tôi đã lang thang ngoài đường quen rồi, tôi chưa từng nghĩ tới khả năng mình sẽ đồng ý ở lại ngôi nhà của một ai đó.

Rất cảm ơn anh vì đã chăm sóc tôi đến ngày lành lặn, nhưng từ đâu tôi đã định ra đi khi vết thương lành lại... À, nói thế cũng không đúng. Nói cho đúng hơn là, tôi buộc phải đi thôi.

Đằng nào cũng chẳng gắn bó được lâu đâu mà. So với việc một ngày kia bị người mình gọi là chủ xách cổ ném ra đường thì tôi thà tự đi trước còn hơn. Loài mèo chúng tôi sống rất kiêu hãnh.

Nếu thật lòng muốn nuôi tôi, lẽ ra anh nên ngỏ ý ngay từ đầu chứ.

Satoru ngậm ngùi mở hé cửa, và ngay lập tức tôi chuôi mình ra. Sau đó quay đầu lại meo một tiếng, *Đi nào.*

Tuy là con người nhưng dường như Satoru hiểu rất rõ ngôn ngữ của loài mèo, tôi có cảm giác anh hiểu được hết những gì tôi muốn diễn đạt. Đang đứng bên cửa, anh tỏ ra hơi băn khoăn nhưng vẫn bước theo tôi.

Đó là một đêm trăng rất sáng. Con đường chìm vào sự tĩnh lặng êm ái.

Tôi thử phóng mình lên nui chiếc xe màu xám bạc, vui mừng nhận ra sức bật của mình đã bình phục hoàn toàn. Rồi tôi lại nhảy xuống đất, chạy qua chạy lại đây hứng khởi.

Mỗi khi có xe hơi phóng vụt qua, đuôi tôi lại dựng lên theo bản năng. Có vẻ như nỗi sợ bị xe tông đến mức lòi cả xương đã ăn sâu vào tiềm thức của tôi mất rồi. Trong vô thức, tôi trốn ra sau lưng Satoru, và anh chỉ nhìn tôi, cười khẽ vẻ thích thú.

Chúng tôi cùng nhau đi một vòng quanh khu chung cư trước khi trở về căn hộ quen thuộc.

Dừng lại trước căn phòng đầu tiên trên tầng hai, tôi lại meo một tiếng, *Mở ra nào.*

Khi ngược lên, tôi thấy Satoru đang nhìn mình tươi cười, hai mắt ầng àng nước.

“Thế là mày vẫn quyết định quay về đây sao...?”

Ừ. Thế cho nên đây mới bảo mau mau mở cửa ra mà lại!

“Đồng ý làm mèo của tao chứ?”

Ừ, nhưng nói trước là tôi muốn thường xuyên ra ngoài đi dạo đấy nhé!

Và thế là tôi trở thành mèo của Satoru.

“Lúc còn nhỏ tao có nuôi một con mèo y hệt mày.”

Satoru vừa nói vừa chỉ cho tôi xem một tấm ảnh trong album.

“Xem này.”

Album đây ắp hình của một con mèo. Tôi biết loại người này, hình như người ta gọi là những kẻ “cuồng mèo” thì phải.

Con mèo kia đúng là khá giống tôi. Toàn thân trắng muốt, chỉ trên trán và dưới đuôi mới điểm thêm màu khác. Giữa trán có một đốm lông hình chữ “bát” (八) và cái đuôi cong cong màu đen.

Chỉ có hướng cong của đuôi là ngược nhau. Còn lại giống như đúc, ngay cả đốm lông trên trán.

“Vì nó có đốm lông hình chữ bát giữa trán nên tao đặt tên cho nó là Hachi đấy.”

Sao đơn giản thế? Tôi bắt đầu hồi hộp không biết anh ta định đặt tên gì cho mình đây!

Nếu anh ta muốn đặt tên tôi là Kyu để “tiếp bước” Hachi thì biết làm thế nào?!

“Tao đặt tên mày là... Nana\*u nhé?”

Ờ, sao lại trừ đi? Anh làm tôi ngạc nhiên thật đấy.

“Xem kìa, mày có cái đuôi cong gập lại, nhưng ngược hướng với Hachi, thành ra khi nhìn từ trên xuống thì y hệt số bảy ấy.”

À, không phải đố mán. Lần này là tại cái đuôi.

Mà thôi thôi... Ở khoan đã! Cái tên Nana này... hình như nữ tính quá thì phải? Tôi là mèo đực cơ mà! Tại sao anh lại nghĩ ra cái tên trái ngược hẳn với giới tính người ta thế hả!!!

“Tên đẹp đấy, Nana. Nhắc người ta nhớ tới ‘số bảy may mắn’ nha.”

*Nghe tôi nói này!* Tôi gào lên phần uất, nhưng Satoru chỉ nheo mắt, gãi gãi dưới cằm tôi, “Mày thích tên này rồi phải không?”

Đã bảo là không mà...!!!

Cuối cùng, do không có cơ hội nào để phản kháng và làm rõ sự hiểu lầm này (vì anh ta cứ gãi gãi cằm tôi suốt), nên tôi dính với cái tên Nana luôn từ bấy đến giờ.

“Chúng ta phải chuyển nhà thôi.”

Khu chung cư này không cho nuôi thú cưng, Satoru chỉ xin phép được ông chủ nhà cho tôi tá túc ít lâu khi tôi bị thương thôi. Chúng tôi cùng chuyển đến một căn hộ khác trong thành phố. Tốn công chuyển nhà chỉ vì một con mèo, dù tôi là mèo thật đấy, thì cũng phải công nhận anh chàng này cuồng mèo.

Cuộc sống chung của chúng tôi bắt đầu từ đó. Với tư cách bạn cùng phòng của một con mèo, Satoru không có thói quen xấu nào cần chỉ trích; và ngược lại, với tư cách là bạn cùng phòng với một con người, tôi chắc chắn không có điểm nào đáng phàn nàn.

Năm năm cứ thế êm đềm trôi qua.

Năm năm sau, tôi đã là một con mèo trưởng thành chín chắn, và Satoru cũng vừa bước qua tuổi ba mươi.

“Xin lỗi Nana nhé.”

Vừa xin lỗi Satoru vừa áy náy xoa đầu tôi. Không sao không sao, đây không để bụng đâu.

“Xin lỗi vì mọi chuyện lại thành ra thế này.”

Đã bảo không cần xin lỗi mãi như thế. Tôi là một con mèo cực kì hiểu lý lẽ mà.

“Tao chẳng muốn cho mày đi chút nào.”

Đời người thật là không thiếu biến động, may mà tôi chỉ sống đời một con mèo.

Nếu không được sống cùng Satoru nữa thì cùng lắm tôi quay lại cuộc sống năm năm trước thôi. Chỉ cần nghĩ hôm nay chính là buổi tối của năm năm về trước, khi vết thương trên chân đã lành, và tôi mở cửa ra đi mà không chọn ở lại cùng anh ta là lại thấy mọi chuyện chẳng có gì to tát. Lúc đầu có thể sẽ hơi trống trải một chút, nhưng chỉ đến sáng mai thôi, tôi có thể biến lại thành một con mèo hoang đúng chuẩn.

Vì tôi đâu có mất mát gì. Ngược lại, còn được hời cái tên Nana và năm năm sống bên cạnh Satoru nữa chứ.

Vì thế xin anh đừng tỏ vẻ đau khổ như vậy.

Loài mèo chúng tôi có thể kiên gan một mình chống chọi với mọi biến cố xảy đến.

Cho đến nay chỉ có một ngoại lệ. Đó là cái đêm gặp tai nạn ấy, chẳng hiểu sao tôi chỉ nghĩ đến anh ta.

“Chúng ta đi thôi nào.”

Satoru mở nắp lồng và tôi nhanh chóng chui vào trong.

Năm năm sống với Satoru, tôi đã chứng tỏ mình là một con mèo vô cùng ngoan ngoãn và có giáo dục. Ngay cả những khi anh mang tôi đến nơi “địa ngục” không thể chấp nhận nổi là bệnh viện, đã bao giờ tôi cào nắp lồng hay gào thét phản đối chưa?

Thôi, chúng ta lên đường nào. Tôi đã là một người bạn cùng phòng người người tư cách trong năm năm qua, vì thế tôi tin mình có thể trở thành người bạn đường xứng đáng trong chuyến đi này.

Siết chặt chiếc lồng trong tay, Satoru chậm chậm leo lên chiếc xe màu xám bạc.



# Bút ký 1

## KOSUKE

*Lâu rồi không gặp.*

Bức thư bắt đầu bằng một câu như thế.

Người gửi thư là Miyawaki Satoru, một người bạn thời thơ ấu của anh, đã chuyển nhà đi từ hồi tiểu học. Nhưng mỗi liên hệ giữa họ chưa bao giờ vì thế mà kết thúc. Đến lúc này đây, khi cả hai đã ngoài ba mươi, tình bạn lạ lùng này vẫn cứ thế tồn tại. Dẫu xa cách bao nhiêu năm, nếu gặp lại họ vẫn có thể trò chuyện vui vẻ hết như vừa tạm biệt nhau hôm qua. Tình bạn giữa họ là thế.

*Tớ xin lỗi vì đã làm phiền cậu đường đột thế này. Nhưng cậu có thể nhận nuôi giúp tớ một con mèo được không?*

Trong thư cậu ta kể rất yêu con mèo này, nay đột ngột gặp khó khăn và không thể nuôi nó nữa, vì thế cần tìm người nuôi giúp.

Ngoài ra bức thư không giải thích cặn kẽ về cái gọi là “khó khăn” của cậu bạn. Chỉ nói nếu anh đồng ý nhận nuôi con mèo, cậu ta sẽ đưa nó tới cho anh gặp mặt.

Kèm theo thư còn có hai file ảnh. Tấm ảnh thứ nhất chụp một con mèo có đốm lông hình chữ “bát” giữa trán. Vừa nhìn thấy anh đã buột miệng thảng thốt, “O?”

“Sao trông giống Hachi thế này?”

Con mèo trong ảnh giống hệt con mèo năm xưa hai người cùng nhặt được.

Anh nhấp chuột vào bức ảnh thứ hai, và nhìn thấy phần lưng và đuôi của con mèo. Một cái đuôi đen nhánh cong cong hình số bảy.

Anh chợt nhớ mình đã nghe thấy ai đó rằng những con mèo đuôi cong có thể kéo may mắn và hạnh phúc về nhà.

Không biết ai đã nói câu đó nhỉ? Anh cố lục lại kí ức, rồi bất giác thờ dài khi nhớ ra. Đó là vợ anh, nhưng nay đã bỏ về nhà mẹ đẻ. Thậm chí anh chẳng biết cô có muốn quay lại nữa không.

Anh đã chuẩn bị tinh thần chấp nhận sự thật, nếu tình hình này cứ tiếp diễn.

Trong thoáng chốc, anh đã suy nghĩ hơi ấu trĩ rằng nếu nhà mình có một con mèo đuôi cong thế này thì có lẽ mọi chuyện đã khác.

Cái đuôi cong kéo về nhà những niềm vui nhỏ bé... Nếu có một con mèo như thế quanh quẩn trong nhà thì có lẽ cuộc sống của vợ chồng anh đã chẳng nhàm chán đến thế. Ngay cả khi họ không thể có con đi nữa.

Anh chợt nghĩ có khi nhận nuôi con mèo này cũng hay. Nó là một con mèo rất đẹp, giống hệt Hachi ngày xưa, có cái đuôi cong cong; và lâu lắm rồi anh mới có dịp gặp Satoru nữa.

*Cậu bạn nhờ anh nuôi giùm con mèo của cậu ấy, em thấy được không?* Anh gửi tin nhắn cho vợ mình, và nhận được một lời đáp lạnh lùng, *Tùy anh thôi*. Không mấy khả quan, nhưng nghĩ tới việc cuối cùng cô cũng chịu hồi âm, anh cảm thấy được an ủi ít nhiều.

Nếu anh nhận nuôi, có thể cô ấy sẽ về nhà để trông thấy con mèo? Nếu anh dùng nó để mời cô về, hẳn một người yêu mèo như cô sẽ không cưỡng lại được sức hấp dẫn từ một con mèo đáng yêu thế này. Và nếu sau đó anh vừa khóc vừa van nài, *Anh chẳng biết cách nào để chăm nó cả*, thì biết đâu lòng thương dành cho con mèo sẽ khiến cô bỏ qua chuyện trước đây mà quay về với anh?

À khoan... Cha anh là người ghét mèo ghê gớm, nên nhiều khả năng ông sẽ không đồng ý. Nhớ đến tính tình nóng như lửa của cha mình, anh bất giác tặc lưỡi.

Cũng chính vì thế mà vợ anh mới chịu hết nổi rồi bỏ đi. Giờ đã là chủ cửa hàng, đáng lẽ anh không cần phải nơm nớp sống trong cái

bóng của cha mình nữa mới phải.

Với khao khát phản kháng sôi sục trong lòng, Sawada Kosuke quyết định nhận nuôi con mèo của cậu bạn thời thơ ấu.

Miyawaki Satoru sẽ lái chiếc xe đa dụng màu xám bạc đến nhà anh vào ngày nghỉ tuần sau, mang theo con mèo cậu ta vô cùng yêu quý.

Nghe tiếng động cơ xình xịch trước nhà, anh vội chạy ra xem, đúng lúc nhìn thấy chiếc xe của bạn mình dừng lại ở bãi đỗ xe của cửa hàng.

“Lâu quá không gặp cậu, Kosuke!”

Cậu bạn kéo thẳng xe rồi giơ tay ra ngoài cửa sổ vẫy chào anh thăm thiết.

“Được rồi, mau đưa xe vào đi!”

Kosuke vừa giục vừa cười gượng. Ba năm rồi họ không gặp nhau, trông cậu ta vẫn hăng hái như ngày nào. Chẳng thay đổi gì so với hồi nhỏ.

“Lẽ ra tớ định để xe phía rìa dốc cơ, nhưng chỗ đấy khó đỗ quá.”

Dưới mái hiên có một bãi đỗ xe ba chỗ dành cho khách, Satoru chọn đỗ gần thêm nhà nhất. Khu vực quanh thêm nhà này chất đầy đồ linh tinh của cửa hàng nên khách tới thông thường sẽ chọn đỗ xe từ mé ngoài, gần phía rìa dốc hơn.

Còn xe của nhà thì đỗ ở sân sau vốn không được trải nhựa đường.

“Nhưng nếu có khách tới thì sao?”

“Hôm nay là ngày nghỉ của tớ mà, cậu quên rồi à?”

Tiệm chụp hình này là do Kosuke thừa kế từ cha, cửa hàng nghỉ vào thứ Tư hằng tuần. Đáng lẽ anh chọn hẹn gặp vào thứ Bảy hoặc chủ nhật cho phù hợp với ngày nghỉ của Satoru, nhưng cậu ta từ chối, bảo rằng không thể làm ảnh hưởng tới việc kinh doanh của anh khi mình mới là người có việc cần nhờ cậu, thế nên cố tình chọn ngày hẹn gặp cho phù hợp với lịch nghỉ của anh.

Ừ nhỉ... Satoru gãi đầu xuống xe, lôi lồng đựng mèo từ ghế sau ra.

“Nana đấy hả?”

“Ừ, tại cái đuôi cong hình số bảy của nó đấy, cậu nhìn thấy trong hình rồi phải không? Thế nào, tên hay chứ hả?”

“Hay gì mà hay. Lúc nào cậu cũng đặt tên thật thà thấy sợ luôn, nhớ tên Hachi không?”

Vì con mèo ấy có đốm lông trên trán hình chữ bát, nên mới được đặt tên là Hachi.

Anh mời hai chủ tớ vào phòng khách, mở cửa lồng định ngắm con mèo Nana, nhưng nó cứ bướng bỉnh cuộn mình lại, gừ gừ nồm nướm như thể đang giận dỗi điều gì, nhất định không chịu ra ngoài. Thậm chí còn quay mặt đi, chỉ để anh nhìn thấy cái đuôi màu đen và cái mông trắng xộp.

“Ơ? Nó làm sao thế? Nana ơi... Nana à...”

Satoru cố thì thầm âu yếm mong thu hút sự chú ý của con mèo nhưng vô ích. Cuối cùng cậu ta đành ngượng nghịu xin lỗi.

“Xin lỗi cậu nhé, chắc nó căng thẳng khi vào một ngôi nhà xa lạ. Cứ để một lúc cho nó bình tĩnh lại xem sao...”

Thế là họ cứ mở nguyên cửa lồng như thế rồi quay sang hâm nóng tình bạn cũ.

“Cậu phải lái xe nên đâu có uống rượu được nhỉ? Muốn uống gì nào, cà phê hay trà?”

“À, thế cho tớ xin cốc cà phê.”

Anh bèn vào trong pha cho mỗi người một phần cà phê. Đỡ lấy cái cốc từ tay anh, Satoru vô tình hỏi, “Hôm nay vợ cậu không có nhà à?”

Suy nghĩ đầu tiên của anh là định chối biến, nhưng nếu bịa chuyện, chắc chắn sẽ để lại rất nhiều lỗ hổng không tự nhiên, nên cuối cùng anh quyết định nói thật.

“Cô ấy bỏ về nhà mẹ rồi.”

“Ồ...”

Satoru có vẻ áy náy. Gương mặt như thể muốn nói, xin lỗi, tớ không cố tình chọc vào nỗi đau của cậu.

“Thế thì... vụ đó... có hơi... cậu biết đấy, cậu tự ý quyết định nuôi mèo liệu có ổn không? Lỡ vợ cậu về nhà nhìn thấy Nana rồi khó chịu thì sao?”

“Vợ tớ thích mèo lắm, có khi nghe Nana đến cô ấy lại chịu về nhà không chửi.”

“Ừ thì đúng là có người thích mèo thật, nhưng...”

“Cậu có gửi cho tớ hai tấm hình của Nana còn gì? Tớ gửi tin nhắn hỏi cô ấy có nuôi được không, cô ấy trả lời là tùy anh.”

“Thế thì... ý tớ là... có vẻ gì là ‘thích’ đâu?”

“Cậu không biết thôi, cái tin nhắn hỏi nuôi mèo của cậu là tin nhắn duy nhất cô ấy trả lời tớ kể từ khi bỏ đi.”

Anh nói sẽ dùng con mèo để dụ vợ quay lại, nghe qua có vẻ đùa cợt, nhưng thật tâm anh rất nghiêm túc về khả năng này.

“Nếu về, vợ tớ sẽ không bao giờ đuổi nó ra đường đâu. Còn nếu cô ấy không về thì tớ sẽ nuôi nó một mình, dù sao cũng chẳng có vấn đề gì.”

Satoru trầm ngâm gật đầu. Đến phiên anh muốn hỏi thăm cậu ta.

“Quan trọng hơn là cậu đấy, tại sao lại không nuôi nó nữa?”

“À, chuyện ấy à...”

Satoru cười gượng, đầu cúi gằm.

“Tớ gặp vài vấn đề nên không thể nuôi nổi nó nữa...”

Trúng phóc. Anh nhớ lại cảm giác là lạ khi nghe Satoru hẹn gặp mình vào ngày đi làm, trong khi lẽ ra cậu ta phải đến công ty.

“Hay công ty tái cơ cấu?”

“Ờ, kiểu kiểu thế... Đại khái là dạo này cuộc sống của tớ trở nên khó khăn...”

Satoru trả lời ngập ngừng nên Kosuke quyết định không truy hỏi nữa. Cũng chẳng phải chuyện gì to tát đến mức nhất định phải biết.

“Trước hết tớ muốn lo cho Nana đã, nên quyết định tìm một người quen đáng tin cậy để gửi gắm nó.”

“Ra thế, vất vả cho cậu rồi.”

Bỗng nhiên thôi thúc muốn nhận nuôi con mèo lớn dần trong lòng anh. Vì đây là cơ hội để giúp đỡ người khác, chưa kể “người khác” đó lại chính là Satoru.

“Nhưng còn bản thân cậu thì sao? Ví dụ như... tìm việc mới chẳng hạn?”

“Cảm ơn cậu, chỉ cần Nana ổn định là đủ rồi.”

Anh cảm thấy đã đến giới hạn và không thể hỏi sâu hơn. Những câu kiểu như “Tớ có thể làm gì để giúp cậu không?” khiến anh có cảm giác như mình đang chõ mũi vào chuyện của người khác.

“Nhưng lúc nhìn thấy mấy tấm ảnh tớ giật cả mình đấy. Giống Hachi như hai giọt nước vậy!”

“Nhìn nó bên ngoài còn thấy giống hơn ấy!”

Satoru kéo cái lồng sau lưng ra, nhưng Nana vẫn chẳng có ý định quay đầu lại.

“Lần đầu tiên nhìn thấy nó tớ cũng giật mình, cứ tưởng là Hachi chứ!”

*Dù biết chuyện đó không thể nào xảy ra, cậu ta tự pha trò rồi lại cười lớn. Nhưng trong điệu cười ấy Kosuke vẫn nhận ra sự cay đắng.*

“Sau đó Hachi thế nào?”

“Nó chết hồi tớ học cấp ba. Ông chủ nuôi nó báo cho tớ biết là nó bị xe cán.”

Thông báo ấy hẳn là một đòn chí mạng với Satoru. Không biết khi nghe tin, cậu ta đang ở chỗ nào?

“Đáng lẽ cậu phải nhắn cho tớ biết.”

Nếu có một người cùng quen con mèo ở bên an ủi, chưa chừng cậu ta đã nhẹ nhõm hơn. Chắc hẳn cậu ta đã phải ngồi thương nhớ con mèo và khóc lóc một mình.



“Xin lỗi, khi ấy tớ buồn quá đến nỗi chẳng nghĩ được gì nữa cả.”

“Xin lỗi làm gì, ngớ ngẩn!”

Kosuke định đùa cho bớt căng thẳng, nhưng Satoru đã khéo léo tránh đi bằng cách lảng sang chuyện khác.

“Này, đúng là thời gian như thoi đưa ấy nhỉ. Ngày chúng ta nhạt được Hachi dường như chỉ mới hôm qua. Cậu còn nhớ không?”

Đương nhiên là anh nhớ. “Làm sao tớ quên được.” Kosuke cười khổ trong khi Satoru bật cười hình hích.



Từ tiệm chụp hình của nhà Sawada đi thêm một quãng ngắn, leo lên ngọn đồi thoải thoải là nhìn thấy một khu dân cư tựa lưng vào núi. Khu dân cư này vừa được quy hoạch khoảng ba chục năm nay, với các khu chung cư và nhà kiểu mẫu san sát nhau.

Một trong số những ngôi nhà túm tụm vào nhau ấy là nhà của Miyawaki Satoru. Gia đình họ có ba người, cha, mẹ và cậu ta.

Hai đứa trẻ bắt đầu tham gia chung một lớp học bơi ngoài giờ vào năm lớp Hai. Từ nhỏ Kosuke đã mắc chứng dị ứng da nhẹ, mẹ cậu nghe đồn rằng học bơi có thể giúp da khỏe hơn nên bắt cậu đi học. Còn Satoru lại khác. Bơi cậu ta bơi nhanh đến nỗi mọi người đều nghĩ rằng cậu ta được gắn mái chèo vào tay, thế nên hồi mới vào trường, nghe lời khuyên của các giáo viên, cậu ta đã quyết định tham gia lớp học bơi để rèn luyện cho bài bản.

Cậu nhóc nghịch ngợm Satoru toàn bày trò đùa bỡn trong giờ tự do, khi thì bò quanh đáy hồ như một con kì nhông, lúc lại ẩn mình dưới nước dọa các học sinh khác, thế nên luôn làm các giáo viên nổi giận mắng mỏ. “Em là con Kappa\* à?” rồi gắn luôn cho cậu ta biệt danh “Kappa”. Tùy theo tâm trạng giáo viên mà cũng có lúc cậu ta lại được gọi là “Mái chèo”.

Rồi đến khi phân loại, Satoru được xếp vào lớp nâng cao gồm toàn những đứa trẻ bơi nhanh nhaoay, còn Kosuke chỉ được xếp vào lớp thường, tập trung nhiều đứa trẻ cũng bị dị ứng da như cậu.

Dù mang biệt danh “Kappa” hay “Mái chèo”, thì khi ở trong nước, Satoru cứ lao vùn vụt như mũi tên, trông cực ngầu. Bọn họ vốn thân với nhau, song những lúc thấy Satoru như thế, Kosuke lại cảm thấy ganh tị. Cậu cứ nghĩ giá mình cũng được như Satoru thì tốt biết mấy.

Thế nhưng lòng ghen tị mới chớm này nhanh chóng tan biến mỗi khi cậu thấy Satoru lặn vội xuống nước đến nổi đập đầu vào đáy hồ, trầy cả da.

Ấy là những dịp hiếm hoi Kosuke cảm thấy ghen tị với cậu bạn.

Hai người bọn họ cùng tham gia lớp học bơi được chừng hai năm, cho tới mùa hè đó.

Khi đi học bơi, hai đứa trẻ luôn hẹn gặp nhau dưới con dốc ở khu dân cư và Kosuke luôn là người đến trước. Vì thế cậu là người nhìn thấy cái hộp trước.

Dưới tấm bảng thông báo của khu dân cư cắm dưới chân dốc, cậu nhìn thấy một hộp các tông nằm chơ vơ. Trong hộp phát ra những tiếng meo meo khe khẽ. Cậu hồi hộp mở nắp hộp đang đóng ra xem thử thì thấy... bên trong là hai cục lông xù trắng trắng, điểm thêm mấy vết đốm tam thể.

Cậu im lặng, nhìn chúng chăm chăm. Không thể tin nổi, chúng còn sống, trông nhỏ bé và yếu ớt đến độ cậu không dám chạm tay vào...

“Oa, mèo kìa!”

Từ trên đỉnh đầu vọng xuống tiếng kêu của Satoru.

“Làm gì với chúng bây giờ?”

Cậu ta sà xuống ngồi cạnh Kosuke.

“Tớ thấy chúng bị bỏ ở đây.”

“Ôi... dễ thương quá đi!”

Hai đứa trẻ e dè chọc chọc ngón tay vào hai cục lông hồi lâu, cuối cùng Satoru gợi ý.

“... Muốn bế thử không?”

Lời dẫn dò của mẹ chợt vang lên trong đầu, con bị dị ứng da thì đừng có sờ vào mấy con thú nhiều lông đấy. Nhưng nhìn cảnh Satoru thích thú vuốt ve hai cục lông mềm mại ấm áp kia, Kosuke thấy không cam lòng. Rõ ràng cậu mới là người phát hiện ra chúng trước mà?

Thế là Kosuke cẩn thận nhắc con mèo lên bằng hai tay và để trên lòng bàn tay. Nó mới nhẹ làm sao!

Mãi vuốt ve lũ mèo, hai đứa trẻ thậm chí không để ý rằng đã sắp trễ giờ học bơi. *Chúng ta phải đi thôi, tới giờ rồi, trễ học bây giờ, đã bảo phải đi ngay cơ mà!* Cả hai vừa co kéo thúc bách nhau vừa tiếc rẻ đứng dậy.

Vừa chạy như bay tới lớp học bơi, hai cậu bé vừa hứa hẹn với nhau buổi chiều học xong sẽ quay lại chỗ lũ mèo. Khi đến lớp thì trễ mất vài phút, cả hai bị giáo viên cốc đầu cảnh cáo.

Tan học, cả hai lại chạy như bay về phía tấm bảng chỉ dẫn dưới chân dốc dẫn lên khu dân cư.

Cái hộp vẫn nằm nguyên chỗ cũ, nhưng trong hộp chỉ còn lại một chú mèo con. Có ai đó đã bế con kia đi. Hai đứa trẻ đột nhiên cảm thấy số phận của chú mèo nhỏ còn lại này nằm gọn trong tay chúng. Một chú mèo con có đốm lông hình chữ “bát” giữa trán và cái đuôi cong cong màu đen.

Bọn họ ngồi thụp xuống bên cái hộp, nhìn trân trân như muốn xuyên thấu vào chú mèo con đang cuộn mình ngủ say bên trong. Có đứa trẻ nào lại không muốn mang một chú mèo con xinh xắn lông xù ấm áp như thế về nhà? Có thể hiểu những suy nghĩ đang quay cuồng trong đầu chúng lúc này: làm thế liệu có sao không nhỉ?

Kosuke thầm nghĩ, nếu mình mang nó về nhà thì sao? Có thể mẹ sẽ phản đối vì lo lắng cho bệnh dị ứng da của cậu, chưa kể cha cũng không thích động vật lắm...

Ngược với vẻ phân vân của Kosuke, sau một hồi suy nghĩ, Satoru quyết định rất nhanh.

“Để tớ hỏi xin mẹ thử xem sao.”

“Cậu chơi xấu!”

Không biết đã bao lần đi bơi trước đây, cậu ta luôn bắt thóp làm Kosuke ghen lời như vậy. Thậm chí có một cô bé mà Kosuke hơi thích còn khen Satoru trông thật ngẫu mỗi khi bơi nữa kia (nhưng bây giờ nghĩ lại thì nguyên văn lời cô bé nói là: “Kappa mà cũng có lúc ngẫu thế này kia à?” Nên hình như cũng chẳng phải là lời khen đáng tự hào gì.)

Satoru vừa bơi giỏi vừa không bị dị ứng da, cha mẹ cậu ta lại là những người cực kì hiền lành tử tế, nên nếu cậu ta mở lời xin chắc chắn sẽ được gật đầu đồng ý cho nuôi ngay! Bạn gái Kosuke thích lại đi thích Satoru, giờ đến cả chú mèo con cậu phát hiện ra trước cũng bị cậu ta hót tay trên mắt, sao cuộc đời này bất công đến thế!

Bị nói “chơi xấu”, Satoru ngấn mặt ra, rõ ràng là bất ngờ. Thấy biểu cảm đó của bạn, Kosuke liền hối hận.

Chính cậu cũng biết cơn giận của mình chỉ là nhất thời.

“... Thì tại vì tớ phát hiện ra nó trước cơ mà...”

Kosuke lý nhí với vẻ vụng về, còn Satoru vội vàng xin lỗi một cách nghiêm túc.

“Ko\* tìm thấy nó trước thì nó là mèo của Ko đấy.”

Kosuke tự thấy xấu hổ vì cơn giận vô cớ của mình nên chỉ còn cách gật đầu vờ như đang hờn dỗi. Hai cậu bé lúng túng chia tay nhau, rồi Kosuke ôm cái hộp chứa mèo con về nhà.

Đáng ngạc nhiên là mẹ không phản đối nhiều như cậu nghĩ.

“Có lẽ nhờ học bơi mà dạo này mẹ không thấy da con nổi mẩn nữa. Nếu con hứa sẽ dọn dẹp vệ sinh cho nó thì mẹ nghĩ con có thể nuôi.

Dạo trước tới nhà ông ngoại con cũng không bị dị ứng với con mèo nhà ông mà.”

Đúng là dạo này cậu ít khi bị dị ứng thật. Số lần phải đến bệnh viện cũng giảm hẳn.

Trở ngại khủng khiếp nhất lại đến từ cha cậu.

“Không được, tao cấm mày nuôi mèo!”

Những lời thuyết phục nghẹn lại ở cổ họng.

“Lỡ nó cào nát cả nhà ra thì làm thế nào! Tóm lại cứ mèo là không xong với tao đâu! Tao mở tiệm chụp ảnh không phải để kiếm tiền nuôi mèo!”

Cả mẹ cũng xin giúp nhưng chẳng ăn thua, cha cậu bỏ ngoài tai hết. Thậm chí ông còn quá quắt đến độ bắt cậu phải mang cái hộp chứa mèo con ra quăng lại chỗ cũ trước giờ ăn tối.

Kosuke vừa nức nở vừa lúi thủi bưng chiếc hộp các tông chứa mèo con ra dưới tấm biển dưới chân đồi. Nhưng cậu không sao thả xuống đất được. Thế là, tuy rất nản lòng vì ban nãy vừa chia tay trong bức tức, nhưng Kosuke vẫn ôm cái hộp tìm đến nhà Satoru.

“Cha tớ bảo không cho nuôi mèo...”

Thấy Satoru từ trong nhà bước ra, cậu chỉ có thể nghẹn ngào nói vậy. Satoru lập tức gạt đầu, “Tớ biết rồi.”

“Cứ giao cho tớ, tớ đã nghĩ ra một cách.”

Nói rồi cậu ta chạy vào trong. Trong lúc đợi, Kosuke đã nghĩ chắc cậu ta đi xin mẹ cho nuôi mèo, nhưng lát sau lại thấy Satoru quay ra, đeo trên vai cái túi thể thao hay dùng khi đi bơi.

“Satoru, con đem đi đâu vậy? Cha về là tới giờ cơm đây.”

“Cha mẹ cứ ăn trước đi ạ.”

Satoru vừa nói vừa xỏ giày ngoài thềm nhà.

“Con ra ngoài với Ko một chút!”

“Hả?!”

Lần đầu tiên Kosuke nghe thấy mẹ Satoru, một phụ nữ dịu dàng nhã nhặn, phải gất lên như thế.

“Con nói gì thế hả Satoru?”

Mẹ cậu ta hình như đang chiên tempura trong bếp, nên bà không chạy ra thềm nhà để lôi cậu con vào mà chỉ thò đầu từ trong bếp ra gọi với theo.

“Ko hả? Có chuyện gì thế cháu?”

Nhưng Kosuke cũng nào biết gì hơn? “Hả?!” Cậu nghe thấy mình cũng hỏi một câu tương tự như mẹ Satoru.

*Không sao đâu*, Satoru vừa liến thoắng vừa kéo tuột Kosuke ra khỏi nhà.

“Dạo này tớ đọc một quyển sách trong thư viện trường. Có một cậu bé muốn nuôi một chú cún con, nhưng cha cậu ấy không cho và nổi giận bắt cậu ấy đem vứt con chó về chỗ cũ. Thế nhưng cậu ấy không thể bỏ con chó được, nên quyết định bỏ nhà ra đi. Nửa đêm người cha chạy bổ đi tìm, và cuối cùng khi cậu ấy hứa là sẽ tự mình chăm sóc con chó thì người cha cũng gật đầu chấp thuận luôn.”

Satoru hào hứng tóm tắt lại toàn bộ quyển sách.

“Nếu Ko chịu làm theo y hệt như thế thì tớ dám chắc là được đấy. Chỉ đổi mỗi chó con thành mèo con thôi mà. Tớ cũng sẽ giúp cậu.”

Chó con thành mèo con thì đành một nhẽ, nhưng hình như vụ giúp đỡ này cũng đâu có trong kịch bản gốc? Tuy nghĩ thế, nhưng nếu bỏ nhà đi mà có thể khiến cha cậu dễ tính hơn rồi cho phép nuôi con mèo thì Kosuke sẵn sàng làm theo.

Thế là hai đứa trẻ quyết định thực hiện thử kế hoạch kia, đầu tiên chúng ghé vào cửa hàng tiện lợi mua ít thức ăn cho mèo. Lúc chúng hỏi, anh nhân viên nhuộm tóc đỏ chói chìa cho chúng một hộp thức ăn dạng nhão. “Chắc cái này hợp đấy.” Trông anh ta có vẻ đáng sợ, không ngờ lại tốt bụng thế.



Hai đứa trẻ chọn công viên nằm giữa khu dân cư làm chỗ nghỉ chân ăn tối. Satoru có mang theo bánh mì và quà vặt từ nhà tới, chúng lấy ra và nhanh chóng chia nhau. Chú mèo con đã có hộp thức ăn sẵn.

“Một khi đã hẹn đến nửa đêm thì bọn mình phải kiên trì đến 12 giờ khuya đấy nhé!”

Satoru thậm chí còn mang theo đồng hồ báo thức nhét trong túi xách.

“Nhưng nếu trễ thế mà tớ còn chưa về thì không biết cha tớ có nổi điên lên không...”

Cha của Kosuke khá niềm nở với người ngoài, nhưng trong nhà, mỗi khi nổi nóng lên lại là một ông bố rất đáng sợ.

“Cậu nói gì vậy, chẳng phải tụi mình đang vì mèo con đấy à! Thế nào cuối cùng cha cậu cũng sẽ cho phép thôi, không sao đâu.”

Người cho phép là người cha trong sách thôi chứ? Nhưng Kosuke không thể nói ra sự thật vì sợ làm Satoru mất hứng. *Tính cách cha mình chẳng giống trong sách tí nào, liệu có ổn không nhỉ?*

Trong lúc hai đứa bé vượt ve mèo con và chờ đợi thời gian trôi, một người phụ nữ dẫn chó đi dạo tình cờ ngang qua và nhìn thấy bọn chúng.

“Ờ? Đã tối thế này mà hai cháu còn làm gì ở đây? Chắc người nhà lo lắm rồi đấy.”

Trong khu dân cư tí xíu này, không ai không biết hai đứa trẻ. Kosuke bắt đầu hoài nghi phải chăng chúng đã sai ngay từ khâu chọn địa điểm, nhưng Satoru chẳng hề mất bình tĩnh.

“Cô đừng lo ạ, chúng cháu đang bỏ nhà đi mà.”

“Thế cơ à, nhớ về sớm nhé.”

Không ổn, cách bỏ nhà đi này rõ ràng có gì đó không ổn! Kosuke cũng không biết cách bỏ nhà đi “đúng đắn” là thế nào, nhưng tóm lại cậu vẫn nghĩ cách họ đang làm là không ổn.

Tới khi bị hỏi thăm đến lần thứ năm thì Kosuke quyết định thắc mắc với Satoru.

“Satoru, hình như bỏ nhà đi không phải thế này.”

“Ờ... nhưng rõ ràng trong sách bảo người cha sẽ chạy tới công viên tìm con mà...”

“Ừm, nhưng tớ nghĩ nếu chúng ta còn ở đây thì cũng không có ý nghĩa gì cả.”

Nếu bỏ nhà đi thì có thể cha sẽ thông cảm... Nếu cha thông cảm thì có thể sẽ cho phép cậu nuôi con mèo... Nhưng nếu cả hai cứ ngồi chờ ở đây thì cậu nghĩ họ đừng mong có kết quả như trong sách.

Ngay lúc đó, đằng sau họ vang lên tiếng gọi, “Satoru!”

Hai đứa trẻ quay lại nhìn, mẹ của Satoru đang hốt hải chạy tới.

“Trễ lắm rồi biết không hả! Về nhà mau! Gia đình nhà Ko cũng đang lo sốt vó lên kia kìa.”

Satoru rên rỉ. “Sao thế này... Sao lại bị phát hiện nhanh thế cơ chứ?”

“Ý con là không muốn bị mẹ tìm thấy hả?!”

Bà có vẻ bàng hoàng. Có lẽ người phụ nữ chúng gặp lúc này đã ghé qua nhà báo cho gia đình Satoru.

“Con xin lỗi mẹ. Nhưng bây giờ bọn con chưa thể để bị bắt được đâu ạ.”

Satoru gào lên, rồi gọi Kosuke, “Ko, chạy mau!” Và vợ lấy cái hộp chứa con mèo chạy biến. Đã tới nước này, Kosuke không thể không làm theo. Cậu không khỏi cảm thấy họ đang càng lúc càng đi chệch khỏi nội dung câu chuyện Satoru đã đề ra, nhưng biết đâu hướng này lại có lợi hơn? Chắc chắn thế! Có lẽ vậy...

Vừa cắt đuôi được mẹ Satoru và chạy tới con dốc dẫn vào khu dân cư thì...

“Hai đứa kia!!”

Giọng cha Kosuke vang rền như sấm, chát đầy tức giận. Không xong rồi. Kosuke đã nghĩ tới việc bỏ cuộc và quay về xin lỗi, thì

Satoru bắt chọt gào lên.

“Kẻ địch tới!”

Ờ, đến đây thì rõ ràng là cậu ta đang “sáng tác” thêm những tình tiết mới toe rồi.

“Chạy mau lên!”

Vỡ diễn “bỏ nhà ra đi” coi như đã hoàn toàn phá sản. Không biết đâu là lối thoát cho cái kịch bản mới toanh này? Kosuke đã hoàn toàn rối trí, chỉ biết chạy theo sau Satoru - nhân vật đang tỏ ra tự tin nhất ở đây.

Hai đứa trẻ nhanh chóng bỏ xa ông bố không thể vận động quá nhiều do mắc Hội chứng chuyển hóa\*, nhưng chúng sắp chạy ra đường cái vắng vẻ và chẳng có chỗ nào trốn được cả.

“Ko ơi, chạy vào đây!”

Chỗ Satoru đang chạy tới chính là cửa hàng tiện lợi chúng vừa ghé vào mua thức ăn cho mèo. Trong cửa hàng có vài vị khách đang đứng đọc tạp chí, anh nhân viên tóc đỏ chói ban nãy đang uể oải xếp hàng lên quầy.

“Xin hãy cho bọn em nấp với, bọn em đang bị truy đuổi!!”

Satoru bắt đầu lớn tiếng khẩn khoản cầu xin, nhưng anh ta lại chỉ ngây ra nhìn hai đứa vẻ khó hiểu.

“Nếu bắt được bọn em thì họ sẽ vứt nó đi mất!”

Cùng lúc từ trong hộp các tông vang lên những tiếng meo meo rất khê, nghe như tiếng rên rỉ. Chắc hẳn khi chạy, cái hộp rung lắc nhiều làm chú mèo con hoảng sợ.

Anh nhân viên im lặng nhìn vào cái hộp, rồi xoay gót bước ra sau quầy. Đi được vài bước, anh ngoái lại ngoắc tay ra hiệu cho hai đứa đi theo.

Khi đã vào trong cửa hàng qua lối đi dành cho nhân viên, anh ta đưa lũ trẻ ra ngoài bằng lối cửa sau.

“Bọn em cảm ơn anh nhiều lắm.”

Kosuke tiếp tục nhắm mắt nhắm mũi chạy theo Satoru. Thật không biết ai mới là nhân vật chính của vở kịch chạy trốn này nữa.

Khi quay đầu lại định cảm ơn, Kosuke còn thấy anh nhân viên đứng đó vẫy tay tạm biệt.

Tóm lại hai đứa đã chạy lòng vòng một lúc lâu, cho đến tận khi chân mỏi rã rời. Cuối cùng chúng chọn đích đến là trường tiểu học. Đến cả những người hàng xóm quanh đó cũng nghe về chuyện “trốn nhà” của Satoru và nháo nhác bỏ đi tìm, vì thế để trốn khỏi sự truy lùng của người lớn, hai đứa bèn chui vào trường tiểu học giữa đêm.

Nếu đã là học sinh trường này thì đứa nào cũng biết kiến trúc ở đây đã xuống cấp, chỉ cần đẩy cánh cửa vốn được khóa lỏng lẻo ra thì có thể vào được bên trong khuôn viên trường. Vừa thoáng thấy những người lớn đang chạy tán loạn ở ngoài mà không biết phải vào trường bằng lối nào, hai đứa cứ thế phóng thẳng lên cầu thang.

Khi đã lên đến sân thượng, Satoru đặt cái hộp chứa mèo con xuống đất.

“Không biết nó có sao không, nãy giờ cái hộp rung lắc dữ quá!”

Chúng thử mở nắp hộp thì thấy chú mèo con đang im thin thít, co mình nép sát vào một góc. Nghĩ là nó đang sợ, Kosuke định đưa tay vuốt ve thì...

“Ngoao!”

Đây là lần đầu tiên con mèo kêu to đến thế.

“Đừng mà, be bé cái miệng thôi!”

Mặc lũ trẻ ra sức dỗ dành, con mèo vẫn không chịu nghe. Cả hai run rẩy nuốt nước bọt, và rồi...

“Có tiếng mèo kêu kìa.”

“Trên sân thượng ấy.”

Đám người lớn đã tập trung hết dưới sân.

“Kosuke, đủ rồi đấy, xuống đây mau!”

Cái giọng vang rền giận dữ của cha Kosuke. Nghe thế là đủ biết, nếu để họ tóm được bây giờ chắc sẽ bị vặn cổ mất.

Nước mắt lưng tròng, cậu bắt đầu tức giận oán trách Satoru.

“Có tốt đẹp như cậu nói đâu! Cậu là đồ nói dối!”

“Không, còn chưa biết được đâu. Giờ mới đến lúc chúng ta xoay chuyển tình hình...”

“Còn lâu mới được ấy!”

Tiếng người lớn quát càng lúc càng to.

“Satoru, xuống đây ngay cho cha!”

Phe truy binh đã kịp bổ sung thêm cha của Satoru.

“Chúng ta có thể leo lên theo cầu thang thoát hiểm đằng kia kia.”

“Thôi thế là hết!”

Kosuke tuyệt vọng ôm đầu. Còn Satoru chạy thẳng ra phía lan can bao quanh sân thượng, cậu ta nhào người ra ngoài hét xuống dưới, “Không được lên đây! Lên đây là cháu nhảy xuống.”

Những người lớn dưới đất hơi ngẩn ra, sau đó nhao nhao hoảng hốt.

“... Chính Kosuke đã nói thế đấy!!!”

Gì cơ?! Người hét lên đầu tiên chính là Kosuke.

“Cậu nói cái quái gì thế hả Satoru?”

Cậu kinh hoàng kéo Satoru vào, nhưng cậu ta chỉ quay đầu lại, cười tươi rói rồi giơ ngón cái lên, “Xoay chuyển tình hình rồi nhé!”

Ai thèm cái kiểu xoay chuyển tình hình này chứ.

Nhưng ít ra mấy lời đó đã khiến cha Kosuke tạm thời dừng bước.

“Satoru, con vừa nói thật đấy à?!”

Mẹ Satoru từ dưới hét vọng lên. Và cậu ta lập tức hăng hái gào đáp lại, “Thật đấy! Thật đấy ạ.”

“Giờ Kosuke đang cởi giày này!”

Từ dưới vọng lên tiếng la kinh hãi của ai đó. “Kosuke, cháu đừng làm liều!” cha Satoru lên tiếng khuyên can, còn cha Kosuke chỉ gầm lên, “Mày thôi ngay thẳng kia!” Nhìn từ trên xuống cũng thấy ông đang phùng phùng lửa giận.

“Mày có thôi ngay cái trò vớ vẩn ấy không thì bảo? Tao bảo mày xuống đây ngay cơ mà!”

“Không được đâu chú ơi, bạn Ko đã quyết rồi. Bạn ấy bảo chỉ xuống khi nào chú cho phép cả con mèo cùng về cơ!”

Rồi Satoru quay lại nói với Kosuke bằng vẻ mặt hết sức nghiêm túc.

“Ko, cậu sẵn sàng leo qua lan can này chứ?”

“Không được đâu! Sao cậu tùy tiện đem mạng sống của tớ ra đùa giỡn thế hả?!”

“Ờ? Nhưng mà cậu muốn nuôi con mèo còn gì?”

Một con mèo có đáng để đánh đổi bằng cả mạng sống của mình không?! Có gì đó rất quái dị ở đây, rõ ràng là quái dị mà! Trong quyển sách Satoru đã kể hoàn toàn không có vụ nhảy lầu này.

“Vớ vẩn! Cậu phải hỏi trước xem nhà cậu có cho nuôi con mèo hay không đã chứ.”

Hả? Mặt Satoru ghệt ra như vừa nuốt phải ruồi.

“Thế tớ nhận nuôi con mèo này được hả?!”

“Bình thường ai cũng nghĩ tới cách đó trước mà.”

“Giờ ạ, lẽ ra cậu phải bảo tớ trước chứ.”

Satoru lập tức nhào người ra lan can, gào xuống dưới với vẻ hạnh phúc tột độ.

“Cha ơi! Mẹ ơi! Ko nhờ nhà mình nuôi hộ con mèo cho cậu ấy.”

“Cha mẹ hiểu rồi. Nhà mình nuôi được. Con mau khuyên bạn ấy nghĩ lại đi.”

Sự hiểu lầm của đám người lớn dưới lầu nhanh chóng tan đi.



Satoru, lúc còn nhỏ anh quả là một đứa trẻ tinh quái đấy!

Tiếng trò chuyện của Satoru và Kosuke vang tới tận góc lồng nơi tôi đang cuộn mình, nhưng tôi chưa thể góp nhặt tất cả những hồi tưởng vụn vặt đó thành một câu chuyện hoàn chỉnh.

“Sau đó cả hai đứa mình bị cha cậu cốc đầu côm cốp, sáng hôm sau trán sưng như quả bưởi ấy nhỉ!”

Con mèo đã khiến cả khu phố phải náo loạn năm ấy có lẽ chính là Hachi, tiền nhiệm của tôi.

“Nhắc mới nhớ, Hachi cũng là mèo tam thể đực thì phải? Mèo tam thể mà là con đực nghe đâu rất hiếm?”

Ồ thật thế sao? Tôi giống hệt Hachi, thế thì tôi cũng thuộc loại hiếm có rồi?

Tôi lập tức đóng tai nghe ngóng, nhưng Satoru chỉ cười, “À, chuyện đó ấy à... Tớ có hỏi bác sĩ thú y, ông ấy bảo nó không nhiều đốm đến mức được gọi là tam thể đâu.”

“Thế à. Cũng đúng, ngoài trán và đuôi ra thì lông chúng trắng tinh còn gì.”

Qua khe hở giữa những nan lồng, tôi thấy Kosuke giơ hai tay lên trời ngán ngẩm rồi khoanh tay lại.

“Thế mà tớ đã định lấy lý do nó là một con mèo đực cực kì quý hiếm để thuyết phục cha tớ chứ... Thôi vậy, đằng nào cũng không được rồi.”

Rồi anh ta liếc về phía cái lồng nơi tôi đang nằm. Để không chạm phải ánh mắt anh ta, tôi cố tình quay đi. Không thể để anh ta nghĩ tôi có ý muốn làm thân được.

“Lông Nana thì thế nào? Tuy mặt nó giống Hachi thật nhưng hình như các đốm lông nhiều hơn?”

“Nana cũng không phải mèo tam thể thật sự. Chỉ là giống lai tạp thôi.”

... Xin lỗi vì đây chỉ là một con mèo tạp chủng! Tôi lờm Satoru từ phía sau, nhưng anh đã nói tiếp.

“Tuy nhiên với tớ, nó còn quý hơn bất kì con mèo đực tam thể quý hiếm nào. Nó lại giống hệt con mèo tớ đã nuôi từ bé nữa, cậu không thấy đây là định mệnh sao? Kể từ lần đầu tiên gặp Nana, tớ đã biết nó sẽ trở thành con mèo quan trọng nhất với mình.”

... Đây không vui vẻ gì lắm đâu nhá. Không hề. Anh cố tình nói cho tôi nghe thôi chứ gì. Đây biết tổng. À nhưng mà...

Có lẽ đó chính là lý do khiến anh bật khóc lần đó. Khi tôi bị xe tông rồi lại tìm về bên anh. Satoru từng kể Hachi mất vì tai nạn giao thông. Sau ngày anh bắt buộc phải cho nó đi.

... Có lẽ anh sợ đánh mất con mèo yêu quý vì tai nạn giao thông lần nữa.

“Hachi đúng là một con mèo ngoan.”

Kosuke vừa cười vừa an ủi Satoru.

“Mỗi tội hơi vụng về.”

Theo miêu tả thì Hachi thuộc nhóm những con mèo chỉ biết duỗi chân thẳng đờ, không phản ứng gì nếu chẳng may bị túm cổ xách lên. Loại như thế thì không có khả năng bắt chuột. Ha ha, thật vô dụng. Loại lanh lợi là phải rứt cả hai chân vào bụng cơ.

Còn tôi ư? Tôi là một con mèo hoàn toàn đủ tư cách. Hồi sáu tháng tuổi, tôi đã tự tay bắt được cả chim sẻ nữa kia! Mà ai cũng biết những giống biết bay luôn khó bắt hơn những loài chạy trên đất nhiều.

“Mỗi lần bắt nó người mớ bạc hà mèo là mắt Hachi cứ đảo tròn trông rất tội.”

“Đúng là một con mèo thuần tính.”

“Nana thì thế nào?”

“Nó có vẻ đặc biệt thích lũ chuột đồ chơi, mấy con chuột giả làm bằng lông thỏ ấy.”



Này này, đừng có mà bịa chuyện! Đây thích cái thứ đồ giả ấy bao giờ!

Vì nó có mùi quá giống chuột thật nên mỗi lần anh ta ném ra là tôi lại phải chạy theo bắt thử để kiểm tra đấy chứ, nhưng lần nào cắn vào cũng thất vọng, vì nó chẳng chảy ra chất dịch ngon lành mà cũng chẳng ăn được, đến khi nhận thức trở lại mới thấy mình vừa làm một việc rồ ngớ ngẩn.

Giống như bộ phim hoạt hình chuyển thể từ truyện tranh nọ trên ti vi. Mỗi lần chém phải một thứ vớ vẩn là vị samurai lại bảo, “Ta lại chém phải một thứ vô ích rồi!”\* Tôi cũng không ít lần phải ngậm ngùi, “Ta lại săn phải một thứ vô ích rồi!” (Nhân tiện nói luôn, Satoru có vẻ khoái súng đạn hơn.)

Ít ra mấy người cũng phải nhét vào giữa một miếng nạc gà làm phần thưởng chứ? Vì sao đám sản xuất đồ chơi cho thú cưng không bao giờ để ý đến việc này? Thỉnh thoảng các người cũng phải ngưng việc nhắm mắt chạy theo đề nghị của các vị chủ nhân mà để mắt tới tâm tư nguyện vọng của đối tượng khách hàng thực thụ chứ? Khách hàng của các người, suy cho cùng, chính là lũ chó mèo chúng tôi cơ mà?

Thế là tôi đành phải giải quyết sự bức bối trong người vì thôi thúc săn mồi của mình bằng những chuyến đi dạo. Nhưng tôi lại thường đi dạo với Satoru, nên chẳng mấy khi được săn mồi như ý muốn.

Cứ mỗi lần tia thấy con mồi nào vừa ý là y như rằng lại bị Satoru xông vào phá đám bằng cách cố tình gây ra những tiếng sột soạt thật to hoặc di chuyển thật ồn ào. Mỗi khi tôi quay lại lờm, anh lại đứng khựng lại như thể không hề làm gì sai trái, thật là phải cảm ơn anh quá đi mất!

Đã thế mỗi lần tôi tỏ ra khó chịu bằng cách hất đuôi qua lại, anh lại xin lỗi bằng vẻ mặt tỉnh bơ.

Lí lẽ của anh ta là, *ở nhà có sẵn đồ ăn khô đấy thôi, sao lại phải cố ý sát sinh? Nana có bao giờ ăn hết được con mồi đâu.*

Ồng ngốc!Ồng ngốc!Ồng Ngốc!!! Bất kì động vật nào sinh ra dưới vòm trời này đều được tạo hóa ban cho bản năng giết chóc. Nếu chuyển sang ăn chay và suốt ngày nhai cỏ thì làm sao thường thức được tiếng kêu bi thiết của con mồi mỗi khi bị giết?! Săn những con mồi đáng săn là một bản năng hoàn toàn đúng đắn của loài mèo. Nhiều lúc chúng tôi chỉ cắn chết mà không ăn, nhưng đó là vì mục đích luyện tập.

Thật là... Những động vật không thể tự tay săn con mồi mà mình ăn quả nhiên chỉ là những kẻ yếu đuối. Suy cho cùng Satoru cũng chỉ là con người, anh ta không thể hiểu nổi suy nghĩ của tôi.

“Nana săn mồi có giỏi không?”

“Không chỉ giỏi thôi đâu, nó còn bắt được cả bồ câu bay lạc vào ban công nữa cơ.”

Đúng đúng, ai bảo chúng xâm phạm vào lãnh thổ của kẻ khác? Có lần tôi cố tình để Satoru chứng kiến, ai dè anh ta lập tức rơi nước mắt. “Mày không ăn, giết chúng làm gì?” Hừ, thế thì đừng ngăn cản tôi săn mồi mỗi khi đi dạo nhé!

Chẳng phải chính Satoru cũng than phiền khi áo quần phơi ngoài ban công bị dính phân bồ câu đó sao? Tôi đã nghĩ Satoru sẽ vui và tôi cũng được săn bắt, một mũi tên trúng hai đích, vậy mà... Tiện đây cũng nói luôn là sau vụ đó, tôi vẫn chưa được nghe lời cảm ơn nào về việc không còn bồ câu trên ban công đâu nhé.

“Bây giờ thật rắc rối. Nếu chỉ là chuột hay chim sẻ thì tớ đã có thể chôn gọn lẹ dưới chậu cây trồng dưới nhà. Nhưng vì đó là cả một con bồ câu to đùng nên tớ buộc phải đem ra công viên chôn. Người ngoài nhìn vào hẳn sẽ nghĩ gã đàn ông ba mươi tuổi đang chôn xác con chim bồ câu kia thật đáng ngờ.”

“Tại dạo này có mấy vụ án ghê rợn xảy ra liên tục mà.”

“Đúng đúng. Mỗi lần có ai đi qua góc là tớ lại phải luôn mồm giải thích, ‘Con mèo nhà tôi cắn đấy ạ!’ Nhưng họ cứ ném về phía tớ

những cái nhìn thật lạnh lùng. Mà khi đem con chim đi chôn tở lại không thể mang theo Nana làm chứng...”

Thế à? Mấy công việc nặng nhọc đó phải mang tôi theo để giúp một tay chứ? Anh cũng có lỗi vì không kể hết cho tôi nghe, nên tôi sẽ không xin lỗi đâu.

“Có vẻ Nana khá hoang dã, không giống tính Hachi lắm nhỉ.”

“Nhưng những lúc nó hiền đi thì trông rất thuần tính. Những lúc tở buồn phiền hoặc không khỏe là nó lập tức chạy tới quần quít ngay...”

... Không, đây không hề vui vì được khen đâu nhé!

“Thỉnh thoảng tở cứ nghĩ hay Nana hiểu tiếng người, nó thông minh lắm.”

Chỉ có con người ngu ngốc mới tự huyễn hoặc là chúng tôi không hiểu những gì họ nói thôi.

“Hachi cũng là một con mèo rất hiểu ý người, mỗi lần tở bị cha mẹ mắng chạy sang nhà Satoru là nó lại leo ngay lên đầu gối tở còn gì.”

“Nó hiểu người nào đang buồn phiền. Mỗi khi cha mẹ tở cãi nhau cũng vậy, nó toàn về phe người thua cuộc. Ngay cả một đứa trẻ cũng biết ngay ai thắng ai thua. Cứ nhìn Hachi chạy theo ai thì y như rằng, người đó là người thua cuộc.”

“Nana có theo phe người thua cuộc không?”

“Chắc là có. Nana vốn tốt bụng mà.”

... Giờ thì anh bắt đầu khen ngợi cả những đức tính “tưởng tượng” của tôi rồi đấy, bị ảnh hưởng bởi Kosuke chắc.

Hachi có thể là một con mèo ngoan ngoãn, nhưng Satoru biết nếu hai người cứ nhắc về Hachi, Hachi suốt, và một con mèo đã chết càng trở nên lung linh bao nhiêu thì con mèo còn sống là tôi càng ít khả năng được nhận nuôi bấy nhiêu.

“Xin lỗi cậu...”

Kosuke bắt ngờ lên tiếng.

“Lúc đó tở lại không thể nhận nuôi Hachi cho cậu.”

“Cậu cũng hết cách mà.”

Satoru cố an ủi một cách thật chân thành, nhưng khi nhìn sang Kosuke, tôi thấy anh ta mới là người buồn khổ.



Gia đình Satoru đã nhận nuôi Hachi nên sau đó Kosuke cũng coi như chủ nhân không chính thức của con mèo.

Mỗi lần đến nhà bạn chơi, Kosuke lại được đùa nghịch với Hachi; và ngược lại, không ít lần Satoru mang con mèo đến nhà cậu.

Ban đầu, vì cha Kosuke kiên quyết không cho chơi trong nhà nên cả hai phải đem Hachi ra ngoài gara. Nhưng sau đó, mẹ cậu cho con mèo vào nhà riêng của họ chứ không làm phiền cha cậu ở cửa tiệm chụp hình nên ông bắt đầu thay đổi thái độ, trở nên dễ chịu hơn đôi chút. Mặc dù vẫn thường kêu ca là đừng để nó cào lên tường và đồ vật trong nhà, nhưng càng lúc ông càng thoải mái với sự có mặt của Hachi hơn.

Chuyện cha không cho nuôi Hachi vẫn khiến Kosuke tức giận, nhưng việc cha cậu bắt đầu mở lòng với con mèo vẫn khiến cậu vui vẻ. Giống như cảm giác được cha chấp nhận và ủng hộ cho sở thích riêng.

Cậu cứ nghĩ, nếu có một con mèo khác đi lạc, lần này có thể ông sẽ cho phép cậu nuôi nó.

Bởi vì có một chú mèo của riêng mình quả là một điều khác biệt. Những khi ở lại nhà Satoru, vào giữa đêm, khi Kosuke đang đắp chăn ngủ ngon lành thì bị Hachi giẫm cả bốn chân lên người khiến cậu tỉnh giấc. Mở mắt nhìn, cậu thấy con mèo đang lò dò bước qua người mình để sang bên kia mép chăn.

Kosuke không hiểu vì sao bị một con mèo giẫm lên người vào lúc nửa đêm lại khiến cậu thấy hạnh phúc đến thế.

Cậu nhìn Hachi rúc vào lồng ngực Satoru, cuộn mình ngủ ngon lành. Có lẽ vì thấy nặng nên Satoru phải nghiêng người sang một bên

làm chú mèo trượt từ trên ngực cậu ta xuống... nhưng mà thích thật đấy! Giá như nó là mèo nhà mình, giá như đêm đến nó lại đập qua người mình và rúc vào ngủ chung như thế.

“Cha tớ có vẻ cũng thích Hachi rồi đấy, biết đâu lần sau có con mèo nào khác ông sẽ cho tớ nuôi không chừng...”

“Tuyệt quá! Thế thì Hachi sẽ có bạn rồi!”

Satoru có vẻ hứng khởi và từ đó về sau, ngày nào cậu ta cũng ngó nghiêng khắp nơi trên con đường hai đứa đi học bơi, để xem còn chiếc hộp các tông chứa mèo bị bỏ rơi nào khác không. Nhưng không bao giờ có chiếc hộp nào xuất hiện dưới tấm bảng chỉ dẫn trước khu dân cư nữa.

Đương nhiên nếu không có mèo con bị bỏ rơi thì càng tốt. Vì ngay chính Kosuke cũng không dám chắc trăm phần trăm liệu cha mẹ mình có cho phép nuôi mèo hay không.

Đã hai năm kể từ khi Hachi về nhà Satoru. Kosuke và Satoru vào lớp Sáu.

Mùa thu năm ấy, trường học tổ chức một chuyến du lịch ngoại khóa. Ba ngày hai đêm đến Kyoto. Tuy chùa chiền miếu mạo thì ở đâu cũng giống nhau cả, nhưng chỉ cần nghĩ đến việc được ngủ cùng các bạn ở một nơi hoàn toàn xa lạ là lũ nhóc đã khoái lắm rồi. Chưa kể còn được cho một số tiền tiêu vặt nhiều chưa từng thấy để mua quà lưu niệm nữa. Đương nhiên lũ trẻ sẽ thích mua thật nhiều thứ cho riêng mình, nhưng còn phải mua quà cho gia đình nữa. Việc tính toán mua sắm khiến chúng đau đầu.

Nhìn thấy Satoru nhăn nhó đứng trước quầy hàng lưu niệm, Kosuke bèn hỏi, “Có chuyện gì thế?”

“Ờ... tớ đang phân vân không biết nên mua cái nào đây.”

Cậu ta đang bối rối đứng trước quầy hàng bán giấy thấm dầu\* đủ màu sắc.

“Mẹ tớ có dặn phải mua giấy thấm dầu của cửa hàng nào ấy cơ, nhưng tớ quên mất rồi.”

“Tớ thấy chúng giống nhau cả mà?”

Nhưng trông Satoru vẫn băn khoăn ủ dột nên Kosuke đành khuyên, “Hay là để tìm cho mẹ cậu sau vậy?”

Satoru gật đầu đồng ý.

“Chúng ta đi mua quà cho cha trước đi.”

“Đúng đúng, tớ cũng phải mua quà cho cha nữa.”

Hai đứa nhìn khắp lượt và người quyết định trước là Kosuke. Cậu mua một cái móc chìa khóa hình con mèo gọi khách\* có đeo thêm câu chúc “Buôn may bán đắt”. Cậu hi vọng nhìn thấy món quà này, cha cậu sẽ cảm thấy yêu quý lũ mèo hơn.

“A, cái đó được đấy!”

Mắt Satoru sáng long lanh trước vẻ ngoài ngộ nghĩnh của con mèo.

“Nhưng nhà tớ không kinh doanh gì nên chắc không chọn câu này được.”

“Còn nhiều câu khác nữa mà.”

Trong tiệm còn vô số móc khóa có những câu chúc như “Sức khỏe là vàng” hoặc “Thượng lộ bình an” mà chúng có thể chọn mua để tặng cha Satoru cho phù hợp. Ngoài ra còn có một câu “Gia đạo an khang” nhưng cả hai đều không thể hiểu được ý nghĩa của bốn chữ quá khó này.

Cuối cùng, Satoru đã chọn con mèo gọi khách với câu chúc “Thượng lộ bình an” chỉ vì trông nó giống Hachi.

Mãi vui nên hai đứa quên mất nhiệm vụ đi tìm giấy thấm dầu cho mẹ Satoru, chúng đành hứa với nhau sáng mai sẽ tiếp tục tìm. Ngày hôm sau là ngày thứ hai của chuyến du lịch.

Thế nhưng cho đến hết bữa trưa hôm sau, Satoru vẫn không xuất hiện. Lúc tập hợp điểm danh, giáo viên chủ nhiệm mới giải thích với cả lớp là, “Bạn Satoru có việc gấp phải về nhà đêm qua rồi.”

“Ơ... tội nghiệp cậu ấy thế!”

Đám bạn cùng lớp nhao nhao. Lâu lắm mới có dịp được đi dã ngoại thế này mà lại phải về nửa chừng, cứ thử đặt mình vào vị trí của Satoru là đứa trẻ nào cũng cảm thấy thương cảm.

“Sawada, cậu có biết tin gì không?”

Nhưng Kosuke cũng chẳng biết gì hơn. Hẳn là một việc gì đó quan trọng lắm nên Satoru mới phải về gấp đến thế mà không kịp báo cho người bạn thân nhất này.

Satoru còn quên cả mua giấy thấm dầu cho mẹ! Nếu về mà chỉ có quà cho cha, không có quà cho mẹ thì sợ bác gái sẽ buồn lắm.

*Phải rồi, cậu chợt nảy ra một ý.*

*Để mình mua hộ cho cậu ta vậy!* Hình như là giấy thấm dầu của một cửa hàng nổi tiếng nào đó. Nhưng Kosuke cũng mù tịt khoản này.

Lòng băn khoăn khổ sở, Kosuke cùng cả lớp đến thăm chùa Kim Các Tự. Ngôi chùa rực rỡ sắc vàng, khác hẳn với những ngôi chùa mờ nhạt na ná nhau mà chúng từng tham quan, nên lũ trẻ lập tức gào thật to, “Đẹp quá...!” Còn Kosuke cảm thấy lồng ngực bỗng nhiên hơi thắt lại khi nghĩ giá như có Satoru cùng ở đây.

Đến giờ sinh hoạt tự do, Kosuke nhìn thấy một đám bạn gái cười nói ríu rít trong quầy lưu niệm, cậu khẽ reo lên trong lòng, “Có cách rồi!”

Chỉ cần hỏi đám con gái là biết ngay ấy mà! Giấy thấm dầu chắc là “chuyên môn” của các bạn nữ rồi.

“Này!”

Cậu gọi với theo những cô bạn đang tíu tít như chim non.

“Các cậu có biết giấy thấm dầu bán ở hiệu nào không? Hiệu nào nổi tiếng nhất ấy?”

“Yojiya đây! Chắc chắn là Yojiya rồi! Cửa tiệm nằm ngay bên kia kia.”

Hình như đám con gái cũng quyết định sẽ ghé vào đó nên Kosuke đi theo.

Tệp giấy thấm dầu loại rẻ nhất cũng mất những ba trăm yên, Kosuke đau lòng nghĩ đến số tiền tiêu vặt ít ỏi còn lại.

... Nhưng Satoru phải về nhà giữa chừng, vậy còn đáng thương hơn chứ! Mình là bạn thân của Satoru kia mà!

Chắc chắn cậu ta buồn vì phải về nhà giữa chừng thì ít, mà vì không mua được giấy thấm dầu cho mẹ thì nhiều. Chỉ có Kosuke mới hiểu rõ tính bạn mình nhất.

Một cậu bé như Kosuke khi đó không biết phải mua giấy thấm dầu ở đâu và thuộc loại nào, nên cậu chọn bừa một tệp giấy in hình búp bê gỗ bên ngoài. Tệp giấy mỏng tang khiến cậu hơi lo không biết mẹ Satoru có thích không, nhưng dù sao chí ít cũng đúng yêu cầu.

“Sawada, mẹ cậu nhờ mua giấy thấm dầu Yojiya đây à?”

“Không, mẹ Satoru nhờ cậu ấy mua đấy. Nhưng cậu ấy chưa kịp mua đã phải về gấp nên...”

Các bạn gái lập tức reo lên, “Sawada chu đáo quá!” Cảm giác không tệ tí nào.

“Chắc mẹ của Satoru sẽ thích lắm đây! Hiệu này nổi tiếng lắm mà.”

Nổi tiếng đến thế cơ à? Cậu vừa ngạc nhiên vừa âm thầm thở phào nhẹ nhõm. Nếu thế thì chắc bác ấy sẽ không chê tệp giấy mỏng tang này đâu nhỉ.

Giá như mình cũng mua tặng mẹ một món quà thế này, nhưng Kosuke đã lỡ mua quà cho mẹ hôm qua rồi. Nếu mua thêm một món nữa thì bội chi mất, huống hồ cậu còn có thể tưởng tượng ra gương mặt hăm hăm của cha khi biết mẹ có quà nhiều gấp đôi. Nên cậu đành thôi.



Chiều ngày thứ ba, chuyến du lịch kết thúc và Kosuke trở về nhà.

“Con về rồi đây!”

Vừa lôi quà trong túi ra vừa tíu tít định kể chuyện về chuyến du lịch, cậu ngạc nhiên khi bị cha đột ngột ngắt lời.

“Mày không biết suy nghĩ à?”

Đang chìa món quà về phía cha mà lại bị gọi ngay một gáo nước lạnh, thử hỏi trên đời còn gì vô lý hơn không? Chắc chắn không một đứa bạn nào trong lớp cậu vừa trở về từ chuyến du lịch đã phải chịu đựng cách đối xử tàn nhẫn thế này. Nghĩ thế, mắt cậu nhòa đi chực khóc.

Mẹ cậu vội lên tiếng với vẻ mặt rất khó tả.

“Con lên thay quần áo đi, chúng ta sang nhà Satoru.”

“À phải, Satoru phải về nhà nửa chừng vì việc gì đó. Nhà cậu ấy có chuyện gì thế ạ?”

Mẹ cậu cố tìm lời để giải thích, nhưng cha cậu đã gằn từng tiếng như thể nổi cơn thịnh nộ.

“Cha mẹ của Satoru vừa mất cả rồi!”

“Mất” ư? Một hồi lâu sau Kosuke mới như hiểu ra ý nghĩa của cái từ ngăn ngủ ấy. “Họ chết rồi ư?!” Cậu chỉ còn biết thều thào.

Rồi nước mắt cậu bỗng nhiên trào ra. Và Kosuke chỉ còn biết rên rỉ giữa những tiếng khóc đứt quãng.

Satoru... Satoru... Satoru... Satoru! Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Hôm trước khi đi du lịch, hai đứa còn ở nhà Satoru chơi cả buổi kia mà! Đang chơi với Hachi thì mẹ Satoru bảo, “Ngày mai là đi du lịch rồi đấy, sáng phải dậy sớm nên hai đứa mau mau ai về nhà nấy đi ngủ thôi nào!” Bác còn an ủi, “Hachi thì muốn chơi lúc nào chẳng được.”

Kosuke cứ nghĩ khi đi du lịch về sang nhà bạn chơi sẽ vẫn thấy bác gái ở đó. Cả bác trai nữa. Họ sẽ ở đó mãi, muốn nhìn thấy lúc nào cũng được.

Bị gọi về giữa chừng để hay tin cha mẹ mình đã qua đời, chắc Satoru phải đau lòng biết mấy!

“Bị tai nạn giao thông. Cả hai ra ngoài bằng xe hơi, bị mất tay lái khi cố tránh cái xe đạp đâm thẳng từ trong ngõ ra...”

Người đi xe đạp chẳng hề hấn gì nhưng cha mẹ Satoru thì không qua khỏi.

“Hôm nay người ta sẽ đến viếng suốt đêm, chúng ta cũng sang đó thôi.”

Kosuke vội vàng thay bộ quần áo mẹ chuẩn bị sẵn, rồi cả nhà ba người lặng lẽ sang nhà Satoru. Nhưng khi đến cuối con dốc dẫn lên khu dân cư, cậu sực nhớ ra mình đã để quên một vật.

“Bỏ đi, lần sau mang tới cũng được mà!”

Mặc cho cha mình nổi cơn thịnh nộ, cậu vẫn nhất quyết bảo cha mẹ đi trước còn mình thì chạy ngược về nhà. Quay lưng đi rồi, cậu còn nghe văng lại tiếng cha mình căm cău, “Cái thằng chậm như rùa!”

Tang lễ không tổ chức ở nhà riêng mà là ở tòa nhà chuyên tổ chức sự kiện công cộng của khu dân cư.

Mấy người phụ nữ mặc đồ tang đen tất tả qua lại chào khách, trong khi Satoru chỉ ngồi im như tượng trước bàn thờ, gần hai chiếc quan tài đặt song song.

“Satoru!”

Kosuke khẽ gọi. Satoru hơi ngẩng đầu “Ừ” một tiếng nhưng tâm hồn cứ như đang ở đâu đó. Cậu không biết phải nói gì thêm với bạn mình.

“Này, cho cậu.”

Kosuke lôi từ túi quần dài ra tệp giấy thấm dầu mỏng dính. Dù bị cha mắng là đồ “chậm như rùa”, cậu vẫn nhất quyết quay về nhà để lấy nó.

“Giấy thấm dầu mẹ cậu nhờ mua đấy. Hiệu Yojiya.”

Ngay giây phút đó, Satoru bỗng òa lên khóc nức nở. Mãi sau này khi lớn lên và biết đến hai chữ “gào khóc”, Kosuke mới định nghĩa được hành động ngày nào của Satoru.

Một người phụ nữ mặc đồ tang tiến đến sau lưng, trông trẻ hơn những người đàn bà mặc áo tang quanh đó. Cậu đoán cô là dì của Satoru. Cứ trông cô xoa lưng cho Satoru một cách dịu dàng đủ biết họ là người thân ruột thịt.

“Cháu là bạn của Satoru phải không?”

Vâng, cậu vội vã gật đầu.

“Cháu dẫn Satoru về nhà cho nó nghỉ ngơi giúp cô nhé? Từ lúc về nhà tới giờ, đây là lần đầu nó khóc đấy.”

Đột nhiên cậu cảm thấy sợ, chẳng lẽ chính mình đã làm cậu ta khóc? Tiếng khóc của Satoru khiến mọi người xung quanh đều đau lòng. Người phụ nữ rưng rưng nước mắt, nhưng vẫn mỉm cười.

“Cảm ơn cháu.”

Thế là Kosuke nắm tay Satoru dẫn cậu bạn về nhà. Trên đường đi không biết bao nhiêu lần cậu ta nấc lên những tiếng rên rỉ ngắt quãng.

*Chiếc móc khóa “Thượng lộ bình an” mua cho cha thế là không kịp... Bốn chữ ấy chẳng còn ý nghĩa gì nữa... Không mua được quà cho mẹ... Cảm ơn cậu đã mua giúp tớ...*

Chỉ Kosuke mới hiểu những câu đứt quãng này nghĩa là gì. Với người ngoài, đó chỉ như những tiếng khóc xé lòng.

Vừa tới nhà đã thấy Hachi ngồi chờ sẵn trước thềm. Nó không hề tỏ vẻ sợ hãi trước tiếng rên rỉ của Satoru mà theo cả hai vào phòng khách. Chờ Satoru lê chân vào phòng, con mèo lập tức nhảy phóc lên lòng và liếm tay cậu.

Khi được gia đình Satoru nhận nuôi, nó chỉ là một chú mèo con. Nhưng lúc này, chính Hachi lại có vẻ chín chắn hơn hẳn, hết như một con người.

Trong lễ tang, Satoru cứ bám chặt lấy người phụ nữ trẻ hôm nọ, rõ ràng họ là người thân nhất của nhau. Cũng có những người họ hàng khác, nhưng trông không gần gũi lắm.

Bạn học trong lớp cũng đến thấp nhang. Mấy cô bạn rưng rưng khóc mãi trong khi Satoru bình thản cúi chào họ mà không rơi một giọt nước mắt.

Kosuke vừa thầm cảm phục nghị lực của cậu bạn, nhưng cũng vừa cảm thấy Satoru càng lúc càng xa mình hơn. Nếu cậu rơi vào hoàn cảnh như bạn, chắc hẳn cậu sẽ suy sụp khi mất đi người mẹ luôn ở bên, và cả cha nữa, dù cha vẫn mắng cậu gay gắt khi quay về nhà để lấy món quà quan trọng đem sang cho bạn mình. Cậu sẽ chẳng thể nào điềm tĩnh được như bạn.

Sau khi lễ tang kết thúc, Satoru cũng không tới trường. Ngày ngày Kosuke mang bài tập được phát ở trường về cho người bạn càng lúc càng kiệm lời của mình, hai đứa cùng vượt ve Hachi hồi lâu rồi cậu mới về nhà.

Người phụ nữ trẻ hôm trước cũng ở lại luôn trong nhà Satoru, tuy vẻ ngoài trông rất trẻ nhưng sau này Kosuke mới biết đó là dì ruột của Satoru, em gái của mẹ cậu. Hai chị em cách nhau khá nhiều tuổi.

*Có lẽ cô ấy sẽ về đây ở hẳn với Satoru*, Kosuke đã nghĩ vậy khi ghé nhà bạn vào một buổi chiều may mắn không có bài tập về nhà. Người dì của Satoru nhận ra cậu ngay và nhiệt tình chào đón, “Cháu mau vào nhà đi Kosuke!” Nhưng vẻ mặt lúc nào cũng trầm tĩnh lạnh lùng của cô khác hẳn với vẻ tươi tắn hiếu khách của mẹ Satoru khiến Kosuke có cảm giác mình vừa vào nhà một người xa lạ.

Một ngày kia, Satoru đột ngột tuyên bố.

“Tớ sắp chuyển đi rồi.”

Người dì đã quyết định sẽ chính thức nhận nuôi Satoru, nhưng nơi cô đang sống lại rất xa thành phố này.

Tuy đã mơ hồ đoán được điều này có thể xảy đến khi thấy Satoru nghỉ học hẳn, nhưng lúc chính thức biết tin, trái tim Kosuke vẫn lặng

đi, như có ai vừa khoét một cái hố thật to trong đó.

Cho dù cậu cố gào thét hay phản đối kịch liệt thế nào thì cũng chẳng thay đổi được gì. Biết thế nên cậu chỉ nhắc Hachi ra khỏi đầu gối Satoru, bế nó lên và im lặng vuốt ve. Ngày hôm nay Hachi liên tục liếm liếm bàn tay Satoru một cách dịu dàng âu yếm.

“Hachi cũng sẽ đi theo cậu chứ?”

Ít ra như thế sẽ bớt cô đơn hơn. Ở nơi xa lạ đó, ít nhất Satoru sẽ không chỉ có một mình.

Nhưng Satoru chỉ chầm chậm lắc đầu.

“Tớ không được phép mang Hachi theo. Dì tớ hay chuyển công tác lắm.”

Vẻ mặt của Satoru cam chịu như thể cậu ta biết dù có gào thét hay phản đối kịch liệt thế nào cũng không thay đổi được gì... Nhưng vậy thì quá đáng quá!

“Hachi sẽ ra sao đây?”

“Có một người họ hàng xa của tớ nhận nuôi nó rồi.”

“Satoru có biết rõ về họ không?”

Satoru lại im lặng lắc đầu. Cái cảm giác quá đáng trong lòng Kosuke cuộn lên và bùng thành cơn phẫn nộ. Sao có thể giao Hachi cho một người mà Satoru không biết là ai!

Hachi còn đang dịu dàng liếm tay Satoru thế kia cơ mà.

“Tớ... tớ sẽ thử xin cha mẹ cho nuôi Hachi xem sao!”

Dù sao Kosuke cũng được xem như chủ nhân không chính thức của Hachi. Nếu nhà Kosuke nuôi con mèo, Satoru có thể thường xuyên tới nhà cậu chơi. Tới nhà cậu chơi và gặp Hachi.

Cha cậu dạo này cũng dễ tính với Hachi hơn nhiều rồi. Lần trước xin nuôi mèo thất bại, nhưng lần này có thể sẽ khác.

Thế nhưng...

“Không được, không được! Không chớ mèo gì hết!”

Câu trả lời của cha cậu chẳng khác gì lần đầu.

“Nhưng giờ cha mẹ của Satoru mất cả rồi! Hachi sẽ bị đem tới nhà một người lạ đấy cha ạ, nó đáng thương vậy mà.”

“Người lạ là thế nào! Họ hàng của Satoru cơ mà.”

“Nhưng Satoru bảo chẳng biết họ là ai cả.”

Một người họ hàng lâu lâu mới gặp một lần, trong mắt trẻ con có khác nào người lạ? Thà là bạn bè còn thân thiết hơn. Tại sao người lớn không bao giờ hiểu được điều đó nhỉ?

“Tao đã bảo là không được! Một con mèo có thể sống tới mười hoặc hai mươi năm cơ đấy. Mà có dám chịu trách nhiệm cả đời cho nó không hả?”

“Con làm được!”

“Mày thậm chí còn không lo nổi thân mình. Đừng có mà ăn nói ngạo mạn.”

Ngay cả mẹ cũng phải xen vào, bảo rằng cha quá đáng, nhưng ông rất ngoan cố, đến cùng cũng không chịu thay đổi.

“Thằng bé Satoru đúng là rất đáng thương, nhưng chuyện đó và chuyện này là hai chuyện khác nhau! Mày đi từ chối nó ngay cho tao!”

Một đứa trẻ học lớp Sáu tiểu học thì làm gì có khả năng phản bác lại những lời đầy uy quyền, chắc như đinh đóng cột của cha mình! Thế là vừa khóc nức nở, Kosuke vừa lê bước về phía nhà Satoru. Những bước chân của cậu nặng như đeo đá.

Lần đầu Kosuke muốn nhận nuôi Hachi, Satoru đã vì cậu mà giúp đỡ tận tình. Tuy phương pháp có hơi quá khích, nhưng cậu ta quả đã vì bạn mà cố gắng hết sức.

Cuối cùng Satoru còn nhận nuôi Hachi thay cho Kosuke, thế mà...

*Xin lỗi cậu*, Kosuke vừa lẩm bẩm vừa rơi nước mắt.

“Cha tớ nhất định không cho...”

Cậu chỉ còn cách nói thế rồi òa lên nức nở. Nhưng lần này không phải vì buồn bã, mà là vì oán giận.

Cậu oán giận cha mình không thể nhận lời nuôi lấy một con mèo vì đưa bạn thân bất hạnh của thằng con trai. Trước giờ cậu chưa bao giờ thừa nhận vì quá xấu hổ, nhưng quả thật ngoài Satoru ra cậu không còn bất kì ai khác để gọi là bạn thân nữa.

Ông bố tồi tệ! Satoru là người bạn quan trọng đến thế trong đời con trai ông mà!

“Không sao.”

Satoru chỉ nói thế rồi nở nụ cười trên khuôn mặt đầm nước mắt.

“Ko thử hỏi giúp tớ là tớ thấy vui lắm rồi.”

Ngày Satoru chuyển đi, đương nhiên Kosuke ra tận nơi tiễn, nhưng điều làm cậu không thể tin nổi là cha mình cũng theo ra. Ông bảo đó là việc đương nhiên phải làm, vì nhà Satoru là chỗ thân thiết bao năm nay. Chính ông đã từ chối nhận nuôi con mèo yêu quý của cậu ấy, thế mà giờ còn mặt dày nói ra được những lời này ư?

Ngày tiễn người bạn thân nhất chuyển đi, cũng là ngày đánh dấu sự khinh thường vĩnh viễn mà Kosuke dành cho cha mình.



Sau khi Satoru đi, ban đầu hai đứa trẻ vẫn thường xuyên liên lạc qua thư tay và điện thoại bàn, nhưng khoảng cách mỗi ngày một xa khiến mối dây liên hệ giữa chúng càng lúc càng mỏng đi. Nhưng kì lạ thay, cái cảm giác mắc nợ khi không thể nhận nuôi Hachi lại càng lúc càng lớn dần.

Nếu như được gặp gỡ thường xuyên, có khi cảm giác mắc nợ này sẽ dần dần được sự thân thiết giữa hai bên làm dịu đi và tan mất; nhưng Kosuke lại mắc nợ bạn mình ngay lần cuối cùng gặp mặt, thời gian xa cách nhau chỉ càng khiến lòng hổ thẹn thêm sâu.

Bọn họ không hoàn toàn cắt đứt liên lạc và ít nhất vẫn gửi thiệp chúc tết cho nhau vào mỗi dịp cuối năm, vì đâu đó trong lòng Kosuke vẫn tin rằng Satoru là người bạn thân nhất của mình. Tuy vì không thể

nhận nuôi con mèo của bạn, anh vẫn luôn cảm thấy mình không xứng với hai chữ “bạn thân” đó.

Việc gửi thiệp chúc tết qua lại vẫn tiếp diễn đến tận khi họ đã tốt nghiệp cấp ba, rồi vào đại học, lần nào trong thiệp cũng là câu chúc quen thuộc, “Hẹn gặp lại nhau vào một ngày nào đó.” Tuy nhiên do không thể thỏa thuận nổi thời gian gặp gỡ, nên mãi họ vẫn chẳng hẹn gặp được lần nào.

Nhân dịp lễ Thành nhân\*, những người bạn học cũ ngày xưa quyết định hẹn gặp nhau. Đa số những người đã rời quê đi học xa đều trở về nhà vào ngày này. Nhưng trong số đó không có Satoru. Không biết cậu ta đã tham dự lễ Thành nhân ở đâu?

Lễ Thành nhân đã khuấy động tâm hồn những người bạn cũ và khiến họ nhớ lại ngày xưa, thế là những buổi họp lớp và gặp mặt cứ thế được tổ chức liên tục. Tuy ở tuổi đó thì tổ chức họp lớp cấp ba còn hơi sớm, nhưng đám bạn cấp một và cấp hai hẹn nhau rầm rộ, cùng ôn lại những kỉ niệm xưa. Những người còn ở lại chỗ cũ trở thành cốt cán chịu trách nhiệm tổ chức và liên lạc với những người khác đã chuyển đi xa.

Năm ấy đến phiên Kosuke trở thành người chịu trách nhiệm tổ chức họp lớp cấp một. Anh quyết định gửi thư mời đến tất cả đám bạn cùng học lớp Sáu khi xưa.

Nghĩ thế, anh gửi thư mời cho Satoru. Với danh nghĩa là trưởng nhóm tổ chức họp mặt cựu học sinh lớp Sáu. Cũng chỉ có anh mới biết địa chỉ hiện giờ của cậu ta.

Satoru gọi điện thoại để trả lời anh. Trong điện thoại, giọng cậu ta vẫn sang sảng tràn đầy sức sống, và dù đã một thời gian dài không gặp nhau, họ vẫn nói chuyện sôi nổi như ngày nào. Satoru tán chuyện say mê thật lâu, như thể muốn bù lại bằng hết khoảng thời gian xa cách.

“Hôm nay nói chuyện vui quá! Hẹn gặp cậu sau nhé!” Dứt lời, Kosuke ngắt máy. Đặt điện thoại xuống rồi, Kosuke mới sực nhớ mình



chưa xác nhận xem Satoru có tham dự buổi họp lớp hay không. Đương nhiên sau đó cậu ta vẫn đến.

Rồi họ nối lại tình bạn thân thiết, và một năm thường gặp nhau vài lần. Satoru sống tí tặn Tokyo, nhưng giữa hai con người đã hoàn toàn trưởng thành thì khoảng cách ấy chẳng còn là trở ngại.

Hình như Satoru tốt nghiệp một trường đại học ở Tokyo và tìm việc làm ở đó. Còn Kosuke thì tốt nghiệp đại học ở quê nhà và làm việc luôn ở đây.

Mãi ba năm trước đây, Kosuke mới quyết định thừa kế tiệm chụp hình của cha mình.

Người cha mà anh chưa bao giờ thân thiết nay càng lúc càng yếu đi, ông quyết định chuyển nhà về một vùng quê hẻo lánh cách xa tiệm chụp hình của mình. Dòng họ nhà anh vốn là địa chủ khi xưa nên còn giữ được kha khá đất đai.

Ban đầu ông chỉ định đóng cửa tiệm chụp hình, cũng là nhà riêng của gia đình họ, một thời gian thôi, nhưng chi phí nhà cửa quá cao khiến ông có ý định bán hẳn. Khi nghe về lý do tại sao phải bán nhà, anh bỗng cảm thấy hết sức buồn bã.

Từ tấm bé, anh đã vô cùng gắn bó với việc chụp ảnh. Cha anh ưa bạo lực và hay nổi nóng là thế, nhưng mỗi khi động tới chụp hình thì lại nhiệt tình và háo hức đến lạ. Chính ông đã dạy anh những kỹ thuật chụp hình và còn tặng anh một chiếc máy chụp ảnh kiểu cũ. Không biết có phải là ảnh hưởng từ cha không, nhưng anh rất thông thạo nghề chụp hình và dù đã đi làm rồi, thi thoảng anh vẫn về cửa hàng phụ giúp.

Chỉ khi liên quan đến chụp hình, quan hệ cha con anh mới cải thiện chút đỉnh. Anh nghĩ đến khi mối dây cuối cùng đó bị cắt đứt, chẳng lẽ tất cả những gì còn lại giữa họ chỉ là căm ghét thôi sao?

Anh không thể để chuyện đó xảy ra. Thế là anh bàn với vợ, và nhân lúc công việc chỗ anh đang làm cũng không được thuận lợi cho lắm,

Kosuke quyết định ngỏ lời với cha, “Nếu được thì để con nhận lại tiệm chụp hình.”

Cha anh mừng vui khôn xiết, chẳng nói được gì mà chỉ khóc tu tu.  
Anh đã nghĩ, *Chà, biết đâu mọi chuyện từ nay sẽ khác.*

“Tớ đã nghĩ như thế thật đấy...”

Thấy Kosuke hần học gằn từng tiếng, Satoru lo lắng hỏi, “Chuyện gì đã xảy ra?”

“Tớ không thể tìm ra lý do nào để hiếu thảo với một ông bố bạo lực và ích kỉ như vậy được nữa!”

Ông tiếp tục thường xuyên lui tới tiệm chụp hình; tuy đã chuyển nhà về quê nhưng nếu xét khoảng cách thì chỉ “xa hơn một tẹo” nên với ông chẳng thành vấn đề gì.

Sau đó không ngừng xen vào việc kinh doanh và phương thức làm việc của tiệm chụp hình như thể mình mới là ông chủ. Và hơn hết, ông lại phun những lời tàn nhẫn vào mặt vợ Kosuke.

*Sao cô còn chưa biết điều mà sinh cho tiệm chụp hình Sawada một thằng cu thừa kế thế hử?*

Nhiều năm nay, việc không có con vẫn là tâm bệnh day dứt của vợ Kosuke. Tuy được mẹ anh khuyên giải nhiều, nhưng cô vẫn không nguôi ngoai, và dần dần nỗi lo không con cái trở thành một ám ảnh thường trực.

Thật ra hai vợ chồng anh cũng từng suýt có con, năm ngoái cô mang thai, nhưng rồi lại sảy mất vì không thể giữ qua giai đoạn bất ổn nhất của thai kì.

Những lời tàn độc mà cha anh ném vào mặt cô khi cô đang nằm đó, đau đớn và cảm lạnh trong phòng bệnh chính là giọt nước tràn ly.

“Bị thế thì cô mới biết ý nghĩa của việc có con được!”

Anh hoàn toàn choáng váng. *Tại sao người đàn ông này lại là cha tôi? Anh đã tự hỏi mình câu đó hàng nghìn lần suốt thời thơ ấu, kể từ*

cái ngày ông không biết xấu hổ, mặt dày đến tiền Satoru, sau khi đã thẳng thừng từ chối cậu ta trước đó không lâu.

“Thế là vợ tớ bỏ về nhà mẹ đẻ. Cha mẹ cô ấy đương nhiên rất phần nộ. Tớ không biết phải biện minh thế nào.”

Nhưng cha anh chỉ phẩy tay thờ ơ, “Đám đàn bà trẻ tuổi bây giờ sao lại yếu đuối thế!”

“Thình thoảng tớ còn nghĩ sao ông ta không chết quách đi cho rồi...”

Nhận ra mình vừa lỡ miệng đụng chạm đến nỗi đau của bạn, anh vội vàng xin lỗi rồi rút. Đôi khi anh nghĩ, mình đã di truyền phần nào tính máu lạnh vô tình của cha.

Nhưng Satoru chỉ cười, “Có gì đâu.”

“Quan hệ cha con mỗi nhà mỗi khác mà. Đương nhiên tớ không bao giờ ước cha mẹ mình chết đi, nhưng đấy là do quan hệ cha mẹ-con cái của nhà tớ tương đối tốt đẹp. Chúng ta không thể biết được chuyện gì sẽ xảy ra nếu cha mẹ mình là người khác. Chỉ có thể nói, quan hệ huyết thống chính là mối dây ràng buộc sâu xa và khăng khít nhất.”

Và thấy Kosuke vẫn chưa hết ủ dột, Satoru nở nụ cười ranh mãnh.

“Thật ra tớ cũng rất nghi ngờ, nếu cha Kosuke mà là cha tớ thì chả hiểu tớ có yêu nổi ông ấy không nữa.”

Sau đó cậu ta nói một câu triết lý.

“Có lẽ trên đời này thật sự tồn tại những con người không nên trở thành cha, thành mẹ. Tình yêu cha mẹ dành cho con cái cũng chưa bao giờ là thứ chắc chắn hiện hữu.”

Thật không ngờ một người phải gánh chịu nỗi đau mất đi cha mẹ yêu thương ngay từ tấm bé như Satoru lại đột nhiên thốt ra những lời cay đắng này.

“Hi vọng vợ cậu sớm trở về.”

“Không biết nữa. Cô ấy không chỉ giận cha chồng thôi đâu.”

Cô ấy hẳn còn oán trách người chồng vô dụng không biết bảo vệ vợ mình khi cần thiết nữa. Kosuke có thói quen im lặng chịu đựng tất cả những cơn giận trút vào mình mà không dám phản kháng bao giờ, điều này đã lặp đi lặp lại từ khi còn nhỏ và trở thành một phản xạ có điều kiện. Bị trói buộc bởi phản xạ đáng nguyên rủa ấy, chưa bao giờ anh dám cãi lại cha mình nữa đâu.

“Cha cậu can thiệp nhiều thế cơ à?”

“Đến nổi tiệm chụp hình vắng hẳn khách luôn rồi.”

Đạo gần đây khách hàng lui tới tiệm Sawada để được chụp hình theo kiểu truyền thống càng ngày càng ít. Đó là do thời đại thay đổi, nhưng trong mắt cha Kosuke thì tất cả là lỗi do anh không biết kinh doanh. “Nếu tao mà không để mắt tới thì chẳng biết còn tệ tới đâu!” Ông thường càu nhàu không ngớt, và Kosuke thì không sao phớt lờ ông bố được.



Còn tôi thì khác hẳn nhé. KHÔNG tức là KHÔNG. Loài mèo chúng tôi là giống loài giỏi nhất trong việc từ chối người khác một cách thẳng thừng. Và bước chân vào ngôi nhà của một gã đàn ông đặt deo yếu thế, kẻ chỉ muốn nhận nuôi con mèo để cầu xin người vợ bỏ nhà ra đi của mình trở về ư? Câu trả lời càng là KHÔNG!

“Hình như Nana bình tĩnh hơn rồi đấy.”

Kosuke đứng lên khỏi xô pha và tiến về phía chiếc lồng.

*Tới đây nào*, nếu anh mà dám nghĩ tới chuyện lôi tôi ra hay bế tôi lên thì tôi cũng chẳng ngại ngần gì mà không kỉ niệm cho anh mấy vết ngang dọc xinh xinh rướm máu đủ để anh chơi cờ Othello trên mặt suốt ba tháng ròng đâu!

Kosuke chỉ đưa tay ra trước lồng búng tay lách tách và tặc tặc lưỡi để gọi tôi, tôi đáp lại bằng một tiếng “khè” dữ tợn, hai hàm răng nhe ra

trắng ớn. Đây là vùng không gian bất khả xâm phạm. Chạm vào đi, và anh sẽ phải hối hận cả đời!

“Chắc là vẫn chưa được.”

Kosuke bối rối rứt tay lại.

“... Hình như không xong rồi...”

Đúng lúc ấy, Satoru chột lên tiếng cắt ngang, “Này. Kosuke, nếu cậu thật sự muốn nuôi mèo thì tớ khuyên cậu nên cùng vợ tìm một con mèo mới đi.”

“Ồ, cậu nói thế nghĩa là sao?”

“Nếu cậu nhận nuôi Nana thì khác nào cố tìm cách trả thù cha mình vì chuyện của Hachi năm xưa?”

“Gì chứ, cha tớ chả nhớ Hachi đâu.”

“Nhưng cậu thì nhớ.”

Kosuke im bật, không phản đối được tiếng nào... Nói đúng lắm.

Không thể phủ nhận là anh ta có ý định nhận nuôi tôi một phần lớn là vì người bạn tri kỉ của mình. Nhưng anh ta không khỏi đánh đồng tôi với Hachi, vì tôi và Hachi giống nhau như đúc.

Không khỏi đánh đồng chuyện nhận nuôi mèo với sự kiện vợ anh ta bỏ nhà ra đi.

“Tớ nghĩ nếu vợ chồng cậu muốn nuôi mèo, tốt nhất là nên tìm một con mèo khác, hoàn toàn không dính dáng gì đến quá khứ ngày xưa.”

“Nhưng mà... nhưng mà...” Kosuke lắp bắp, mặt ỉu xìu như một đứa con nít. “Tớ thương Hachi lắm mà! Lúc đó tớ thật sự muốn nhận nuôi nó!”

“Tuy hai con mèo giống nhau thật nhưng Nana là Nana. Nó không phải Hachi.”

“Cả Satoru cũng bảo vì Nana giống Hachi như đúc nên cậu cảm thấy đây là định mệnh còn gì! Nếu Nana có thể trở thành định mệnh của cậu thì cũng có thể trở thành định mệnh của tớ chứ sao!”

Quá đủ rồi, sao con người đã trưởng thành thế này rồi mà còn giữ cái suy nghĩ ấu trĩ thế nhỉ? Không thể chịu nổi.

“Hachi của tớ đã chết khi tớ học cấp ba rồi. Nhưng Hachi của cậu thì vẫn còn sống.”

Đúng vậy. Hachi của Satoru đã vĩnh viễn có được một vị trí nhất định và bình lặng ngủ yên trong trái tim anh. Vị trí của Hachi và của tôi là hoàn toàn khác biệt.

Nhưng Kosuke không như thế. Tuy lý trí mách bảo anh ta rằng Hachi đã chết, nhưng tình cảm thì vẫn chưa chấp nhận.

Nếu chưa từng khóc thương cho con mèo đã chết, ta sẽ không bao giờ chấp nhận được sự thật nó không còn nữa. Cho dù có thể cảm thấy đau khổ vì cái chết của con mèo đã bật vô âm tín từ lâu, nhưng giờ đây anh ta đâu thể khóc thương cho nó nữa? Mà nếu đã vậy thì...

Kosuke, anh định sẽ đặt tôi vào vị trí anh vẫn dành cho Hachi. Tôi không muốn từ một Nana được Satoru trân trọng yêu thương biến thành bóng ma của Hachi trong lòng anh.

Chưa kể đến ông bố phiền toái và cô vợ bị tổn thương của anh nữa. Tôi là một con mèo thông minh và hiểu ý người, nhưng nếu bắt tôi phải gánh vác cả những mối quan hệ phức tạp tăm tối của con người các anh nữa thì thật quá đáng, không đời nào tôi chấp nhận một nghĩa vụ phiền phức như thế!

“Hãy cùng vợ cậu tìm một con mèo khác đi, cùng nhau nuôi dưỡng nó. Cứ mặc kệ cha cậu. Có thể ông ấy sẽ lại nổi điên lên, nhưng cứ bỏ ngoài tai mà tập trung nuôi con mèo của mình là được.”

Tuy không nói gì, nhưng Kosuke có vẻ đã ngộ ra ít nhiều.

Vì thế lần này khi anh ta đưa tay về phía lồng, tôi vỗ chân mình lên mu bàn tay anh ta.

*Chuyện với cha anh rồi sẽ đâu vào đó thôi, như loài mèo ấy à, ra đời nửa năm là đã tách khỏi cha mẹ tự sinh tự diệt được rồi.*

Satoru lại một lần nữa chất cái lồng có tôi nằm bên trong lên chiếc xe đa dụng màu xám bạc.

Nhưng anh vẫn cứ nấn ná với Kosuke thêm một lúc nữa, như thể không dứt chuyện ra được.

“À phải rồi!”

Satoru búng tay cái “chách” như thể vừa nhớ ra điều gì!

“Bây giờ ở các thành phố lớn, người ta hay mở tiệm chụp hình dành cho thú nuôi lắm. Một trào lưu đang rất nổi tiếng đấy. Có nhiều người muốn lưu giữ lại những hình ảnh đáng yêu của chó mèo nhà mình mà.”

“Ồ, nghe thú vị thế.” Kosuke thích thú trầm trồ. “Cậu đã bao giờ chụp hình cho Nana chưa?”

“Không, tớ thì không thích...” Và Satoru tinh nghịch nhoẻn cười. “Chừng nào tiệm chụp hình Sawada trở thành studio chuyên chụp hình thú cưng thì có khi tớ sẽ cho Nana tới chụp.”

“Nghe hay đấy!” Kosuke cũng bật cười. “Ông bố rắc rối nhà tớ mà nghe thấy tớ muốn thay đổi hoàn toàn cửa tiệm thì chắc lại lên cơn đau tim mất!”

Satoru lưu luyến leo lên chiếc xe xám bạc. Anh hạ cửa kính bên phía ghế lái xuống và nói vọng ra, “À quên mất. Hồi hai mươi tuổi ấy mà, cậu có mời tớ tham dự buổi họp lớp, nhớ không?”

*Chuyện xưa quá rồi*, Kosuke mỉm cười. Trong giọng nói của Satoru cũng tràn đầy nét cười.

“Lúc ấy nói thật tớ thấy vui lắm.”

“Giờ còn nói thế làm gì!”

“Vì tớ chưa bao giờ nói cho cậu biết tớ vui tới mức nào mà.”

“Thôi mà,” Kosuke cố lảng tránh.

“Sao mà thôi được,” Satoru đùa cợt.

*Cảm ơn cậu. Có lẽ tớ sẽ không bao giờ có thể ghé qua nơi này nữa.*

*Tạm biệt. Hẹn gặp lại.* Hai người họ trao nhau những lời chào tạm biệt cuối cùng rồi Satoru đánh xe đi, bỏ lại sau lưng tiệm chụp hình nhà Sawada.

“Xin lỗi mày nhé, Nana.” Vừa lái xe Satoru vừa nói chuyện với tôi. “Tao nghĩ Kosuke không nên nuôi mày thì hơn. Nhưng nhất định tao sẽ tìm cho mày một người chủ đáng tin cậy.”

Không cần, không cần đâu mà. Tôi có nhờ anh tìm giúp đâu.

Nếu hôm nay anh mà để tôi lại rồi về một mình thì tức là anh đã làm hại anh bạn Kosuke khốn khổ đấy! Mặt anh ta chắc chắn sẽ thành bàn cờ Othello trong vòng nửa năm cho xem.

Ngay lúc đó Satoru chợt nhào người sang ghế phụ lái nhìn tôi rồi “Ồ!!” một tiếng rõ to.

“Nana, sao mày ra được thế?!”

Không biết à? Cái khóa này thật là dễ mở, chỉ cần khều khều mấy cái từ phía trong là gạt khóa đẩy cửa ra được rồi.

“Ồi, sao cửa lỏng mở toang thế này! Tao không nhận ra đấy. Chắc phải mua một cái lồng mới nhỉ.”

Giờ ạ, chứng kiến biệt tài mở khóa của tôi mà anh chỉ nghĩ được đến thế thôi á? Ngay cả khi bị anh đưa vào bệnh viện là cái chốn đáng sợ nhất trên đời, tôi cũng có bỏ chạy lần nào đâu?

“Không cần hả? Tao cứ có cảm giác mày hiểu hết những gì tao nói ấy nhỉ...”

Chính xác! Hãy cảm ơn trời đã cho anh một chú mèo thông minh mắn tiệp như tôi đi!

Từ cửa sổ ghế lái phụ, tôi rướn mình ngó ra tận hưởng cảnh sắc lướt qua trong chốc lát, rồi lại cuộn mình gọn ghẽ vào ghế.

Radio trên xe đang phát một bài nhạc rock, âm thanh trầm đục ấy cứ đập vào bụng thành thịch khiến tôi khó chịu hết sức. Cả mèo cũng có sở thích âm nhạc riêng đấy, mọi người biết chứ?



Tôi bèn quặt tai lại và vẫy vẫy đuôi thu hút sự chú ý của Satoru, anh nhận ra ngay.

“Không thích à? Thay bằng đĩa CD nhé?”

Satoru tắt radio đi và thay bằng những bản nhạc trữ tình êm ái. Ừ, thứ này thì còn tạm tạm.

“Bài hát mẹ tao thích nhất đấy, của Paul Mauriat.”

Chà, không tệ tí nào. Bài hát nghe như có tiếng bồ câu đang đập cánh, sắp sửa bay ra khiến một con mèo như tôi vô cùng thích thú.

“Không ngờ mày lại thích xe hơi đến thế. Biết vậy tao đã cho mày đi cùng tao nhiều hơn.”

Thích xe ư? Không hề. Anh quên tôi từng bị một chiếc xe hơi chẹt gãy chân à?

Tôi chỉ thích chiếc xe đa dụng màu xám bạc này thôi. Chiếc xe nơi tôi đã gặp Satoru lần đầu tiên.

Nào, tiếp theo anh định đưa tôi đến chỗ ai đây?

\*\*\*

Kosuke nhìn theo cho đến khi chiếc xe chở Satoru và Nana đi xa hẳn rồi quay vào nhà. Nghe có nhạc báo tin nhắn, anh rút điện thoại ra.

Là vợ anh.

*Nhận nuôi con mèo chưa?*

Anh đã định nhắn tin trả lời nhưng rồi lại đổi ý. Quyết định gọi trực tiếp.

Anh linh cảm lần này mình sẽ gọi được.

Kết quả là anh phải gọi liên bảy cuộc. Có lẽ bảy là số may mắn do Nana mang tới đây mà.

“A lô! “ Tiếng vợ anh vang lên từ đầu dây bên kia nghe lạnh như băng.

Chuẩn bị làm dịu cái giọng cục cằn này một cách nhẹ nhàng và vui vẻ nào. Hai, ba...

“Em này. Em nghĩ sao nếu vợ chồng mình thử tìm nuôi một con mèo?”

## Bút ký 2

### YOSHIMINE

Hôm nay, trong chiếc xe đa dụng màu xám bạc lại vang lên khúc nhạc nghe như tiếng ảo thuật gia vung đũa phép biến ra con chim bồ câu từ trong chiếc mũ. Satoru bảo nhan đề là *Olive Tree\** nhưng tôi chẳng hiểu vì sao lại không có “chim bồ câu” trong cái tên nhỉ? Nếu là tôi thì nhất định sẽ đưa “chim bồ câu” vào tựa đề, ví dụ như *Mối liên kết kì diệu giữa chim bồ câu và nón ảo thuật*, mọi người thấy sao?

“Hôm nay trời đẹp quá Nana nhỉ?”

Satoru lái xe với vẻ phấn chấn lạ thường. Nếu loài mèo thường cảm thấy buồn ngủ mỗi khi trời mưa thì có lẽ tình trạng sức khỏe của con người cũng thay đổi tùy vào thời tiết chẳng?

“Trời nắng đẹp thế này thì lái xe mới thú chứ!”

Hóa ra chỉ là vấn đề tâm trạng thôi à? Con người dễ dãi thật đấy. Đối với loài mèo nói chung thì điều kiện tự nhiên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức chiến đấu, riêng với mèo hoang đôi khi là vấn đề sống còn, vì thời tiết thay đổi khiến tỉ lệ bắt mồi thành công cũng thay đổi theo.

“Chúng ta sẽ nghỉ một lát ở trạm dừng chân tiếp theo nhé.”

Khác với con đường dẫn đến nhà Kosuke, con đường này rất ít đèn xanh đèn đỏ. Satoru gọi đây là “đường cao tốc”. Từ lúc xuất phát tới giờ, chúng tôi chỉ có thể tấp vào những “trạm dừng chân” theo cách gọi của Satoru mà thôi.

“Người ta phải đi đường cao tốc trong những chuyến hành trình xa.” Satoru giải thích thế. Mà cũng phải thôi, chuyến đi lần này có vẻ dài đáo đẽ. Chúng tôi vừa xuất phát sáng hôm qua, cả ngày phơi mình giữa đường quốc lộ và chỉ đến đêm mới vào nghỉ trong những nhà trọ cho phép chó mèo.

Cũng trong những chuyến đi dài thế này, không gian bên trong chiếc xe đa dụng phải được cải tạo đặc biệt cho phù hợp với tôi. Nhắc mới nhớ, tôi cần đi ra đây một lát... Tôi nhanh nhẹn nhào mình từ ghế phụ lái ra băng ghế sau. Thấy thế Satoru vội hỏi, “Làm sao thế?” Nhưng vừa liếc qua...

“Ồ, xin lỗi nhé.”

Biết rồi, biết rồi. Ở băng ghế sau có đặt một cái “nhà vệ sinh” dành riêng cho tôi mà Satoru vừa mua, bên trên có nắp đậy để cát không vương vãi ra ngoài.

Nhờ có nó, tôi và Satoru có thể đi đến bất cứ nơi đâu trên chiếc xe màu xám bạc này.

Đi đến hết đời cũng được.

“Nana ơi, mình đến trạm dừng chân rồi này.”

Ồ...kê...! Tôi vừa lấy chân sau hẩy cát lấp lại cho sạch vừa meo lên trả lời đầy khí thế.

Satoru đưa xe vào bãi đậu rồi nhanh chóng lấy từ hành lý ra nào bát ăn nào khay nước uống, đồ đầy vào đó thức ăn cứng dành cho mèo và nước sạch đóng chai.

“Thế tao cũng đi vệ sinh một lát nhé!”

Satoru hấp tấp đóng cửa xe lại rồi chạy biến. Chắc anh đã phải nhịn rất lâu rồi, thế mà vẫn ưu tiên thức ăn nước uống cho tôi trước, đúng là một anh chủ tốt bụng.

Mới liếm được vài hớp nước thì chợt ngoài cửa sổ xe vang lên những tiếng gõ cộc cộc. Lại nữa à...

Tôi từ từ ngoái đầu sang liếc nhìn. Bên ngoài cửa xe là một cặp trai gái trông như đôi vợ chồng trẻ đang dán mặt vào lớp kính trầm trầm nhìn vào trong xe. Xê cái bản mặt hiếu kì của các người ra chỗ khác mau!

“Mèo kìa...”

Ừ đây là mèo đấy, thì sao nào? Một con mèo đang ăn thì có gì hiểm lạ?

“Ghét ghê! Đang ăn kìa! Xinh quá!”

“Dễ thương quá đi mất!”

Hai con người vô duyên ngớ ngẩn này! Đang ăn mà bị chỉ trích thì thật quá khó chịu. Thử đặt mình vào tình huống này thử xem, liệu có bình tĩnh mà ăn nổi không? Thức ăn vào miệng còn có mùi vị gì không? Đã thế lâu lắm mới được cho ăn vị nạc gà và vị hải sản hỗn hợp nữa chứ!

Sao đám người yêu mèo lại nhanh mắt thính tai đến thế nhỉ? Mỗi lần dừng lại nghỉ tôi đều gặp phải hoàn cảnh tương tự nên thật sự bần khoản.

Nếu các người cho tôi ăn thì tôi có thể thân thiện với các người tí chút gọi là đền ơn, nhưng người cho tôi ăn là Satoru mà. Vì thế tôi lại cắm mặt vào bát thức ăn, mặc kệ bọn họ nhìn. Mặc kệ cho là phúc rồi đấy nhé!

Thấy tôi chăm chú ăn, cặp trai gái nọ nhìn nhau cười hỉ hả rồi bỏ đi.

Nhưng chẳng được bao lâu thì tôi lại cảm thấy một ánh nhìn nóng rực đang dán chặt vào mình. Áp lực khủng khiếp quá! Không nhịn được, tôi đành ngẩng đầu lên, ngoài cửa xe là một ông chú với vẻ mặt hung tợn như loài thú quái đang chăm chăm nhìn tôi.

Á á á!! Theo phản xạ, tôi nhảy dựng lên và lùi tuốt ra sau, thì chợt thấy vẻ mặt trông rất... tổn thương của ông chú. Gì cơ? Nhưng mà... rõ ràng là... nếu bị theo dõi kiểu đấy lúc đang ăn thì ai mà chẳng hoảng lên? Ai mà chẳng giật bản mình? Tôi có lỗi gì đâu chứ?!

Ông chú vẫn đứng đó bất động, dán mắt vào cửa sổ và nhìn tôi không chớp. Cái kiểu này thật đáng sợ...

“Chẳng lẽ... chú cũng thích mèo ạ?”

Ông chú quay đầu về phía tiếng nói và thấy Satoru đứng đó. Ông ta vội lấp bấp, “Bé mèo... bé mèo dễ thương nhỉ.”

Xin ông, đừng gọi tôi là “bé” bằng cái bộ mặt đấy!

Ông ta bối rối thì thầm, “Thôi tôi xin phép!” rồi định đứng dậy bỏ đi, nhưng tôi cảm thấy không đành lòng chút nào.

Tôi bèn ngẩng đầu “meo” một tiếng rõ to, Satoru đứng ngoài cửa xe cũng gật đầu mỉm cười.

“Chú có muốn vuốt ve nó không ạ?”

“Được không vậy?”

Hai má ông chú chợt ửng lên như một cô bé. Tôi bước lại gần phía cửa sổ mà Satoru vừa mở ra. Chạm vào cánh tay đang chìa sẵn của ông chú như để đáp lại tấm chân tình. Gương mặt ông chú như sắp tan chảy. Ngay lúc đó...

“Aa a!!! Mèo kìa!!!”

Một nhóm con gái ăn mặc lòe loẹt theo trường phái Gyarū\* đi ngang qua, rít lên the thé.

“Muốn ôm cơ!! Chú ơi, khi nào chú xong thì đến lượt chúng cháu nhé!”

Ồn ào quá! Tôi chẳng có nghĩa vụ gì phải phục vụ các người hết. Nghĩ thế tôi tức giận nhe nanh, lông dựng ngược lên.

“Ồi ối con mèo nổi giận rồi!” Đám con gái Gyarū lập tức la chí chóc rồi bỏ chạy tán loạn.

“Hứ, chỉ muốn sờ một cái thôi mà!”

“Thôi bỏ đi, con mèo trông như có lông mày ấy, cũng chả dễ thương lắm, hừ!”

Các người nói gì hả?! Tôi nghe cả hàm răng trên ra và khụt khịt mũi liên hồi để đáp lại mấy lời sỗ sàng vô duyên kia.

“Dễ thương mà! Nana dễ thương lắm mà.” Satoru vội vàng nói với theo bọn họ. “Thôi vậy, đám con gái ưa chưng diện này có khiếu thẩm mỹ kì quái lắm. Không chấp bọn họ làm gì.”

“Đâu, bé mèo dễ thương thật mà. Nó tên là Nana à?”

“Vâng, tại cái đuôi gấp khúc hình số bảy đó chú.”

Cá nhân tôi thì nghĩ chẳng cần phải giải thích cặn kẽ như thế về nguồn gốc cái tên tôi cho một ông chú qua đường làm gì, nhưng phải công nhận Satoru thành thật lắm.

“Hình như bé mèo không quen được người lạ vuốt ve thì phải?”

“Đúng thế đấy ạ, nó kén chọn lắm.”

Nghe thế, ông chú hờn hờ tí cả mắt lại, “Thế kia à?” Sau đó ông chú vuốt ve tôi thêm mấy cái nữa rồi mới tiếc rẻ đứng dậy bỏ đi.

“Hiếm có thật đấy Nana nhỉ, chưa bao giờ thấy mày cho phép người lạ chạm vào như thế?”

Hờ, anh đang tìm cách lấp liếm gì thế hồi kẻ đầu sỏ tội đồ kia? Không nên tò mò anh nhé!

Xe lại bắt đầu bon bon trên đường, và tôi rướn người nhìn ra ngoài qua cửa sổ ghế phụ lái.

“Nana có vẻ thích biển nhỉ?”

Vì nơi tôi sinh ra không gần biển, trước giờ tôi chỉ mới nhìn thấy nơi được gọi là “biển cả” qua ti vi thôi. Tuy chỉ mới thấy biển tận mắt qua cửa kính xe hơi nhưng nó đã để lại trong tôi một ấn tượng vô cùng sâu sắc.

Một màu xanh biếc như ngọc thạch sẫm màu lấp lánh dưới ánh mặt trời, đã thế từ lớp màu xanh thăm thẳm khó tả ấy lại sực nức mùi ngon lành y như mùi hải sản trong bữa trưa ban nãy nữa chứ, thật không còn gì lãng mạn bằng... Ấy chết, chảy nước miếng rồi!

“Nếu sau này còn cùng nhau về ngang đây thì mình sẽ tập vào bãi biển chơi một lúc nhé.”

Ồ, có cơ hội tập vào à? Không biết lúc đó mình có may mắn tóm được mùi vị biển cả ngon lành này không ta?

Khi cảnh biển đã lùi xa, tôi cuộn mình chợp mắt một lúc trên ghế phụ lái, đến khi tỉnh giấc thì cảnh vật xung quanh đã là của một vùng nông thôn nào đó, chiếc xe đa dụng màu xám bạc mài miết chạy xuyên qua những cánh đồng và ruộng lúa trái dài xanh ngút mắt, hết như một con bọt nước khổng lồ đang băng băng giữa mặt hồ.

“Ồ, mây dậy rồi đấy à? Mình sắp tới nơi rồi.”

Đúng như Satoru vừa nói, chiếc xe xám bạc từ từ rẽ vào sân trước của một nông gia rồi dừng lại.

Một gian nhà kho toát lên vẻ chân chất mộc mạc, đề cao tính thực dụng và khả năng tận dụng không gian được dựng riêng, tách biệt với nhà chính, trước sân đậu một chiếc xe tải loại nhẹ.

Tôi chuôi mình ra băng ghế sau, chui vào chiếc lồng đựng mèo Satoru đã mở sẵn. Có một khoảng không gian quen thuộc cho riêng mình mỗi khi phải vào một ngôi nhà xa lạ thì vẫn cảm thấy yên tâm hơn.

Satoru mở cửa sau, xách chiếc lồng ra.

“Miyawaki!”

Nghe tiếng gọi, tôi hé mắt nhìn qua những chấn song và thấy một người đàn ông mặc quần áo nông dân, đầu đội mũ rơm đang vẫy tay chào Satoru.

“Lâu quá không gặp, Yoshimine!” Satoru cũng vui vẻ trả lời. “Trông cậu có vẻ khỏe nhỉ!”

“Thì làm suốt ngày mà, không khỏe sao được. Trông Miyawaki hình như hơi gầy đi hả?”

“Thật hả? Chậc, tại cuộc sống không lành mạnh ở thành phố đấy mà.”



Hai người sóng vai nhau đi về phía nhà chính.

“Có bị lạc đường không?”

“Không, nhờ hệ thống định vị trên xe.”

“Nhưng tớ không ngờ cậu dám tự lái xe từ Tokyo đến tận đây đấy. Đi máy bay thì nhanh và an toàn hơn chứ? Đi đường bộ thế này còn tốn kém nữa.”

Chính xác. Để đến được đây Satoru phải rút ví không biết bao nhiêu lần, nào là phí đường cao tốc, tiền xăng xe, lại còn tiền thuê phòng cho phép thú cưng để chúng tôi trọ lại đêm qua nữa chứ.

“Ừ, nhưng nếu đi máy bay thì sẽ phải kí gửi Nana dưới dạng hành lý, mà dưới khoang hành lý thì tối lại còn ồn ào khiếp lắm. Con mèo ngày xưa tớ nuôi ấy, chỉ cho đi máy bay mỗi một lần mà nó run rẩy mất hồn mất vía cả một ngày. Lũ mèo có biết gì đâu, nếu phải xuống khoang hành lý để rồi sợ run lên thì tội nghiệp lắm.”

Tôi ngạc nhiên vì anh đánh đồng tôi với Hachi. Tôi tự thấy mình mạnh mẽ hơn Hachi nhiều chứ, dù sao tôi cũng lớn lên ngoài đường phố mà.

Ngược lại tôi lo cho anh nhiều hơn đấy, tốn bao nhiêu tiền thế kia mà.

Yoshimine dẫn chúng tôi vào phòng khách. Satoru đặt chiếc lồng vào góc nhà và mở cửa ra.

Yoshimine lập tức cúi người nhìn vào trong.

“Nana, cho nhìn một cái nhé.”

“Được thôi, nhưng cậu phải chờ một lúc cho nó quen và tự mình chui ra khỏi lồng đấy.”

“Ờ, không hề gì.”

“Không hề gì” là ý gì cơ? Đang khi tôi còn nghiêng đầu thắc mắc thì một cánh tay lực lưỡng bỗng thò vào trong lồng!

Á á á...?!

Cánh tay lực lưỡng chắc khỏe ấy chẳng tốn chút sức nào đã tóm ngay lấy gáy tôi nhấc bổng ra khỏi lồng. Và cứ thế đung đưa tôi trên cao.

Cái... cái... cái... cái... gì thế này, đồ man rợ!!! Thế này mà dám bảo là “không hề gì” đấy à?!

“Tốt tốt, một chú mèo đúng nghĩa đây.”

Anh nói thế là nghĩa làm sao?!

“Này này này!!”

Vừa lấy lại bình tĩnh sau một giây ngẩn người, Satoru lập tức dùng hết sức đập mạnh vào lưng Yoshimine.

“Cậu làm cái quái gì thế?”

“Có gì đâu, tớ chỉ đang kiểm tra con mèo này thôi.”

Vừa thản nhiên trả lời, Yoshimine vừa ôm chặt lấy tôi. Tôi giãy giụa, cố tìm cách thoát ra nhưng những cú đập của tôi chẳng ăn thua gì với vòng tay rắn như thép của anh ta.

“Cậu nói gì thế? Tớ chẳng hiểu gì cả?!”

“À thì tại vì, nếu chúng ta xách con mèo lên thế này...”

“Đừng có xách gáy nó đung đưa kiểu đó nữa!”

“Nếu hai chân sau của nó co lên gập sát bụng như thế này thì được coi là mèo chuẩn đấy.”

Đủ rồi, có buông tôi ra không thì bảo! Tôi dồn hết sức bình sinh đá Yoshimine tới tấp, toàn thân giãy đành đạch như một con cá hồi rời vùng thoát khỏi tay anh ta.

Nhẹ nhàng xoay mình, tiếp đất thật đẹp mắt! Khi tôi vừa đáp xuống với tư thế quay lưng về phía anh ta, Yoshimine lại vỗ tay đôm đốp, “Ồ ồ! Con mèo này giỏi quá, hệ thần kinh vận động không thể chê vào đâu được, lại còn thông minh nữa chứ. Thật là một con mèo tuyệt vời!”

“Ờ, ừ, chắc thế...”

Còn phải hỏi! Thế này chỉ mới là bản năng đơn giản của mèo thôi đấy... cơ mà...

“... Cơ mà đó không phải là vấn đề!”

Ồ, hai ta lại đồng thanh tương ứng nữa rồi. Quả nhiên là cặp đôi hoàn hảo!

“Ai cho cậu tự nhiên xách cổ Nana lên như thế? Cậu làm nó giật mình rồi kìa, thấy không!”

“Đâu có, tại gần đây tớ nhặt phải một con mèo mà chẳng ra dáng mèo tẹo nào cả. Lỡ Nana cũng vô dụng như thế thì mất toi nửa ý nghĩa của việc nuôi mèo ở một gia đình làm nông như nhà tớ rồi còn gì, nên tớ thử tí thôi..”

Hãy nghe cái kẻ xấu xa này giờ vẫn thân thiện đùa với cái đuôi của tôi mặc kệ việc gã chính là thủ phạm khiến tôi khó chịu kìa!

Đột nhiên nghe một tiếng “méo” nhỏ, tôi quay đầu lại và thấy một con mèo đực vằn vàng nhỏ xíu. Tôi không biết nó chui ở đâu ra và vào phòng từ lúc nào, nhưng lúc này nó đang giơ chân nghịch cái đuôi cong cong của tôi. Tức thật...!

Yoshimine nhẹ nhàng túm lấy gáy nó rồi nhắc bổng lên. Hai chân sau của con mèo lập tức duỗi đơ ra.

“Thấy chưa? Không phải mèo chuẩn.”

Ừ, cũng phải, đúng là nhóc này khuyết thiếu một vài bản năng thiết yếu của loài mèo. Cái kiểu này nhìn là biết không có khả năng bắt chuột, giống như Hachi vậy. Nếu được huấn luyện cẩn thận thì chắc sẽ cải thiện đôi chút, nhưng cũng khó lòng trở thành một thợ săn lão luyện như tôi. Hừ hừ.

“Ồ, cậu đừng làm thế chứ, con mèo còn nhỏ thế kia...”

Nhìn dáng vẻ lo lắng như gà mẹ của Satoru, Yoshimine liền thẳng tay quăng luôn nhóc mèo con vào lòng anh.

“Thích sờ không? Cho đấy.”

“Tuyệt quá!”

... Satoru đúng là một tín đồ cuồng mèo. Anh thử dí con mèo con sát mũi mà ngửi xem, mùi phân đấy.



Một ngày kia, anh nhận được bức thư điện tử từ người bạn thân thời cấp hai, Miyawaki Satoru.

Lúc đó anh mới nhớ ra cậu ta và tự hỏi, không biết dạo này bạn mình thế nào.

Ngoài việc thông báo về tình hình cuộc sống hiện tại, nội dung chính của bức thư là một lời nhờ vả.

*Tớ xin lỗi vì đột ngột làm phiền cậu thế này, nhưng cậu có thể nuôi giúp tớ con mèo được không?*

Cậu ta kể đó là con mèo mình rất yêu quý, nhưng nay gặp phải tình thế bất khả kháng nên không thể không tìm chủ mới cho nó.

Từ việc cậu ta chỉ kể lể thảm thiết về tình trạng đáng thương của con mèo mà lại không hề có lời giải thích nào về tình hình khó khăn của bản thân, Yoshimine hiểu được hai điều:

Người bạn yêu mèo tha thiết của anh lại một lần nữa gặp được con mèo mà cậu ta yêu quý; và người bạn yêu mèo tha thiết của anh, một lần nữa lại phải chia tay với con mèo yêu quý ấy.

Bản thân Yoshimine Daigo không thích mà cũng chẳng ghét mèo. Nếu nhà có nuôi mèo, anh sẽ chăm sóc và cho ăn uống tử tế, nhưng anh không yêu quý mèo đến độ muốn tự mình tìm nuôi một con. Nói đúng ra thì với anh, mèo, hay chó hay chim chóc gì cũng thế cả.

Nhưng nhà làm nông như anh thì nuôi mèo cũng chả thiết gì. Thóc lúa hay bị chuột phá hại, mà mèo thì có thể tiêu diệt lũ gặm nhấm ấy.

Vì thế anh đã trả lời cậu bạn thế này.

*Tớ chỉ có thể coi con mèo như là một con mèo đúng nghĩa mà thôi, chứ không yêu chiều chăm chút cho nó được như cậu đâu. Nếu cậu*

*đồng ý với cách nuôi kiểu ấy thì tớ sẽ nhận. Đương nhiên tớ sẽ chu toàn nhiệm vụ của một người chủ đàn hoàng nên cậu có thể yên tâm.*

Sau đó anh nhận được thư cảm ơn của Miyawaki. Nghe bảo trước anh có ai đó cũng nhận lời nuôi con mèo rồi nên cậu ta sẽ ghé qua chỗ người ta trước, nếu mỗi kia không thành công thì cậu ta sẽ đến đây.

Khoảng một tháng sau, anh lại nhận được bức thư thứ hai của Miyawaki, hỏi có thể mang con mèo tới cho anh xem được không?

Việc anh nhận được một chú mèo con khác trong khoảng thời gian đó là hoàn toàn ngẫu nhiên.

“Bấy giờ tớ đang chạy cái xe tải nhỏ xuống quốc lộ thì tự nhiên nhìn thấy nó sổng soài giữa đường cứ như miếng giẻ rách ấy. Nếu làm ngơ bỏ mặc nó chết thì tớ sợ ăn không ngon ngủ không yên được...”

“Thế à.”

Miyawaki bê con mèo vằn vàng đặt lên đùi. Đối với một kẻ mê mèo như cậu ta thì lũ mèo con luôn cần chăm chút đặc biệt.

“Nó nhỏ thế này mà cậu chăm nó tốt thật đấy. Chắc khó lắm nhỉ?”

“À, tớ chỉ cần tham khảo ông bác sĩ thú y thôi mà. Xung quanh đây cũng có nhiều nhà sẵn lòng nhận nuôi mèo lắm, riêng nhà ông giáo đã có cả đồng.”

Đương nhiên đây là nông thôn, nên cũng không thể trông mong người ta chăm chút cho thú nuôi quá nhiều.

“Lúc nó chịu ăn thức ăn cho mèo, tớ đã mừng rớt nước mắt.”

“Không thể tưởng tượng ra cảnh Yoshimine dùng bơm tiêm đút sữa cho mèo con.”

Như thể đang hình dung, Miyawaki khẽ huýt sáo.

“VẬY là tốt rồi còn gì, Yoshimine đã thành một cậu chủ dịu dàng đầy tư cách.”

“Dịu dàng gì đâu. Tớ chỉ nghĩ nuôi nó lớn để bắt chuột, mà cuối cùng mèo chẳng ra mèo, làm tớ thất vọng quá.”

“VẬY CHẢ LẼ CẬU ĐỊNH CHỜ ĐẾN KHI NÓ KHỎE RỒI LẠI VỨT NÓ ĐI?”

Giọng Miyawaki nhuộm vẻ giễu cợt nhẹ nhàng, nhưng Yoshimine xịu mặt xuống rồi quay đi. Miyawaki cũng không truy cứu nữa mà chỉ dịu dàng vuốt ve con mèo nằm trên đùi.

“Hóa ra đó là lý do cậu phải ‘kiểm tra’ Nana ngay lần đầu gặp mặt.”

“Nếu cả hai đều không phải mèo chuẩn thì phí cả tiền thức ăn.”

“Nói dối, nếu hai chân sau của Nana có duỗi đơ ra đi nữa thì cậu cũng không từ chối tở đâu.”

“Tớ không thể khiến một cậu chủ vì con mèo của mình mà sẵn sàng lái xe từ tận Tokyo xuống đây phải thất vọng, đúng không nào?”

Đúng rồi, Miyawaki thờ ơ đáp lại. “À mà mèo con này tên gì thế?”

“Chatoran.”

“... Cái tên hợp ghê\*.”

“Thật không đấy?”

Lỗi là tại ông hàng xóm cũng có nuôi mèo mà Yoshimine hay chạy sang hỏi ý kiến mỗi khi cần kíp. “Cậu đặt tên nó là Chatora à? Thôi cứ gọi là chatoran đi!” Thế là cái tên Chatoran dễ đọc dễ gọi cứ thế thay thế cái tên Chatora “nghiêm túc” ban đầu.

“Nếu là mèo vằn lông vàng thì phải đặt tên là Chatoran, đó là một giao ước của giới nuôi mèo, lấy cảm hứng từ phim *Chuyện mèo con\** đấy.”

“Tớ không biết mấy thứ quy ước gì đó của đám mê mèo đâu.”

Con mèo Chatoran không hề biết mình được đặt cho cái tên nổi tiếng đến thế, có vẻ chỉ nhận ra mình đang nằm trong vòng tay của một người yêu mèo cuồng nhiệt nên yên tâm thư thái duỗi mình.

“Nhớ quá, con mèo ngày xưa tớ nuôi cũng hay làm thế này.”

Miyawaki cố tình không nhắc đến tên “con mèo nuôi ngày xưa” trước mặt Yoshimine, nhưng Yoshimine biết bạn mình không có ý gì

khác. Mà chỉ vì nếu nhắc đến con mèo đã từng yêu thương hết lòng ấy, thì chẳng khác nào phải chịu một nhát dao đâm thấu tim.

Ngay cả một người “ngoại đạo” không biết đến những quy ước lắt léo của giới nuôi mèo như anh cũng hiểu được cảm xúc này.



Mùa xuân năm lớp Tám, Yoshimine chuyển về ngôi trường mà cậu sẽ tốt nghiệp cấp hai sau này.

“Giới thiệu với các em, đây là bạn Yoshimine Daigo, từ hôm nay bạn ấy sẽ học cùng lớp với các em đây.”

Chủ nhiệm lớp là một cô giáo còn trẻ và rất xinh đẹp, nghe đâu hồi học đại học còn được bình chọn là hoa khôi này hoa khôi nọ nữa cơ, nhưng Yoshimine có ác cảm với cô giáo ngay từ lần đầu gặp mặt.

Cái cách cô nhiệt tình quá mức trong việc cố làm thân với mình khi giới thiệu về trường lớp đã khiến cậu khó chịu. Có thể cô giáo cảm thấy làm thế sẽ để lại ấn tượng tốt đẹp về một giáo viên tình cảm và lý tưởng, nhưng Yoshimine lại thấy mình hoàn toàn không có nghĩa vụ phải đáp lại.

Cậu đã cố chịu đựng cách thể hiện tình cảm nồng nhiệt đến mức phát bệnh của cô từ đầu đến giờ, nhưng đến lúc đó thì không thể chịu nổi nữa.

“Vì cha mẹ của bạn Yoshimine rất bận rộn nên bạn ấy phải chuyển trường từ Tokyo về đây sống cùng bà nội đấy. Không có cha mẹ bên cạnh chắc bạn Yoshimine buồn lắm, bạn ấy thật kiên cường phải không các em? Nên các em nhớ thân thiết với bạn ấy nhé!”

Hóa ra cái kiểu thân mật kì quặc này là do “lòng thương hại” ngỡ ngàng của cô mà ra. Yoshimine cảm thấy chán nản thật sự. Điều khủng khiếp nhất khi giới thiệu về một học sinh mới là cứ thế khai tông tọc mọí bí mật riêng tư của nó cho một đám học sinh cấp hai khác, những đứa trẻ còn non nớt chưa biết gì là đúng hay sai.

“Yoshimine, em tự giới thiệu đi.”

“Thưa cô.” Yoshimine quay hẳn về phía cô giáo. “Sao cô lại tùy tiện đem chuyện riêng của em ra nói vậy ạ. Em đâu nhờ cô nói giúp đâu ạ!”

Cả lớp xôn xao, gương mặt tươi cười của cô chủ nhiệm xinh đẹp thoáng dao động.

“Ờ? Cô chỉ nghĩ làm thế sẽ tốt cho Yoshimine...”

“Ngược lại cô đang làm em khó chịu đấy ạ. Em muốn được đối xử bình thường, không liên quan tới chuyện gia đình mình.”

Cô giáo chỉ biết lắp bắp “Nhưng mà...” rồi lại “Tại vì...”. Thấy mọi chuyện có vẻ không tiến triển nổi, Yoshimine quay về phía lớp học.

“Tên tôi là Yoshimine Daigo. Chuyện gia đình tôi chẳng có gì quan trọng, các bạn cứ cư xử bình thường là được.”

Lớp học lập tức lặng ngắt như tờ. Đám nhóc đã hoàn toàn bị cậu bạn mới áp đảo.

“Em quá đáng lắm!” Cô giáo gằn như hét lên. “Cô chỉ không muốn em cảm thấy cô đơn thôi mà...”

“Chỗ ngồi của em đâu ạ?”

Khi cậu tưởng như mình chỉ vừa hỏi một câu hết sức cần thiết và bình thường, thì với cô giáo nó lại là giọt nước tràn ly, khiến cô òa lên khóc, và cứ thế tức tưởi chạy ra khỏi lớp theo tiếng chuông reo báo hiệu giờ sinh hoạt đầu ngày kết thúc. Thậm chí còn chẳng buồn chỉ cho cậu chỗ ngồi của mình.

“Cậu cứ ngồi vào chỗ nào trống là được.”

Người vừa nói vừa chỉ vào một chỗ trống phía cuối lớp chính là Miyawaki. Tiết thứ nhất đã kết thúc, trong lúc những người bạn cùng lớp khác e ngại cậu ra mặt rồi cố ý tránh xa thì Miyawaki lại nhanh nhẩu tiến tới.

“Tiết tới chúng ta phải đổi phòng học. Chắc cậu chưa biết phòng nào đâu nhỉ, chúng ta cùng đi nhé.”



Giờ tiếp theo là vật lý. Yoshimine bèn rút sách giáo khoa và vở ghi chép rồi đứng dậy khỏi chỗ ngồi.

“À mà này.” Khi họ đang đi, Yoshimine quay sang hỏi cậu bạn cùng lớp điều mình băn khoăn này giờ. “Cậu làm thân với tớ là vì lệnh của cô giáo đấy à?”

“Hoàn toàn không.” Miyawaki quay lại mỉm cười. “Tớ chỉ nghĩ sao mà hai người trẻ con thế không biết. Cả cậu lẫn cô giáo.”

Cả cậu lẫn cô giáo... ư?

“Cả tớ à?”

“Cô giáo này ấy mà, cô ấy chỉ muốn tỏ ra quan tâm đặc biệt tới những học sinh có hoàn cảnh gia đình khác thường thôi. Không có ý xấu đâu.”

Nếu thật sự muốn thể hiện sự quan tâm và không có ác ý gì, thì người được quan tâm phải cảm thấy được chia sẻ chứ?

“Hồi mới vào lớp Bảy, tớ cũng bị cô bêu chuyện ngay ngày đầu nhập học nên tớ hiểu cảm giác của cậu. Tại cha mẹ tớ bị tai nạn giao thông mất hồi tớ học tiểu học, giờ tớ đang sống với dì mà. Nhưng đúng là chẳng ai muốn những chuyện như thế bị khơi ra ngay trước lớp cả.”

Chuyện riêng của cậu ta còn nghiêm trọng gấp mấy lần Yoshimine, nên chắc hẳn cái cảm giác bẽ bàng của Miyawaki khi bí mật bị công khai trước lớp cũng khủng khiếp hơn cậu nhiều.

“Nhưng cậu cũng đâu cần phải phản ứng với cô ngay lập tức như thế. Cứ nhịn một chút, dĩ hòa vi quý cho xong, bản thân mình cũng phải trưởng thành lên chứ!”

Tại cậu già trước tuổi thì có... Yoshimine thầm nghĩ, nhưng cậu ta nói cũng đúng nên cậu không phản bác.

Chợt Miyawaki rúc rích cười, “Nhưng mà...”

“Cậu thẳng tính thật đấy! Hồi nhập học tớ cũng chỉ muốn nói thẳng vào mặt cô như Yoshimine thôi!”

“Này, tên cậu là gì?”

Đến lúc đó Yoshimine mới nhớ ra là mình chưa biết tên cậu bạn.

“Miyawaki Satoru, rất vui được gặp cậu.”

Tuy Yoshimine không đáp lại rằng “Hãy làm bạn nhé!”, nhưng trong thâm tâm, từ lúc ấy cậu bắt đầu coi Miyawaki là một người bạn thân thiết.

Tuy mới ngày đầu tiên đã gây xích mích với bạn cùng lớp và cả cô chủ nhiệm, nhưng nhờ có Miyawaki làm bạn mà những tháng ngày đi học của Yoshimine khá dễ chịu. Miyawaki thuộc kiểu hoạt bát và nhiều bạn, nên thân với cậu ta, tự nhiên cậu cũng hòa nhập hơn với những người khác. Bản tính Yoshimine vốn không thích giao tiếp, mặt lúc nào cũng đăm đăm lại khó gần, nên nếu không có Miyawaki thì chắc giờ cậu đã cô độc một mình trong góc lớp rồi cũng nên.

Giờ cơm trưa cậu cũng bị Miyawaki kéo đi ăn cùng với một đám bạn. Vốn không có khiếu tán dóc và không thích tham gia vào những câu chuyện rôm rả của đám bạn nên Yoshimine thường chỉ ngồi nghe. Chỉ ngồi nghe thôi nhưng cậu vẫn thấy thú vị.

Vì cơm hộp mang theo hơi ít nên cậu đứng dậy định đi mua thêm bánh mì, thì bị Miyawaki gọi giật lại, “Chờ chút, Yoshimine! Đi đâu thế?”

“Mua đồ, tớ định đi mua bánh mì.”

“Đầu cậu chẳng lẽ toàn nghĩ tới bánh mì thôi à? Chẳng thèm để ý tới chuyện mọi người đang nói gì cả.”

Yoshimine vừa gãi đầu vừa ngượng nghịu, “À, xin lỗi.” Thấy thế mọi người cười phá lên.

“Tớ đi được chưa?”

Khi cậu hỏi lại thêm lần nữa thì cái người vừa gọi cậu lại xua xua tay, nở nụ cười ngán ngẩm, “Ừ, đi đi.”

Từ khi học tiểu học, số liên lạc của Yoshimine đã hay bị phê cụm từ “Thích gì làm nấy”. Chỉ vì cậu thường bắt tay vào việc luôn mà không cảm thấy cần phải nói với ai, nên thường gây ra những hiểu lầm không đáng có. Thế nhưng lần này có vẻ nhờ sự can thiệp kịp thời của Miyawaki nên chuyện hiểu lầm nho nhỏ ấy cứ thế trôi tuột đi, không đọng lại trong đầu ai cả.

Cả vụ cô chủ nhiệm nữa, hình như Miyawaki cũng đã âm thầm tìm cách giải quyết khôn khéo. Không biết cậu ta đã nói gì và bằng cách nào. Chỉ biết một ngày kia, cô giáo gọi Yoshimine đứng lại ở hành lang, rồi vừa nước mắt giàn giụa vừa xin lỗi rồi rít.

“Xin lỗi Yoshimine, cô đã không thể hiểu cho nỗi buồn của em...”

Hình như Miyawaki đã khéo léo nói gì đó đánh thẳng vào tâm lý “một giáo viên lý tưởng” của cô. Dù lơ mờ cảm thấy một sự hiểu lầm cực kì nghiêm trọng ở đây, nhưng Yoshimine không muốn giải thích thêm cho phiền phức, vả lại lời khuyên “phải trưởng thành lên chứ” của cậu bạn hãy còn văng vẳng trong đầu, nên Yoshimine quyết định làm theo bằng cách đáp gọn lỏn, “Em không để bụng đâu ạ.”

“Từ giờ, cô sẽ không nói đến chuyện nhà Yoshimine nữa đâu, nên em hãy yên tâm nhé!”

Đúng thật là đã hiểu lầm gì đó rồi, chuyện gia đình cậu thì chỉ có Miyawaki biết mà thôi.

“Cha mẹ tớ ai cũng đi làm, và ai cũng cực kì yêu thích công việc của mình.”

Cha Yoshimine lúc đó đang giữ chức kĩ sư sáng chế trong một công ty sản xuất điện máy lớn trong nước, mẹ làm việc trong một công ty thương mại vốn nước ngoài. Hai người họ đều rất hiếm khi ở nhà cùng lúc, đến mức Yoshimine đã quen với cuộc sống nhiều ngày liền không được thấy mặt cha mẹ.

“Chưa kể từ mùa xuân này, công việc của họ nghe đâu còn bận rộn gấp mấy lúc trước. Việc chăm sóc cho gia đình chung trở nên quá nặng nề với họ, tớ cũng không phải ngoại lệ.”

Họ cứ đùn đẩy việc chăm sóc con cái cho nhau, cả căn nhà chẳng mấy chốc trở nên hỗn loạn.

“Vậy nên, cho đến khi mọi chuyện ổn định thì tớ được gửi về cho bà nội chăm sóc.”

“Thế à, buồn quá nhỉ!”

“Xa bạn bè thì cũng thấy hơi buồn một chút.”

Chứ Yoshimine không cảm thấy buồn vì phải xa cha mẹ chút nào. Cảm giác đó đã mất hẳn từ hồi ba người còn sống chung dưới một mái nhà rồi.

“Vả lại kì nghỉ dài nào tớ cũng được đem về gửi bà nên tớ thân với bà lắm. Cuộc sống cũng chẳng thay đổi là bao, nên tớ không thể hiểu nổi vì sao cô lại cứ nghiêm trọng hóa chuyện đó lên.”

Vì chẳng phải chuyện gì lớn lao, nên cậu càng ghét kiểu thương hại sùi sùi của cô chủ nhiệm. Trên đời này thiếu gì những đứa trẻ khác có hoàn cảnh còn đáng thương hơn nhiều... ví dụ như Miyawaki.

Mất cha mất mẹ ngay khi còn học tiểu học hẳn phải là một cú sốc rất lớn, nhưng Miyawaki lúc nào cũng tỏ ra bình thản vui tươi như thể đã quên bằng chuyện đó rồi.

“Ê, Yoshimine ơi!”

Câu chuyện bị gián đoạn bởi tiếng gọi của cậu bạn cùng lớp.

“Có hứng thú vào câu lạc bộ Judo không?”

“Không.”

Câu trả lời nhanh gọn của Yoshimine khiến Miyawaki so vai thất vọng, nhưng vẫn không ngừng “dụ dỗ” cậu bạn hồi lâu bằng những lời hứa hẹn như sẽ cho cậu vào đội tuyển này nọ, đến khi đã khô cả cổ, cậu ta hí hửng hỏi lại, “Thấy hứng thú chút nào chưa?”

Chỉ để nhận lại từ Yoshimine một câu trả lời ráo hoảnh, “Chẳng hứng thú chút nào cả.”

Cậu ta đành bỏ cuộc.

Vì có thân hình to cao nên Yoshimine nhận được vô số lời mời gia nhập từ những câu lạc bộ thể thao, nhưng cậu từ chối hết.

“Cậu không thích hoạt động đội nhóm à?”

Yoshimine trả lời, “Không thích thể thao.” Tuy có thể lực tốt thật, nhưng cậu không thích việc bắt cơ thể mình phải vận động đến mệt nhoài và tuân theo một quy tắc nào đó.

“Nếu không phải câu lạc bộ thể thao thì sao?”

“Nếu là câu lạc bộ làm vườn thì tớ gia nhập cũng được.”

Vì nhà bà nội làm nông, và đã quen thuộc từ khi còn bé nên cậu khá thích việc cày cấy tưới trồng. Ông nội đã mất mấy năm trước nhưng bà vẫn canh tác trên mấy mẫu ruộng be bé đến tận bây giờ nên cậu thường xuyên có cơ hội giúp đỡ bà việc đồng áng.

“Trong góc vườn trường có một cái nhà kính. Hình như câu lạc bộ làm vườn sử dụng chỗ ấy.” Yoshimine đã để ý đến nó từ khi chuyển tới. Biết đâu họ sẽ cho mình trồng một khoảnh vườn be bé trong đó?

“Ồ, thế mà tớ chưa bao giờ để ý đấy. Cậu thấy thích hả?”

“Vườn của bà tớ là vườn ngoài trời, tớ chưa bao giờ có cơ hội thử trồng cây trong nhà ươm cả.”

“Cậu mê trồng trọt thật đấy.”

Yoshimine định kết thúc câu chuyện tại đây, nhưng Miyawaki lại nói tiếp.

“Câu lạc bộ làm vườn ấy, mấy năm trước vì không có người tham gia nên đã ngưng hoạt động rồi. Nhưng nếu cậu có hứng thú thì chỉ cần hai hội viên thôi, rồi sang nhờ giáo viên môn Tự nhiên làm người cố vấn cho. Còn có thể sử dụng cả nhà kính nữa đó.”

Có hai điều làm cậu kinh ngạc, một là Miyawaki đã tìm hiểu hết thảy mọi chuyện giúp cậu, và hai là hình như cậu ta cũng muốn tham gia.

“Cậu cũng muốn tham gia à?”

“Tớ chưa từng sinh hoạt câu lạc bộ nào cả nhưng nếu có Yoshimine tham gia thì tớ cũng muốn thử xem sao.”

“Nhưng cậu đâu thích thú gì chuyện làm vườn.”

“Không phải không thích, mà là không có duyên thì đúng hơn. Tớ chẳng quen ai làm nông cả.”

“Hả? Ông bà nội ngoại thì sao? Không có ai hết à?” Yoshimine không khỏi cảm thán thật lòng, “Đúng là cậu ấm thành phố.”

Nhưng Miyawaki vội xua tay, “Không phải thế. Ngày xưa cha mẹ tớ có rất ít họ hàng. Ông bà ngoại đã mất khi mẹ còn trẻ, còn phía bên nội thì không được thân thiết lắm. Lần đầu tiên tớ gặp họ là trong đám tang của cha mẹ, mà lúc đó cũng chẳng nói chuyện gì với nhau.”

Nên Miyawaki đã chấp nhận về sống chung với dì. Khi cha mẹ mất, thường người ta sẽ dọn về sống với ông bà nội ngoại nếu họ còn khỏe mạnh. Chứ được một phụ nữ độc thân nhận nuôi thì lạ quá.

“Nếu có cơ hội thì phải chộp lấy để trải nghiệm chứ, nếu không chúng ta sẽ sống cả đời mà chẳng biết gì hết.” Rồi cậu ta lại cười, “Thật đáng mong đợi, y như phim *Hàng xóm tôi là Totoro\** vậy!”

Và như thế, hai người bắt đầu gầy dựng câu lạc bộ làm vườn. Bà nội Yoshimine mời Miyawaki về nhà chơi khi nghe cậu ta bảo mình chưa từng tới thăm gia đình làm nông bao giờ. Nhà của Miyawaki nằm ngay khu trung tâm thị xã nên chẳng mấy khi được nhìn thấy những cánh đồng bạt ngàn. Dì cậu cũng bận rộn, để cậu ở nhà một mình suốt, thế nên cậu ta thường xuyên sang nhà Yoshimine chơi và đến cuối tuần thỉnh thoảng còn ngủ lại.

“Cháu vào đi, cứ tự nhiên như ở nhà nhé.”

Đó là những lời đầu tiên mà người bà lớn tuổi của Yoshimine chào mừng bạn của cháu mình đến chơi.

“Ở trường, thằng Yoshimine hòa thuận với bạn bè không cháu? Không bị ai bắt nạt chứ?”

“Không đâu bà. Cháu không nghĩ có ai dám bắt nạt Yoshimine đâu ạ.”

Lấy khuỷu tay thúc vào hông người ta là ý gì? Tớ có hiểu đâu! Vừa nghĩ thế, Yoshimine vừa thúc ngược lại.

Bà nội Yoshimine vốn đang lo lắng không biết ở trường học mới cháu mình có hòa nhập được hay không, nên khi cậu dẫn Miyawaki về chơi, bà đã rất vui. Cách gọi Miyawaki nhanh chóng được bà đổi thành “cháu Satoru” đầy trìu mến.

“Hay để bà đi mua mấy trò chơi điện tử về cho hai đứa chơi?”

Bà có vẻ ái ngại vì lần nào Miyawaki đến nhà chơi cũng lẩn xả vào phụ giúp việc đồng áng.

“Trò chơi điện tử thì cháu cũng có, mà Miyawaki cũng có rồi.”

“Nhưng chẳng lẽ hai đứa không thích chơi trò khác à?”

“Bà không cần bận tâm đâu ạ!”

Bởi không có người quen họ hàng nào làm nông, nên Miyawaki rất thích thú, luôn xem việc đồng áng như một cách để thư giãn.

“Ở trường chúng cháu cùng tham gia câu lạc bộ làm vườn mà bà, cháu thích làm nông lắm.”

“Thật à?”

“Được vậy thì tốt quá,” bà nội Yoshimine lẩm bẩm, có vẻ đã bị thuyết phục hoàn toàn. “Dù sao thì có một người bạn thân ở đây là tốt quá rồi, chỉ cần thế là ổn nhỉ?”

Không phải chỉ một lần đó, mà bà thường hỏi đi hỏi lại việc này, như để chắc chắn.

Không lẽ đối với bà, cậu còn trẻ con đến vậy sao? Yoshimine cảm thấy ngọt ngào.

Bà nội Yoshimine quan tâm đến Miyawaki hết mực vì cậu ta là bạn thân của cháu mình, và ngược lại cậu ta cũng hết sức thân thiết với bà.

“Thích thật, giá như tớ cũng có một người bà như bà nội cậu.”

Miyawaki không có cơ hội thân thiết với ông bà nội ngoại nên có lẽ việc tiếp xúc với các cụ ông cụ bà là một trải nghiệm mới mẻ với cậu ta.

“Nếu cháu thích thì cứ xem đây là nhà ông bà mình, có thể đến chơi lúc nào cũng được.”

Yoshimine rất vui khi nghe bà nội nói thế với Miyawaki, vì cậu chưa từng nếm trải cảm giác thấy bạn bè thân thiết của mình được người nhà hoan nghênh đón chào. Ở Tokyo, Yoshimine cũng thường xuyên ở nhà một mình, nên ba mẹ cậu gần như không nắm được quan hệ bạn bè của con trai. Bạn bè Yoshimine có đến nhà chơi thì cũng chỉ có mình cậu ở nhà.

Vì không có người lớn cản nhắc, nên bạn bè rất hay đến chơi nhà Yoshimine và lấy làm ghen tị với cậu. Nhưng ngược lại, Yoshimine lại ghen tị vô cùng với gia đình của những đứa bạn, khi mẹ chúng mang quà vật lên cho cả nhóm lót dạ lúc đói.

Có vài đứa thậm chí còn tỏ ra bực bội khi bánh quy mẹ chúng tự làm trông không được đẹp, “Nghe bảo tớ mang bạn về là bà ấy lại rồi lên thế đấy.” Dù bạn phàn nàn, Yoshimine vẫn thấy thế này là quá xa xỉ. Ngay cả mấy thứ quà vật đơn giản, mẹ cậu cũng không bao giờ làm. Hằng ngày bà chỉ đặt trên bàn một số tiền lẻ nhất định, nếu ngày nào số tiền nhiều hơn bình thường, thì nghĩa là bao gồm cả tiền ăn tối, đó là luật mặc định trong nhà cậu.

Thỉnh thoảng họ cũng khen cậu, nhưng luôn là những câu na ná nhau, “Daigo là một đứa trẻ rất ngoan, nó không bắt cha mẹ phải bận tâm bao giờ.” Lời khen ấy khiến cậu chẳng thể phàn nàn khi bị họ bỏ mặc. Hiểu rõ trong mắt cha mẹ, khả năng tự lập để “không bắt cha mẹ phải bận tâm” chính là giá trị duy nhất của mình, Yoshimine thậm chí không dám nghĩ nếu mình mất đi giá trị duy nhất ấy thì sẽ ra sao.

“Bà của Yoshimine thật dễ mến!”

Thì làm sao có thể nặng lời với một đứa trẻ lúc nào cũng quấn quít bên bà như Miyawaki được. Cậu biết rõ Miyawaki lúc nào cũng giữ



một khoảng cách lịch sự với dì mình, và biết cả sự thật rằng cậu ta chẳng còn ai trên đời này để mong được yêu thương cưng chiều nữa.

“Cậu có thể đến chơi bất cứ lúc nào. Bà cũng quý cậu lắm!”

Mỗi lần nghe thế, Miyawaki lại gật đầu lia lịa, mặt mày sáng rỡ.

Tiết học buổi chiều hôm ấy, Yoshimine vừa than thầm “Nóng quá...”, vừa nhìn xuống sân trường và thấy mặt đất như đang bốc hơi nghi ngút. Một hiện tượng thường xuyên xảy ra vào những ngày giữa hạ nóng hừng hực...

Yoshimine chợt nghĩ ra một chuyện, cậu kêu lên và đứng bật dậy. Cả giáo viên lẫn học sinh trong lớp đều ngơ ngác.

“Yoshimine, em làm sao thế?”

Cậu chỉ đáp lại câu hỏi thảng thốt của cô giáo bằng một câu gọn lỏn, “Không có gì ạ.” Rồi cứ thế phóng thẳng ra khỏi lớp.

“Kìa...!!”

Những lúc thế này, Miyawaki lại ra sức phát huy vai trò của mình.

“Làm sao mà không có chuyện gì được!”

“Tớ sẽ quay lại ngay.”

“Khoan đã...!”

Cuối cùng, người chạy theo cậu ra khỏi lớp không phải là giáo viên mà lại là Miyawaki.

“Cậu làm sao thế?”

“Nhà kính, sáng nay, tớ quên mở cửa thông gió. Với nhiệt độ cao thế này, chắc rau củ bị hấp chín mất.”

Trong nhà kính, bọn họ trồng cà chua, một số loại rau củ và chăm thêm vài loại hoa lan theo sở thích của thầy cố vấn.

Do cà chua không chịu được mưa nên họ đã cẩn thận che chắn cho chúng bằng vòm che, nhưng đất vẫn có thể hấp nhiệt khủng khiếp trong thời tiết nóng bức này và gây hại cho cây cối.

“Có thể đợi tới giờ nghỉ giải lao mà, chỉ khoảng ba mươi phút nữa thôi.”

“Nhưng lúc này đang là thời điểm nóng nhất. Phải hạ nhiệt càng nhanh càng tốt.”

“Thì ít ra cũng phải nói dối với cô là đi vệ sinh chứ! Cậu sẽ bị đình chỉ vì tội gây rối trật tự trong lớp mất!”

“Thì cậu cứ quay lại mà nói.”

Miyawaki thở dài, “Trời ạ...” rồi lúi thủi quay về lớp học.

“Yoshimine bị Tào Tháo đuổi ý mà!”

Cả lớp học ồ lên như ong vỡ tổ sau thông báo “động trời” của Miyawaki. Đôi khi điều ta cần chính là một thằng bạn hữu ích, ranh ma và có khiếu hài hước.

Nhờ thế, cả hai không những tránh khỏi án phạt vì làm náo loạn lớp học mà trước khi nghỉ hè còn thu hoạch được mấy thứ rau củ cùng cà chua ngon tươi, và mấy giò lan của thầy cố vấn cũng thoát khỏi số phận bị hấp chín.

Lúc Yoshimine chia rau củ với Miyawaki và thầy cố vấn, Miyawaki nhường cậu nhiều cà chua hơn. Vì số cà chua trồng ngoài ruộng của bà nội cậu bị đợt mưa dầm quật cho tơi tả, nên chỗ cà chua trong nhà kính này là thành quả duy nhất.

“Cậu lấy thêm đi, nhà tớ có hai người thì ăn làm sao hết.”

Nhìn cậu ta cứ dẫy hết quả này đến quả khác cho mình, Yoshimine tức tối hừ mũi. Cậu nhắc cho Miyawaki nhớ rằng nhà mình cũng chỉ có hai người, mà bà cậu lại lớn tuổi, nhưng cậu ta đáp trả, “Nhưng Yoshimine ăn nhiều hơn tớ gấp mấy lần còn gì! Tớ cũng muốn gửi tặng bà nội cái gì đó ngon ngon, nhưng chỉ có cà chua thôi!”

Qua một học kì tham gia câu lạc bộ, kiến thức trồng trọt của Miyawaki cũng tăng lên đáng kể, cậu ta thừa biết Yoshimine quyết định trồng cà chua trong nhà kính là để giảm bớt rủi ro nếu chẳng may chỗ cà chua trong ruộng nhà bà gặp vấn đề gì. Thế là nhờ sự thông

cảm của cậu bạn, Yoshimine mang được về nhà những ba phần tư chỗ cà chua thu hoạch được.

“Tớ dự định sẽ về thăm nhà trong tuần đầu tiên của kì nghỉ hè này.”

Vừa nói tới đó, Miyawaki đã vội đáp, “Tớ biết rồi.”

“Trong khoảng thời gian ấy, cậu thay tớ chăm sóc vườn cây nhé.”

Mặc dù đợt thu hoạch đầu tiên đã kết thúc, nhưng nhiều loại rau củ trong nhà kính vẫn tiếp tục đơm hoa kết trái.

“Đây là lần đầu tiên cậu về thăm nhà kể từ khi chuyển đến đây ấy nhỉ. Cứ nghỉ ngơi thoải mái nhé.”

Miyawaki không hề tung hô những câu đại loại như “Thế thì tuyệt quá!” hay “Nhất cậu rồi!” vì cậu ta quá hiểu Yoshimine, tuy cha mẹ cậu cũng chẳng vì con trai mà xin nghỉ dịp hè này để đến thăm con đâu, nhưng cậu vẫn muốn thỉnh thoảng được gặp họ một lần.

“Thôi kệ, có thể gặp lại đám bạn cũ nữa mà.”

Yoshimine chỉ có bấy nhiêu để trông đợi.

Vì nếu cậu mơ ước quá cao xa, “Giá như bọn họ xin nghỉ phép dù chỉ một ngày thôi để dành cho con trai mình nhỉ!”, thì cậu sợ mình sẽ cảm thấy mệt mỏi đến độ không muốn về nhà nữa, nên đành cố gắng tránh né vấn đề này, càng lâu càng tốt.

“Trong lúc Yoshimine không có ở đây, nếu cà chua chín tớ sẽ mang sang cho bà.”

“Ừ, nhờ cậu đấy.”

Cậu được bà nội lái xe tải nhỏ đưa ra sân bay và lên máy bay về nhà. Về đến sân bay Narita cũng chẳng có ai ra đón. Vẫn hệt như ngày xưa, mỗi lúc cậu trở về sau kì nghỉ dài ở nhà bà nội.

Xe buýt của sân bay chở cậu về khu chung cư dành cho những người hằng ngày phải đi làm xa nhà. Đã ở nhà bà cả một học kì nên ngay lập tức cậu thấy ngột ngạt trong khu nhà chật chội này.

Từ ngày đầu tiên về nhà, Yoshimine lại quay về với cuộc sống lủi thủi một mình, thỉnh thoảng hẹn đám bạn cũ đi chơi. Chỉ đến nửa đêm

khi cha mẹ từ công ty mệt mỏi về nhà hay những sáng sớm trước lúc đi làm, cậu mới chạm mặt họ được vài phút.

Hai người vẫn bận rộn như xưa, không có thời gian để nhìn vào mắt ai khác.

Mãi đến ngày thứ ba sau khi Yoshimine về nhà, cả cha lẫn mẹ không hẹn mà cùng về nhà sớm, hiếm hoi lắm mẹ cậu mới vào bếp nấu cơm và cả nhà ngồi ăn chung với nhau.

Lạ lùng hơn nữa là ăn xong, mẹ liền đi vào bếp pha trà. Yoshimine hoang mang ngồi đó, không hiểu chuyện quái quỷ gì đang xảy ra.

Cha cậu ngồi phía bên kia bàn ăn mở lời với vẻ mặt khó tả.

“Cha muốn nói với con một chuyện quan trọng.”

Mẹ cậu lẳng lặng ngồi xuống bên cạnh cha. Chắc chắn đây không phải là bầu không khí để nói một điều hay ho.

“Thật ra, cha mẹ đã quyết định ly hôn.”

Quả nhiên...

Cậu đã biết ngày này rồi sẽ đến, vì cả hai người bọn họ đều quá say mê công việc.

“Daigo, con muốn về ở với cha hay với mẹ?”

Nghe câu hỏi quyết định đó và thấy rõ vẻ mặt mong chờ của cả hai người, lần đầu tiên cậu mới giật mình nhận ra chuyện ly hôn là thật.

Cha mẹ cậu nín thở chờ đợi, không phải đợi được con mình lựa chọn, mà ngược lại, họ đều mong không phải là mình.

Tại sao họ phải thật thà đến thế chứ? Cả hai người? Dù có chọn bên nào đi nữa thì chắc chắn họ cũng sẽ không ghét bỏ mình, và sẽ hoàn thành nghĩa vụ mà một người giám hộ phải làm kia mà?

Thế nhưng từ sâu thẳm ánh mắt đang chăm chăm nhìn vào con trai kia, lại ánh lên một nguyện vọng tha thiết, rằng “Nếu có thể mong nó đừng chọn mình mà hãy chọn người kia”.

“... Con xin lỗi.”

Cuối cùng Yoshimine cũng chỉ biết thốt lên như thế.

“Con chưa thể quyết định ngay được, con muốn suy nghĩ thêm.”

Trông cha mẹ như thể thổi phào nhẹ nhõm. Chắc vì chưa cần phải vác theo gánh nặng này ngay bây giờ.

“Ngày mai, con về nhà bà được chứ ạ?”

Nghĩ tới việc mình chính là gánh nặng cho cả hai bên, cậu không biết từ nay sẽ phải đối diện với họ thế nào nữa.

Chắc chắn cha mẹ Yoshimine không hề nghĩ đến việc ngăn cậu lại, nên trưa hôm sau cậu đã ở trên chuyến bay quay về nhà bà nội. Bởi các hãng hàng không có chế độ chăm sóc tận tình dành cho những đứa trẻ đi máy bay một mình, nên chẳng cần cha mẹ đưa tiễn tận nơi, cậu vẫn an tâm là mình sẽ tới nơi an toàn. Thật nhẹ nhõm!

Bà nội đã chờ sẵn ở sân bay trên chiếc xe tải nhỏ quen thuộc, chở cháu về nhà.

“Cha mẹ quyết định ly hôn rồi bà ạ.”

Thế à, bà nội chỉ ậm ừ.

“Không biết cháu nên theo ai đây?”

“Ở với ai cũng như nhau thôi. Daigo chỉ cần ở với bà là được.”

Cậu thấy cổ họng nghẹn ứ.

“Ở đây, Daigo cũng có bạn thân mà. Không sao đâu cháu, không sao đâu mà.”

A, đúng rồi, đến lúc đó cậu mới nhớ ra.

“Có một người bạn tốt ở đây là được rồi, chỉ cần thế là ổn.” Lời nhắc nhở thường xuyên của bà lại vang lên trong đầu cậu.

Ngay từ đầu, bà đã biết chuyện sẽ thành ra thế này. Từ lúc bà nhận chăm sóc đứa cháu.

Cổ họng càng lúc càng như nghẹn lại, khi về tới nhà cậu tưởng như mình sắp vỡ òa.

“Cháu đến trường một lát đây ạ!”

Vừa tới nhà, cậu vội vàng thay quần áo, mặc đồng phục vào. Tuy lúc này đang giữa kì nghỉ hè nhưng nếu mặc thường phục thì không

được phép vào trường.

“Chờ bớt nắng một tí được không cháu? Trời đang nắng thế kia.”

“Cháu thấy lo cho mấy cái cây ở nhà kính.”

Gạt phang lời can ngăn của bà, Yoshimine leo lên xe đạp chạy thẳng đến trường. Theo từng nhịp chân nhấn pê đan vùn vụt, cái khối nghẹn ứ trong cổ họng cậu dường như chìm dần xuống, và tan biến vào dạ dày.

Xe đạp của Miyawaki đang dựng trong bãi gửi xe của trường.

Trong nhà kính, cậu ta đang hí hửng hái cà chua và dưa leo dù chỉ có một mình.

“Chào.”

Yoshimine cất tiếng gọi từ ngoài cửa, Miyawaki lập tức ngẩng phất lên và reo to, “Ơ kìa!”

“Về rồi hả? Hình như cậu về hơi sớm đấy.”

“Ừ, đã xảy ra một số chuyện.”

Bọn họ mang rau củ thu hoạch được ra bồn rửa, rồi ngồi dưới bóng râm nói về lý do Yoshimine về sớm.

Vừa ngắm nhìn những thành viên của đội bóng chày tập phát bóng dưới cái nóng hầm hập khiến đất trời như muốn bốc hơi, Yoshimine vừa thầm cảm phục quyết tâm của bọn họ.

“Chuyện nhỏ ấy mà, tớ đã được bà nội nhận nuôi, thế là xong. Từ bé tớ đã quen với việc bị cha mẹ bỏ mặc rồi.”

Chính vì vậy nên hồi chuyển trường cậu mới khó chịu với kiểu quan tâm sòng thái quá của cô chủ nhiệm. Trong mắt cậu, đó là chuyện thường ngày chẳng đáng nhắc đến.

“Nhưng rõ ràng đây không phải chuyện nhỏ. Cho dù bận rộn vì công việc đến đâu đi chăng nữa thì bình thường chẳng có ai lại bắt con mình chuyển trường về quê và tổng cho bà nội nuôi giúp cả.”

Hóa ra sự quan tâm thái quá của cô chủ nhiệm cũng là vì cô thấy việc này bất bình thường.

“Họ đã chuẩn bị ly hôn từ đó. Thế mà tớ không nhận ra, thật ngốc quá đi mất!”

Miyawaki vốn chỉ ngồi im lặng và gật đầu, giờ lại đột ngột phản bác, “Không phải không nhận ra. Cậu chỉ không muốn nghĩ tới khả năng đó thôi.”

Cục nghẹn trong cổ họng lại dâng lên - dừng lại đi đồ ngốc.

Cái cục nghẹn cậu đã nuốt xuống trong lúc đạp xe tới đây. Không thể để nó trào lên lần nữa!

Cho tới giờ cậu đã cố tránh né không muốn nghĩ đến khả năng này. Để rồi khi sự thật không muốn nghĩ đến mà vẫn không sao tránh khỏi kia xảy ra thật, đầu cậu quay cuồng với ý nghĩ rằng mọi chuyện đã quá muộn màng, có suy nghĩ bao nhiêu đi nữa cũng không thể thay đổi được gì.

“Daigo là một đứa trẻ rất ngoan, không bắt cha mẹ phải bận tâm bao giờ.” Nếu cậu là một đứa trẻ hư hỏng và nhõng nhẽo thì mọi chuyện có thể đã khác chẳng?

Từ nhỏ cậu đã biết cha mẹ say mê công việc đến điên cuồng. Cũng biết rằng họ không quan tâm tới mình. Nên cậu mới cố hết sức để cha mẹ không phải vất vả vì mình, cố hết sức để họ không phải tốn công chăm sóc.

Mà cho dù cậu có quậy tung lên với lý do không được cha mẹ yêu thương thì họ cũng sẽ không bao giờ thèm để ý tới, đến lúc ấy người đau đớn nhất lại chỉ có mình cậu. Nếu bầu không khí trong nhà bị xáo trộn thì người phải hứng chịu hậu quả cũng vẫn là cậu, cái đứa phải ở nhà nhiều nhất.

Nếu làm một đứa trẻ tự lập, chí ít tâm trạng của cha mẹ cậu sẽ không tệ hơn, không khí trong gia đình sẽ không trở nên xấu đi. Và người lúc nào cũng phải mòn mỏi chờ ở nhà là cậu sẽ cảm thấy dễ thở hơn.

Cậu đã cố gắng sao cho những giây phút hiếm hoi cả nhà ở bên nhau, không ai phải khó chịu cả. Nhưng có lẽ chính vì chỉ ưu tiên sự

dễ chịu nhất thời nên gia đình cậu mới ra nông nỗi này?

Có quan niệm, “con cái là cầu nối cha mẹ với nhau”. Nhưng một đứa trẻ bình thường, có thể tự lập không cần ai lo lắng, nếu đột ngột bị đẩy vào tình thế khẩn cấp như hiện tại chứ không phải những ngày tháng bình yên thường nhật, thì mới biết hóa ra chúng chẳng có khả năng trở thành cầu nối cho ai hết.

Một đứa con hay làm loạn vì lý do ấu trĩ “chưa bao giờ cảm nhận được tình yêu thương của cha mẹ” có khi còn có ích hơn trong lúc này.

... Không được!!

Yoshimine lắc đầu để giữ sạch những dòng suy nghĩ đang lẫn quẩn trong đầu.

Cứ nghĩ đi nghĩ lại về những chuyện đã qua cũng chẳng giải quyết được gì. Làm vậy chỉ khiến cục nghẹn thứ hai trong cổ họng càng lớn dần lên thôi, thế này là quá đủ rồi.

“Nhưng mà...”

Cậu mở lời, cố đè nén những cảm xúc cứ ngo ngoe trỗi dậy.

“Cha mẹ ly hôn cũng là chuyện thường thôi nhỉ?” Cậu cố nói thật bình tĩnh nhưng đến cuối câu giọng vẫn run lên, có lẽ Miyawaki cũng đã nhận ra. “Vì hoàn cảnh của Miyawaki còn tệ hơn nữa mà.”

“Mấy chuyện thế này đâu thể đem so sánh như vậy được.” Miyawaki nói về triết lý. “Đúng là cha mẹ tớ đã qua đời cả... Nhưng tớ vẫn nghĩ hoàn cảnh của Yoshimine rất đáng thương... Thậm chí tớ còn cho là Yoshimine đáng thương hơn tớ nữa kia.”

“Tớ vẫn còn bà nội...”

“Ít ra cha mẹ tớ đã không bỏ rơi tớ ngày nào.”

Đến đây thì Yoshimine không đáp lại được nữa. Cục uất nghẹn trong cổ họng đã vỡ òa.

*Mình thật đáng thương. Mình thật đáng thương. Mình thật đáng thương.*



Dù trên thế gian này còn nhiều người khổ hơn mình, nhưng một đứa trẻ mà cả cha và mẹ đều không ai muốn “được” chọn như mình thì quả thật đáng thương.

Ngay cả đứa bạn có hoàn cảnh bi thảm hơn mình là Miyawaki còn bảo mình đáng thương, thì mình đúng là đáng thương hết chỗ nói.

Từ khi nghe chuyện ba mẹ ly hôn, đây là lần đầu tiên cậu bật khóc.

Khi những tiếng nước nở cuối cùng cũng dịu đi, Miyawaki chìa quả cà chua cho cậu và hỏi, “Có ăn không?”



Hừm... Tôi liếc trộm Yoshimine.

Tôi đã ra khỏi lồng, vì khi nãy Satoru đã trót bảo “nó sẽ ra ngoài khi nào bình tĩnh lại” nên anh không hề đóng cửa lồng lại, mà nếu cửa cứ mở thế này thì nhóc mèo con vẫn vằng có cái tên chơi chữ vô cùng hài hước là Chatoran sẽ cứ thế mà chui vào theo, khiến tôi rất khó chịu.

Này mèo vẫn, hình như chủ của nhóc cũng cùng số phận bị cha mẹ bỏ rơi thì phải. Mặc những lời tôi nói, nó vẫn cứ chăm chăm đùa giỡn với con chuột đồ chơi, chẳng có vẻ gì là đang lắng nghe cả. Ha ha, không biết đến khi nào nhóc mới nhận ra thật vô ích khi vờn con chuột giả đó.

Ngay từ đầu, tôi không nên trông đợi có thể nói chuyện đàng hoàng với tên nhóc chỉ mới vài tháng tuổi này. Đây là cái tuổi chỉ biết ăn rồi chạy nhảy, đùa giỡn vòng quanh, rồi khi mệt thì cứ thế lăn ra ngủ bất kể nơi đâu.

Đang trò chuyện nửa chừng, một cơn gió thổi đến làm tấm rèm cửa rung lên, lập tức nhóc mèo con bỏ hết để chạy ra, say sưa vờn tấm rèm. Không nhớ khi ở độ tuổi này tôi có từng hành động ngốc nghếch như vậy không? Tôi vẫn nghĩ chúng tôi không giống nhau. Mà thôi, mỗi cá nhân có một quá trình phát triển tâm sinh lý khác nhau, nếu bị

so sánh với một chú mèo thông minh sáng suốt như tôi thì tội cho nó quá.

Theo thông tin chấp vá được từ những mẫu chuyện rời rạc mà con mèo này lơ đãng kể cho tôi nghe, thì nó là đứa vô tích sự nhất trong đám anh em sinh ra cùng lứa. Vì vậy khi mèo mẹ chuyển ổ, nó không theo kịp mẹ mình nên bị bỏ lại.

Chuyện này cũng thường gặp trong thế giới loài mèo. Những con mèo con khó nuôi hay có vẻ chậm chạp, không lanh lợi thường dễ bị bỏ rơi. Dù cố gắng thế nào thì lượng sữa của mèo mẹ cũng chỉ có hạn, nó sẽ không lãng phí sữa cho những đứa con ốm yếu không sống nổi.

Trong đám sinh cùng lứa với tôi cũng có vài con mèo như vậy. Chúng rất mờ nhạt, đôi khi tôi còn không biết chúng có ở đó hay không. Đến khi đột nhiên nhớ ra thì chúng đã biến mất như thể chưa từng tồn tại.

Con mèo vằn này mặc dù đã được vài tháng tuổi nhưng cơ thể rất còi còm, hẳn thuộc loại không được mẹ đoái hoài tới. Yoshimine đã chăm nó rất tốt, đối với một nhóc mèo con có tố chất yếu ớt thế này thì dẫu có bỏ công chăm sóc đến đâu thì nhiều khi cũng thành công cốc công cò.

Mới gặp tôi có cảm giác Yoshimine là một gã thô lỗ khi chưa gì đã nảm cổ tôi nhắc lên. Nhưng chỉ dựa vào việc anh ta đã không bỏ rơi con mèo đáng thương tình cờ bắt gặp này, cũng đủ biết Yoshimine là một người có lòng thông cảm sâu sắc.

Có những con mèo thân hình to lớn, sức khỏe tốt và dễ nuôi hơn nhiều mà vẫn bị con người vứt bỏ như thường. Đó là một sự thật đáng buồn. Trong khi ở thế giới loài mèo, chúng sẽ được ưu tiên chăm sóc.

Mà thôi, dẹp chuyện đó qua một bên.

*Này mèo vằn nhẽ ra đã chết mất xác từ lâu kia, nhóc có định trả ơn cho Yoshimine vì anh ta đã cho nhóc cơ hội sống không hả? Phải phải, ta đang nói với nhóc đấy.*

Trong một thoáng, con mèo vẫn đã nghiêng tai ra chiều nghe ngóng, nhưng đúng là nó chẳng hiểu gì cả vì ngay tức lại cúi xuống vờ vờ đuôi tôi một cách thích thú. Hừ, có lẽ phải tìm cách truyền đạt dễ hiểu hơn.

*Nè, nhóc có thích Yoshimine không?*

Lần này có vẻ nó đã hiểu những gì tôi nói. Con mèo vừa gặm đuôi tôi vừa gật đầu. Đau quá con ranh này! Tôi đập đuôi đánh “bép” một cái rồi giơ lên cao.

*Nếu nhóc thích Yoshimine, nhóc có muốn làm gì đó cho anh ta vui không?*

Nhưng con mèo vẫn có vẻ vẫn chưa ngộ ra, nó chỉ chăm chăm muốn túm lấy đuôi tôi mà nhay thôi. Đã bảo là đau mà lại! “Bép!”

*Yoshimine muốn con mèo của mình biết bắt chuột chứ gì? Nhóc chỉ cần trở thành một mèo đúng nghĩa và bắt được chuột là anh ta vui ngay.*

Con mèo vẫn ngừng lại. Dường như nó đã bắt đầu hứng thú với những gì tôi nói.

*Nhưng với khả năng hiện tại của nhóc thì chưa được. Giờ đến lần còn chẳng bắt nổi nữa là chuột. Tệ thế đấy.*

*Nếu nhóc muốn thì ta sẽ dạy cho nhóc cách săn mồi cơ bản, sao hả? Không chỉ là cách săn mồi, mà còn cả cách đánh bại mấy con mèo khác nữa. Vì nếu nhóc thua trong mấy trận đánh nhau của loài mèo thì Yoshimine sẽ lo lắng lắm.*

Đến đây thì con mèo vẫn xem chừng đã hiểu. Nó sửa tư thế, ngồi lại nghiêm chỉnh ngụ ý xin thỉnh giáo. Được lắm, được lắm. Là mèo mà không tôn trọng lễ nghi là không được.

“A!” Satoru reo lên vui vẻ khi thấy tôi bắt đầu dạy con mèo vẫn tư thế bắt mồi cơ bản. “Nhìn kìa Yoshimine, chúng đã bắt đầu chơi với nhau rồi.”

“Không phải đang đánh nhau đấy chứ?”

“Không, trông Nana rất nhẹ nhàng mà.”

Thật ra thì đây không phải trò chơi... Mà thôi kệ đi.

“Nếu chúng thân với nhau được thì Yoshimine có thể nhận nuôi Nana rồi.”

Trời ạ, đây đang lo chuyện riêng nên hai người đừng để ý được không, tự nói chuyện với nhau đi.

Nhìn dáng mèo vằn phóng tới vồ lấy con chuột đồ chơi theo “chỉ đạo” của tôi, Satoru thoáng nheo mắt.

“Dáng vẻ Chatoran hơi lừ đừ nhỉ, giống hệt con mèo tớ nuôi hồi xưa vậy.”

Anh nói đúng. Những lúc cần ẩn mình đi, thì đuôi nó lại cứ ve vẩy cật lực. Không giống tôi, cái đuôi dài duỗi thẳng của nó lúc nào cũng như cánh trực thăng quay tít mù, trông cứ như cả một đoàn diễu hành đang cùng đi săn mồi ấy. Tư thế nhún mình rình mồi của nó cũng quá cao.

“Còn Nana thì sao?” Yoshimine hỏi.

“Tớ bắt đầu nuôi Nana khi nó đã lớn, nên không biết lúc nhỏ trông cu cậu thế nào. Đó là điều tớ tiếc nhất đấy, chắc lúc nhỏ Nana dễ thương lắm.”

Còn phải hỏi! Về dễ thương của tôi lúc nhỏ đủ khiến cho cả đám người qua đường phải lao vào giành giật nhau để có cơ hội tặng quà cho tôi cơ đấy. Thậm chí có kẻ vừa nhìn thấy tôi đã vội vàng lao vào cửa hàng tiện lợi mà mua thức ăn dâng tới nữa kia.

Ái chà, thật là tự hào.

“Mà nhắc mới nhớ...” Yoshimine đột nhiên ngớ ra. “Sau này cậu có cơ hội gặp lại con mèo hồi xưa đã nuôi không?”

“Không may là không. Nó chết hồi tớ học cấp ba.”

Ra vậy, Yoshimine gật đầu với vẻ thông cảm. Giọng anh ta chùng xuống.

“Giá như hồi đó chúng ta gặp được nó nhỉ, tiếc quá.”

“Không không, chính tớ phải cảm ơn cậu mới đúng... Tại hồi đó tớ không chịu nói rõ với dì.”

Chà chà, Satoru, hồi cấp hai anh đã gây chuyện động trời gì thế?

Tôi cho con mèo vẫn tự luyện tập rồi vãnh tai lắng nghe câu chuyện của hai người.



Việc ly hôn của cha mẹ Yoshimine được tiến hành mà không gặp trở ngại gì. Quyền nuôi dưỡng cậu cuối cùng thuộc về cha vì cậu ngờ ý muốn sống cùng bà nội. Cũng tránh được phiền phức vì không phải đổi họ.

Cả hai đều cảm thấy như được giải thoát và nhanh chóng chuyển ra nước ngoài, nghe đâu sau đó họ sống rất thoải mái. Yoshimine cũng vậy, vì đã dự liệu từ trước nên cuộc sống của cậu và bà nội gần như không bị ảnh hưởng gì.

Gần một năm sau, vào học kì một lớp Chín, trường tổ chức một chuyến dã ngoại, điểm đến là Fukuoka.

Yoshimine rất quan tâm đến cảm xúc của Miyawaki vì cậu còn nhớ cậu ta đã kể, cha mẹ qua đời trong một dịp cậu ta đang đi dã ngoại kiểu thế này.

Từ lúc xuất phát, Miyawaki đã ủ rũ âu sầu. Ngày đầu tiên đến Fukuoka là thời gian sinh hoạt tự do, nhưng Miyawaki bình thường vẫn hoạt ngôn nhất nhóm hôm ấy lại chẳng buồn mở miệng. Yoshimine đoán có thể cậu ta lại nhớ đến những kỉ niệm không vui, nhưng xung quanh đông bạn bè quá nên cậu không tìm được dịp nào để hỏi trực tiếp cả.

Mãi đến sau bữa ăn tối, trong lúc đi dạo mát quanh khu bán quà lưu niệm của khách sạn, Yoshimine mới tìm được dịp chỉ có riêng hai người.

“Cậu ổn cả chú?”

Miyawaki ưu tư thấy rõ. Cậu ta đưa mắt nhìn Yoshimine rồi lại lảng đi. Cuối cùng, cậu ta khẽ thì thầm bằng một giọng bần khổ.

“Tớ đang nghĩ mình có đến được Ogura không đây...”

Nếu đi bằng tàu siêu tốc từ ga Hakata thì chỉ mất hai mươi phút. Đúng là “có thể” đi được thật, nhưng đang giữa chuyến dã ngoại với toàn trường này thì không.

Các giáo viên đã bố trí cả một mạng lưới giám thị để chắc chắn học sinh sẽ không thể làm gì ngoài lịch trình cho phép. Kế hoạch hoạt động từng ngày được phân chia cực kì chặt chẽ, một khi đã nhận phòng khách sạn là cấm ngặt không được tự tiện ra ngoài. Trước cửa khách sạn luôn có giáo viên chia ca túc trực.

Nếu học sinh nào dám trốn ra ngoài đi chơi đêm sẽ bị cưỡng chế gửi trả về gia đình ngay lập tức.

Thường sẽ không có cách nào để trốn đi cả, nhưng một người luôn biết cân nhắc như Miyawaki hẳn phải có lý do chính đáng.

“Sao vậy?”

Yoshimine hỏi. Miyawaki vẫn trả lời với vẻ mặt trầm tư.

“Ogura là nơi một người họ hàng xa của tớ đang sống, nhà họ nhận nuôi giúp con mèo ngày xưa tớ từng nuôi.”

Miyawaki kể rằng đó là con mèo cậu ta nuôi khi cha mẹ còn sống, nhưng sau khi họ qua đời, cậu sống cùng dì, con mèo phải cho đi và được gia đình người họ hàng xa kia nhận giúp.

“Công việc của dì rất bận nên tớ không dám nhờ dì đưa đến Ogura thăm nó... Vì thế vào giờ tự do lúc trưa, tớ đã nghĩ xem có cách nào trốn đi được không.”

Giờ tự do buổi trưa chỉ kéo dài một tiếng, và bị thầy cô kiểm soát rất chặt chẽ, chỉ cần đi hơi xa một chút đã nghe tiếng giáo viên gọi với theo, “Mấy em kia, đi đâu đó!”

“Cậu muốn gặp con mèo đến thế cơ à!”

Nghe vậy, giọng Miyawaki vắn vẹo đầy đau khổ, “Nó là gia đình của tớ!”

Thảo nào, Yoshimine khoanh hai tay lại gật gù. Cậu chưa bao giờ nuôi thú cưng, mèo thì lại càng không.

Nhưng đối với Miyawaki, đó là con mèo mà cả gia đình đã thương yêu khi cha mẹ cậu ta còn sống. Nay khi cha mẹ đã mất, con mèo đó lại là thành viên cuối cùng của gia đình còn có chung những kí ức về khoảng thời gian hạnh phúc trước đây. Cậu có thể hiểu được tâm trạng bạn mình lúc này.

Được rồi.

Chỉ là một con mèo, tuy chỉ là một con mèo. Nhưng vì con mèo này lại là cả thế giới với người bạn thân, mình có dám chọn cách lên khỏi chuyến dã ngoại nghiêm khắc như kì huấn luyện quân đội này không?

Không cần bàn cãi, câu trả lời là “Có”.

“Vậy mình đi thôi.”

Nghe vậy Miyawaki vội lấp bắp, “Nhưng mà...”

“Từ giờ đến lúc tắt đèn còn ba tiếng đồng hồ, cậu biết địa chỉ nhà người quen đó chứ?”

Miyawaki trả lời, hình như là chung cư ngay cạnh ga Ogura.

“Nếu bỏ giờ tắm thì chắc kịp. À, bỏ cả tiền tiêu vặt cho chuyến dã ngoại nữa.”

Cả đi lẫn về Ogura chắc hẳn sẽ mất vài nghìn yên.

“Ta cứ trốn đi mà đừng nói cho đám bạn cùng nhóm biết, vì nếu bị lộ thì sẽ phải chịu trách nhiệm chung đấy. Cứ bảo chúng nó đi tắm trước còn mình sẽ đi sau, rồi nhân cơ hội chuồn ra là được.”

“Nếu đi thì để tớ đi một mình thôi, tớ không muốn kéo ai vào vụ này hết!”

“Đừng nói mấy lời vô nghĩa.”

Cậu vỗ mạnh lên lưng Miyawaki để bắt cậu ta im lặng. Miyawaki đành thì thầm cảm ơn bằng vẻ mặt nửa như đang cười nửa lại như

muốn khóc.

Trong chuyến ngoại khóa này không cho phép mặc thường phục nên học sinh chỉ mang theo có hai loại quần áo, một là đồng phục, hai là đồ ngủ. Vì quần áo ngủ của cả hai là đồ thể dục nên chúng quyết định mặc đồ thể dục trốn đi luôn. Ít ra cũng không bắt mắt như đồng phục.

Lúc tới giờ tắm, hai đứa lần lượt giả vờ phải về phòng lấy thêm đồ rồi xua tay với đám bạn ra hiệu cứ vào tắm trước.

Cả hai đợi ba phút rồi chuồn khỏi phòng. Ở cửa chính đã có giáo viên đứng canh nên từ đầu hai người đã nhắm đến cửa thoát hiểm. Nhưng tay nắm cửa thoát hiểm lại được bọc một lớp nhựa an toàn, nếu phá đi chắc chắn sẽ đánh động mọi người. Nếu phát hiện lớp nhựa bị cạy, các giáo viên sẽ lập tức đi điểm danh.

“Làm sao bây giờ, tớ sợ lúc này các thầy cô đang đi tuần để kiểm tra rồi!”

“Lên tầng trên!” Yoshimine nắm lấy tay Miyawaki lúc cậu ta còn đang than thở và đẩy vào thang máy.

“Chỉ cần cạy cửa tầng khác là được, ai biết đây là đâu.”

Để cách ly đám học trò hiếu động với khách trọ thường, khách sạn đã sắp xếp cho học sinh một khu riêng biệt. Nếu phá nắm cửa thoát hiểm ở tầng khách thường thì sẽ không bị phát hiện quá sớm.

Khách sạn này từ tầng năm trở lên là các buồng cho khách. Học sinh đi dã ngoại lần này được sắp xếp ở ba tầng, năm, sáu và bảy. Khi ra khỏi thang máy tầng tám, cả hai mới giật mình trước bầu không khí yên lặng khác thường nơi đây và bất giác cũng im lặng theo.

“Được rồi, đi thôi!”

Khi phá được miếng nhựa bao quanh tay nắm cửa thoát hiểm, cả hai từ từ mở cánh cửa nặng trĩch ra và bước xuống cầu thang trải thảm trống hoác.



Xuống tới tầng trệt, cả hai nhận ra cầu thang này thông với lối ra vào dành riêng cho nhân viên khách sạn. Họ đã định tỏ vẻ thật tự nhiên rồi cứ thế đi thẳng ra cửa, nhưng thành linh có tiếng gọi giật lại, “Hai cậu kia!”

Cả hai giật bản mình quay lại, hóa ra là một nhân viên khách sạn.

“Đừng nói là học sinh theo trường đi dã ngoại đấy nhé!”

Cả hai thầm tặc lưỡi. Hình như ngay cả nhân viên khách sạn cũng được nhờ trông chừng những học sinh trốn đi chơi.

“Không phải ạ!”

Yoshimine trả lời ngay lập tức. Cả hai quyết định phớt lờ mà đi thẳng.

“Chờ đã!” Anh nhân viên đuổi theo.

“Chạy mau!”

Yoshimine chạy vụt đi, Miyawaki hấp tấp đuổi theo.

“Ai đó ngăn lũ trẻ lại giùm với!”

Lời kêu gọi của anh nhân viên khiến thành phần tham gia truy đuổi càng lúc càng đông, hai đứa trẻ cuống lên chạy tới chạy lui, rồi thế nào lại đâm đầu ra ngay cửa chính.

Đúng ngay lượt canh cửa của giáo viên chủ nhiệm hồi lớp Tám, cô giáo xinh đẹp “đầy lòng cảm thông”.

“Yoshimine, Miyawaki?! Hai em định làm gì thế?”

Miyawaki đã định bỏ cuộc, nhưng...

“Chạy qua luôn, đừng phân vân nữa!”

Tiếng hét của Yoshimine khiến Miyawaki được tiếp thêm sức mạnh, lại lồng lên chạy. Chúng lượn qua cô giáo xinh đẹp, lúc này đang dang hai tay ra chặn vì tưởng chúng sẽ dừng lại, rồi chạy thốc ra đường, hòa vào dòng người hỗn loạn.

“Ha ha ha!”

Không biết ai là người bắt đầu trước nhưng cả hai đều phá lên cười. Biết thế chạy quách ra cửa chính từ đầu cho xong!

Vừa guồng chân thật nhanh để tránh “truy binh”, Miyawaki vừa hỗn hển gọi, “Này Yoshimine! Tớ quyết định sẽ khai với nhà trường là trốn ra ngoài để đi chơi đêm.”

“Ờ.”

Vừa hỏi đường người qua lại, bọn họ vừa men theo những con phố xa lạ, chừng hai mươi phút sau thì ra đến ga Hakata.

Nhưng vừa định mua vé đến Ogura...

“Ái chà chà, hai cái thằng này!”

Cả hai nghe thấy một giọng nói trầm khàn giận dữ vang lên sau lưng mình. Đó là thầy thể dục, chịu trách nhiệm quản lý học sinh.

Hai đứa trẻ đã định chạy vào khu vực quầy hàng, nhưng Yoshimine bị thầy tóm ngay lấy vạt áo thể dục. Trong lúc cậu còn đang giằng co thì Miyawaki cũng bị một giáo viên khác chạy tới bắt gọn. Thế là hết.

“Yoshimine thì đã đành, đằng này cả Miyawaki nữa chứ. Hai đứa bị ai tiêm nhiễm đấy hả, lũ ngốc!”

Đại khái các thầy cô trong trường chỉ nghĩ được có vậy.

Sau này hai đứa trẻ biết được rằng, các thầy cô đã rất sợ chúng sẽ trốn đi xa nên việc đầu tiên họ nghĩ tới là chạy thẳng ra nhà ga gần nhất đón đầu.

Ban đầu cả hai cứ nghĩ nên hòa vào dòng người đông đúc sẽ an toàn hơn. Nếu biết thế thì đã đón taxi đến thẳng nhà ga Hakata rồi. Giờ có hối hận cũng đã muộn màng.

Cả hai bị gọi đến phòng nghỉ giáo viên và hứng chịu một cơn giận khủng khiếp.

“Các em định đi đâu?”

Bị hỏi dồn dập mà lại chưa có thời gian hội ý trước, cả hai cứ bối rối nhìn nhau, ánh mắt như muốn hỏi, “Phải trả lời thế nào đây? Đứa nào nói trước?”

“Miyawaki!” Cô giáo xinh đẹp đứng trước mặt bọn họ. “Chẳng lẽ em không vui khi tham gia chuyến dã ngoại này với mọi người sao?”

Cô giáo xinh đẹp đầy cảm thông à, em xin cô đấy, hãy thôi đi. Đừng tỏ vẻ lo lắng một cách kì cục như vậy nữa, đừng có “bảo vệ” Miyawaki bằng cái kiểu đó.

Miyawaki ghét nhất việc này.

“Dạ không phải.”

Miyawaki gắng gượng trả lời nhưng sắc mặt đã trắng bệch ra.

“Em chỉ muốn đi chơi vào buổi tối. Sự thật chỉ có vậy.”

“Đừng nói dối chứ. Miyawaki có phải là đứa trẻ như vậy đâu.”

Nụ cười trên mặt cô hơi héo đi vì thất vọng. Nhưng cô thì biết gì về Miyawaki chứ?

*Vì muốn đi chơi đêm nên em mới trốn ra ngoài...* Sự thật là, Miyawaki không muốn cho cô biết cậu ta định đi đến Ogura để thăm con mèo yêu quý.

“Xin lỗi cậu, Miyawaki. Không cần nói dối nữa đâu.”

Yoshimine cất tiếng. Lập tức sự chú ý dồn hết sang phía cậu.

“Thưa cô, là do em. Em rất muốn ăn mì Nagahama\*. Vì vậy em mới hỏi đường ở nhà ga.”

Cô giáo xinh đẹp đầy cảm thông ời, hướng về em đây này. Vẫn còn một người mà cô có thể trút sự cảm thông vào.

“Hồi cha mẹ em chưa ly hôn, em từng được họ đưa đi ăn món mì đó ở một quán lề đường tại Tenjin. Vì chỗ dã ngoại lần này gần Tenjin quá làm em nhớ đến kỉ niệm xưa, thế nên em mới bắt Miyawaki đi cùng mình.”

Ly hôn và từ biệt là hai việc khác nhau, nhưng cái nào cũng dẫn đến bi kịch bắt con cái phải lìa xa cha mẹ. Hai tâm hồn đồng điệu tìm đến an ủi nhau, lý do quá chính đáng.

Cô giáo xinh đẹp à, chắc là cô thích câu chuyện này nhỉ?

“Yoshimine...”

Yoshimine cắt lời Miyawaki định nói bằng câu “Đủ rồi”. Đủ rồi, cậu cứ im lặng đi, tớ sẽ không để con mèo cậu yêu thương nhất trên đời phải hứng chịu lòng thương hại kịch cỡm của đám người này đâu.

Các giáo viên im lặng với vẻ mặt nghiêm trọng. Chuyện đến nước này thì khó mà nổi giận, sự bối rối hiện rõ trên mặt mọi người.

“Tôi hiểu cảm giác của em, nhưng quy định là quy định. Cho dù có khúc mắc gì đi nữa, thì các em cũng không nên hành động khinh suất như vậy.”

Thầy thể dục nghiêng răng, nhăn nhó kết luận như thể vừa nuốt phải một con sâu. Đúng là một ông thầy thật thà.

Sau đó cả hai chỉ phải cúi đầu xin lỗi. Họ đã liên lạc với người giám hộ của cả hai, và để làm gương cho các học sinh khác, hai đứa trẻ bị phạt quỳ ngoài hành lang đến nửa đêm.

Sau khi chuyển dã ngoại kết thúc, Yoshimine quay trở về nhà, việc đầu tiên là tìm đến bà nội.

“Bà ơi. Cháu có chuyện cần nhờ bà, chuyện quan trọng lắm đấy ạ!”

Yoshimine muốn nhờ bà gọi điện thoại cho dì của Miyawaki để xin lỗi vì đã làm cậu ta bị liên lụy. Bà nội đương nhiên biết làm gì có chuyện cháu mình cùng cha mẹ nó đi ăn mì ở Tenjin, nhưng bà vẫn làm theo những gì cháu nhờ mà không hề thắc mắc.

“Xin lỗi chị rất nhiều! Xin chị đừng mắng cháu Satoru vì lỗi của thằng Daigo nhà tôi.”

Dì của Miyawaki đáp lại “Không không, cháu mới phải xin lỗi chứ ạ” bằng giọng vô cùng giận dữ.

“Cháu nghe nói cậu Yoshimine đã định quay về, nhưng lại bị thằng nhóc nhà này nhất định kéo đi nên mới ra nông nỗi này.”

Xem ra cậu bạn đã kể cho dì mình nghe một phiên bản hoàn toàn khác.

“Cháu cảm ơn bà ạ.”

Bà nội cậu chỉ cười khúc khích, “Bà biết hai đứa có lý do gì đâu, chỉ tự nhiên muốn phá quấy nội quy thôi chứ gì!”

Cố hòng cậu bỗng thấy nghèn nghẹn.

Nhờ được một người bà dịu dàng và hiểu biết như thế nuôi nấng, cậu mới có thể yêu nổi hai người làm cha làm mẹ mà lại hoàn toàn bỏ mặc con cái kia.



Người bà ấy đã qua đời gần mười năm trước. Có thể coi đó là cú sốc lớn nhất đời anh.

Trước đó, Miyawaki đã chuyển đi ngay sau khi tốt nghiệp cấp hai, nhưng khi nghe anh báo tin, cậu ta vẫn cất công về tận nơi đưa tiễn.

Khi anh ngỏ lời xin lỗi vì đã làm phiền Miyawaki, cậu ta chỉ cười bảo rằng bà cũng đã nhận mình làm cháu. Yoshimine cũng vừa cười vừa gật đầu, cố nuốt những giọt nước mắt chực trào ra trên mí.

Cha anh, người chủ trì tang lễ, chưa bao giờ có ý định về quê làm ruộng nên ông đã định giao ruộng vườn của bà nội cho người họ hàng gần đó. Vốn sức khỏe bà nội không tốt nên người họ hàng nọ đã nhận chăm sóc vườn tược giúp bà từ lâu, nay nếu giao hẳn cho họ cũng là hợp lẽ, nhưng ngay lúc đó Yoshimine bỗng đứng ra xin thừa kế số ruộng của bà.

Người họ hàng nọ khuyên anh là số đất này không sinh lời lãi gì, hưởng chi anh chưa vợ thì không có người phụ giúp, nên bỏ đi thì hơn. Còn ông bố thờ ơ của anh thì như mọi lần, chỉ biết bỏ mặc Yoshimine muốn làm gì tùy ý.

“Chà... cuối cùng lời tiên đoán của ông ấy lại thành sự thật. Đến giờ này tớ vẫn chẳng vợ con gì.”

“Tớ mà là con gái thì đã ‘hốt’ cậu ngay tắp lự rồi!”

“Nếu có cô nào suy nghĩ như cậu thì giới thiệu cho tớ với.”

Vừa nói Yoshimine vừa rót rượu vào ly. Hoàng hôn trải dài trên cánh đồng mênh mông, sau đó là bóng đêm mịt mù từ từ giăng khắp.

Miyawaki chỉ uống hết ly bia đầu tiên rồi chuyển sang nhấp trà lúa mạch. Anh biết cậu ta vốn chẳng uống được bao nhiêu, nhưng dạo này hình như tửu lượng càng yếu đi thì phải?

“Ngày mai, trước khi về cho tớ ra viếng mộ của bà được không?”

“Đương nhiên, bà chắc hẳn sẽ vui lắm.”

Mộ của bà anh ở sau núi. Đi bằng xe tải nhỏ thì mất chưa tới năm phút.

Hiếm có dịp người bạn đã lâu không gặp đến thăm, anh đã định thức thâu đêm một chuyến; nhưng thói quen ngủ sớm dậy sớm đã ăn vào xương tủy, nên chẳng mấy chốc anh đã ngủ tít đến sáng.

\*\*\*

Satoru và Yoshimine lên xe từ sáng sớm, họ không đi chiếc xe xám bạc của Satoru mà đi chiếc xe tải nhỏ của Yoshimine.

Có lẽ là đi viếng mộ bà nội Yoshimine như hôm qua đã bàn.

Vậy thì đây cũng phải hoàn tất công việc trong ngày hôm nay mới được. *Ê vãn!*

*Nhóc còn nhớ bài học hôm qua không đấy? Ta cùng ôn lại cách đánh nhau nào!*

Tôi chun mũi, tai quặt ngược về phía sau. *Nếu gặp thái độ gậy hấn của một con mèo khác thì phải làm gì nào?*

Con mèo vằn cũng bắt chước tôi chun mũi, quặt tai, thân cong lên như cánh cung, xù lông phần đuôi và lưng.

*Tốt tốt, nhóc học khá lắm!*

*Sau đây là bài kiểm tra cuối cùng. Hễ ta khoạm mặt như thế sắp gậy hấn thì nhóc phải lập tức vào tư thế chiến đấu ngay nghe chưa!*

*Phải thu hút được sự quan tâm của Yoshimine! Hiểu không nào? Bài kiểm tra này sẽ kéo dài đến lúc bọn ta ra về nhé! Tập trung vào!*

Sau khi “đả thông tư tưởng” cho con mèo vẫn xong xuôi thì cũng vừa lúc Satoru và Yoshimine quay về.

Tôi canh đúng thời điểm cả hai bước vào phòng, và ra hiệu cho mèo vẫn vào tư thế chiến đấu.

Lông trên lưng và đuôi của mèo vẫn trong thoáng chốc đã dựng đứng lên trông vô cùng hung hãn, như thể sắp xông vào một mất một còn. Xem ra nó thật sự muốn cố gắng để Yoshimine nhìn thấy.

“Ơ kìa...?!”

Satoru cất giọng đầy lo lắng.

“Hôm qua vẫn còn thân nhau lắm mà? Sao hôm nay đã thế này rồi?”

Ai mà biết được? Mèo con nổi tiếng thất thường mà, biết đâu nó tự nhiên thay đổi?

“Hay sau khi ngủ một đêm chúng quên nhau luôn rồi?”

Yoshimine cũng thắc mắc.

“Không sao, cứ để yên một lúc xem tình hình đã. Có khi lạ chỗ cũng nên.”

Satoru vốn đã định đi từ sáng nhưng giờ đành nấn ná đến trưa. Thậm chí họ còn định cải thiện tình hình bằng cách tách chúng tôi ra cho mỗi đứa ở một phòng riêng.

Nhưng tiếc thay, bài kiểm tra tôi đưa ra cho mèo vẫn sẽ kéo dài đến lúc “bọn ta” ra về cơ. Mỗi lần thấy tôi ra hiệu, mèo vẫn lại xù lông lên ở tư thế chiến đấu quyết liệt. Tuy là mèo con nhưng cũng dai sức ra phết, tương lai có vẻ triển vọng rồi đây. Có khi còn bắt mồi siêu đẳng ấy chứ.

“Hay cậu cứ thử bỏ nó ở đây? Có khi vài hôm nữa chúng sẽ quen hơi nhau không chừng.”

Vừa từ ngoài đồng về sau công việc nông gia buổi sáng, Yoshimine nhìn tình hình trước mắt và thử đề nghị, nhưng hai vai Satoru chùng xuống, “Không được. Nana cũng bức bối đến mức chui vào lồng nằm dỗi rồi, nên tớ sợ là khó đấy. Nếu chúng không ưa nhau thế này thì để Nana ở đây sẽ tội cho cả hai lắm...”

“VẬY HẢ, TIẾC NHI, CON MÈO XUẤT SẮC THẾ MÀ.”

Yoshimine, tôi thật sự không ghét anh, nhưng cũng không cảm thấy có lỗi với anh được.

Vì tôi vẫn chưa có ý định xuống khỏi chiếc xe màu xám bạc.

Mặc dù Satoru có vẻ vẫn còn phân vân, nhưng vẻ mặt hung hãn không khoan nhượng và dáng điệu giận dữ của mèo vẫn đã khiến anh bỏ cuộc. Anh đành mang chiếc lồng chứa tôi ra xe.

“Tiếc quá, thật đấy.”

“Miệng nói thế mà mặt cậu trông vui chưa kìa.”

Giọng Yoshimine có vẻ đùa cợt, còn Satoru chỉ đáp lại bằng một tiếng “hức” trong cổ họng, như thể bị nói trúng tim đen.

“Ờ thì... đúng là tớ không muốn phải xa Nana tí nào...”

“Nếu thương nó đến thế thì vì lý do gì mà phải cho nó đi?”

Ồ Ồ, một cú ném ăn điểm trực tiếp đấy, Yoshimine. Giống như cách anh thò tay vào lồng xách thẳng tôi ra trong lần đầu tiên chúng ta gặp nhau vậy!

Satoru chỉ im lặng một cách khó xử mà không trả lời. Thấy thế, Yoshimine nhún vai, “Thôi bỏ đi!” mà không gặng hỏi thêm nữa. “Nếu có khó khăn gì thì cậu cứ đến đây. Tớ chẳng vợ con gì, cũng chẳng giàu có là bao, nhưng được cái không bao giờ thiếu ăn cả.”

“Nhưng mà Chatoran và Nana...”

“Chúng không giết nhau là được. Nếu cần, tớ sẽ dùng vũ lực bắt hai con phải chung sống hòa bình. Cần quái gì biết chúng có hợp nhau không, chúng chỉ là thú nuôi thôi mà!”

“Đừng nói kiểu đó, cậu làm tớ căng thẳng đấy.”



“Nếu cậu thật sự không cố được thì để tớ tìm giúp một căn nhà trống gần đây. Quanh đây nhà bỏ không nhiều lắm, chỉ cần dọn vào là ở được luôn. Người làng cũng rất nhiệt tình chào đón thanh niên trẻ.”

Satoru vừa cảm ơn vừa cười buồn.

“Nếu khó tìm miếng ăn quá, tớ nhất định sẽ đến.”

“Ờ. Tớ chờ đấy.”

Trước khi lên chiếc xe xám bạc, Satoru nắm tay Yoshimine thật chặt.

“Cảm ơn cậu. Có thể đến viếng mộ bà là tớ cảm thấy hạnh phúc lắm!”

“Chính tớ mới phải cảm ơn cậu chứ. Hẳn bà cũng rất vui.”

“Tạm biệt. Nhớ giữ gìn sức khỏe đấy. Cả Chatoran nữa nhé!”

Trước khi cho xe chạy, Satoru chột hạ cửa kính nói vọng ra, “À đúng rồi! Yoshimine biết tên con mèo lúc trước tớ nuôi mà nhỉ?”

“Không.”

“Tên nó là Hachi. Nó là một con mèo khoang giống Nana, và có vết đốm hình chữ bát.”

“Vậy cái tên Nana là do cái đuôi cong hình số bảy à?”

Yoshimine phì cười.

“Tuy cái tên Chatoran của mèo nhà cậu nổi tiếng thật, nhưng cậu cũng thuộc loại ‘trông sao đặt tên vậy’ thôi!”

“Trông sao đặt tên vậy” với “Chơi chữ”. Tôi nghĩ là sự kết hợp của cả hai.

Cuối cùng, Satoru khẽ bấm còi, ngôi nhà của Yoshimine lùi xa dần.

“Đúng là không được Nana nhỉ... con mèo đó xem chừng khó sống chung.”

Hờ... thế ai là người ban đầu đòi bỏ tôi lại để về một mình?

“Nhưng nói thật là tao cảm thấy nhẹ nhõm hẳn. Vì được mang mày về cùng.”

Tôi hiểu mà.

“Như đã hứa, chúng ta ghé qua biển trước khi về nhà nào!”

Tuyệt quá! Không biết ở đó có bao nhiêu vị biển trong hỗn hợp hải sản và thịt gà nhỉ?

Giữa đường, Satoru ghé vào cửa hàng tiện lợi, vừa mua ít đồ dùng vừa tiện thể hỏi đường.

“Gần đây hình như có một bờ kè, chúng ta ra đó nào!”

Chiếc xe đa dụng màu xám bạc tiến thẳng về phía bờ kè. Vì xách theo chiếc lồng rất phiền toái nên Satoru đành bế tôi.

Anh bước thong dong trên con dốc xuống bờ biển. Thế nhưng...

“Ồi, sao lại bung móng vuốt ra thế Nana? Đau quá!”

Không, không, không, không, nhất quyết là không!

Thứ âm thanh âm ì như dội từ lòng đất lên là gì thế?

Tôi chưa từng nghe thấy âm thanh kiểu này bao giờ. Cái thứ âm thanh tạo ra áp lực khủng khiếp này là gì vậy?!

Biển cả đã trải dài trước mắt. Một khối nước khổng lồ, áp đảo, không ngừng tuôn đổ về phía tôi.

“Chà, nhìn kìa Nana, biển đó. Sóng biển nhìn thú vị quá ha?”

Thú vị?! Thú vị chỗ nào?! Gọi sự chuyển động vĩnh cửu của một lượng nước khổng lồ mang theo nguồn năng lượng khủng khiếp thế này là thú vị, loài người đều vô tri cả sao?! Tôi không biết người thì thế nào, nhưng tôi biết mèo mà bị cuốn vào khối nước đó thì chết là cái chắc.

“Chúng ta thử ra chỗ mép sóng nhé?”

Không được!!!

“Ồi! Nana! Đau! Đau quá Nana ơi!”

Tôi vùng khỏi vòng tay Satoru, hít hơ hít hải tìm chỗ nào cao hơn. Và chọn ngay đỉnh đầu anh.

“Vuốt của mày! Nana! Đừng bầu vào đầu tao như thế!”

Không được! Đỉnh đầu Satoru vẫn chưa đủ an toàn! Chạy!

Tôi đập vào đầu Satoru, bay vèo xuống mặt đất. Rồi cứ thế ba chân bốn cẳng chạy càng xa mép sóng càng tốt.

“Trời ạ, Nana...!”

Tôi leo phóc lên vách đá gần đó, rồi núp dưới gốc một cây thông mọc nghiêng nghiêng trên ấy. Như vậy thì chắc chắn an toàn.

“Trời ơi... Thôi mà! Sao lại leo lên tận đây... Xuống đây mau!”

Không được! Lỡ bị sóng cuốn thì chết chắc.

“Nana, nếu mày không xuống đây thì chẳng lẽ tao phải leo lên tận đó sao? Khó lắm đấy!”

Cuối cùng Satoru phải hùng hục leo lên mỏm đá để đón tôi.

Vậy là lần đầu tiên đến biển tôi đã nhận được một bài học mới.

Phải tránh xa biển, càng xa càng tốt.

Hương vị của biển không phải là thứ một con mèo bé tẹo có thể sản được. Đành tự hài lòng với những gì loài người cung cấp vậy.

“Đầu tao đầy vết thương rồi này, gọi đầu chắc đau lắm.”

Mặc dù Satoru cứ làu bàu suốt, nhưng chẳng mấy chốc anh lại bật cười.

“Không ngờ Nana lại sợ biển đến mức đó. Phát hiện mới.”

Nếu chỉ đứng xa xa mà nhìn thôi thì tôi cũng thích biển lắm.

Chiếc xe xám bạc lại bon bon trên con đường dọc bờ biển. Vừa say sưa ngắm nhìn mặt nước mang màu ngọc thạch xanh biếc lấp lánh ánh nắng, tôi vừa khoái chí vẫy vẫy đuôi.

Nếu như không có chuyến đi này thì chắc cả đời tôi cũng chẳng thể tận mắt thấy biển. Thế giới của tôi vốn chỉ là khu vực rất bé nhỏ xung quanh căn hộ của Satoru mà thôi. Có thể như thế là khá rộng so với lãnh thổ của một con mèo rồi, nhưng đem so với sự bao la rộng lớn của thế giới này thì vẫn quả là rất bé nhỏ.

Trên thế giới này còn vô vàn, vô vàn cảnh đẹp mà cho đến chết, một con mèo cũng không có cơ hội được nhìn thấy dù chỉ một lần.

Này Satoru.

Từ lúc chuyển đi bắt đầu, tôi đã được nhìn thấy hai vùng đất nơi anh lớn lên. Nhìn thấy miền quê. Và nhìn thấy cả biển.

Tôi tự hỏi từ giờ cho đến lúc kết thúc cuộc hành trình, chúng ta sẽ còn cùng nhau nhìn thấy những cảnh tượng gì nữa nhỉ?

## Bút ký 3

### SUGI VÀ CHIKAKO

Sugi Shusuke và vợ mình là Chikako đã kinh doanh khu nhà nghỉ tư nhân được ba năm, với tôn chỉ “Một chốn dừng chân nơi quý khách có thể ngắm nhìn cảnh đẹp núi Phú Sĩ và nghỉ ngơi thỏa thích cùng thú cưng yêu dấu”.

Vào khoảng thời gian đó, công ty lâm vào hoàn cảnh khó khăn và bắt đầu khuyến khích các nhân viên nghỉ hưu non. Cùng lúc ấy, khu nhà nghỉ bên cạnh một vườn cây ăn quả gần nhà cha mẹ đẻ của Chikako lại rao bán, nên họ đã mua lại chỗ này cùng với toàn bộ vật dụng bên trong và tự mình kinh doanh. Lý do ban đầu là vì hai vợ chồng tin rằng dịch vụ thăm và hái quả ở vườn cây bên cạnh sẽ là một hình thức kinh doanh thu hút khách du lịch, và trên thực tế là vườn cây cũng hay liên hệ với họ để giới thiệu khách qua lại.

Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa nhất cho hành động liều lĩnh mua lại cả một khu nhà nghỉ, là vì ở đây cho phép khách mang theo thú nuôi.

Trong đó, công của Chikako là lớn nhất.

Họ đã bỏ công phân chia lại tầng một và tầng hai, cùng với những căn biệt thự riêng trong toàn bộ khu nhà nghỉ thành hai khu vực riêng biệt, một dành cho khách mang theo chó và còn lại dành cho khách mang theo mèo. Trong khu vực dành riêng cho mình, nếu tỏ ra ngoan ngoãn và hòa đồng với “bạn bè” ở các phòng khác, thú nuôi thậm chí không cần phải đeo xích hay bị nhốt trong lồng mà có thể tự do qua lại giữa các phòng để chơi chung với nhau. Đương nhiên, chủ nuôi phải chịu trách nhiệm chính về hành vi của thú cưng mình mang theo.

Những khu nhà nghỉ lân cận khác không có mấy nơi có khả năng nhận cả chó lẫn mèo, trong đó nhà nghỉ cho phép chó lại chiếm số lượng áp đảo, chưa kể với những lũ quán lớn cho phép cả hai loại thú cưng thì đại đa số lại không chia khu vực riêng cho từng loài, mà bắt buộc chủ nuôi phải xích hoặc nhốt thú cưng của họ trong lồng.

“Nhưng mà theo em,” Chikako đã đề ra ý tưởng này khi hai vợ chồng cùng bàn bạc về cách thức kinh doanh, “cũng không thiếu chủ nuôi mèo thích mang mèo của mình đi cùng khi du lịch đây đó, nên nếu có nhà nghỉ nào cho phép mèo thì họ chắc sẽ vui lắm.”

Bản thân Chikako cũng là người thích mèo nên cô nghĩ thế là đương nhiên, còn Sugi thật ra lại thích chó hơn nên ban đầu anh khá hoài nghi phương án của vợ mình; nhưng đến hôm nay, sau ba năm kinh doanh, anh dần dần bị thuyết phục. Quê vợ anh vốn nổi tiếng với những vườn cây ăn quả và xưởng sản xuất rượu, hàng năm thu hút khá đông khách du lịch, nhưng xung quanh lại quá ít nhà nghỉ cho phép mang mèo theo, được thả tự do thế này thì lại càng hiếm. Nhờ quảng cáo theo kiểu truyền miệng rỉ tai nên khu nhà nghỉ của vợ chồng anh càng lúc càng đông khách nuôi mèo. Cho đến nay, số lượng khách đưa mèo tới còn đông hơn cả số khách dắt theo chó.

Có lẽ nhờ thường xuyên được tiếp xúc với những chú mèo dễ thương mà cô vẫn hằng yêu quý nên Chikako lúc nào cũng tươi tắn, niềm nở với khách hàng, nhưng vị khách sắp đến hôm nay hiển nhiên là người khiến cô cảm thấy háo hức chào đón nhất.

Sau khi trải nệm phẳng phiu cho chiếc giường đơn cho căn phòng hứng ánh sáng tốt nhất trên tầng hai, Chikako ôm gối chần chệm vừa thay xuống lầu, vừa đi vừa ngâm nga một giai điệu không rõ.

“Trông em có vẻ vui thế!”

Tuy đã cố tỏ ra thật bình thản, nhưng trong giọng nói của Sugi không tránh khỏi một thoáng lo âu bản gặt. Chikako ngạc nhiên, ngoảnh đầu lại nhìn chồng.

“Không vui sao được ạ? Hôm nay là lần đầu tiên Miyawaki đến đây cùng mèo của cậu ấy mà?”

“Đương nhiên, đương nhiên là phải vui rồi.” Sugi hấp tấp lấp liếm. “Anh chỉ lo không biết con mèo của cậu ấy có hợp tính với đám thú nuôi nhà mình không thôi.”

Nhà Sugi nuôi hai con thú cưng, coi như biểu tượng của khu nhà nghỉ, đó là một chú chó giống Kai và một con mèo lai giống Kijitora. Chú chó giống Kai là một con đực ba tuổi tên Toramaru, còn con mèo giống Kijitora là một con cái mười hai tuổi tên Momo. Cái tên Toramaru bắt nguồn từ bộ lông vằn vện như lông hổ, đặc trưng của loài Kai, còn Momo là tên của loại trái cây chủ đạo được trồng trong khu vườn ăn quả gần đó\*.

“Anh lo xa quá đấy! Đám thú cưng nhà mình quen với khách quá còn gì.” Trong khi Chikako cười hì hì thì Sugi cắn cúi ăn.

“Nhưng Miyawaki đến đây là để tìm người cho con mèo đấy, nên chắc cậu ta cũng chẳng vui về gì đâu.”

Người bạn thân từ thời cấp ba của hai vợ chồng, Miyawaki Satoru, đã viết thư nhờ anh nhận nuôi giúp cậu ta con mèo. Trong thư, Miyawaki kể mang máng là cậu ta rất thương con mèo này nhưng nay lại gặp phải tình huống bất khả kháng đến mức không nuôi nổi nữa mà phải tìm chủ mới cho đi.

Miyawaki không miêu tả chi tiết “tình huống bất khả kháng” kia là gì, nhưng sau khi đọc được một mẫu tin trên báo thông cáo việc giải thể một tập đoàn kinh tế có quy mô khá lớn, Sugi đã quyết định không truy hỏi đến cùng nữa; vì anh sức nhớ ra, công ty Miyawaki đang làm việc hình như cũng là một công ty con của tập đoàn nọ.

Đến cả một tập đoàn khổng lồ như thế cũng bị phá sản thì cái công ty con con của mình có lao đao cũng là chuyện thường tình, Sugi thoáng nghĩ thế, và bỗng nhiên cảm thấy may mắn, vì anh tự động xin nghỉ khi còn có thể nên giờ mới ổn định được thế này.

“Nhưng nếu nhà mình nhận nuôi thì mai sau bất kì lúc nào cậu ấy muốn, mình cũng có thể trả lại cho cậu ấy mà.” Chikako khúc khích cười. “Em nghĩ cậu ấy chỉ muốn gửi nhờ nó ở chỗ chúng ta ít lâu thôi, đương nhiên nếu nó đến đây ở thì em sẽ chăm sóc thật tốt.”

Lúc nào cũng trả lại được. Chỉ gửi nhờ ít lâu... Chuyện viễn vông. Chikako luôn vô cùng lạc quan, cởi mở và luôn nghĩ theo những hướng tích cực nhất. Cô là cả một sự đối lập mạnh mẽ với Sugi, một người luôn được khen ngợi là thận trọng, nhưng thật ra lại hay nghi ngờ đến mức xây nên một bức tường xa cách với mọi thứ xung quanh.

Cha mẹ bọn họ là bạn thân, hai vợ chồng vốn là thanh mai trúc mã lớn lên bên nhau, thu hút nhau theo kiểu của hai cực nam châm trái dấu.

“Không biết Miyawaki gặp phải chuyện gì mà phải cho đi con mèo đang nuôi như thế... Nhưng em tin một ngày nào đó, cậu ấy sẽ quay về đón con mèo của mình thôi.”

Chikako dường như rất có niềm tin vào tình yêu mèo tha thiết đủ sức vượt qua mọi nghịch cảnh của Miyawaki, đây là sự đồng cảm họ có với nhau từ xưa, giữa hai con người đều yêu thích mèo cuồng nhiệt.

Cô gấp tấm khăn trải giường lại cho gọn trước khi cho vào máy giặt. “Momo, xuống đi chứ!” Hình như con mèo Momo lại nhảy lên nóc máy giặt nằm ngủ.

“Con mèo của Miyawaki tên là Nana thì phải... Momo, nhớ hiếu khách với em nó nhé!” Cô ngâm nga như đang hát rồi cao giọng gọi với sang chồng, “Phải rồi, anh cũng nhớ dặn Toramaru trước đi.”

Địa vị của chó và mèo trong nhà này là ngang nhau, nhưng hai vợ chồng cũng có phân chia “nhiệm vụ” rõ ràng, người thích mèo hơn là Chikako sẽ có trách nhiệm “truyền đạt” cho con mèo, còn người thích chó hơn là Sugi có trách nhiệm “dạy bảo” con chó. Và một trong số những luật lệ riêng của nhà Sugi do Chikako đề ra là, trong nhà có sự kiện gì quan trọng cũng đều phải thông báo với đám thú nuôi.



Sugi bước ra thềm nhà, xỏ xăng đan vào và bước ra sân; vào những buổi trưa trời đẹp thế này, anh thường thả Toramaru cho nó chạy chơi ngoài khu đất riêng được rào vuông vức lại làm khu vực vui chơi cho chó, do người anh rể chuyên đóng chuồng chó làm giúp.

“Tora ơi...!”

Anh vừa cất tiếng gọi, Toramaru đã rối rít vẫy cái đuôi xoắn tít chạy ngay lại. Nó có sức bật cực tốt, đủ để nhảy vượt qua những cây cọc rào cao chót vót, vì thế mỗi khi có khách tới, dù rất thương nhưng Sugi vẫn phải xích Toramaru lại một chỗ. Các chuyên gia huấn luyện chó đã dạy Sugi rằng chó săn cơ bản có hai loại, một loại kích thước nhỏ, đủ để săn được một con hươu, và một loại có kích thước lớn, đủ để săn cả một con sư tử. Toramaru rõ ràng thuộc loại thứ nhất.

Hôm nay và ngày mai chỉ có Miyawaki đến làm khách, nên Sugi quyết định thả cho con chó chạy nhảy tự do.

“Chiều nay là Miyawaki đến rồi đấy, cậu bạn chung của bọn tao mà tao hay kể cho mày nghe ấy mà...”

Sugi bắt đầu nuôi Toramaru từ ba năm trước, khi bắt đầu kinh doanh khu nhà nghỉ, nhưng đúng lúc ấy, Miyawaki lại bắt đầu bận rộn vì chuyển sang một chức vụ mới trong công ty nên cậu ta chưa có cơ hội đến nhà nghỉ của hai vợ chồng lần nào. Sugi thỉnh thoảng có gặp cậu ta trên Tokyo những lần anh lên mua nguyên liệu nấu ăn cho nhà nghỉ, nhưng Chikako thì đúng là ba năm nay chưa được gặp lại cậu bạn cũ, còn với Toramaru, đây sẽ là lần đầu tiên.

Trông cậu ta lúc nào cũng xoay như chong chóng nên tưởng vị trí trong công ty phải đảm bảo lắm chứ, thế mà... xem ra việc quản lý nhân sự cũng nhiều phức tạp khó khăn.

“Biết là lần đầu tiên mày gặp Miyawaki và Nana, nhưng chắc mày có thể làm thân với họ nhanh thôi.”

Chỉ cần được vuốt ve vài cái, Toramaru sẽ học lên những tiếng sủa ngắn vui vẻ. Đó là cử chỉ thân thiện chỉ có thể tìm thấy ở loài chó, chứ

nếu làm thế với con mèo Momo, chắc anh sẽ bị nó giơ vuốt “chào hỏi” ngay.

“Nhờ mày đấy nhé, nhớ vui vẻ với họ.”

Lần này, dường như Toramaru đã nhìn rất sâu vào mắt anh trước khi sửa thêm một tiếng đồng ý.



Ngày hôm nay trong chiếc xe đa dụng màu xám bạc không còn ngân vang giai điệu nghe như tiếng bồ câu vỗ cánh nữa.

Chiếc đầu đĩa được nghỉ ngơi, thay vào đó là âm thanh rè rè phát ra từ radio. Một người đàn ông có vẻ đứng tuổi đang nhiệt tình quảng cáo cho một quyển sách nào đó, hình như là một diễn viên; nhưng một người chứng chạc là thế mà lại toàn dùng những từ như “hết sảy” hay “quá xá” để đệm thêm vào bài nói chuyện của mình thì thật lạ tai, nhất là khi ông cam đoan mình thích quyển sách này “hết sảy” thì ngay cả một con mèo như tôi cũng phải bật cười.

Mà thôi, sách có hay đến mấy đi nữa thì loài mèo cũng không biết đọc chữ. Như lúc trước đã giải thích, nếu chỉ xét về khả năng nghe thì đa số động vật có thể coi là tinh thông rất nhiều ngoại ngữ của loài người, nhưng khả năng đọc chữ thì hoàn toàn ngoài tầm chân với. Có thể nói, khả năng đọc chữ chính là khả năng đặc thù chỉ được ưu ái dành riêng cho loài người.

Tôi nghe Satoru lẩm bẩm, “Chà... sách do ông Godama giới thiệu thì phải đọc thôi...” Khi ở Tokyo cũng vậy, Satoru luôn dành nhiều thời gian để đọc sách hơn là xem ti vi, thỉnh thoảng anh còn vừa đọc vừa tuôn nước mắt như mưa, những lúc ấy tôi mà nhìn sang là thế nào anh cũng xấu hổ la lên, “Không được nhìn!”

Sau chương trình giới thiệu sách của ông chú nhiệt tình, radio phát một bài hát thiếu nhi.

*Nhô cao vượt trên những đám mây, nhìn xuống hết núi non tứ phía*

Thế loại hợp ca khiến đầu óc tôi thư thái, dù giai điệu của nó có hơi buồn ngủ.

*Khiến thần sấm cũng phải ghé mắt hỏi vọng xuống*

*Rằng chao ơi, núi gì mà cao, cao thế*

*Phú Sĩ, ngọn núi cao nhất đất Nhật Bản...*

... Ồ? Khi nghe đến đoạn điệp khúc cuối cùng, tôi rướn mình, vươn bàn chân trước tì lên bệ cửa sổ ghé phụ lái nhìn ra ngoài.

Phía ấy có một ngọn núi vươn thẳng tắp lên trời như một hình tam giác.

“Chà chà, không lẽ Nana hiểu bài hát nói gì?”

Cho nên mới nói loài người quá coi thường khả năng nghe hiểu của chúng tôi, cứ tưởng mình biết đọc biết viết là giỏi lắm chắc?

“Đúng rồi, bài hát tả về núi Phú Sĩ đấy! Đúng lúc ghê không!”

Khi ngọn núi hình tam giác này vừa hiện lên nền trời, giữa một vùng bình nguyên bạt ngàn bên dưới làm nền, Satoru đã trở mà rằng, “Núi Phú Sĩ đấy!”

Nếu chỉ đơn giản nhìn qua tranh ảnh hay ti vi, thì người ta chỉ thấy một chòm núi hình tam giác trơ trọi mà thôi, nhưng giờ được nhìn tận mắt, mới cảm giác được sức mạnh áp đảo dữ dội và tầm vóc vĩ đại của nó, như thể ngọn núi đang lao thẳng vào người đối diện.

Là ngọn núi cao nhất Nhật Bản, núi Phú Sĩ có độ cao ba nghìn bảy trăm bảy mươi tám mét; cũng vì thế mà người ta có một câu nói như sau: “*Ba bảo phải gắng* vươn cao như núi Phú Sĩ.” Nó nghe mài mài như “ba bảy bảy tám” và là cách để ai cũng có thể ghi nhớ về chiều cao của ngọn núi này. Thật ra trên thế giới còn vô khối ngọn núi cao hơn Phú Sĩ nhiều, nhưng điểm đặc đáo của ngọn núi này là ở chỗ nó là một trong những ngọn núi đơn độc có chiều cao đáng nể đến thế. Nhưng suy cho cùng, với một con mèo như tôi, thông tin này chả có ý nghĩa gì hết.

Với một kì quan vĩ đại như thế thì không cần đến bất kì lời nói hoa mĩ nào, chỉ cần nhìn thấy một lần là sẽ khắc cốt ghi tâm ngay. Tôi hoàn toàn đồng ý với miêu tả của bài hát.

Đây là một cảnh sắc nhất định phải đến tận nơi nhìn ngắm. Nếu chỉ xem qua tranh ảnh và ti vi thì hẳn cũng sẽ như tôi lúc trước, nghĩ rằng Phú Sĩ chỉ là một chỏm núi hình tam giác to lớn.

Bởi vì “to lớn” cũng chỉ là một tính từ chỉ tầm vóc, kích thước. Ví dụ một con mèo “to lớn” chẳng qua là một con mèo có khả năng sống sót cao hơn những con khác mà thôi.

Nhưng thật tuyệt vời làm sao! Một con mèo lại có thể tận mắt nhìn thấy núi Phú Sĩ! Thử hỏi khắp đất Nhật Bản có bao nhiêu con mèo được như tôi? Ngoại trừ những con sống quanh đây, tôi đoán là chẳng có bao nhiêu mèo được hưởng diễm phúc như tôi bây giờ.

Chiếc xe màu xám bạc này quả là một chiếc xe nhiệm màu! Mỗi khi leo lên, nó lại đưa chúng tôi đến với biết bao cảnh sắc mới mẻ tuyệt diệu mà cả đời chưa gặp bao giờ. Ngay lúc này đây, không còn nghi ngờ gì nữa, chúng tôi chính là những du khách hạnh phúc nhất thế giới.

Chiếc xe chậm chậm rời khỏi đường lớn và rẽ vào một lối nhỏ dẫn vào rừng. Hai hàng cây to bên đường lúc liu những chiếc túi giấy nho nhỏ, nghe đâu dùng để bọc những quả đào, giúp chúng giữ ấm và bảo vệ quả khỏi sâu hại.

Rẽ vào một con đường nhỏ quanh co khác, chiếc xe tiếp tục luồn lách qua đoạn ngoằn ngoèo trước mặt, cuối cùng dừng lại trước một ngôi nhà lớn xây bằng gỗ, bao xung quanh là dây hàng rào sơn trắng toát.

“Đến nơi rồi, Nana.”

Hóa ra đây chính là khu nhà nghỉ cho phép thú cưng mà Satoru đã kể cho tôi nghe, nơi hai vợ chồng người bạn của anh đang làm chủ, và là nơi chúng tôi sẽ trọ lại tiếp theo.

Satoru vừa cho xe vào bãi đỗ xe được phân thành chùng chục chỗ trống đều chẵn chặn thì một người đàn ông trạc tuổi Satoru đã chạy bổ từ trong nhà ra.

“Sugi!”

Satoru vội xuống xe, buông mớ hành lý đang xách trên tay xuống để vẫy tay chào người tên là Sugi nọ.

“Hành lý đâu nào, để tớ phụ cho.”

“Không cần, lần này tớ chỉ ở nhờ một đêm nên mang theo Nana với vài bộ quần áo thôi.”

Sugi đỡ lấy túi quần áo của Satoru còn anh thì xách cái lồng chứa tôi, tất cả cùng tiến về phía mặt tiền ngôi nhà trên con dốc thoải thoải.

“Chà, khu nhà nghỉ này đẹp quá. Đằng kia có cả sân chơi dành cho lũ chó cơ à?”

Giữa chùng con dốc có một khu đất trống được quây riêng lại bằng hàng rào, bên trong còn có một chuồng chó nhỏ nhỏ.

“Tại tớ cũng bắt đầu nuôi chó nên phải chừa một chỗ cho nó chơi ấy mà.”

“Tớ nhớ hình như là giống Kai thì phải? Mới nuôi gần đây đúng không?”

Tôi ở trong lồng khịt khịt mũi, đúng thế thật, mùi này không thể của kẻ nào khác ngoài đối thủ truyền kiếp của loài mèo, một con chó.

Từ khe hở của nan lồng nhìn ra, tôi có thể trông thấy một con vật có bộ lông vằn vện như hổ đứng dựa chân trước vào cọc hàng rào, ném về phía chúng tôi một cái nhìn thù hận.

“Hình như tên nó là Toramaru thì phải? Nhưng cho chó mèo ở chung liệu có ổn không?”

“Này, nhà tớ còn có Momo mà, cậu quên à? Với cả khách mang mèo theo nhiều lắm...”

“À đúng thế nhì, tớ quên mất.”

Momo, đó là tên bà mèo đang được nuôi ở đây mà Satoru đã có lần kể cho tôi. So với bà ta thì tôi chỉ là một đứa nhãi ranh, không biết trò chuyện có hợp không đây?

“Này, xin chào, xin chào, hân hạnh được gặp mày, Toramaru!”

Đừng gọi nó chứ, nó là chó đấy! Tôi co tròn mình trong chiếc lồng Satoru đang cầm, bực bội nhìn ra.

Con chó giống Kai có tên Toramaru kia nghe gọi đến tên mình chột nhe cả hàm răng trắng ớn ra gầm gừ.

“Chà, coi bộ cậu chàng không hiểu khách lắm hả?”

Ngay khi Satoru quay đầu lại nhìn cho kĩ thì... Grào! Con chó đã phóng tới, định cắn anh.

“Ồi!”

Có lẽ do không kịp phòng bị, Satoru chỉ biết hét lên một tiếng và vội vàng lùi lại... Con quái vật đáng nguyên rủa kia!

Trong lồng, tôi lập tức bật dậy, lông đuôi dựng thẳng.

Nếu mày có ý định gây sự với Satoru thì đừng có trách tao! Nếu không muốn cái mũi nát bươm chảy máu thì mau mau xin lỗi anh ấy ngay, đồ khốn!

“Kìa Tora!”

Sugi đứng một bên hoảng hốt gọi, nhưng con khốn kia hoàn toàn không có ý định dừng lại.

“Nana, tao không sao hết, đừng có làm liều!”

Satoru vội vàng quay sang trấn an tôi, có lẽ anh cũng hiểu một khi cửa lồng bị đẩy ra, tôi sẽ không ngần ngại lao ngay vào sống mái với đối thủ.

“Xin lỗi cậu nhé, bình thường có bao giờ nó giở chứng thế này đâu...”

“Không sao, chắc tại tớ... có chỗ nào làm cho Toramaru thấy ghét?”

Ngay lúc đó, từ bậc của căn nhà vang lên tiếng gọi lãnh lót của phụ nữ, “Có chuyện gì thế?” Và rồi một cô gái xinh đẹp mặc trang phục

giản dị, khoác tạp dề xuất hiện.

“Tora nổi điên à?”

“Không có gì to tát cả đâu, lâu rồi không gặp cậu, Chikako.”

“Miyawaki! Xin lỗi cậu nhiều, cậu có sao không?”

“Yên tâm, yên tâm, tại tớ ít khi bị lũ chó đe dọa nên thấy hơi giật mình thôi.”

Đúng thế! Satoru vốn là loại người không bao giờ đe dọa đến động vật, nên chúng rất ít khi cảnh giác với anh. Nôm na, Satoru là loại người chó mèo gì cũng thích đến gần.

Đây là lần đầu tiên chúng tôi gặp phải một con chó điên vô giáo dục đến thế.

“Thật sự xin lỗi cậu!”

Vừa xin lỗi Satoru, Sugi vừa quay lại quát con chó, “Thôi ngay!” Nó lập tức co rúm lại một cách hèn nhát, cái đuôi cụp giữa hai chân.

Thôi mà, thôi mà, Satoru vội vàng làm hòa.

“Trông nó cũng có vẻ thân thiện ngoan ngoãn lắm mà, chắc tại nhìn tớ lúc nãy có gì đó đe dọa thôi.”

Nói đoạn, anh vươn tay vào trong hàng rào sờ đầu con chó. Tuy nó ngoan ngoãn để anh chạm vào nhưng có gì đó vẫn khiến tôi cảnh giác không thôi. Mày cứ thử nhe nanh với Satoru lần nữa xem, tao sẽ chiến với mày đến cùng.

Con chó khốn kiếp và tôi gườm gườm nhìn nhau thù địch, nhưng tôi bị Satoru đưa vào nhà rồi nên đành tạm gác mối hận hôm nay lại.

Căn phòng được chuẩn bị sẵn cho chúng tôi nằm trên tầng hai, rất sáng sủa và sạch sẽ.

“Khi nào sắp xếp hành lý xong thì xuống dưới nhé!”

Chikako dặn Satoru rồi xuống lầu trước.

Đã đến lúc đi tham quan chỗ ở mới rồi. Tôi đưa chân cào cào, đẩy nắp lồng và nhẹ nhàng chuôi ra ngoài. Căn phòng nhỏ xinh xắn lát gỗ nhanh chóng khơi gợi cảm giác thích thú với loài mèo chúng tôi.

“Ô kìa, chào Momo!”

Nghe giọng Satoru, tôi quay đầu lại nhìn về phía cửa. Một bà mèo Kijitora trông rất đường bệ đang ngồi đó. Bà ta có vẻ lớn tuổi hơn tôi gấp nhiều lần, nhưng nét trang nhã đặc thù vẫn không hề suy suyển.

*Hân hạnh được gặp cậu,* bà ta lên tiếng bằng giọng rất oai nghiêm, phù hợp với phong thái sẵn có của loài Kijitora.

*Nghe nói lúc này cậu đã kịp đổi đầu với Toramaru một trận.*

Tôi chỉ thở phì ra đặng mũi.

*Chưa từng thấy con chó nào vô giáo dục đến thế! Nhe nanh giơ vuốt với một con người thân thiện đang tươi cười chào nó, nó không được ai dạy dỗ tử tế à?*

Momo cười khố, khiến những nếp gấp trên gương mặt bà ta như xô cả vào nhau.

*Xin hãy thông cảm cho nó. Giống như cậu thương yêu chủ nhân mình hết mực, Toramaru cũng chỉ trung thành với chủ nhân nó mà thôi.*

Vì trung thành với chủ nhân mà nhe răng định cắn bạn thân của chủ cơ á? Cái lý lẽ gì vô lý quá vậy? Có lẽ nhìn thấu vẻ bực tức của tôi, Momo lại cười buồn.

*Ta vô cùng xin lỗi cậu. Có lẽ so với chủ nhân của cậu, ông chủ nhà ta là một con người quá yếu đuối.*

Thật là khó hiểu. Lý do duy nhất khiến tôi không truy vấn thêm là bởi lòng kính trọng dành cho một bà mèo lớn tuổi hơn mình rất nhiều mà thôi.



“Có vẻ nó kịp làm thân với Momo rồi.”

Miyawaki lững thững bước xuống từ tầng hai, vừa cười vừa chỉ về phía phòng mình.



“Thấy hai đứa đang giao lưu rất vui vẻ trong phòng ấy. Giá như nó làm hòa được với cả Toramaru thì hay biết mấy... Hay tại tớ mang mèo theo nên Toramaru không thích?”

“Đáng lẽ nó phải quen với lũ mèo mà khách khứa mang theo rồi chứ.” Vừa ngẩng đầu lên đáp lời, Chikako vừa thoăn thoắt rút ra tách thứ trà pha từ thảo dược trồng ngoài vườn. “Anh có báo trước cho Toramaru không đấy?”

“Có chứ.” Đối diện với vẻ trách móc rành rành của Chikako, Sugi chỉ biết rụt cổ và lúng búng trả lời như bị ai cắt mất lưỡi. Giọng anh hơi đanh lại, gằn xuống để che giấu nỗi hổ thẹn dâng tràn trong lồng ngực.

“Nhớ vui vẻ với họ”, Sugi nhớ lại Toramaru nhìn sâu vào mắt mình khi anh dặn nó phải niềm nở với Miyawaki. Vậy tại sao nó lại nhảy xổ vào đòi cắn Miyawaki chứ? Chẳng lẽ chính anh đã khiến nó hiểu lầm rằng nó *phải* tấn công Miyawaki? Chẳng lẽ có điều gì đó bên trong anh đã trào ra ngoài, ra lệnh cho con chó tấn công Miyawaki?

“Ồ, trà ngon thật!” Miyawaki nhấp một ngụm trà, thở dài đầy thỏa mãn và quay sang cười với Chikako một cách khích lệ.

“May quá! Khách hàng đến đây cũng thích trà này của nhà tớ lắm, thảo dược tớ tự trồng ngoài vườn đấy.”

Rồi cô nhanh chóng quay sang lườm chồng mình, “Ai như cái con người này! Lần đầu tớ pha cho uống còn bảo là mùi y như kem đánh răng mới giặt chứ.”

Những lời vụng về anh vô tình chê bai cô sau khi họ kết hôn đã để lại một ấn tượng vô cùng tồi tệ trong lòng Chikako cho tới tận bây giờ. So với Miyawaki, con người chưa từng thất thố trong từng câu từng chữ thì anh quả là một kẻ kém cỏi. Đã biết bao lần anh thử quan sát cậu bạn, mong học lấy cách nói chuyện khéo léo tế nhị của cậu ta, nhưng những lời thốt ra khỏi miệng thật tự nhiên mà vô cùng duyên dáng ấy chưa bao giờ là thế mạnh của anh. “Có vị ngòn ngọt, cậu cho gì vào đấy?”

“Tớ chỉ cho thêm một ít cỏ ngọt stevia vào thôi.”

“Ra thế, thảo nào.”

“Miyawaki nói làm tớ vui quá!”

*Thế còn anh thì hoàn toàn vô dụng hay sao!* Sugi âm thầm gào lên trong lòng. Đàn ông con trai bình thường, ai mà biết về ba cái thứ thảo dược gì gì đó.

“Khu nhà nghỉ của hai cậu có vẻ phát đạt nhỉ.”

“Cũng nhờ trời, và nhờ các vị khách mang theo mèo tìm đến càng lúc càng đông đấy.”

Sugi còn chưa dứt lời thì Chikako đã ưỡn ngực tự hào như thể muốn được khen ngợi. Anh đành giơ tay đầu hàng, “Phải phải, nhờ công lao của phu nhân cả... vậy còn cậu? Sao... tự nhiên muốn cho con mèo đi thế?”

Không tiện hỏi qua thư điện tử nên Sugi đã định sẽ hỏi trực tiếp khi họ gặp nhau.

“Ờ thì... cũng có chút chuyện...”

Nụ cười khổ sở trên môi Satoru khiến khuôn mặt cậu ta bỗng chốc già sọm đi, có vẻ mệt mỏi vô cùng.

“Tớ nghe bảo hệ thống kinh doanh chỗ công ty cậu bắt đầu phải tái cơ cấu quy mô lớn?”

“Ừ, hình như vậy, nhưng còn vì nhiều chuyện khác nữa...”

*Có phải là vấn đề của bản thân cậu không?* Sugi vừa định hỏi thì đã nhận phải một cái lườm cháy mặt từ vợ mình. *Anh hiểu rồi*, Sugi nhìn lại. Rõ ràng Miyawaki không muốn đi sâu vào chủ đề này.

“Tớ rất cảm ơn hai người vì đã nhận lời nuôi Nana giúp, tớ đã thử tìm nhiều người khác nhưng chẳng đi đến đâu cả.”

“Vậy tớ cũng nói trước cho rõ nhé, Miyawaki.” Chikako ngồi thẳng lưng, vẻ nghiêm nghị. “Bọn tớ xác định là chỉ chăm hộ cậu một thời gian thôi. Đương nhiên bọn tớ sẽ chăm sóc Nana tận tình, nhưng khi

nào cậu sắp xếp xong công việc đâu vào đấy rồi, bất cứ lúc nào cậu muốn đón Nana về cũng được!”

Vẻ mặt của Miyawaki trông như thể ngực cậu ta vừa thắt lại, và khóe môi trong thoáng chốc khẽ mím chặt. Trông thấy vậy, Sugi tưởng như lại trở về quá khứ.

Chẳng lẽ cậu ta lại định...? Nhưng Sugi còn chưa kịp nghĩ hết thì Miyawaki đã ngẩng đầu lên mỉm cười, “Cảm ơn hai cậu. Tớ biết mình rất ích kỉ, nhưng tớ thật sự vô cùng cảm kích.”



Giờ thì Miyawaki là bạn chung của cả hai vợ chồng, nhưng ngày xưa người quen cậu ta trước lại chính là Sugi.

Mùa xuân năm lớp Mười, cả ba cùng vào một lớp.

Đã nhiều năm Sugi không gọi Chikako bằng họ Sakita của cô nữa, do lớn lên bên nhau nên có một thời gian dài Sugi chỉ gọi cô bạn là Chikako, còn Chikako cũng gọi cậu một cách thân mật là Shu. Nhưng kể từ khi vào cấp ba, bị bạn bè xung quanh chọc ghẹo quá nhiều nên Sugi không dám gọi Chikako bằng tên riêng nữa.

Sugi đã xin Chikako hãy gọi mình bằng họ, nhưng Chikako ngoan cố không đồng ý, cứ tiếp tục gọi cậu là Shu. Thật ra khi được cô gọi như thế, Sugi tuy ngượng ngùng nhưng cũng thầm vui trong lòng. Đám trẻ vừa vào cấp ba thường tìm những bạn học cùng trường cấp hai để kết thân và mở rộng nhóm bạn bè, nhưng Miyawaki chẳng thân được với nhóm nào. Cậu ta có góp mặt và lượn lờ với nhiều nhóm khác nhau, nhưng cũng chỉ phơ phớt xã giao thế thôi, vì hình như cậu ta không có bạn cấp hai cùng trường. Sau này bọn họ mới biết, cậu ta chỉ vừa chuyển đến giữa kì nghỉ xuân và nhập học luôn nên chẳng quen biết ai trong thành phố cả.

Có lần cậu ta vừa cười vừa thề sống thề chết là phải nhanh chóng kết bạn.

Nhưng bọn họ chỉ thật sự quen biết nhau từ kì thi học kì đầu tiên.

Khi ấy Sugi gần như học ngày học đêm, cố gắng nhồi nhét vào đầu mình càng nhiều công thức toán và từ vựng tiếng Anh càng tốt. Vì sợ chỉ một chấn động mạnh cũng khiến mớ kiến thức đầy ứ trong óc văng đi mất nên hôm ấy Sugi quyết định đạp xe thật chậm tới trường.

Trên con đường dẫn vào trường, cậu lướt qua một khuôn mặt quen thuộc. Hình như là Miyawaki cùng lớp thì phải? Sugi thoáng nghĩ vậy trong lúc chậm rãi lại đạp xe đi, còn Miyawaki thì xuống xe, rồi cứ thế quanh quẩn bên mép con kênh lớn.

Dòng kênh rộng gần bằng một con sông nhỏ dẫn nước thoát ra từ những ruộng lúa hai bên đường, được gia cố bằng bê tông và sâu cỡ ngang thắt lưng trẻ con. Miyawaki cứ thế đứng nhìn chăm chú vào cái gì đó với vẻ mặt rất nghiêm trọng.

Sugi không phải không thắc mắc cậu bạn đứng đấy làm gì, nhưng cậu cũng biết lúc này không có thời gian để băn khoăn những thứ vẩn vơ. Mắt họ thoáng chạm nhau, Sugi chỉ gật đầu chào lấy lệ rồi nhấn pê đan định vọt qua. Nhưng chẳng hiểu sao khi đã đi qua một đoạn rồi, cậu lại bất giác dừng xe.

“Này, cậu đang làm gì thế?”

Miyawaki ngược lên nhìn Sugi với vẻ ngạc nhiên. Chắc cậu ta tưởng cậu đã đi rồi.

“À, tớ phát hiện có chút rắc rối...”

Theo hướng chỉ của Miyawaki, Sugi nhìn về phía con kênh và nhanh chóng phát hiện một chú cún đang lóp ngóp lặn ngụp giữa dòng nước, nó đã cố trèo lên một cái cồn nhỏ xíu tạo thành từ cát và sỏi, nhưng bộ lông màu trắng và nâu đã ướt nhẹp, dính bết vào cơ thể.

“Hình như là giống chó Shih Tzu?”

Sở dĩ Sugi phân biệt được giống chó này là vì lúc đó nhà Chikako cũng có nuôi một con cùng loại. Nhà cô kinh doanh vườn cây ăn trái nên có sở thích nuôi những động vật lớn, từ khi hai cô cậu còn nhỏ thì vườn cây ăn quả ấy đã chẳng khác nào một trại chó mèo đủ cỡ đủ loại,

tình yêu thương động vật cuồng nhiệt của nhà cô bạn đôi khi còn khiến cậu ghen tị.

Vì gia đình Sugi là gia đình công chức sống trong khu tập thể của công ty, mẹ cậu còn bị dị ứng nên Sugi chỉ được nuôi những động vật không có lông, như rùa hoặc cá vàng. Từ bé đã mơ ước được nuôi chó mà chưa bao giờ thỏa nguyện, Sugi thường xuyên phải chạy sang nhà Chikako chỉ để thỏa mãn cảm giác được ôm ấp chơi đùa với lũ thú cưng đáng yêu này.

“Chắc nó bị rơi xuống đó.”

Ừ, Miyawaki cũng gật gù đồng tình. Nhưng nhìn quanh lại chẳng thấy có bậc thang hay lối đi nào dẫn xuống mép nước cả?

“Trông không giống đám chó hoang lang thang ngoài đường, sợ là chó nhà ai nuôi vô tình để sống mất.”

Giống như chó mèo nhà Chikako chẳng hạn, ban ngày chúng được thả ra vườn quả để làm thân với đám khách du lịch tới hái trái cây, nhưng ban đêm thể nào cũng phải lùa hết về nhốt trong nhà mới yên tâm.

“Không sao đâu, cậu đi trước đi.” Miyawaki giục.

Nhưng Sugi không thể không tính toán cẩn thận. Nếu sau này chuyện cậu phớt lờ chú cún rơi xuống kênh lọt đến tai Chikako, chắc hẳn cô nàng sẽ nổi giận.

“Nhưng mà... tớ không bỏ mặc được.”

Sugi vừa liếc đồng hồ vừa xuống xe. Dù không thể tránh tội trễ học nhưng miễn cậu đến trường trước giờ bắt đầu tiết một thì vẫn được thi.

“Mau mau giải quyết chuyện này cho xong thôi.”

Thấy vậy, Miyawaki cười mừng rỡ.

“Sugi, cậu thật tử tế!”

Chẳng qua chỉ vì nghĩ đến Chikako thôi, Sugi cảm thấy vô cùng áy náy khi được cậu bạn khen ngợi.

“Nếu lộn xuống chắc sẽ ướt đến cổ chân.”

Vì cho dù chọn bờ kênh nào để nhảy cũng không thể một bước mà tới đụn cát chú chó Shih Tzu đang đứng được. Rong rêu mọc dày đến mức không cách nào nhìn thấu đáy nước, nên họ cũng ngại đi chân không xuống. Lỡ như dưới đáy có mảnh thủy tinh vỡ thì khốn.

Bất chợt, Sugi nhìn thấy đồng ván dài bị ai đó vứt chổng chất bên đường. Hình như là từ giàn giáo hay gì đó bị tháo bỏ.

“Lấy tạm cái kia đi.”

Sugi chạy đến chọn lấy một mảnh ván đủ dài.

“Thử bắc tấm ván này lại chỗ con chó xem, biết đâu lại thành cầu cho chó con chạy sang bên này!”

“Ý hay đấy.”

Thế nhưng, mặc cho tấm ván đã đặt trước mặt, chú chó Shih Tzu vẫn không leo lên. Dù cả hai cậu học trò đã thử giả tiếng sủa để gọi, chú cún vẫn cứ đứng run rẩy, không chịu nhúc nhích.

“Hay là nó không nhìn thấy đường?” Miyawaki lo lắng hỏi.

“Xem kìa, nhìn nghiêng mới thấy mắt nó bị đục. Chắc bị đục thủy tinh thể rồi.”

Chú chó có khuôn mặt như một con cún nên khó đoán được nó bao nhiêu tuổi, nhưng nếu nhìn kĩ lại thì đúng là lông nó đã lốm đốm bạc.

“Nó có thể đến được đây an toàn vô sự, đúng là kì diệu!”

Gần đó là đường quốc lộ nên xe cộ qua lại như mắc cửi. Con chó có thể băng qua đường mà không gặp tai nạn gì thì đúng là trời thương. Còn việc rơi xuống nước hẳn cũng bởi nó không thấy đường.

“Để tớ xuống dưới đó. Có tấm ván này cũng không sợ ướt nữa.” Miyawaki đặt một chân lên tấm ván lắc lư Sugi bắc qua ban nãy.

“Này, nguy hiểm lắm!”

Tấm ván nhìn như sắp mục đến nơi. Trọng lượng của một con chó nhỏ thì không thành vấn đề, nhưng không biết nó có đỡ nổi cân nặng của một nam sinh trung học hay không... Sugi vừa nghĩ đến đó thì cả hai đã nghe một tiếng “rắc” vô cùng đáng ghét.

“Ồi!”

Thân hình Miyawaki chao đảo trên tấm ván mỏng manh trước khi nó gãy làm đôi và đẩy thẳng cậu bạn xuống nước. “Ùm” và bọt nước văng tung tóe.

Chú chó Shih Tzu bắt đầu sủa văng lên oăng oăng, rồi cứ thế cắn đầu chạy thẳng về phía mép nước.

“Ê, đừng chạy!”

Miyawaki vừa té đập mông xuống nước đã vội vàng lóp ngóp đứng dậy đuổi theo. Nhưng không biết có phải do tiếng khuấy nước vô tình đã làm con chó Shih Tzu sợ hay không mà nó không hề có ý định dừng lại, cứ thế băm bổ lao thẳng xuống dòng kênh bằng một tốc độ không tưởng với một con chó đã già như thế.

“Tớ sẽ bơi xuống trước chặn đầu nó. Chúng ta chia hai đường kẹp chặt lại, không cho nó chạy!”

Sugi lao đi trên bờ đê, nhanh chóng chạy vượt con chó Shih Tzu đang lóp ngóp bên dưới rồi không ngần ngại nhảy ùm xuống nước.

Tiếng nước bắn tung tóe xung quanh khiến con Shih Tzu đâm hoảng, hai chân đang khua khoáng loạn xạ chợt dừng bật. Sau đó nó cắn đầu lộn ngược lại.

“Nó chạy rồi kìa, mau bắt nó lại!”

Miyawaki nhào tới hết như thủ môn bắt bóng. Con chó Shih Tzu định tận dụng ưu thế nhỏ bé hòng luồn qua người cậu, nhưng đã bị Miyawaki tóm được chân sau. Phát hoảng, con chó quay đầu lại cắn luôn một cú ra trò vào bắp tay cậu ta.

“Đau...!”

“Đừng buông nó ra, cố lên!”

Sugi cởi phắt áo khoác ngoài và tóm lấy chú chó. Bị gói gọn trong tấm áo, cuối cùng con chó Shih Tzu cũng chịu nằm yên ngoan ngoãn.

“Có sao không?”

Nghe Sugi hỏi, Miyawaki vừa nhăn nhó cười vừa chìa tay phải ra cho bạn xem, “Trông có vẻ cũng khá nặng.” Chú chó thân hình bé nhỏ là thế mà lại cắn một cú khá hiểm, để lại mấy dấu răng sâu hoắm còn ri rỉ máu.

“Tốt nhất là cậu nên đến bệnh viện đi.”

Và đương nhiên khỏi cần nghĩ gì đến thi cử nữa.

Họ đem chú chó đến đồn cảnh sát nằm ven đường quốc lộ, sau đó đến bệnh viện thì lại gặp rắc rối do không có bảo hiểm. Cả hai đều chỉ là học sinh cấp ba nên không mang theo đủ tiền mặt, nếu không trình thẻ học sinh ra và cam đoan sẽ quay lại trả tiền sau thì họ đã không được chữa trị rồi.

Khi tới được cổng trường thì vừa hết tiết hai.

Cả hai phải đến phòng hội đồng trình bày với giáo viên chủ nhiệm. Câu chuyện nghe như đùa, nhưng có lẽ bộ dạng ướm như chuột lột vô cùng thảm hại của Miyawaki hẳn có sức thuyết phục nên giáo viên chủ nhiệm cũng tin tưởng.

Cuối cùng hai cậu được thi bù vào ngày hôm sau. Thật may cho họ vì sau những gì đã trải qua sáng nay, mớ chữ nghĩa trong đầu đã sớm bay biến sạch.

“Nè, hai cậu làm sao thế?” Vừa vào lớp, Chikako đã tiến đến lo lắng hỏi han, dáng vẻ như một bà chị cả.

Sau khi nghe kể đầu đuôi câu chuyện, Chikako tò mò muốn đến thăm chú chó Shih Tzu nên họ đã quyết định lúc về sẽ ghé qua đồn cảnh sát.

Và vì Miyawaki cũng chưa yên tâm nên cả ba người cùng đi.

Chú chó Shih Tzu già mắt mờ bị cột ở góc hành lang, bên cạnh có bát cơm và chén nước uống. Nghe bảo chưa thấy ai đến nhận.

“Đúng là nó già rồi, hình như nó không nhìn thấy gì cả.”



Chikako huơ tay trước mặt con chó nhưng mắt nó cứ đờ ra, chẳng phản ứng gì.

“Không biết các cháu có thể nhận nuôi nó không?”

Đến bắt chuyện là một cảnh sát trung niên. “Chứ đồn cảnh sát không có trách nhiệm giữ chó đi lạc, nên chúng tôi khó lòng nuôi nó ở đây lâu hơn được.”

Đối với đám trẻ cấp ba bọn họ, cách nói chuyện quá đỗi nhạt nhẽo vô tình của ông ta khiến chúng như bị gội một gáo nước lạnh.

“Thưa... nếu cảnh sát không nuôi con chó thì nó sẽ ra sao ạ?”

Đáp lại câu hỏi của Miyawaki, viên cảnh sát nghiêng đầu ra chiều nghi ngờ.

“Nếu trong hôm nay và ngày mai mà không tìm được chủ của nó thì chúng tôi đành đưa nó đến sở y tế thôi.”

“Ác quá!” Chikako phản nộ hét lên. “Các chú biết vào sở y tế nó sẽ bị giết ngay kia mà. Lỡ như chủ nó còn chưa kịp biết tin thì sao...”

“Nhưng chúng tôi chẳng còn cách nào khác.”

Miyawaki từ nãy giờ vẫn im thít với vẻ mặt tái xanh, bỗng rầu rĩ khêu nhẹ vào hông Sugi.

“Nhà cậu không nuôi nó được à?”

Có vẻ cậu ta không muốn tổn hơi tranh cãi với đám cảnh sát vô lương tâm này mà đang suy nghĩ tìm hướng giải quyết thiết thực hơn.

“Xin lỗi, mẹ tớ bị dị ứng nên không thể nuôi những con vật có lông. Còn Miyawaki thì sao?”

“Nhà tớ cũng ở cư xá tập thể cấm thú nuôi.”

Nghe thế, Chikako vốn đang tranh cãi nảy lửa với ông cảnh sát liền quay lại nói dứt khoát, “Được rồi! Để tớ mang về nhà nuôi.”

“Quyết định vội thế? Còn phải hỏi ý kiến gia đình nữa chứ...”

Miyawaki lo ngại cho quyết định như chớp của cô bạn, nhưng Chikako nhanh chóng khiến cậu ta im miệng bằng một cái liếc sắc lém.

“Tớ không thể để con chó ở lại đây được.”

Chikako nhanh chóng mượn điện thoại ngoài quầy tiếp tân gọi về nhà và chưa đầy một tiếng sau, cha cô đã lái một chiếc xe tải nhỏ đến đón con gái. Ông chất xe đạp của cô lên thùng xe, còn Chikako ôm con chó Shih Tzu trong vòng tay, ngồi trên ghế phụ lái.

“Vậ chào nha! Cả Miyawaki nữa, nếu nhớ nó thì đến nhà tớ chơi.”

“Ừ, cảm ơn cậu.”

Trông Miyawaki ngẩn ngơ như thể hoàn toàn bị Chikako chinh phục.

Trông theo bóng Chikako đi khuất như cơn lốc, hai người ở lại bỗng nhìn nhau bật cười.

“Sakita dễ sợ quá nhỉ!”

“Chứ còn gì! Từ nhỏ bạn ấy đã phát cuồng vì đám thú cưng như thế rồi.”

“Hai cậu quen nhau từ nhỏ à?”

Có vẻ Miyawaki không biết thông tin này. “Thanh mai trúc mã.” Sugi giải thích ngắn gọn.

*Thế à...* Miyawaki gật gù như thể muốn tiêu hóa thông tin mới. “Hóa ra đó là lý do Sakita gọi cậu bằng tên riêng là Shu.”

“Đã bảo bao nhiêu lần là đừng gọi thế nữa mà...”

“Tốt quá còn gì, có người bạn thanh mai trúc mã vừa dễ thương vừa đáng tin cậy như thế.”

Sugi giật thột khi nghe Miyawaki khen Chikako dễ thương ngay trước mặt mình. Chikako vốn đáng yêu lại dịu dàng. Cậu biết rất rõ. Biết từ ngày xưa ngày xưa khi cả hai hãy còn nhỏ. Nhưng chẳng bao giờ cậu dám nói lên sự thật ấy một cách tự nhiên như Miyawaki.

... Trong khoảnh khắc, cậu bỗng có cảm giác mình là kẻ thua cuộc.

“Nhưng không biết bạn ấy có bị mắng không nhỉ, tự nhiên vắc một con chó về nhà...”

“Cứ yên tâm, nhà ấy thích động vật lắm. Họ nuôi cả chó lẫn mèo, đâu chừng năm sáu con gì đó.”

“Ồ? Cả mèo nữa cơ à?”

“Chikako vốn thích mèo hơn chó mà.”

“Thế à?” Miyawaki bỗng cười tươi roi rói. “Tớ cũng cực thích mèo đấy. Tớ sẽ đến để thăm Shih Tzu, giá như được gặp cả lũ mèo nhà bạn ấy thì càng hay.”

Trong lòng Sugi bỗng dâng lên cảm giác lo lắng kì lạ... Hai người bọn họ có lẽ sẽ hợp nhau lắm đây.

Tối hôm đó, cậu nhận được điện thoại của Chikako, cô khen cậu không tiếc lời vì hành động “dũng cảm” bỏ bài thi để cứu chú chó.

“Nhân tiện, sao cậu tìm được nó thế?”

Nếu là mình tìm thấy trước thì hay biết mấy, cậu không khỏi cay đắng nghĩ thầm. Nhưng nếu người tìm ra nó trước là Sugi thì khả năng cao cậu đã nhắm mắt làm ngơ. Và nói không chừng, lúc về có khi lại vẫn thấy con chó lóp ngóp giữa kênh nước.

“À, ừ thì... đại khái có thể xem như tớ chỉ tình cờ đi ngang qua thôi.”

Cậu đã định nói dối cho xong, nhưng chẳng hiểu sao từ tận đáy lòng cứ như bị ai xát thủy tinh vỡ, tuy chưa đến mức rướm máu nhưng cứ lạo xạo lộn cợn khiến cậu không thể chịu nổi đành phải nói ra.

“Nhưng người tìm thấy nó đầu tiên là Miyawaki cơ.”

“Tớ chưa nói chuyện nhiều với Miyawaki, nhưng xem ra cậu ta cũng tốt tính đấy.”

Sugi nhận ra ngay lập tức sự quan tâm, thậm chí là mối thiện cảm mà Chikako bắt đầu dành cho cậu bạn.

Từ đó, ba người bọn họ bắt đầu trò chuyện thân thiết, và rủ nhau đến nhà Chikako thăm con chó Shih Tzu đi lạc mỗi khi có dịp.

Xưa nay mỗi lần đến chơi, Sugi vẫn giúp đỡ gia đình Chikako trông coi chăm sóc vườn cây ăn quả, với cậu đó là chuyện thường. Nhưng

nay cả Miyawaki cũng tự động xen vào và tỏ ra hữu ích bất ngờ. Nhờ tài ăn nói khéo léo, cậu ta nhanh chóng kết thân với những người nông dân, mặc kệ cái mác “con trai thành phố” và còn chiếm được cảm tình của cả gia đình Chikako.

Con chó Shih Tzu cuối cùng vẫn không tìm thấy chủ và được nhà Sakita nhận nuôi luôn. Tuy Miyawaki luôn cảm thấy áy náy và hứa sẽ tìm chủ mới cho nó nhưng lần nào cũng bị Chikako gạt đi.

Hơn nữa chú chó này còn đặc biệt quấn quít với chú chó Shih Tzu con mà nhà Chikako nuôi trước đó như thể cha mẹ với con cái vậy, nên Chikako hào hứng gọi luôn nó là “con Shih Tzu mà Miyawaki cho”.

Mấy chú mèo nhà Sakita cũng dần quấn quít với Miyawaki hơn Sugi. Vì bọn mèo đã đoán biết Sugi thuộc tuýp người yêu chó hơn nên không thể nói là ai hơn ai thua, vì Sugi có duyên với đám chó hơn hẳn. Ngay cả “con Shih Tzu mà Miyawaki cho” cũng thế, không biết có phải còn ghi hận chuyện Miyawaki đã đuổi theo nó dưới kênh hay không mà cũng quấn Sugi nhiều hơn hẳn, dù Miyawaki mới là người giải cứu nó.

Một ngày nọ, Miyawaki ngồi trong lớp, thờ ơ giở ra cuộn vào tờ tạp chí giới thiệu việc làm. Đạo ấy cậu ta hay bị các giáo viên trêu là, “Kì thi cuối kì sắp đến rồi, em phải cẩn thận chớ đi giải cứu chó mèo gì nữa đấy.”

“Cậu đang tìm việc làm thêm trong kì nghỉ hè à?”

“Ừ, không biết có chỗ nào trả theo giờ kha khá một chút mà trả lương luôn cuối ngày không nhỉ...”

“Điều kiện cao thế thì hơi khó đấy.”

Cũng phải, Miyawaki gật đầu đồng tình, “Thật ra, tớ muốn làm thêm liền ngay khi vừa vào cấp ba cơ, nhưng mà...”

Trường trung học cấm làm thêm trong năm học.

“Sao? Cậu không đủ tiền tiêu vặt à?”

Dù tình trạng thiếu tiền tiêu vặt là mẫu số chung của đám học sinh cấp ba từ xưa rồi.

“Không, tớ muốn đi du lịch vào kì nghỉ hè thôi. Tớ muốn đi càng sớm càng tốt...”

“Đi đâu?”

“Đi Ogura.”

Sugi nghiêng đầu thắc mắc khi nghe đến tên một địa danh chẳng có gì hấp dẫn, thấy thế Miyawaki vội giải thích, “Ở tỉnh Fukuoka đó. Nằm đối diện Hakata.” Dù đã biết vị trí nhưng Sugi vẫn không hiểu tại sao Miyawaki lại muốn đến chỗ đối diện Hakata mà không phải là Hakata.

“Tại sao lại là Ogura?”

“Tại tớ có người bà con xa đang sống ở đó... Họ đang nuôi giúp con mèo ngày xưa nhà tớ không nuôi được nữa phải cho đi. Tớ chỉ muốn đến thăm nó một lần thôi...”

Thì ra là vậy, mục tiêu của cậu ta không phải Ogura, mà là con mèo nọ.

“Vì sao cậu không nuôi nó được nữa?”

Câu hỏi của Sugi không mang ngụ ý gì, nhưng Miyawaki lại lúng túng trả lời bằng một nụ cười buồn. Thấy cậu ta có vẻ không biết phải giải thích ra sao, Sugi đang định ngừng lại thì chợt một bóng người xuất hiện.

“Tớ nghe thấy rồi nhé, nghe thấy rồi!” Chikako cười hì hì bước tới.

“Thỉnh thoảng tớ chỉ muốn bóp cổ cậu chết phứt cho xong!”

Nghe Sugi trêu, Chikako phản ứng ngay, “Lắm chuyện!” Rồi nói với Miyawaki, “Tớ hiểu cảm giác muốn đi du lịch chỉ để gặp chú mèo cưng là thế nào mà. Tớ sẽ giúp cậu một tay.”

“Cậu có thể giới thiệu cho tớ chỗ nào à?”

Đáp lại Miyawaki, Chikako ưỡn ngực đồng dạc trả lời, “Còn có thể bắt đầu ngay cuối tuần này ấy chứ.”

“Thật ư, có mỗi tốt thế sao không báo cho tớ một tiếng với?” Vì Sugi cũng đã manh nha ý định tìm việc làm thêm vào dịp hè từ lâu.

“Nội quy nhà trường tuy cấm làm thêm trong thời gian đi học, nhưng vẫn có ngoại lệ là ‘Được phép phụ giúp việc kinh doanh của gia đình’ mà. Hơn nữa, nếu giúp gia đình bạn cùng lớp thì cậu sẽ được đăng kí làm thêm vào những ngày cuối tuần. Coi như một dạng kiến tập vậy đó.”

Nghe như là công việc ở ngay vườn cây ăn quả của gia đình cô thì phải.

“Tuy lương tính ra hơi rẻ, nhưng tớ sẽ xin với gia đình trả cho cậu hàng tuần. Cứ như thế thì tiết kiệm đến đầu tháng Tám là cậu sẽ có đủ tiền đi đến Ogura thôi.”

“Cảm ơn cậu nhiều lắm!” Miyawaki đứng bật dậy suýt đẩy ngã cả ghế, rồi rít cảm ơn Chikako.

Vì vườn cây ăn trái đã vào mùa khách đến hái quả, nên Sugi quyết định cũng sang đó làm thêm vào những Chủ nhật không vướng bận thi cử. Tuy lương tính ra hơi thấp hơn mấy chỗ như cửa hàng tiện lợi nhưng gom lại cũng được hòm hòm tầm hai mươi nghìn yên. Đến mùa hè, Miyawaki còn làm cả ngày thường nữa nên đến hết tháng Bảy, cậu ta đã để dành được một khoản kha khá đủ cho chi phí đi lại, ăn uống và tiêu pha ở Ogura.

“Shu định làm gì với chỗ lương này?”

“Tớ vẫn chưa nghĩ ra.” Nhưng đó chỉ là nói dối. Cậu cố gắng thổ lộ với vẻ tình rụi nhất trần đời, như thể ý tưởng chỉ vừa thoáng qua trong đầu. “Hay là đi xem phim nhỉ?”

“Cậu bao tớ nhé?”

Thật ra cậu đã nghĩ tới cả việc xem phim xong mời cô đi ăn tối.

“Được thôi. Coi như cảm ơn cậu đã giới thiệu việc làm cho tớ.”

“Hoan hô! Vậy đi ăn nữa nhé!”

Trái tim cậu bỗng chốc bay bổng trong một điệu múa hoan hỉ, nhưng ngoài mặt thì giả vờ nhăn nhó thở dài “Biết rồi, biết rồi” với vẻ bất đắc dĩ rất kịch.

“Tuyệt quá! Thật không? Không được nuốt lời đâu nha.”

Trông vẻ vô tư vùi hết thứ này đến thứ kia của Chikako, cậu biết cô chưa bao giờ xem đây như một cuộc hẹn hò. Nhưng thôi kệ, trước tiên cứ được thế này là tốt lắm rồi.

Dục tốc bất đạt.

Ngày đầu tiên của tuần cuối cùng trong tháng Bảy, Miyawaki đã không đến chỗ làm đúng giờ. Cậu ta cũng không liên lạc gì trước, thật khác hẳn tác phong tận tụy bình thường. Vừa miên man suy nghĩ xem cậu bạn gặp phải chuyện gì, Sugi vừa bắt đầu công việc trước.

Cuối cùng, Miyawaki đến muộn một tiếng đồng hồ.

Lúc xin lỗi người lớn vì đến trễ, mặt cậu ta tái xanh, quai hàm banh cứng.

“Nếu cháu thấy trong người không được khỏe thì nghỉ ngơi một lát đi.”

Cha Chikako khuyên nhủ, nhưng Miyawaki chỉ đáp lại “Cháu không sao” và cương quyết làm tiếp.

Bữa trưa hôm ấy ba người vâng lời cha mẹ Chikako đến nhà Sakita ăn cơm. Sắc mặt Miyawaki càng lúc càng tệ.

“Cậu làm sao vậy? Có chuyện gì à?”

Miyawaki vẫn ngoan cố trả lời, “Không có gì cả.”

Thấy thế, Chikako vốn vẫn giữ im lặng từ đầu buổi chợt thê thọt hỏi, “Có phải... con mèo của cậu gặp chuyện gì rồi không?”

Miyawaki mím chặt môi. Rồi mặt cậu ta nhăn lại như đang cố kiềm nén... cho đến khi không thể giữ nổi nữa, những giọt nước mắt bắt đầu tuôn như mưa xuống đầu gối.

Con mèo bị xe đụng, cậu ta nghẹn ngào không thành lời. Nghe đâu cậu ta chỉ vừa biết tin sáng nay.

“Cậu thương con mèo lắm phải không...”

Nghe lời an ủi của Chikako, Miyawaki lại nắc lên, “Đối với tớ, nó là cả gia đình!”

Thế tại sao lại không nuôi nó nữa? Trước đây, Sugi đã hỏi nhưng cậu ta không trả lời. Nếu nó là gia đình của cậu ta thì chuyện càng khó hiểu hơn.

*Nếu cậu thương nó đến thế thì ban đầu đừng có cho đi!* Suy nghĩ lạnh lùng gần như độc ác ấy từ đâu bỗng dội lên trong lòng Sugi, có lẽ vì cậu cảm thấy ghen tị với hai con người đang đồng cảm sâu sắc với nhau trong tình yêu chung dành cho loài mèo trước mặt mình.

Nhưng cơn ghen bỗng chốc quật ngược về phía cậu một cú đánh khủng khiếp khi Miyawaki nói:

“Con mèo ấy từng ở nhà tớ hồi cha mẹ tớ còn sống...”

Đây là hình phạt dành cho cậu. Hình phạt vì cậu đã nghĩ xấu cho người bạn đang đau khổ tột cùng của mình.

Hình phạt cho sự nhỏ nhen của con người.

“Cho nên cậu mới muốn đi sớm...”

Trong giọng nói của Chikako có gì đó hết sức ấm áp. Chikako vừa hoạt bát vừa dịu dàng, lại dễ thương, từ nhỏ Sugi đã yêu quý trái tim nhân hậu của cô vô cùng, nhưng lại không thể trở nên nhân hậu như cô được.

Vốn dĩ cậu muốn trở thành một người đàn ông khiến Chikako phải tự hào, nhưng sao bản thân lại trở nên ích kỷ, nhỏ nhen thế này... Nhưng mà, ông trời ơi.

*Con không biết việc cha mẹ Miyawaki đã mất. Nếu biết, con đã chẳng suy nghĩ xấu xa như thế.*

*Nhưng dù biết, con cũng không thể chân thành quan tâm đến cậu ta như Chikako được đâu, Sugi có cảm giác cả Thượng đế cũng đang cười nhạo mình.*



“... Còn việc làm thêm thì tính sao đây? Cậu có làm tiếp không?”

Cuối cùng, đó là điều duy nhất Sugi có thể hỏi. Chikako ngán ngẩm đứng bên cạnh trông như muốn nói “Đúng là đám con trai”. Nhưng ngay cả giây phút này, cậu vẫn không sao ép mình an ủi Miyawaki thật lòng được. Đành khuyên nhủ đái boi vài lời, bắt chước vẻ cảm thông sâu sắc của Chikako.

“Giờ tớ có đến Ogura cũng chẳng còn ý nghĩa gì nữa.”

Miyawaki vừa sứt sịt vừa cười khẽ, nghe rất thiếu nỗ. Nhưng bỗng Chikako hét lớn, “Cậu phải đi chứ! Đến Ogura đi! Dùng hết số tiền tiết kiệm được, đến tiền đưa con mèo cho tới nơi tới chốn.”

Thấy Miyawaki chớp mắt ngạc nhiên, Chikako càng khẩn nài tha thiết hơn, gần như ép buộc.

“Con mèo đã chết rồi, nếu cậu không thương tiếc nó một cách đúng nghĩa thì cậu sẽ không bao giờ vượt qua được đâu. Đừng ở đây mà vật vờ vì sao mình không về kịp, hãy mau mau đến đó mà thương tiếc nó đi! Hãy đến mà nói với nó, ‘Tuy tao không kịp gặp mày lần cuối, nhưng tao đã về thăm mày đây.’ Nếu Miyawaki không thể vượt qua chuyện này, con mèo của cậu cũng sẽ lo lắng mà không thể an nghỉ mất.”

Sugi hiểu những lời này có tác động sâu sắc với Miyawaki đến mức nào, bởi ngay đến cậu, kẻ đang điên cuồng vì ghen tị và nhỏ nhen, khi nghe thế cũng cảm động suýt rơi nước mắt.

“Từ nay tớ hứa sẽ không nức nở than vãn nữa.” Miyawaki vừa hứa hẹn vừa mỉm cười quay lại làm việc. “Vì đã cất công làm thì phải làm tới nơi tới chốn.” Cậu ta chỉ nói thế rồi lao đầu vào làm việc quần quật, đến nửa cuối tháng Tám, trước khi học kì mới bắt đầu, Miyawaki gom góp đủ tiền và lên đường.

Khi ba người bạn gặp lại nhau vào đầu học kì mới, trông cậu ta có vẻ nhẹ nhõm hẳn. Miyawaki tặng Chikako và Sugi khá nhiều quà lưu niệm. Với Sugi là món mì ramen nổi tiếng của Hakata mà cậu đã “gửi

gắm” từ trước, còn với Chikako, chẳng hiểu sao lại là một chiếc gương cầm tay và mấy tập giấy thấm dầu mua tận Kyoto.

“Ôi, hiệu Yojiya cơ đấy!”

Có vẻ là một nhãn hiệu rất nổi tiếng vì trông Chikako hớn hờ vô cùng. Nhưng ngay lúc đó có bạn gọi, nên cô chỉ vội vàng để lại hai tiếng cảm ơn rồi chạy biến đâu mất.

“Cậu ghé qua cả Kyoto cơ à?”

Miyawaki chỉ gật đầu đáp lại câu hỏi tò mò của Sugi, “Hồi học tiểu học, lúc đang tham gia chuyến du lịch với cả trường đến Kyoto thì cha mẹ tớ gặp tai nạn giao thông và qua đời.”

“Nhân tiện cất công đi nên tớ quyết định đi cho trót”... Hai tiếng “nhân tiện” này vào tai Sugi bỗng chốc nặng tựa nghìn cân.

“Giấy thấm dầu Yojiya là món quà lưu niệm mẹ nhờ tớ mua khi ấy. Tớ đã đi lòng khắp nơi nhưng cuối cùng vẫn không mua được. Người bạn tớ nhờ đi cùng rốt cuộc lại tìm ra và mua cho tớ, nhưng vẫn không thể bằng tự mình tìm thấy.”

“Còn cái gương cầm tay?”

“Tớ chỉ nghĩ, nếu mẹ còn sống thì tớ muốn mua tặng bà một cái gương như thế...”

Vừa nghe mà thấy lòng đau nhói.

Người nên nghe câu chuyện này lẽ ra là Chikako, nhưng Sugi thật sự không muốn cô nghe thấy. Ngày hôm ấy, ngày Miyawaki cứu con chó Shih Tzu bị rơi dưới dòng kênh. Giá như người bắt gặp cậu ta không phải là Sugi. Giá như người đã cùng cậu ta cứu con chó Shih Tzu cũng không phải Sugi thì tốt biết mấy.

Chikako chưa bao giờ được nghe câu chuyện đã xảy ra ở Kyoto. Nếu muốn cô biết thì Miyawaki cứ tự đi mà kể lấy, Sugi vừa tự nhủ vừa cố đè nén cảm giác tội lỗi trong lòng.

Cậu không thể hỏi Miyawaki xem cậu ta đã kể cho Chikako nghe chuyện đó chưa, cũng không thể hỏi Chikako xem cô đã nghe câu

chuyện đó từ Miyawaki chưa.

Tuy nhiên, cậu nhất quyết không thể để mất lợi thế mang tên “bạn thanh mai trúc mã”.

Chikako gọi Miyawaki là Miyawaki, gọi Sugi là Shu.

Đến một lúc nào đó, ngay cả cách phân biệt này cũng sẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Nếu Chikako biết tình cảm của Miyawaki, cô sẽ ngã về phía cậu ta ngay. Chikako hoạt bát lại dịu dàng. Và nếu Miyawaki có được cô, chắc chắn cậu ta sẽ tuyệt đối không buông tay.

So với một thằng con trai luôn muốn làm Chikako tự hào, nhưng lần nào cũng thất bại một cách vụng về như Sugi, Miyawaki hẳn sẽ không bao giờ khiến cô phải xấu hổ.

Một cậu con trai từ nhỏ đã phải chịu nhiều đau khổ.

Cha mẹ qua đời sớm, phải chia tay với con mèo mình vô cùng yêu thương, đến cuối cùng cũng không về kịp để gặp nó lần chót, nhưng Miyawaki chưa từng than thở cùng ai. Chưa từng tỏ ra yếu đuối.

Nếu là Sugi thì sao? Nhất định cậu sẽ ra sức đóng vai bi kịch và lợi dụng mọi sự bất hạnh đổ lên đầu để lấy cớ than thở, và để cầu xin sự thương hại từ Chikako.

Tại sao Miyawaki lại có thể vững vàng và tiếp tục mạnh mẽ đến vậy? Càng tiếp cận Miyawaki, Sugi càng quay cuồng với một ý nghĩ duy nhất: cậu không thể thắng nổi cậu ta.

Dường như việc lớn lên quá dễ dàng lành lặn lại trở thành một nhược điểm. Vốn dĩ đó phải là lợi thế so với Miyawaki, thế nhưng sao Sugi cứ cảm nhận một nỗi oán hận ngấm ngấm cứ lớn dần lên theo năm tháng? Cậu oán hận những trận cãi vã như cơm bữa của cha mẹ mình, oán hận những lời rửa xả họ tuôn vào nhau và oán hận cả những giây phút hiếm hoi mẹ cậu gần như suy sụp, bật khóc vì những trận cãi cọ.

*Tại sao một kẻ không thiếu thốn gì như mình lại trở nên bé mọn hẹp hòi thế này, còn một người không có gì như Miyawaki lại trở nên vĩ đại tốt đẹp thế kia?*

Cả Chikako, cô bạn lớn lên bên cạnh cậu từ tấm bé, cô bạn có cuộc sống đầy đủ và trơn tru chẳng khác gì cậu, thế mà mỗi lần có Miyawaki bên cạnh, cô không hề dành cho cậu dù chỉ là một cái liếc mắt ngẩn ngui. Cô chỉ hướng về Miyawaki, gần gũi và hòa hợp với cậu ta một cách tự nhiên... Những suy nghĩ này ngày đêm dần vật Sugi không nguôi.

Nếu cứ để thế thì Chikako sẽ bị cướp khỏi tay cậu mất... người con gái cậu thầm đem lòng yêu mến từ lâu.

“Không biết... Miyawaki đã thích ai chưa nhi?” Một ngày nọ Chikako bất giác thốt lên. Khi ấy Miyawaki không có mặt.

Sugi lập tức bị nhấn chìm trong cơn ghen tuông và tự ti dữ dội.

“Tớ thích Chikako lắm. Từ hồi còn nhỏ kìa.”

Cậu không dám thổ lộ những lời này với Chikako. Cậu nói với Miyawaki.

Và Miyawaki tốt tính, Miyawaki luôn lo nghĩ cho bạn bè, nên sau khi nghe bạn mình bộc bạch, cậu ta sẽ phải chôn chặt tình cảm của riêng mình.

Vì đã đoán trước như thế, nên Sugi mới dám nói ra.

Miyawaki chỉ tròn mắt nhìn Sugi với vẻ ngạc nhiên, cậu ta im lặng một chốc rồi mỉm cười trả lời, “Tớ hiểu rồi.”

*Hiểu gì? Cậu chẳng hiểu cái quái gì cả!*

Hành động ngày hôm ấy của Sugi đã khiến Miyawaki phải giữ im lặng mãi mãi, và cậu ta vẫn cứ giữ im lặng như thế mà âm thầm xin nghỉ việc. Mùa xuân năm họ lên lớp Mười hai, cậu ta lại chuyển trường, bảo là vì người dì, cũng là người giám hộ của cậu ta, làm trong ngành luật nên phải chuyển công tác suốt.

Tuy có phần tiếc nuối, song Sugi không thể không thừa nhận cậu cảm thấy nhẹ nhõm hẳn. Khi ấy cậu đã nghĩ, “Thế là yên tâm hoàn toàn!”



“Sao một con người bất hạnh như cậu lại vĩ đại đến thế?!”

Trước khi kịp nhận ra mình đang nói gì, anh đã lè nè trong cơn say chênh choáng. Chỉ tại chai rượu vang họ đã khui trong bữa tối.

Trước đó, anh đã quyết định tỏ lòng hiếu khách và chào mừng Miyawaki bằng cách chuẩn bị một chai Ajiron đỏ, nhưng có lẽ do rượu tỏa ra mùi hương quá nồng nàn, và khi trôi vào vòm họng liền để lại một vị ngọt quyến rũ, nên anh đã vô tình uống hơi quá chén.

Trước đó Chikako đã đi tắm. Có lẽ vì thế mà anh cảm thấy không cần phải kiêng nể ai nữa.

Miyawaki gượng cười đáp lại, “Có phải là người tốt hay không tớ không biết. Nhưng tớ không phải một kẻ bất hạnh, cậu nói quá rồi.”

“Cậu nói cái quái gì thế, đó là một điểm hấp dẫn phái yếu của cậu còn gì!”

“Cậu say rồi. Trước khi Chikako trở lại, cậu tìm cách giải rượu đi.” Vừa nói, Miyawaki vừa giành lấy chai rượu anh còn nắm chặt trong tay.



Loài mèo chúng tôi ngây ngất vì bực hà mèo, còn loài người hình như liêu xiêu vì một thứ gọi là rượu.

Khi ở nhà, Satoru thỉnh thoảng cũng uống rượu. Vừa ngồi một mình xem bóng đá hoặc bóng chày, nói chung là những trò chơi bóng bánh của con người, anh vừa nhâm nhi từng ngụm nhỏ, nhiều khi say rượu ngủ gục, ngã lãn kên ra đất.

Những lúc như thế, nếu tôi vô tình đi ngang qua, anh sẽ lập tức ôm chầm lấy tôi rồi rên rỉ gọi “Nana ơi, Nana à...” bằng cái giọng lè nè của những tay bợm nhậu, trông mới thảm hại làm sao! Tôi chẳng bao giờ xớ rớ đến gần khi anh say, vì mùi rượu quá nồng nặc.

Cũng có những lúc Satoru ra ngoài về, mang theo mùi rượu còn phảng phất trên người, nhưng những lúc ấy tôi thấy tinh thần anh rất

thoải mái. Cho nên tôi vẫn nghĩ rượu là thứ có khả năng làm con người thấy dễ chịu, giống như bạc hà mèo có khả năng khiến loài mèo cảm thấy lâng lâng vậy.

Lần đầu tiên tôi thấy một người uống rượu mà trở nên ủ rũ như Sugi. Cô Chikako vừa vào nhà tắm là anh ta lập tức trở nên cau có và bực bội ra mặt với Satoru. Nếu đã không vui thì còn uống làm gì? Cuộn tròn mình trên nóc chiếc ti vi đặt giữa phòng khách, tôi chăm chú quan sát hai người đàn ông đang uống say sưa. Satoru vươn người tới giật chai rượu khỏi tay Sugi.

Nhân tiện thì cái ti vi này đã trở thành chốn yêu thích của tôi. Nhắc đến ti vi, tôi thường liên tưởng tới một thứ máy móc vừa mỏng vừa dẹt như một tấm phản, nhưng ti vi của nhà này lại có hình hộp rất vững chãi, tạo thành một chỗ nằm vừa vặn cho loài mèo. Chưa kể nó còn ấm sực, khiến vùng bụng tôi râm ran dễ chịu, quả là một chốn lý tưởng để tránh rét khi mùa đông đến.

“Nó cũ lắm rồi đấy!” Bà mèo Momo bảo tôi thế. Ti vi đời xưa hình như đều có hình hộp hệt thế này, vậy mà người ta lại đi đánh đổi một thiết kế hoàn hảo đến thế cho những tấm ván mỏng dẹt, vô vị, xấu xí, chẳng phải là một bước lùi của công nghệ đấy sao?

Nói theo cách của bà Momo, loài mèo có thể chia ra làm hai thể hệ: thể hệ biết tới sự tồn tại của ti vi dạng hộp và thể hệ chẳng biết gì. Cô Chikako nhà này rất ưu tiên nhu cầu có một chỗ nghỉ ngơi thoải mái của loài mèo nên đã không đổi sang ti vi dạng mỏng. Đúng là một quyết định sáng suốt!

*Sao trông mặt khó dăm dăm thế? Nếu nằm không quen thì trả chỗ lại đây cho ta.*

Giọng bà Momo vang lên từ bộ ghế xô pha cạnh ti vi. Tôi cảm thấy hơi áy náy, vì bà ấy đã nhường tôi chỗ nằm thoải mái trên nóc ti vi để tỏ lòng hiếu khách.

*Không, không phải khó chịu vì chỗ nằm đâu ạ. Chỉ có điều...*

Tôi bần khoản nhìn về phía Sugi đang khật khưỡng, lảm nhảm đủ thứ vô nghĩa gần đó.

*Tôi nghe nói họ là bạn thân, nhưng Sugi có vẻ không thích Satoru lắm?*

Momo cười gượng, *Làm gì có chuyện đó... Xin đừng nghĩ anh ấy không muốn chào đón anh chủ của cậu. Chai rượu này hôm qua anh ấy đã cất công đi mua định đãi anh Miyawaki một chén tử tế đấy.*

*Vậy tại sao lại tìm cách gây sự với Satoru? Mở miệng ra là hỏi vì sao Satoru lại vĩ đại như thế... làm như anh ta cực kì bất mãn khi thấy Satoru trở thành một người tử tế vậy.*

*Anh ấy quý mến chủ cậu, nhưng ghen tị còn nhiều hơn. Anh ấy cũng muốn trở thành người như anh chủ nhà cậu mà.*

*Tôi không hiểu. Satoru là Satoru, Sugi là Sugi chứ?*

*Cậu nói phải lắm. Nhưng chủ ta cứ bị ám ảnh bởi ý nghĩ nếu anh ấy giống Miyawaki thì sẽ được cô Chikako yêu thương hơn.*

*Ái chà chà, tôi vừa nghe được thâm cung bí sử gì thế này?*

*Hình như ngày xưa, cô Chikako từng yêu anh chủ của cậu.*

Chuyện đã xưa lắm rồi. Từ trước cả khi bà mèo Momo ra đời, khi ba con người này hãy còn là ba thiếu niên thiếu nữ. Bà Momo cũng chỉ được nghe lại từ con mèo tiền nhiệm.

*Còn Satoru thì sao nhỉ? Không biết anh có từng thích cô Chikako không?*

Nếu người phụ nữ dịu dàng tế nhị, biết giữ lại một cái ti vi hình hộp chỉ để dành chỗ cho mèo nằm mà trở thành vợ Satoru thì thật tuyệt vời biết mấy.

*Chuyện đó thì chúng ta cũng không biết. Nhưng vì một lý do nào đó liên quan đến cô Chikako mà chủ ta luôn mang mặc cảm tội lỗi với anh Miyawaki.*

Phức tạp thật đấy! Dù sao kết quả vẫn là cô Chikako đã chọn Sugi và trở thành vợ anh ta, sao anh ta cứ thấp thỏm thế nhỉ?

Ở loài mèo chúng tôi, mèo cái sẽ là kẻ được quyền lựa chọn, và kết quả ngã ngũ, trắng đen rõ ràng. Không chỉ loài mèo mà trong thế giới các loại động vật (trừ con người ra), khi dính dáng đến vấn đề tình cảm, sự lựa chọn của giống cái luôn là quyết định tuyệt đối. Tuy tôi được Satoru nhận nuôi từ khi còn nhỏ nên không có kinh nghiệm yêu đương gì, nhưng lúc còn lang thang, những con mèo cái thường hay chê tôi có vẻ ngoài quá mềm mại. Giá như mặt tôi to hơn, và vóc dáng cao lớn khỏe mạnh hơn thì đã tốt... giống như Yoshimine ấy. Nếu Yoshimine mà biến thành mèo thì tôi dám chắc anh ta sẽ cực kì đào hoa.

*Có điều, cuối cùng tôi cũng hiểu ra rồi.*

Momo nghiêng đầu nhìn tôi ra chiều thắc mắc, tôi nói tiếp.

*Con chó khốn kiếp đó là chó của Sugi chứ gì.*

Loài chó là một sinh vật mù quáng, nếu chủ của chúng đã bảo là “đen” thì có “trắng” cũng thành “đen” tuốt tuột. Hẳn là nó đã cảm nhận được những xúc cảm ghen tuông mơ hồ, âm ỉ trong lòng Sugi và phản ứng theo.

Nhân tiện, loài mèo chúng tôi thuộc dạng chủ bảo sao thì mặc kệ chủ, trắng vẫn là trắng và đen vẫn hoàn đen. Chúng tôi chỉ tuân theo những gì mình tin là đúng.

*Toramaru vẫn còn quá nhỏ, nó hành động rất hấp tấp.*

Tên khốn đó được đưa vào nhà lúc trời sập tối, nhưng lập tức bị kéo sang một phòng khác. Nó không sủa văng lên như lúc chúng tôi mới gặp nhau, nhưng vẫn gườm gườm nhìn Satoru một cách láo xược, nên giữa nó và tôi lập tức nồng nặc mùi thuốc súng.

“Chà chà, xem ra sắp quắc cần câu đến nơi rồi!” Cô Chikako bước ra từ phòng tắm. “Đi ngủ chưa anh?”

Chikako hỏi như dỗ dành trẻ con, còn Sugi hậm hực lắc đầu hệt một đứa bé khó bảo, “Không thích!”

Satoru và Chikako nhìn nhau cười trừ. Nụ cười khổ sở nhưng lại đong đầy yêu thương, gương mặt hai người đều rạng rỡ. *Mấy tay say*



*rượu cũng có chỗ đáng yêu đấy chứ.* Nhưng trong mắt tôi, trông Sugi lúc này cực kì mất thể diện. Cứ nghĩ khi say bạc hà mèò mình cũng lè nhè như thế, tôi lại thoáng khó chịu.

“Tớ cũng mệt rồi, đi ngủ nhé. Xem nào!”

Satoru đứng lên định đỡ Sugi, nhưng có lẽ anh ta nặng hơn anh tưởng, hoặc anh ta say hơn anh tưởng nên cả hai bắt đầu loạng choạng. Cô Chikako vội vàng ghé vào bên còn lại giúp nâng chõng dậy.

Và thế là hai người từ từ đỡ Sugi đưa anh ta vào phòng ngủ.



Một thời gian sau khi Miyawaki rời đi, Sugi và Chikako bắt đầu hẹn hò. Họ thậm chí còn chọn chung nguyện vọng đại học. Hai người đã bàn bạc và quyết định chọn một trường đại học ở Tokyo. Lý do là vì Chikako dự định tương lai sẽ làm việc ở vườn cây ăn quả của gia đình, nên nếu không học đại học ở tỉnh ngoài thì có nghĩa cả đời cô sẽ chỉ loanh quanh ở thị trấn quê hương. Nguyện vọng muốn đặt chân đến một thành phố lớn ít nhất một lần trong đời là một suy nghĩ rất tự nhiên và ngây thơ của cô gái trẻ.

Cả hai đều thi đậu suôn sẻ, Chikako trọ ở nhà một người họ hàng, Sugi thì vào kí túc xá. Phòng kí túc là phòng đôi nên đương nhiên cậu cũng khá lo lắng về người bạn cùng phòng tương lai, nhưng vị trí thuận tiện và giá thuê rẻ tiền của khu nhà lại có sức hấp dẫn ghê gớm.

Sau khi hứa với Chikako rằng ổn định chỗ ở rồi sẽ hẹn gặp nhau một buổi trước ngày nhập học, Sugi cầm bản đồ, bắt đầu đi dạo một vòng thăm thú khu kí túc xá. Do mới đến nên cậu không thông thuộc đường xá nên đi loanh quanh mất một lúc, nhưng may thay cũng tìm được đến nơi mà không quá trễ so với dự tính.

Cậu đến làm thủ tục đăng kí tại quầy tiếp tân của kí túc.

“Sugi!”

Vẫn chưa nhận ra tiếng nói đó của ai, Sugi quay lại tìm kiếm, rồi như chết lặng.

“Miyawaki?”

Cậu thẳng thốt hỏi lại, cả cơ thể cứng đờ như đông thành đá. Không phải cậu không vui vì gặp được một gương mặt quen thuộc tại môi trường hoàn toàn xa lạ này, nhưng sự nghi ngờ cũng cùng lúc bùng lên: tại sao Miyawaki lại có mặt ở đây? Đồng thời, cảm giác tội lỗi tưởng đã dần ngủ yên sau khi cậu ta chuyển trường lại bắt đầu ngo ngoe thức dậy và hành hạ cậu.

“Tớ có nghe Sakita bảo cô ấy sẽ chọn trường này, nên nghĩ biết đâu cậu cũng vào đây. Quả nhiên.”

“Nghe từ Chikako? Chẳng lẽ hai người vẫn tiếp tục gặp lại nhau sau khi cậu chuyển trường?”

“Làm gì có. Chỉ viết thư thôi.”

Thời ấy điện thoại di động còn chưa phổ biến trong giới học sinh sinh viên như ngày nay. Bạn bè ở xa muốn liên lạc với nhau chỉ có thể gọi điện thoại bàn hoặc viết thư tay.

“Lúc đi tớ có để lại địa chỉ nhà mới cho các cậu mà. Sau đó Sakita có gửi thư cho tớ.”

Miyawaki có trách nửa đùa nửa thật rằng Sugi chẳng chịu gửi thư cho mình, nhưng hai thằng con trai bình thường mà thư từ cho nhau mới lạ.

“Thỉnh thoảng bọn mình cũng gọi điện thoại hỏi thăm nhau còn gì.”

“Ừ, đám con trai bọn mình thì đúng là chẳng có gì nhiều để ‘tâm sự’ thật. Tớ cũng chẳng mấy khi liên lạc với các bạn thời cấp hai, nên lúc nhận được thư của Sakita tớ ngạc nhiên lắm, đúng là con gái họ tử mĩ thật. Thế nên bọn tớ cũng thỉnh thoảng thư đi thư lại.”

Có lẽ trong quá trình thư từ đó, Miyawaki mới biết nguyện vọng đại học của Chikako là trường nào... Hay chính vì biết cô muốn chọn trường này nên cậu ta mới đâm đầu thi theo?

“VẬY mà tớ không nghe Chikako nói gì về việc cậu thi trường này đây.”

“Đúng thôi. Vì tớ có nói cho Sakita biết nguyện vọng của tớ là trường nào đâu.” Miyawaki hồn nhiên trả lời. “Tuy muốn thi chung trường với các cậu thật, nhưng tớ cứ lo mình mà trượt thì xấu hổ lắm. Tớ đâu có được như hai người, cùng đồng viên nhau vượt qua kì thi.”

Nghe qua thì thấy chuyện chẳng có gì nghiêm trọng. Sugi đã định soi mói chi tiết nào đáng ngờ, nhưng tới đây thì cậu có thể thở phào vì lý do nghe thật ngớ ngẩn. Nhưng...

*Miyawaki à, điều cậu nói có mấy phần là thật? Tớ có thể tin hết những lời cậu nói không?*

“Chikako không kể với cậu là tớ cũng thi vào trường này à?”

Khi nghe cậu thắc mắc, Miyawaki cũng nghiêng đầu ra chiều khó hiểu, “Tại sao thế nhỉ?”

“Chắc tại vì như tớ đã nói ấy, nếu thông báo cả hai người cùng thi từ đầu, lỡ như một trong hai thi rớt thì sẽ xấu hổ lắm. ‘Cả hai cùng thi’ thì giống như là ‘cả hai phải cùng đậu’ ấy mà. Ngay cả người ngoài như tớ còn chẳng dám báo, sợ nếu thi rớt sẽ khiến các cậu áy náy nữa là...”

Có lẽ là do cách nói chuyện của Miyawaki như thế. Còn chuyện cái gì cũng thấy đáng nghi là vấn đề của Sugi.

... Vì ngày hôm đó, kẻ đã thổ lộ tình cảm của mình để bịt miệng người bạn thân chính là cậu.

“Có cả cậu ở đây thì sao chúng ta không xin ở chung phòng cho tiện nhỉ? Bạn cùng phòng của tớ cũng chưa thấy đâu nên có khi xin đổi phòng vẫn còn kịp đấy.”

Miyawaki đến kí túc xá đã được một tuần và có vẻ đã tạo được nhiều mối quan hệ nhờ tính tình thân thiện dễ gần. Chỉ cần nói qua với cô quản lý và anh trưởng kí túc xá là cậu ta đổi phòng được luôn.

Chikako biết Miyawaki cũng học chung trường thì vui lắm nhưng vẫn càu nhàu, “Sao lại không cho bọn tớ biết chứ.” Vừa đúng lúc cô định gửi thư cho cậu ta báo tin mình đã đậu đại học cùng với Sugi.

Nỗi lo lắng về cuộc sống ở kí túc xá nhờ có Miyawaki chẳng mấy mà tan biến. Được tiếng là bạn thân của Miyawaki, ở trong kí túc xá này mà nói là một lợi thế... Còn cảm giác mặc cảm và áy náy thỉnh thoảng vẫn cào xé trong lòng Sugi là vấn đề của riêng cậu.

Và cứ thế, học kì đầu trôi qua, học kì sau lại đến.

“Sugi ơi, có ‘tài trợ’ từ mấy anh lớp trên này.”

Miyawaki vừa nói vừa chìa gói quà ra, là một nhãn hiệu bia khá đắt tiền.

Theo lý thuyết, sinh viên phải đủ hai mươi tuổi mới được uống chất có cồn, nhưng trong kí túc xá có không ít người dấm dúi giấu bia rượu uống với nhau, miễn là khuất mắt cô quản lý.

“Ồ, vậy để tớ tìm chút đồ nhắm.”

Vì sinh viên kí túc thường được cha mẹ gửi rất nhiều quà bánh, nên chỉ cần đi “giao lưu trao đổi” một vòng là họ đã gom được một mớ thức ăn đáng kể. Vừa lúc dưới quê gửi nho lên, Sugi bèn lấy mang đi đổi món khô cá hồi kiểu Toba và gói bánh đặc sản địa phương từ một cậu bạn quê ở Hokkaido.

Miyawaki uống bia rất hào sảng, nhưng lại dễ say. Chỉ mới hai lon mà mắt cậu ta đã lơ lơ, đỏ ké lên.

Lúc đó, không biết sao chủ đề lại chuyển sang mấy chuyện tình yêu tình báo trong kí túc xá. Có một cậu trai lông bông năm nhất đã can đảm đeo đuổi một chị lớp trên ở kí túc xá, nhưng bị từ chối phũ phàng, tuy thành chuyện cười trong đám con trai, nhưng cậu trai vẫn được mọi người ủng hộ.

“Cậu ta bị từ chối bao nhiêu lần rồi ấy nhỉ?”

“Chỉ tính những lời mời hẹn hò chính thức thôi nghe đâu đã mười một lần rồi thì phải.”

Miyawaki, kẻ biết rành rẽ mọi chuyện, vừa nói vừa cười khúc khích.

“Cậu ta chẳng biết rút kinh nghiệm gì cả, buồn cười quá đi mất. Lại còn bảo học kì sau sẽ đạt chỉ tiêu hai chục lần mới khiếp chứ!”

“Thất tình mà cũng cần chỉ tiêu à, hay cậu ta quên mất mục đích chính rồi?”

“À nhưng tớ thích sự bạo dạn của cậu ta, cậu ta làm tớ ghen tị chết được.”

Đôi mắt đỏ ngầu của Miyawaki vụt sáng lên... Sugi bỗng có linh cảm chẳng lành...

“Hồi phổ thông ấy, thật ra tớ có thích Sakita chút chút.”

Nếu có thể thì cả đời này Sugi cũng không muốn nghe câu đó.

“Nhưng vì có Sugi nữa nên tớ đành bỏ cuộc. Giá như tớ có can đảm thổ lộ với cô ấy một lần nhỉ... có bị từ chối cũng cam lòng...”

Nếu cậu thổ lộ... thì có khi lịch sử đã thay đổi không chừng.

“Tớ xin cậu!” Giọng Sugi như chực vỡ ra vì hoảng hốt. “Đừng thổ lộ với Chikako!”

Nếu bây giờ cậu ta bày tỏ... biết đâu lịch sử vẫn sẽ có cơ thay đổi.

“Tớ xin cậu!”

Sugi cúi gầm mặt. *Mình đã tha hóa thành dạng gì thế này?* Cậu cúi đầu không dám ngẩng lên vì biết bản thân mình lúc này thật vô liêm sỉ.

Nhưng cậu cũng biết, Miyawaki đã bị mình thuyết phục.

Miyawaki chỉ dụi dằng nhìn cậu... cũng giống như lúc Sugi dùng cách thổ lộ tình cảm mình dành cho Chikako để bịt miệng cậu ta lần đầu tiên.

“Không có gì đâu,” cậu ta cười khở. “Hai người hợp nhau hơn cậu tưởng đấy.”

Và như thế, Sugi cũng thành công trong việc bịt miệng Miyawaki vĩnh viễn.



Tốt nghiệp xong, Sugi và Chikako trở về quê, mấy năm sau thì kết hôn. Miyawaki cũng đến dự đám cưới.

Kể từ đó, Miyawaki không gọi cô bạn là Sakita nữa, mà chuyển sang gọi là “cô Chikako.”

Giờ thì lịch sử sẽ không thể thay đổi nữa. Về phía Miyawaki cũng vậy mà Chikako cũng vậy.

Còn cảm giác tim đau như thắt lại mỗi khi nhắc đến Miyawaki, Sugi cho là một hình phạt thích đáng dành cho tội lỗi đã bịt miệng cậu bạn khi mọi sự hãy còn có cơ hội thay đổi.

Nếu nhận nuôi con mèo của Miyawaki, chắc chắn nó sẽ trở thành thứ tra tấn anh cả đời mỗi khi anh nhìn thấy... Nhưng Miyawaki, người bạn trung thành vì anh mà im lặng mãi mãi, lúc này đang gặp khó khăn, cậu ta chỉ nhờ anh một ân huệ duy nhất là chăm sóc con mèo, nên anh tự coi đó như nghĩa vụ bắt buộc.

*Có thể cậu luôn khinh thường tớ vì tớ quá hèn hạ và ích kỉ, nhưng thật sự tớ cũng yêu quý cậu lắm. Phải chịu nhiều vất vả và bất hạnh hơn tớ, thế mà cậu lại có thể cao cả và dịu dàng đến thế, tớ thực sự khâm phục điều đó.*

*Nếu có thể tớ cũng rất muốn trở thành người giống như cậu.*

Sugi là người quá kiêu hãnh nên không đời nào thừa nhận những lời này với bạn, nhưng anh thật lòng muốn nhận nuôi con mèo.



Sáng hôm sau, các chủ nhân cho tôi và con chó khốn kiếp gặp mặt lần thứ hai.

Bữa sáng ngoài phòng khách xong xuôi, cô Chikako sang phòng kế bên đưa con chó sang.

“Coi như tao xin mày đấy, cứ xử cho đàng hoàng vào, Tora!”

Chikako đứng ngoài cửa khuyen nhủ con chó trong lúc Sugi bồn chồn rảo qua rảo lại trong phòng ăn. Còn Satoru tuy ngồi im nhưng trông vẫn hết sức lo lắng. Thành viên bình tĩnh nhất chắc chỉ có tôi và bà Momo.

Đó là nhờ cảm giác no nê thỏa mãn sau khi ních đầy bụng thức ăn tổng hợp có vị cá ngừ sống và thịt gà hảo hạng cho bữa sáng. Cứ tới đây đi, con chó khốn kiếp kia!

Và rồi, cánh cửa gỗ mở ra.

Con chó khốn kiếp đứng ngay cửa, vừa bồn chồn cào cào móng vừa hần học nhìn vào trong phòng. Nhưng mục tiêu của nó không phải là Satoru... Tôi hiểu rồi.

Có lẽ hôm qua nó đã bị Sugi mắng vì tội dám nhảy xổ vào sủa Satoru, người bạn thân thiết của chủ nó.

Nếu quả thật là vậy thì đối tượng mày có thể gây sự chắc chắn chỉ có một.

Tới đây, tao sẵn sàng chiến với mày!

Con chó lập tức phóng tới, vừa lao về phía tôi vừa cất tiếng sủa hung hãn. Khá lắm!

Phớt lờ những tiếng thét ối á kinh hãi của đám người trong phòng, tôi lập tức cong lưng lên hình cánh cung, bộ lông xù tung đe dọa. Thấy thế bà Momo cũng phải thì thầm, *Cậu khá lắm!*, khiến tôi cảm thấy vô cùng vinh dự.

*Xéo về đi!*

Con chó vẫn hần học, sủa ừng oảng mặc Sugi và Chikako nổi giận ùng ùng. Cả Satoru cũng lo lắng nhào tới giữ chặt tôi lại để ngăn không cho lao vào con chó.

*Mày mà ở đây thì lúc nào ông chủ, bà chủ cũng sẽ nghĩ đến Miyawaki. Ông chủ đã vì chuyện bà chủ nhớ đến Miyawaki mà đau khổ lắm rồi.*

*Mày không phải nói, tao cũng không thèm ở cái nhà nuôi một con chó ngu xuẩn như mày.*

Nói về khoản đánh đấm thì chắc chắn ông đây lợi hại hơn mày một bậc. Có thể mày có móng vuốt dài hơn, nhưng chắc là mày chưa từng trải qua những trận ẩu đả có thể mất mạng như chơi chứ gì?

Và mày chắc chắn cũng chưa bao giờ ném trái những trận chiến nảy lửa mà chỉ thua một trận là nguồn thức ăn ngày mai sẽ lập tức bị tước đoạt, phải không hả con chó quen được cưng chiều và sống sung sướng từ nhỏ kia?

Tôi đứng đó tuôn hàng tràng thách thức vào con chó, những lời thô tục tôi đã học được qua nhiều năm lăn lộn khắp các chiến trường đẫm máu, những lời tôi không dám để các quý ông quý bà tốt bụng đây phải nghe thấy.

Momo đứng trên nóc ti vi, cười khở quan sát trận khẩu chiến kịch liệt từ trên cao. Xin lỗi đã làm rác tai một bà cao quý.

*Chết tiệt, mày biến đi!*

Con chó khốn kiếp gầm gừ nhưng trông như sắp bật khóc tới nơi. Đồ nhãi ranh mới hai ba tuổi đầu, lớn lên với cái vòng cổ thít chặt từ nhỏ mà muốn cãi thẳng ông đây? Còn khuya!

Momo gập đôi tuổi tao thật, nhưng tao còn nhiều tuổi hơn mày nhiều lần nhá!

*Những thứ gợi nhớ về Miyawaki thì không được phép bước vào căn nhà này. Huống chi...*

*Câm mồm! Mày còn dám nói thêm tao sẽ bắt mày phải trả giá đắt!*

Con chó vẫn cứ giương mồm lên oăng oăng không thôi. Có lẽ tôi sắp mất bình tĩnh tới nơi...

*... Huống chi, gã đó có cái mùi không thể cứu vãn nữa rồi!*

**TAO BẢO MÀY CÂM!**

“NANA!”



Satoru quát bằng giọng nổi giận thật sự, vì tôi đã vùng khỏi tay anh mà nhảy xổ vào con chó khốn kiếp.

Ăng ăng! Con chó la thảm thiết. Tôi đã khắc trên cái mũi nó ba đường xinh đẹp, mảnh mai và tóe máu.

Thế nhưng, Toramaru không chịu cụp đuôi giữa hai chân mà đầu hàng.

Đuôi nó nhiều lần như sắp hạ xuống, nhưng vẫn run rẩy giương lên. Nó cứ rên rĩ mãi không thôi.

“Không được, Nana! Mà làm nó bị thương rồi!”

Thẳng thua cũng đã định, nên tôi ngoan ngoãn để Satoru ôm lấy.

“Xin lỗi mọi người, xin lỗi nhiều.” Satoru rồi rít xin lỗi Sugi, xin lỗi Chikako, xin lỗi cả con Toramaru.

“Không sao, Nana không bị cắn là tốt rồi.”

Chikako thở dài, mặt xanh mét như tàu lá. Sugi đấm “cốp” lên đầu Toramaru.

“Mà mà cắn thì Nana chết mất còn gì!”

Toramaru lập tức cụp đuôi giữa hai chân, nó oán hận lườm tôi.

Ra thế, làm vậy để tỏ vẻ nó không chịu thua tôi.

“Xin lỗi hai bạn nhiều, hai người đã có lòng nhận nuôi Nana thế mà... Thôi để tớ đưa nó về.” Satoru tiếc nuối. “Chứ nếu phải chịu đựng con mèo khó tính này thì tội cho Toramaru quá.”

Satoru xách cái lồng ra. Vừa chậm chậm bước vào lồng tôi vừa ngoái đầu lại nhìn con chó.

*Cảm ơn mà, Toramaru.*

Toramaru làm mặt khó hiểu.

*Tao đã quyết định sẽ chu du khắp nơi cùng Satoru. Tao không hề đến đây để được nhà mà nhận nuôi. Tao còn đang suy nghĩ làm cách nào để được trả về thì may quá có mà giúp một tay. Giờ tao lại được về cùng anh ấy.*

Toramaru cụp mắt, cái đuôi buông thõng. Còn tôi và Satoru thì hướng về chiếc xe đa dụng màu xám bạc chờ sẵn bên ngoài.

Toramaru cũng bị cột dây kéo ra tiễn chúng tôi. Sugi còn rút ngắn sợi dây, quấn nhiều vòng vào tay mình.

Momo cũng tự theo ra tiễn. *Lâu lắm rồi ta mới được xem một trận chiến quyết liệt đến thế*, bà nhiệt tình khen tôi.

“Bọn tớ thật lòng xin lỗi cậu, may mà Nana vẫn bình an vô sự.”

“Bọn tớ muốn nhận nuôi Nana lắm...”

Hai vợ chồng họ cứ thay nhau xin lỗi khiến Satoru đâm ái ngại. Cũng phải thôi, tôi từ vị thế của một kẻ bị bắt nạt, chẳng hiểu sao kết quả lại trở thành một kẻ anh dũng quả cảm đây này.

Cái quy trình tiễn đưa, sục sịt tiếc nuối là màn kịch lần nào cũng phải diễn đi diễn lại.

Satoru đã ngồi vào ghế lái rồi mà Chikako cứ chốc chốc reo lên “còn thiếu thứ này”, “còn sót thứ kia” mà dốc vào xe chúng tôi cơ man nào là quà cáp.

Nhưng cuối cùng thời khắc chia tay vẫn phải đến.

Ngay lúc đó, Satoru chợt nhoài người nói vọng qua cửa sổ xe, “Suýt quên mất. Hồi học phổ thông tớ từng thích cậu đấy, Chikako, cậu biết không?”

Thái độ anh tỉnh bơ như đang nói chuyện thời tiết. Nhưng Sugi lập tức cứng đờ. Còn Chikako thì như thể đang ngớ ra... *Gì cơ?*

Satoru điềm tĩnh chờ câu trả lời của Chikako.

Chikako ngẩn ra, rồi thở dài, “Chuyện từ đời nào đời nào, cậu nói ra để làm gì nữa.”

“Tớ cũng nghĩ thế.”

Hai người cùng cười phá lên. Sugi thì thở phào nhẹ nhõm giống như đã thoát nạn, cuối cùng cũng cười họa theo.

Tuy đang cười, nhưng vẻ mặt anh ta như thể sắp khóc.

Xe bắt đầu lăn bánh.

“Toramaru!?”

Tôi nhìn lại, thấy Toramaru vùng khỏi sợi dây của Sugi, chạy đuổi theo chúng tôi.

*Ê con mèo kia!*

Toramaru gọi với theo tôi.

*Mày ở lại cũng được! Ông bà chủ đã cười với Miyawaki rồi, nên mày được phép ở lại!*

*Đồ ngu, tao đã bảo từ đầu là tao không thèm mà lại.*

“Họ đi rồi, mày chịu khó ngoan ngoãn thêm một lúc không được hay sao?”

Sugi giận dữ kéo sợi dây. Đừng giận mà, nó đang cố níu kéo tôi ở lại đây.

Tuy nhiên sau sự cố ban nãy giờ lại nghe nó sủa oang oang thì người ta sẽ nghĩ ngay là nó tiếp tục nổi điên.

“Vẫn còn giận à?”

Satoru cũng quan sát qua kính chiếu hậu.

“Nhưng không hiểu sao tao cứ có cảm giác tiếng sủa lúc này của nó không giống nổi điên lắm?”

Tôi thích khả năng quan sát tinh tế của anh đấy, Satoru.

Chiếc xe xám bạc kéo một hồi còi ngăn trước khi bỏ lại khu nhà nghỉ sau lưng.

“Nhưng đề nghị nhận nuôi của vợ chồng cậu ấy công nhận hấp dẫn thật đấy!”

*Lại thế nữa. Chẳng thật lòng tí nào, anh chạy qua cả núi Phú Sĩ rồi còn đâu!*

Nếu thật sự có một ngày anh quay về đón tôi thì ngay từ đầu đã không cần nhờ người nhận nuôi rồi.

Khi tôi rướn mình lên nhìn qua cửa kính sau xe, Satoru bật cười, “Lạ nhỉ, ghét biển thế mà lại thích núi Phú Sĩ à?”

Đó là vì núi Phú Sĩ để lại âm vang trong lòng tôi, và nó không dập dềnh liên tục hòng cuốn chúng ta vào.

“Ước gì lại được cùng đi ngắm núi Phú Sĩ nhỉ.”

Đúng đấy, hôm nào chúng ta lại đến đây nữa nhé. Nghỉ lại chỗ vợ chồng Sugi và Chikako ấy. Từ cửa sổ căn phòng chúng ta đã ở đêm qua có thể nhìn thấy núi Phú Sĩ rất rõ đấy, chưa kể...

“Nana có vẻ thích cái ti vi hình hộp màu nâu nhỉ?”

Đúng, chính nó! Cái ti vi hình hộp tuyệt vời! Kích thước rất phù hợp để tôi cuộn mình nằm trên nóc mà lại còn ấm sức cả bụng cả chân lên nữa. Nè Satoru, sao nhà mình không tìm một cái ti vi hình hộp giống thế đi? Đây thích cái ti vi đó quá!

“Xin lỗi Nana vì cái ti vi siêu mỏng nhà mình nhé. Nhưng thời buổi này khó mà tìm được một cái ti vi cỡ như thế nữa.”

Thật à? Đáng tiếc quá đi mất.

Nhưng mà thôi, cứ để cái ti vi hình hộp trở thành món quà đặc biệt khi ghé chơi nhà Sugi và Chikako cũng được. Lần sau, nhất định tôi phải bắt con Toramaru cụp đuôi đầu hàng!



Chiều hôm đó, khu nhà nghỉ đón một đợt khách trọ đặt chỗ trước.

“Có lẽ mình nên cột Toramaru lại cho chắc.”

“Em nói phải, có thể nó vẫn dễ nổi điên vì bị kích động từ cuộc chiến với Nana ban sáng.”

Vừa dắt Toramaru ra ngoài và cột con chó bên cạnh chuồng, Sugi vừa hỏi Chikako đang cùng đi với mình.

“Chuyện Miyawaki nói lúc nãy ấy mà...”

“Trời ạ, anh vẫn còn để bụng à?”

Bị nói trúng tim đen, anh vội phân bua, “Ý anh không phải như thế... Anh chỉ đang nghĩ nếu hồi cấp ba mà cậu ấy ngỏ lời thì em sẽ quyết định thế nào thôi...”

“Ai mà biết được.” Chikako khẽ nhún vai, “Cậu ấy phải thổ lộ vào lúc đó thì em mới biết chứ.”

Cô nói đúng, nên anh không thể nói lại gì được.

“Nhưng giá mà được trải nghiệm cảm giác trái tim thiếu nữ rung động vì lời tỏ tình của cả hai chàng trai thì lãng mạn nhỉ?”

“Em rung động sao?”

Bị hỏi ngược bất ngờ, Chikako bật cười, “Chắc cũng có rung rinh chút đỉnh. Ai cũng mơ được cả hai chàng trai theo đuổi mà.”

Nước mắt lại chực rơi, nhưng anh cố nuốt ngược vào trong.

Anh không biết cô sẽ chọn ai. Nay mọi chuyện đã an bài.

Nhưng anh có cảm giác, nhờ những lời này của cô, lòng ghen tuông và ân hận giày vò anh bao lâu nay bỗng như nhẹ hẳn đi.

Lần hội ngộ tiếp theo, anh có thể làm một người bạn tốt đúng nghĩa của Miyawaki rồi.

Suy nghĩ đó bất giác làm anh cảm thấy vui vẻ.

## Bút ký 3.5

### CHUYẾN ĐI CUỐI CÙNG

Bên bến cảng, một cái phà to như một tòa nhà màu trắng sừng sững đã đậu sẵn.

Phía trước nó là một cái miệng rộng hoác, Satoru nói với tôi là từ cái miệng này, đoàn xe hơi sẽ nối đuôi nhau chui vào bụng thuyền.

Con người đúng là tài giỏi, tạo ra được những thứ khổng lồ có thể nuốt cả xe hơi cơ đấy!

Chưa kể tôi thật lòng muốn biết ai là người đầu tiên nghĩ ra cách sáng chế cái thứ bằng thép khổng lồ nặng nề là thế mà lại có thể nổi trên mặt nước! Thật không biết trong đầu người đó có chứa gì nữa. Vật nặng vào nước thì phải chìm, đó là quy tắc của tự nhiên rồi, ngoài loài người ra chẳng có động vật nào dám làm trái với quy tắc đó cả, con người đúng là một động vật khác thường.

Mua vé xong, khi quay lại xe, chẳng hiểu sao trông mặt Satoru đờ dừ.

“Giờ ạ, chán quá đi mất! Họ bảo Nana không được ngồi cùng tao mới điên chứ.”

Hóa ra khi đi mua vé, Satoru đã ghi tên tôi vào chỗ “khách đồng hành”.

Khi biết “quý khách” có tên Miyawaki Nana (sáu tuổi) hóa ra lại là một con mèo, người bán vé đã cười áy náy rồi từ chối, khiến Satoru bình thường vốn hiền lành cũng phải nổi đóa lên.

“Thôi kệ, lên phà nào!”

Chiếc xe màu xám bạc nhanh chóng tham gia vào hàng xe hơi nối đuôi nhau tiến vào miệng con quái vật màu trắng vĩ đại. Này... sau khi nuốt vào bằng hết chỗ xe này mà thuyền vẫn có thể nổi được sao?

“Nana... sao lại xù đuôi lên thế?”

*Ờ thì là vì... đây nói là giả sử, giả sử thôi nhé, nhớ như cái thuyền này chìm ngay giữa đại dương mênh mông kia thì làm sao chúng ta thoát được bây giờ? Tại vì tôi... anh biết rồi đấy...*

Tôi nhớ đến cảnh biển gần nhà của Yoshimine. Chỉ cần nghĩ đến viễn cảnh bị chôn vùi giữa tầng tầng sóng bạc và tiếng ầm ì không dứt của lòng biển thoi, tôi đã đủ dựng lông gáy lên rồi. Loài mèo vốn không giỏi bơi lội, bản năng lại rất sợ nước (cũng có một vài con khác biệt khá thích trò tắm táp nhưng chúng có thể coi là “lập dị” trong thế giới chúng tôi).

Nếu bắt Satoru đội tôi lên đầu rồi bơi vào bờ xem chừng cũng khó...

Trong lúc tôi còn mãi lo lắng thì chiếc xe xám bạc đã an toàn đậu trong lòng thuyền, vai trái Satoru khoác túi du lịch, tay phải xách cái lồng có chứa tôi bên trong, bước chân hơi lão đảo xem chừng rất nặng nhọc. Chỉ mới ít tuần trước trọng lượng này với anh hẳn còn rất nhẹ nhàng cơ mà...

Này, hay để tôi xuống tự đi bộ cũng được?

Nghĩ thế, tôi bèn đưa móng ra sức cào vào thành lồng chỗ lỗ khóa, nhưng Satoru đã vội kêu lên, “Không được, không được đâu” và hơi dốc phần cửa lồng lên cao, khiến tôi ở trong lồng mất thăng bằng ngã nhào, mông húc vào vách lồng đau điếng.

“Trong đây cấm động vật chạy nhảy lung tung, nên mày chịu khó chút nhé.”

Nói “động vật” chung chung thì tức là bao gồm luôn cả lũ chó phải không nào? Thế còn được, ít ra còn chút công bằng, chứ tôi đã nhìn thấy nhiều khách sạn rõ ràng ghi là “cho phép thú cưng” nhưng chỉ mở cửa với lũ chó thoi, còn mèo thì cấm tiệt, lấy lý do là vì sợ mèo cào hỏng các vật dụng trong phòng. Nhưng tôi thiết nghĩ, nếu chủ mèo

đồng ý trả thêm chi phí tu sửa cao hơn chút ít thì cũng nên cho phép họ vào chứ? Và lại trên thực tế, mèo chỉ thích cào móng ở những không gian quen thuộc khiến chúng yên tâm thôi, đến những nơi xa lạ như nhà trọ hay khách sạn thì chúng chẳng có mấy hứng thú đi cào thứ này thứ kia đâu. Chưa kể, con người ghét nhất là mùi hôi của thú nuôi, nhưng xét phương diện này, chó luôn luôn nặng mùi hơn mèo kia mà? Nếu phân tích đến đây thì có thể nói khuyển hương “chấp nhận chó, từ chối mèo” đơn thuần chỉ là một dạng phân biệt đối xử không hơn không kém. Tôi chẳng thà chấp nhận việc cả chó lẫn mèo đều bị từ chối như nhau còn hơn. Cái phà này là một nơi công bằng đấy.

Satoru đưa tôi đến khoang dành riêng cho vật nuôi. Đây là một nơi tập trung tất cả số thú cưng mà khách đi tàu mang theo. Căn phòng trông có vẻ đơn điệu nhưng sạch sẽ, với hàng dãy lồng dành cho thú nuôi xếp ngay hàng thẳng lối cao gần chạm nóc. Hôm nay khách mang theo thú cưng có vẻ nhiều, mười dãy lồng gần như đầy “khách”. Cùng họ nhà mèo chỉ có một con giống Chinchilla màu trắng muốt, còn lại đều là chó đủ loại, từ nhỏ đến to.

“Bạn này tên là Nana, các bạn hãy thân thiện với nhau cho tới khi xuống bến nhé!”

Satoru dừng lại chào những con thú nuôi đến trước rồi đưa tôi đến một cái lồng còn trống.

“Thấy ổn không Nana? Không cảm thấy cô đơn chứ?”

Giữa một biển chó mèo thì còn cảm thấy cô đơn vào đâu được? Ngược lại lúc này tôi chỉ muốn có một chỗ nào đó yên tĩnh thôi, còn hơn phải nghe lũ chó lao nhao mãi mê bình luận xung quanh mình, *lại một con mèo nữa kìa, giống lai tạp nữa chứ*. Xin lỗi vì đây tạp chủng, nhá!

“Xin lỗi Nana, tao cũng ước gì có thể lái xe thẳng tới chỗ đó.”

Đã bảo là không cần phải áy náy rồi cơ mà! Chỉ một ngày thôi, tôi hãy còn chịu được. Trông tôi thế này thôi chứ sức chịu đựng cũng cao lắm đấy!



Chuyến đi xem chừng hãy còn rất dài. Với lại dạo này Satoru càng ngày càng yếu nên lúc nào không phải tự lái xe thì tốt lúc đó.

“Tao sẽ cố gắng tới thăm mày thường xuyên, nên cố chịu đựng, đừng buồn bực nhé Nana!”

Trước mặt người ngoài làm ơn đừng sến súa thế có được không? Không thấy rợn da gà à?

“Chào mày, cùng là họ nhà mèo với nhau nên nhờ mày thân thiết với Nana nhà tao với nhé!”

Satoru vẫy tay chào con mèo Chinchilla màu trắng ở ngay dưới lồng của tôi. Tôi không thể nhìn rõ bộ dạng của con mèo đó vì đã yên vị trong lồng của mình, nhưng khi vừa vào phòng, tôi nhớ nó đang cuộn tròn nằm sâu bên trong.

“Bé mèo này trông cũng buồn buồn thế nào ấy, hay là tại hôm nay toàn là chó nên cảm thấy sợ rồi?”

Đáng tiếc, đoán trật lất rồi. Con mèo Chinchilla đó tuy cuộn mình lại thật, nhưng cái đuôi xù trắng muốt không ngừng ve vẩy và dáng điệu hoàn toàn thờ ơ với hàng loạt tiếng sủa lao nhao của lũ chó xung quanh cho thấy nó còn ung dung tự tại hơn cả tôi nữa kìa.

“Gặp lại sau nhé, Nana.”

Satoru xách hành lý lên, từ từ bước ra khỏi căn phòng dành cho thú nuôi.

Ngay lập tức, căn phòng như muốn nổ tung bởi những tiếng sủa oăng oăng hỏi thăm không dứt.

*Na... na, cậu từ đâu tới thế?*

*Cậu sắp đi đâu?*

*Chủ nhân là người thế nào đấy?*

... Tôi có thể hiểu cảm giác của con mèo Chinchilla đang cuộn tròn bên dưới, và lập tức bắt chước thái độ phớt đời lạnh lùng của nó.

Vì xung quanh ồn ào quá thế nên tôi quyết định nằm cuộn tròn, rúc sâu vào giữa lồng giả vờ ngủ, nhưng rõ ràng Satoru không dễ dàng bỏ cuộc.

“Xin lỗi nhé Nana, mà buồn lắm phải không.”

Satoru “lại” tới nữa, hay nói cho đúng là anh đến tìm tôi hơi nhiều so với mức bình thường. Đã bảo đây không sao, không cần đến thăm thường xuyên thế đâu mà... Anh “nhiệt tình” hơn hẳn những chủ nhân khác nên chẳng mấy chốc tôi đã bị lũ chó trong phòng trêu chọc tới tấp, bảo rằng tôi có một chủ nhân “gà mẹ” quá độ. Mỗi lần Satoru vừa đi, chúng lại lao nhao cười phá lên và đồng thanh hú to, *Gà mẹ! Gà mẹ!*

*Câm miệng, chúng bay phiền toái quá đấy!* Tôi gầm lên, rồi lại cuộn mình sâu trong lồng. Bỗng nhiên...

*Chúng mà đúng là ấu trĩ, cứ phải lao nhao lên như một đám con nít!*

Con mèo Chinchilla cố tình cao giọng cho cả phòng cùng nghe.

*Chúng mà không thấy anh chủ của nó mới là người cô đơn vì không có nó bên cạnh hay sao hả?*

Trông bộ lông dài mượt mà, cao sang là thế mà độc miệng ra phết! Lũ chó cũng cảm thấy khó chịu, vội vàng ồn ào trả đũa. *Hả, nói thế là sao! Vớ vẩn! Vì sợ con Nana buồn nên anh chủ mới đến đấy chứ!*

*Mang tiếng là chó mà mũi chúng mà điếc hết cả rồi chắc. Không thấy trên người anh chủ nhà nó có cái mùi đấy à... cái mùi mang nghĩa “không còn bao lâu nữa” ấy... Rõ ràng anh ta chỉ muốn ở bên con mèo cưng của mình càng nhiều càng tốt.*

Lũ chó thoáng chốc im bật. Nhưng chỉ được một chốc, sau đó chúng lại nhao lên, *Tội nghiệp, tội nghiệp quá!* không dứt. Tôi đoán chúng thuộc loại không thể ở yên lấy một phút, nhưng thôi mặc kệ, chúng đều là những con chó tuổi còn nhỏ nên chưa biết suy nghĩ.

*Này, cảm ơn nhé.*

Tôi hướng giọng về phía cái chuồng bên dưới, con mèo Chinchilla lập tức đáp lại bằng một giọng đều đều vô cảm, *chỉ tại tao cảm thấy chúng quá ồn ào thôi.*

Khi Satoru lại xuất hiện lần nữa, toàn bộ lũ chó trong phòng lập tức đứng bật dậy vẫy đuôi chào anh ta rối rít. Satoru bật cười sáng khoái, “Ồ, sao các bạn chào đón tao thăm thiết thế này!” và thò tay qua chấn song vuốt ve đầu vài con. Tuy suy nghĩ chưa ra ngô ra khoai gì thật, nhưng chúng quả thật là những con chó tốt tính.

Từ lúc đó, hai con mèo chúng tôi nghiễm nhiên được công nhận là một phần của “quần thể” trong phòng, cứ thế vừa thỉnh thoảng trò chuyện với lũ chó vài câu vừa im lặng chờ chuyển đi nhằm chán kết thúc, tuy vậy phần lớn thời gian chúng toàn hăng hái bàn luận về vấn đề đồ ăn cho chó hiệu gì là ngon nhất, nên hai kẻ không liên quan chúng tôi có cảm giác rất “ông nói gà bà nói vịt”.

Cứ thế đến trưa ngày hôm sau thì phà cập bến. Satoru là chủ nhân đầu tiên đến phòng thú nuôi đón tôi.

“Xin lỗi Nana, mà cô đơn lắm phải không?”

Không hề không hề, tôi chẳng thấy buồn bã chút nào. Con mèo Chinchilla tuy độc miệng nhưng nói chuyện rất thú vị. Giá như có thể chào nó một tiếng trước khi đi nhỉ... tôi vừa nghĩ vậy thì Satoru đã hướng cái lông của tôi về phía phần còn lại của căn phòng,

“Nào Nana, chào tạm biệt các bạn đi chứ.”

*Tao đi trước nhé, tôi chào cả phòng, lũ chó nhanh nhẩu vẫy đuôi đáp lại.*

*Good luck.*

Đó là câu chào gọn lỏn của con mèo Chinchilla. *Gút...? Gút gì cơ?*

*Ý là chúc hai thầy trò may mắn ấy mà. Chủ của tao hay dùng câu ấy lắm.*

Nhắc mới nhớ, chủ nhân của nó, một người đàn ông mắt xanh biếc cùng cô vợ người Nhật của mình có ghé qua phòng thăm nó. Hình như

vốn tiếng người của con mèo Chinchilla chủ yếu vẫn là tiếng Nhật, nhưng nó vẫn có thể hiểu đa số những lời chủ nhân nói.

*Cảm ơn, cũng chúc đấng ấy good luck.*

Và thế là hai chúng tôi lặng lẽ rời khỏi căn phòng dành cho thú nuôi, quay trở về chiếc xe đa dụng màu xám bạc.

Xuống khỏi phà, bầu trời trong xanh vời vợi trải rộng trước mắt chúng tôi như chào đón.

“Chà, cuối cùng cũng đến được Hokkaido rồi Nana ơi.”

Quả là một miền đất rộng rãi khoáng đạt, cảnh sắc bên ngoài cửa sổ tuy chủ yếu vẫn là nhà cửa nối tiếp nhau tấp nập đông vui nhưng vẫn còn rất nhiều không gian trống trải tuyệt khắp nơi. Có cảm giác như mặt đường còn rộng gấp mấy lần khu vực quanh Tokyo.

Chạy được một lúc thì cảnh sắc bên ngoài dần dần chuyển sang vùng ngoại ô. Cảm giác thênh thang, choáng ngợp trước mắt làm người ta thấy thật sáng khoái, trên đường chẳng có mấy xe cộ qua lại khiến việc lái xe cũng trở nên thông dong vui thích.

Bản nhạc bắt đầu cho chuyến đi hôm nay cũng lại là ca khúc nghe tựa như chim bồ câu sắp bay ra khỏi chiếc nón ảo thuật.

Ven đường, từng chùm hoa dại vàng rực và tím sẫm đua nở, xem ra không bị bàn tay con người khống chế nên chúng thoải mái khoe sắc, không phải là từng vạt thưa thớt mà là cả một cánh đồng bạt ngàn. Đường phố Hokkaido tuy còn hơi trống trải nhưng bù lại hoa cỏ xanh tốt tươi tắn. Khác xa so với những con đường được trải nhựa hay bê tông ở Tokyo, nơi đây dù là khu vực trung tâm đi nữa, hai bên vệ đường vẫn giữ nguyên màu đất mộc mạc, có lẽ chính nhờ thế mà hơi đất ngai ngái xông lên, khiến cảnh vật cũng như nhuộm một màu yên ả.

“Loài hoa màu vàng thì tao biết là hoa hoàng anh, nhưng không biết loại màu tím tên gì ấy nhỉ?”

Satoru có vẻ thích cánh đồng hoa rôi. Cũng phải, màu tím và màu vàng chen nhau dệt nên một tấm thảm rực rỡ bắt mắt thế kia cơ mà. Chỉ riêng một màu tím đã có cơ man nào là sắc độ, hết đậm lại nhạt, chấm phá lung linh.

“Chúng ta ngừng lại một lúc nhé.”

Satoru dừng xe lại ở phần vệ đường mở rộng thoải thành một bãi đỗ lý tưởng, rồi ôm tôi vào lòng, mở cửa xuống xe. Để tránh những chiếc xe thỉnh thoảng chạy vụt qua, anh quyết định không thả tôi xuống đất tự đi mà cứ thế bế qua đường, tiến về phía những khóm hoa màu tím.

“Hình như là cúc dại... cứ tưởng là một loài hoa nào cao sang hơn cơ...”

Những bông hoa cúc tím li ti dính thành từng chùm nở xòe ra như đầu chổi, thoạt nhìn không có vẻ gì là cao sang hay hiếm quý, nhưng ngược lại càng trông càng có sức sống.

A!

Vừa nhìn thấy, tôi đã theo phản xạ thò chân trước ra với lấy. Có mấy con ong mật đang bay la đà giữa những khóm hoa.

“Không được, Nana. Nhỡ bị đốt thì khổ đấy!”

Nhưng đó đã là bản năng của tôi rồi. Tôi nóng nảy ngộ ngộ không ngừng, hai chân trước quơ quào vào khoảng không muốn bắt lấy con ong, thấy thế Satoru vội vàng kéo hai chân tôi về xếp lại trước ngực, sau đó ôm ghì lấy.

Hừ, rõ ràng đuổi theo lũ côn trùng biết bay sẽ vui bao nhiêu! Buông ra nào... Tôi cố giãy giụa lần nữa nhưng Satoru đã ôm chặt lấy tôi mà quay lại xe hơi.

“Nếu chỉ bắt cho vui thì không nói làm gì, nhưng Nana có cái tật bắt được con gì là bỏ ngay vào miệng con đấy, lỡ như bị nọc ong chích vào khoang miệng thì khổ lắm.”

Thì thế mới gọi là săn mồi chứ! Hồi còn ở Tokyo, tôi cũng giết lũ gián lâu lâu bò ra bằng cách cắn chết ấy thôi. Cái lớp cánh bọc ngoài cứng như vỏ cây đúng là chẳng ngon lành gì, nhưng phần thân bên trong thì mềm xốp rất thích miệng.

Chỉ có điều mỗi lần nhìn thấy mẫu xương xấu còn thừa lại sau khi tôi “xử lí” xong con gián nào đó là Satoru lại kêu trời về rất khổ sở. Chẳng hiểu sao con người lại ghét loài gián đến thế, trong khi lại chẳng tỏ thái độ gì trước mấy loài anh em có cấu tạo khá giống gián như bọ cánh cứng đầu sừng và bọ cánh cứng Nhật Bản. Tiêu chuẩn yêu thích của loài mèo chúng tôi đơn giản hơn nhiều, chỉ cần chạy nhanh và khó bắt là được.

Xe chậm chậm men theo lối đi dọc bờ sông, cuối cùng rẽ ra một con đường sát bờ biển.

... Oa...

“Oa...”

Cả hai chúng tôi không hện mà cùng kinh ngạc thốt lên.

“Y như biển thật còn gì...”

Hai bên đường là một thảm lau trắng trải dài. Cả cánh đồng trắng muốt, rộng ngút ngát như lan tới tận chân trời khiến toàn bộ thế giới trước mắt như chìm ngập trong màu lau trắng ngần, thuần khiết. Hễ có làn gió thổi qua, cả biển lau lại dập dờn dợn sóng, những con sóng lăn tăn kéo dài tới vô tận.

Dù mới dừng xe trước đó mấy phút, nhưng Satoru vẫn quyết định ngừng lại lần nữa. May mà đoạn đường này khá vắng vẻ, không có mấy xe cộ nên có đỗ ngay bên vệ đường cũng chẳng sao.

Để cho an toàn, dù không có xe qua lại nhưng Satoru vẫn ôm cứng tôi trên tay trong khi lò dò xuống xe từ bên phía cửa ghế phụ lái, chắc vì sợ tôi sẽ bất thần phóng vọt xuống lao thẳng ra đường. Đúng là gà mẹ quá thể, nhưng thôi, để anh không phí công lo lắng, tôi sẽ chịu đựng nằm im một lúc vậy. Hai bàn tay Satoru rất rộng, nằm trong vòng tay anh, tôi cảm giác hết sức yên tâm.

Nhưng giá có thể ngắm cảnh đẹp này từ nơi nào cao hơn một chút nhỉ. Tôi lặng lẽ chuôi ra khỏi vòng tay Satoru, từ lồng ngực leo lên vai anh, duỗi mình mở to mắt chăm chú ngắm nhìn xung quanh. Tâm mắt của chúng tôi lúc này có lẽ ngang nhau.

Tiếng gió thổi xào xạc. Những cọng hoa lau mềm mại uốn mình. Từng gợn sóng trải dài, lan rộng đến hút mắt.

Satoru nói đúng, khung cảnh này trông giống hệt mặt biển giữa đất liền, một mặt biển không ỉ ảm đáng sợ như biển thật, nên có lẽ tôi thích biển này hơn... Một mặt biển mà ngay cả tôi cũng có thể ngụp lặn thoải mái trong đó.

Không nói không rằng, tôi nhảy phóc xuống đất, rồi lăn ngay vào giữa biển hoa lau.

Quang cảnh lập tức thay đổi. Trước mắt lúc này ngập đầy màu xanh của những cái cuống mảnh mai vươn dài, và khi ngẩng đầu lên, tôi có cảm giác như bản thân bị chôn vùi dưới đáy một đại dương trắng tinh dập dờn sóng bạc. Và cao hơn nữa, là màu xanh thăm thẳm của bầu trời.

Giọng nói đầy lo lắng của Satoru đuổi theo sau lưng.

“Nana ơi, Nana đâu rồi?”

Xa xa vang lên tiếng chân giẫm lên cỏ khô lách tách, có vẻ Satoru cũng đã băng mình vào biển lau. Đây, ở ngay đây này, tôi ở ngay bên cạnh Satoru này!

Nhưng những tiếng gọi của Satoru lại càng lúc càng xa, ôi ôi, hình như chỉ có tôi nhìn thấy Satoru, còn anh hoàn toàn không nhìn thấy tôi thì phải. Có lẽ biển lau trắng dày đặc xung quanh đã che khuất tôi mất rồi.

Thật hết cách, để Satoru không bị lạc thì tôi đành theo sau anh vậy.

“Nana!”

Vâng vâng, tôi ở ngay đây này! Tôi cố gắng meo meo đáp lại, nhưng tiếng gió ù ù đã lấn át tiếng mèo kêu yếu ớt.

“Nana ới!”

Tiếng gọi của Satoru đã bắt đầu nhuộm màu thảm thiết.

“Nana! Nana! Nana đâu rồi!”

Và khi tiếng gọi của anh bắt đầu trôi ra xa thì tôi không thể chịu nổi nữa, đành dùng hết sức bình sinh kêu thật to.

Đang ở đây cơ mà!

Lần này, khi ngẩng đầu lên từ giữa những gốc lau, tôi đã thấy Satoru đứng đó, gương mặt ngược nắng của anh đang cúi xuống nhìn tôi. Khi bốn mắt chạm nhau, gương mặt Satoru lập tức giãn ra nhẹ nhõm... ánh mắt anh dịu hẳn đi. Những giọt lệ trượt dài hai bên má lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Không nói một lời, Satoru lẳng lặng khom người ngồi xuống, hai đầu gối chống xuống nền đất ẩm ướt, và nhanh như chớp, anh ghì chặt tôi vào lòng. Ôi chà... hơi đau đấy nhé, nội tạng của tôi muốn lao ra ngoài đây.

“Ngốc! Mà mà bị lạc trong này thì tao làm sao mà tìm được.”

Trong tiếng gào lạt giọng của Satoru còn nghẹn ngào cả tiếng khóc.

“Mày nhỏ bé như vậy... so ra chỗ này khác nào mê cung chứ.”

Lúc ở núi Phú Sĩ, Satoru đã cho tôi biết mê cung có nghĩa là gì. Đó là một nơi nếu không có la bàn thì không thể phân biệt được phương hướng.

Anh mới ngốc ấy, tôi có bao giờ cách xa anh đến mức để bị lạc nhau đâu...

“Đừng bao giờ bỏ tao lại một mình! Lúc nào Nana cũng phải ở bên cạnh tao đấy nhé...”

A a... cuối cùng cũng có ngày này.

Cuối cùng anh cũng chịu nói thật lòng mình rồi đấy.

Tôi biết, tôi vẫn biết Satoru luôn cần có tôi ở bên.

Dẫu cho anh đã cố gắng bao nhiêu để rời xa tôi bằng cách tìm hết chủ nhân này đến chủ nhân khác phù hợp với Nana này, nhưng tôi biết



rõ, mỗi lần tìm chủ thất bại, anh mới chính là người cảm thấy nhẹ nhõm nhất khi lại được mang tôi về.

Thấy anh ngoài mặt thì tỏ vẻ tiếc nuối cho người chủ hụt và cho cuộc gặp gỡ không thành, nhưng chỉ cần vừa leo lên xe là lập tức tươi cười khúc khích hồn nhiên như một đứa trẻ; làm sao tôi có thể đành lòng nghĩ đến chuyện bỏ anh lại mà đi đâu được?

Tôi tuyệt đối, chắc chắn, nhất định, sẽ không bao giờ bỏ Satoru lại.

Tôi dịu dàng thè lưỡi liếm bàn tay run run của Satoru, lắng nghe tiếng khóc như xé gan xé ruột của anh.

Không sao đâu, không sao đâu, không sao hết... Satoru lúc này hẳn lại bị bủa vây bởi cảm giác ám ảnh từ ngày còn nhỏ, khi bị buộc phải chia tay Hachi mà anh vô cùng yêu quý. Bị chia cắt với đứa trẻ mình trông coi quẩn quýt từ ngày còn thơ, Hachi khi ấy chắc chắn cũng đã đau lòng biết bao nhiêu. Chỉ tiếc cả đứa trẻ và con mèo ngày ấy đều bất lực, không thể làm được gì.

Nhưng Satoru giờ không còn là trẻ con nữa. Và tôi lại vốn là mèo hoang. Lần này, chúng tôi nhất định có thể tìm được cách biến mơ ước của cả hai thành hiện thực.

Nào, đi thôi. Đây là hành trình cuối cùng của chúng ta.

Trong chuyến đi sau cuối này, hãy cùng nhau ngắm nhìn thật nhiều cảnh sắc diễm lệ, sau đó hãy cùng đánh cuộc xem, cho đến cuối con đường chúng ta còn gặp được bao nhiêu điều kì thú nữa?

Cái đuôi cong cong như hình số bảy này của tôi nhất định sẽ kéo về cho anh thật nhiều, thật nhiều điều thú vị, anh cứ chờ mà xem.

Khi chúng tôi quay về xe chuẩn bị lên đường, đĩa CD chứa bài hát nghe như tiếng bồ câu chuẩn bị cất cánh cũng đã phát đến những bài cuối, chất giọng trầm khàn êm ái của nữ ca sĩ vẫn vút trong không gian, bài ca được hát bằng thứ ngôn ngữ xa lạ mà mê hồn, với làn điệu cũng mê hồn không kém.

Bài hát nghe như tiếng bồ câu cất cánh hình như là bài hát mẹ Satoru thích nhất, còn đây, chính là bài hát yêu thích của cha anh.

...

Cả con đường dằng dặc như dệt nên từ những thảm hoa vàng rực và tím sẫm.

Chiếc xe cứ thế mãi miết lao về phía trước... đã bao lâu kể từ lần cuối cùng chúng tôi dừng lại trước đèn đỏ? Họa hoằn lắm một ngã tư có đèn giao thông mới bất thần xuất hiện như thế nhắc chúng tôi nhớ mình vẫn còn đang trong đô thị của con người, nhưng kể từ khi ra đến khu ngoại ô, dấu vết này cũng mất hẳn. Sự thừa thớt của những cây cột đèn cho phép chiếc xe tăng tốc tối đa.

Tách khỏi khu vực duyên hải, chúng tôi đi sâu vào đất liền. Hai bên đường, hoa cỏ đại ngút ngàn, căng tràn sức sống. Đi mãi đi mãi, cuối cùng chúng tôi đến một ngọn đồi nơi cỏ cây dường như có bàn tay chăm sóc của con người.

Tuyệt vời thật, không ngờ mặt đất vẫn còn nơi rộng rãi bằng phẳng như chỗ này, một miền đất khác hẳn với những nơi chúng tôi từng đi qua.

Con đường mòn được đánh dấu bởi hai hàng cây cao vút hai bên trông như hai dãy hàng rào bất tận. Và khi nhìn vào bên trong những vạt đất trống được dây hàng rào tự nhiên đó bao quanh... Cái gì thế kia? Con gì thế nhỉ? Những con thú có vóc dáng to lớn đang cắm đầu chăm chú nhai cỏ kia là con gì?

Tôi chồm cả hai chân trước lên cửa sổ ghế phụ lái. Vì tôi thường xuyên nhô lên ngắm cảnh hai bên đường nên Satoru đã cố tình kê một chiếc thùng giấy cho cái lồng lên cao hơn, giúp tôi dễ nhìn ra ngoài. Nhưng cứ hễ xuất hiện thứ gì thú vị là tôi lại theo thói quen chồm hẳn lên cửa sổ.

“À, ngựa đấy mà. Vùng này toàn là bãi chăn thả ngựa thôi.”

Ồ! Là ngựa đấy sao! Tôi đã từng nhìn thấy chúng trên ti vi nhưng đây là lần đầu tiên được mục kích ngoài đời. Trên ti vi trông chúng to lớn mạnh mẽ hơn nhiều. Còn những con ngựa đang nhai cỏ ngoài kia,

tuy kích thước cũng không bé nhỏ gì nhưng trông cứ còm cõi thế nào ấy.

Xe đã đi qua mà tôi hãy còn ngoái đầu lại, tiếc nuối trông theo những con ngựa dần dần khuất dạng. Thấy thế, Satoru bật cười.

“Nana đã thích ngựa thế thì để lần sau nhìn thấy, chúng ta sẽ dừng xe lại ngắm cho kĩ nhé.”

Và thế là khi chạy ngang qua bãi chẵn ngựa kế tiếp, chúng tôi dừng xe cách lối ra vào dành cho ngựa một khoảng, từ đây nhìn lũ ngựa bên trong bãi chẵn trông bé xíu.

“Hơi xa nhỉ.” Satoru nói với vẻ tiếc nuối rồi xuống xe, sau đó đi vòng sang bên phía ghế phụ bế tôi xuống.

Cửa xe đóng lại với một tiếng “cạch” khô khốc, làm lũ ngựa đang ăn cỏ ở phía xa đột ngột ngừng hết lại mà ngẩng phắt đầu lên, dù phải lưu ý rằng khoảng cách giữa chúng tôi và chúng xa đến mức trong mắt chúng tôi chúng chỉ to chưa bằng bàn tay Satoru.

Bầu không khí thoáng chốc căng như dây đàn. Lũ ngựa vểnh tai và nhìn chúng tôi chăm chăm, đúng là một loại sinh vật có thần kinh cực kì nhạy cảm.

“Ồ, chúng đang nhìn mình kìa Nana!”

Đâu phải chỉ đang nhìn suông, chúng đang quan sát chúng ta thì có! Cần nhắc xem chúng ta có nguy hiểm hay không.

Cũng có thể do cách nhau quá xa nên chúng mới cần dè chừng như vậy. Nếu chúng tôi ở gần đủ để chúng nhận ra “nguy cơ” chỉ là một con người với một con mèo thì có lẽ chúng đã yên tâm hơn.

Cứ nghĩ với cơ thể và vóc dáng to lớn thì lẽ ra chúng không cần phải nơm nớp suốt ngày như thế mới đúng, nhưng quả thật động vật có những bản năng nhất định kể từ khi chào đời. Cho dù thân hình vĩ đại đến đâu đi nữa thì ngựa vẫn chỉ là động vật ăn cỏ, và động vật ăn cỏ thì luôn mang theo kí ức truyền kiếp về việc bị động vật ăn thịt săn đuổi; chúng không thể không cảm thấy sợ.

Ngược lại loài mèo chúng tôi tuy trông bé nhỏ thế thôi nhưng vẫn là động vật săn mồi. Mà động vật săn mồi nói chung đều là những chiến binh, chúng tôi vẫn cảnh giác với đối thủ chưa biết rõ, nhưng nếu rơi vào trường hợp buộc phải chiến đấu thì chúng tôi sẽ xù lông, dựng thẳng đuôi lên, mục đích là để bản thân trông to hơn gấp nhiều lần.

Đó cũng là lý do tại sao lũ chó muốn chọc loài mèo cho vui cuối cùng thường cụp đuôi bỏ chạy. Vì chúng tôi không bao giờ rút lui khỏi cuộc chiến, cho dù đó là cuộc chiến với những con chó có kích thước to gấp mười lần mình. Suy cho cùng, loài chó đã không còn biết săn mồi từ lâu rồi. Ngay cả những nòi chó săn cũng chỉ biết đuổi theo con mồi theo lệnh chủ nhân chứ tuyệt đối không được phép ghé răng cắn vào con mồi dù đứng ngay trước mặt. Đây là điểm khác biệt rất lớn so với loài mèo. Khi chúng tôi đi săn, cho dù chỉ là săn một con côn trùng bé nhỏ đi nữa, loài mèo sẽ truy đuổi chúng với thái độ quyết liệt và tự mình kết liễu nó. Và chính cảm giác khi “kết liễu” con mồi này tạo nên sự khác biệt to lớn. Ví dụ như lũ ngựa có thể to hơn chúng tôi gấp nhiều lần, nhưng tuyệt đối không phải là đối thủ cân tài cân sức.

Nghĩ đến đây, cảm xúc tự hào chợt dâng lên trong lòng, vì bản thân là một con mèo chưa từng thất bại trong bất kì chuyến đi săn nào. Là một con mèo bất khả chiến bại, tôi quyết không bao giờ cụp đuôi sợ sệt trước bất kì thứ gì xuất hiện trước mặt Satoru.

Sau khi quan sát chúng tôi hồi lâu, có vẻ không thấy gì nguy hiểm nên lũ ngựa lại cúi đầu tiếp tục gặm cỏ.

“Xa thế này không biết có chụp được không?”

Satoru lôi điện thoại từ trong túi ra, đó là một chiếc điện thoại có máy ảnh. Nhân tiện nói luôn, đối tượng được anh chụp nhiều nhất đương nhiên chính là tôi.

Nhưng có lẽ không nên chụp lũ ngựa này làm gì.

Khi Satoru vừa hướng ống kính về phía lũ ngựa thì chúng lại ngẩng đầu lên nhìn, hai tai dựng thẳng. Chúng cảnh giác với hành động bí ẩn của Satoru.

Mãi cho tới khi Satoru đã chụp “tách” và buông điện thoại xuống, mấy con ngựa vẫn không thôi nhìn chúng tôi chăm chăm một cách lo lắng.

“Xong... đúng là hơi xa quá.”

Satoru chỉ chụp đúng một lần rồi bỏ cuộc. Mấy con ngựa thì cứ đứng đó nhìn chúng tôi... nhìn chúng tôi... nhìn chúng tôi không chớp mắt... Chúng còn dõi theo chúng tôi ngay cả khi người và mèo đã leo lên xe, yên vị, đóng cửa. Lúc ấy chúng mới chùng như yên tâm mà quay lại bữa ăn của mình. Xin lỗi vì đã làm phiền nhé.

Có những loài động vật mãi mãi cứ sống một cách cam chịu thế thôi, dù chỉ một cú đá hậu của nó cũng đủ khiến cả hai chúng tôi dở sống dở chết. Nếu đó chính là dấu vết của bản năng nguyên thủy mà động vật nào cũng phải tuân theo thì tôi cảm thấy thật may mắn khi được sinh ra làm động vật săn mồi. May mắn vì được sinh ra là một chú mèo can đảm, không bao giờ khuất phục trước bất kì đối thủ to lớn nào.

...

Cuộc gặp gỡ lũ ngựa mang một ý nghĩa to lớn với tôi, vì nó giúp tôi tái khẳng định chính mình.

Trên đường đi, tôi đã được chiêm ngưỡng những cảnh đẹp chưa từng thấy bao giờ. Những cây bạch dương trắng phau, hàng thanh lương trà trĩu quả đỏ rực. Tên các loại cây và màu đỏ của quả thanh lương trà đều là do Satoru dạy cho tôi. Trong một chương trình ti vi tôi xem lúc trước có học giả từng tuyên bố “loài mèo rất kém trong việc phân biệt màu sắc”, nhưng vì Satoru cứ thỉnh thoảng reo lên, “Ồ, trông quả thanh lương trà đỏ rực rỡ chưa kìa!” nên tôi bắt đầu học được khái niệm “màu đỏ”. Dương nhiên màu sắc trong mắt tôi và anh hoàn toàn khác nhau, nhưng tôi vẫn có thể ghi nhớ sắc độ gọi là “đỏ rực” mà Satoru nhắc tới.

Cứ mỗi lần nhìn thấy thanh lương trà, Satoru lại không ngừng so sánh, “Chà, thế này thì không đỏ lắm đâu.” Nhờ đó dần dần tôi còn

học được sắc độ đậm nhạt khác nhau của màu đỏ. Một lần nữa, tuy kiến thức về đỏ đậm đỏ nhạt của tôi hoàn toàn là nhờ góc nhìn của Satoru, nhưng những màu giống nhau thì luôn luôn có những sắc độ tương đồng nhau, điểm ấy không thể thay đổi được.

Có những cánh đồng khoai tây và bí ngô đang trong mùa thu hoạch, có những cánh đồng đã thu hoạch xong.

Khoai tây được lèn vào những bao tải to đến mức có cảm giác như đủ để nhét mấy người lớn, sau đó xếp thành ụ ở góc ruộng. Bí ngô thì được chất thành từng ngọn núi nho nhỏ hình tam giác trên nền đất đen ẩm ướt. Ngoài ra còn cơ man nào là những túi nylon màu đen và trắng rải rác khắp ngọn đồi, ban đầu tôi cứ tưởng đó là một thứ “đồ chơi” nào đó của con người bị vứt vương vãi, nhưng hóa ra đó là túi chứa cỏ.

“Mùa đông đến tuyết rơi rất nhiều, nên từ giờ người ta phải bắt đầu thu gom cỏ để dành cho ngựa và bò đấy mà.”

Tuyết, chính là thứ trắng trắng lạnh buốt vẫn rơi mỗi khi mùa đông đến ở Tokyo phải không? Tuyết ở thủ đô rơi nhanh mà tan cũng rất nhanh nên khi ấy tôi chẳng lưu tâm mấy, nhưng sau này, khi đã trải qua một mùa đông ở Hokkaido rồi, tôi mới biết tuyết nơi đây thuộc về một khái niệm khác hẳn. Những cơn bão cuồng loạn, tuyết thông thốc như muốn xuyên thấu cơ thể khiến ngay cả tôi cũng phải choáng váng, nhưng đấy là chuyện của sau này.

Một đặng là “tuyết” rơi như thác đổ, nhấn chìm cả mái nhà, với một đặng là “tuyết” nơi đô thị, tan nhanh chỉ trong vài ngày; tại sao người ta có thể gọi hai thứ khác hẳn nhau đó với cùng một cái tên cơ chứ?

Trên đường đi, thỉnh thoảng chúng tôi lại nghỉ ngơi tại các trạm dừng chân và cửa hàng tiện lợi. Xung quanh chỉ toàn núi đồi loang loáng vụt qua, và ánh mặt trời dần dần khuất bóng. Đến chạng vạng thì nhà cửa lại hiện ra trong tầm mắt. Mỗi phút trôi qua trời lại tối dần, chiếc xe màu bạc như thể chạy đua với bóng tối và tiến dần vào đêm

đen. Khi tiến vào thành phố, xe cô lướt qua chúng tôi đều bật đèn hết cả.

“Chắc không xong trong hôm nay được rồi, đến hoa còn chưa mua nữa là.”

Satoru lăm bắm với vẻ phiền muộn, nhưng không hề dừng lại ở quán trọ đã đặt chỗ từ trước mà rẽ sang một con đường hẹp.

Dọc theo con đường này, quang cảnh thành thị ngoài kia đột ngột mất hút, thay vào đó là những dãy nhà dân giản dị nối tiếp nhau. Nhưng nếu gọi đây là khu dân cư thì cũng không hẳn, vì còn rất nhiều khu đất trống chơ vơ chưa được xây cất, khoảng cách giữa nhà này với nhà kia cũng xa đến mức khó tưởng tượng nổi nếu so với khu vực xung quanh Tokyo.

Chẳng bao lâu những mái nhà cũng trở nên thưa thớt, con đường dần dần dốc lên, dường như chúng tôi đang leo lên một ngọn đồi. Khi leo hết con dốc, xe chúng tôi đi qua một cánh cổng mở rộng, tiến vào một khu đất với những khoảnh con con xắn thành hình chữ nhật đều đặn chằng chịt trải dài đến hết tầm mắt. Ở giữa mỗi khoảnh chữ nhật ấy là một cột đá hình khối vuông dựng lên cực kì chìn chu. Tôi nhận ra nơi này rồi, tôi đã từng thấy nó trên ti vi.

Đây là nghĩa trang.

Hình như con người có thói quen dựng những cột đá đẹp đẽ lên bên trên nơi chôn cất một người vừa chết đi thì phải, tôi nhớ lại lần đầu thấy nó trên truyền hình, đúng là một tập quán kì quặc. Trên tấm bia đá ấy lại còn bỏ công khắc đủ thứ nữa chứ.

Khi kiếp sống của động vật kết thúc, chúng sẽ nằm lại ngay tại mảnh đất mình đã ngã xuống, chỉ có con người mới lo lắng tìm kiếm, chuẩn bị “nơi yên nghỉ cuối cùng” thôi, đúng là một giống loài quá thừa ưu tư và gò bó. Cứ nghĩ xem, ngay cả khi đã chết rồi mà còn phải bận tâm phiền não thì còn tự do gì nữa?

Satoru không hề tỏ ra băn khoăn tìm đường mà cho xe chạy thẳng tới trước một khu mộ và dừng lại. Sau đó anh xuống xe và thông thả

lần qua những ngôi mộ trước khi dừng lại trước một ngôi mộ có phiến bia đá trắng toát.

“Đây là mộ của cha mẹ tao đấy.”

Là nơi mà Satoru nhất định phải tìm đến lần cuối. Tôi có thể không hiểu nổi tâm lý của con người khi họ đặt những tấm bia đá lên trên nơi người thân của họ yên nghỉ, nhưng tôi có thể lý giải được cảm xúc của họ khi trân trọng những tấm bia đá ấy. Dù mệt mỏi rã rời sau cả ngày dài lái xe liên tục nhưng cuối cùng Satoru vẫn tìm đến đây dù trời đã tối. Lần trước, anh mang theo Hachi với lông ở phần lưng loang lổ hình số tám, còn lần này, là tôi, Nana với cái đuôi gấp khúc hình số bảy.

Tôi không thể vô tâm đến mức không biết tôn trọng những cảm xúc ấy của anh.

“Tao luôn mong muốn có ngày được cùng Nana đến đây thăm mộ đấy.”

Tôi hiểu chứ. Tôi dụi dụi đầu mình về phía mộ phần của cha mẹ anh như một cách chào hỏi. *Xin chào ông bà, rất vui được gặp mặt. Chắc hẳn Hachi là một chú mèo ngoan ngoãn hiền lành, nhưng có lẽ Nana này cũng không đến nỗi nào chứ ạ?*

“Con xin lỗi, hôm nay đi vội quá; ngày mai con sẽ mang hoa tới.”

Satoru ngồi xõm xuống, thì thầm khi nhìn mấy bông hoa heo héo cắm trong chiếc lọ trước mộ.

“Vừa rồi là mùa tảo mộ... chắc là dì đã đến.” Satoru nhẹ nhàng vuốt ve những cánh hoa. “Con xin lỗi vĩ không thể đến thường xuyên... phải chi con siêng đến thăm hai người hơn.”

Tôi hơi lùi về sau để không làm phiền đến Satoru, nhưng biết rằng đi quá xa sẽ khiến anh lo lắng nên tôi chỉ quanh quẩn gần đấy, sao cho anh ngẩng lên là trông thấy.

Năm năm trời sống cùng nhau, có vài lần Satoru để tôi ở nhà một mình để đi thăm mộ cha mẹ. Lần nào cũng than thở nào là “Muốn đem Nana theo quá”, “Nhìn thấy Nana giống hệt Hachi thế này chắc cha



mẹ ngạc nhiên lắm”, nhưng tuyệt nhiên chưa lần nào anh mang tôi theo được.

Công việc của Satoru quá bận rộn, anh lại còn trẻ nên thỉnh thoảng có được một hai ngày nghỉ thì phải dành cho bạn bè, chưa kể đồng nghiệp trong công ty rủ rê đây đó nên có muốn đi xa cũng không thể. Trong quá khứ không biết bao nhiêu lần Satoru ước ao, “Giá như có dịp nào hai chúng ta đi chơi riêng với nhau được nhỉ, đi đâu đó xa xa một tí.” Thế nhưng mãi cho tới bây giờ, chuyến đi mơ ước bao năm mới trở thành hiện thực.

Không đến được không phải vì không muốn đến, giá như thời gian và tiền bạc cho phép thì chắc hẳn Satoru đã đến thăm mộ cha mẹ mình thường xuyên hơn. Mà có lẽ hai người họ cũng thông cảm thôi, họ là cha và mẹ của Satoru mà.

“Nana, lại đây nào.”

Satoru vừa vuốt ve tôi, vừa thì thầm tâm sự gì đó với cha mẹ mình.

Nghe nói thành phố này là quê hương của mẹ Satoru. Ông bà ngoại của anh hình như là nông dân nhưng qua đời từ sớm, mẹ và dì của Satoru khi ấy còn quá trẻ nên không thể giữ được nhà cửa ruộng đất của cha ông, đành phải bán đi, và dì anh luôn ân hận về việc đó.

Nhất là sau khi Satoru về ở với dì.

Một quê hương chẳng còn gì ngoài những nấm mộ, đối với con cháu quả là điều đáng buồn. Nhưng chẳng còn cách nào khác, gia đình đằng ngoại của Satoru cũng không còn lại bao nhiêu thành viên, mà số ít họ hàng ấy cũng tản mát đó đây hết cả.

Cuộc đời này chẳng thiếu gì những việc không như ý muốn.

Satoru bế tôi đứng dậy.

“Ngày mai con sẽ quay lại.” Nói xong, anh lặng lẽ trở ra xe, khởi động máy rồi chậm chậm tiến về thị trấn đã ngập trong đêm đen thăm thẳm, hướng về phía quán trọ sẽ là chốn dừng chân đêm nay.

Quán trọ có quy mô vừa phải, nhưng được cái có phòng cho phép thú cưng. Lúc tìm nhà trọ trên tạp chí, chỉ thấy quán trọ này ghi “cho phép chó”, nhưng sau đó Satoru gọi điện tới thì được biết mèo cũng “đương nhiên” được vào. Đúng là một nhà trọ có tâm.

Có lẽ do lái xe cả ngày đã mệt nên sau khi ra ngoài khoảng một tiếng để ăn tối và mua sắm vài vật dụng linh tinh, Satoru quay về phòng rồi lăn ra ngủ như chết. Bù lại hôm sau chúng tôi thức dậy rất sớm.

Vệ sinh xong xuôi, chúng tôi rời khỏi nhà trọ khi trời vừa hừng đông.

“Thôi chết, tiệm hoa vẫn chưa mở cửa.” Satoru bối rối lái xe lòng vòng quanh nhà ga. “Hình như trên đường đến nghĩa trang cũng có tiệm hoa thì phải...”

Nói là làm, anh quyết định nhấn chân ga chạy thẳng tới địa điểm trong đầu, nhưng lúc này hãy còn quá sớm, cánh cửa kéo của tiệm hoa vẫn đóng im ỉm. Satoru quyết định tắt xe vào vệ đường.

“Xin hãy thông cảm cho con!”

Nói đoạn, anh cúi xuống... hối hả hái những đóa hoa tím và vàng nhuộm thắm suốt dọc đường chúng tôi đã đi hôm qua.

Thế cũng hay đấy, biết đâu còn tuyệt hơn cả hoa mua trong tiệm không chừng! Hoa dại cũng đẹp lắm chứ, huống hồ hái những đóa hoa nhìn thấy suốt dọc đường đi hôm qua mang đến, có khi cha mẹ anh lại cảm thấy hài lòng hơn không biết chừng.

Tôi cũng tham gia vào việc tìm kiếm bằng cách chọn những khóm cúc dại rực rỡ nhất và chỉ cho Satoru. Anh cười phá lên, “Nana cũng tìm hoa cho tao đấy à!” và hái luôn cả những khóm cúc tôi chỉ.

Hoa đã được bó thành một bó to lộng lẫy, chúng tôi lại lên xe hướng về nghĩa trang hôm qua.

Đêm qua tối trời nên không nhìn rõ, nhưng giờ đứng trên đỉnh đồi có thể nhìn bao quát cả thành phố phía dưới, kể cả khu vực xa tít ngoài rìa, nơi vắng bóng những công trình xây dựng của con người.

Nghĩa trang buổi sớm mai tạo cho người ta cảm giác khoan khoái nhẹ nhàng. Chẳng bao lâu, ánh nắng đã chan hòa, vàng rực cả vùng đồi. Nhắc mới nhớ, tối qua khi đến nghĩa trang trời đã tối mịt, vậy mà tôi hoàn toàn không nhận thấy vẻ đáng sợ thường gặp. Những nơi như nghĩa trang hay đình chùa thường sinh ra những thứ ma quái, nhưng ở đây hoàn toàn không có cảm giác âm u của hồn ma bóng quế.

Gì cơ, loài mèo chúng tôi có khả năng nhìn thấy ma quỷ thật không ấy à? Có một số vấn đề không bao giờ nên đem ra hỏi thì hơn, biết không hả?

Satoru một tay ôm bó hoa chúng tôi vừa hái, tay kia cầm theo mấy thứ đồ cúng xuống xe. Đồ cúng đã được mua từ tối qua khi chúng tôi ra ngoài ăn tối. Sau khi quét dọn hai ngôi mộ, Satoru rút mấy bó hoa cũ đã tàn ra, thay nước sạch vào bình và cầm bó hoa vàng tím còn tươi nguyên. Những đóa sao nhái xinh xẻo lẫn trong bó hoa điểm xuyết thêm chút nhẹ nhàng và tươi tắn cho những gam màu đậm rực rỡ.

Cả hai chiếc lọ trước mộ nhanh chóng phủ đầy hoa, ấy thế mà chúng tôi chỉ mới dùng phân nửa phần hoa đã hái. Satoru bảo, “Cứ để đấy tí nữa còn dùng đến!” rồi lấy giấy báo gói chõ hoa còn thừa, cất vào xe.

Sau đó, anh xé gói bánh kẹo mang theo và bày ra trước mộ. Chỉ lát nữa thôi, thế nào kiến cũng bu đầy và lũ quạ cùng đám chồn cũng sẽ tìm tới chia phần, nhưng thế vẫn còn hơn là để không cho mốc meo ra đây. Rồi Satoru đốt nhang. Kiểu đốt một lần cả bó nhang to này hình như là phong cách độc quyền của nhà anh thì phải, nhưng với tôi, khói thế này quá khó thở nên phải vội vàng chuồn lên phía đầu gió.

Satoru đứng tựa lưng vào tấm bia đá, mắt dõi theo những hàng bia mộ san sát, trải dài đến vô tận. Khi tôi đến bên cạnh dựa mình vào đầu gối, anh liền bật cười và gãi gãi cằm tôi.

“May mà có Nana ở bên,” Satoru thì thầm đủ cho tôi nghe thấy.

Anh nói bằng giọng hết sức hạnh phúc.

Tôi hơi lùi ra xa, nhường không gian lại cho một mình anh rồi đi dạo loanh quanh gần đó. Dưới những bụi cây thấp bao quanh khu mộ, những nhánh Fuki xanh mướt đã bắt đầu vươn cao.

Hình như dưới nhánh Fuki có con gì đó trông na ná đế mèn đang nhảy nhót, tôi bèn sục mũi vào hít ngửi tìm kiếm. Nhưng được một lát thì Satoru đi đến, có lẽ đã nói chuyện với cha mẹ xong.

“Làm gì thế Nana? Sao lại cắm đầu vào bụi Fuki làm gì?”

À, tại vì lúc nãy dưới đó...

“Có gì bên dưới à?”

Đúng, đúng thế, một thứ gì rất nhanh. Dù chỉ trong chớp mắt nhưng rõ ràng tôi đã trông thấy nó nhảy lên! Và để lại một mùi thơm rất lạ lùng. Trong lúc tôi băn khoăn, hít hà tìm kiếm thì Satoru chột mím cười.

“Có khi nào là Korobokkuru không nhỉ?”

Đấy là con gì?

“Là giống người tí hon sống dưới gốc cây Fuki ấy mà.”

Ồ! Lần đầu tiên nghe đấy! Không ngờ dưới gầm trời này còn có một sinh vật kì diệu đến thế!

“Nhân vật cổ tích mà tao thích nhất khi còn bé đấy.”

Gì cơ... hóa ra chỉ là cổ tích thôi sao.

“Cũng là nhân vật cha mẹ tao thích nhất nữa. Mỗi khi tao tìm câu chuyện đó để đọc là hai người họ lại thích mê.”

Satoru bắt đầu kể cho tôi nghe về tộc người tí hon có tên Korobokkuru nọ, nhưng tôi chẳng mấy hứng thú với những câu chuyện không có thật. “Oáp...” Thấy tôi ngáp dài ngán ngẩm, Satoru cười khổ.

“Trông Nana chẳng hứng thú mấy nhỉ.”

Vì loài mèo chúng tôi luôn rất thực tế!

“Giả sử mày nhìn thấy những người tí hon thật thì nhớ đừng cản họ đấy nhé.”

Vâng, vâng, biết rồi. Nếu nhìn thấy thật thì chắc tôi sẽ không nhịn được mà đùa họ một chút, nhưng có lời dặn dò này của Satoru, tôi hứa sẽ không quá đà.

Satoru quỳ xuống trước mộ, chắp tay lần cuối, tôi cũng cọ má mình vào tấm bia để thể hiện thành ý. Cầu nguyện xong, Satoru đứng dậy, chào cha mẹ mình trước khi từ biệt. “Thôi, hẹn gặp cha mẹ lần sau.” Gương mặt anh lúc này trông rất nhẹ nhõm, có lẽ vì không còn vướng bận gì nữa.

Xe lại lăn bánh, lần này dừng trước một khu mộ khác.

“Còn đây là mộ của ông bà ngoại tao.”

Satoru lấy hết chỗ hoa còn lại cắm hết vào lọ đặt trước ngôi mộ này. Sau đó soạn bánh kẹo cúng và thắp hương y hệt như những gì đã làm trước mộ cha mẹ. Nhưng trông anh không quyến luyến lắm, có lẽ là vì ông bà ngoại mất sớm và bản thân anh chưa gặp họ bao giờ.

“Được rồi, đi tiếp thôi nào.”

Đích đến kế tiếp là Sapporo, thành phố nơi dì Satoru đang sống.

Chiếc xe xám bạc từ từ xuất phát, hướng về điểm đến cuối cùng của cuộc hành trình.

Đọc đường đi thoạt đầu không xảy ra sự kiện gì đặc biệt.

Sau khi băng qua ngọn đồi cao, con đường bỗng chốc thay đổi, trở nên dốc và hẹp hơn. Hai bên bờ đất, từng hàng bạch dương chạy dài san sát, dưới chân lúp xúp những bụi tre lùn rậm rạp.

Cảnh này chẳng có gì đặc biệt cả, ở Hokkaido thì như thế là hoàn toàn bình thường.

Xe đang lùn lách qua những bụi cây dày, chợt Satoru reo “A!” một tiếng phấn khích và đạp phanh cho xe thẳng gấp lại, khiến tôi mất đà suýt nữa bổ nhào về phía trước.

Ê ê, anh làm cái gì thế?

“Nana, mau nhìn xem kia!”

Tôi nghe theo lời Satoru, rướn cổ nhìn ra cửa sổ, và thoáng chốc ngẩn người.

Trước mặt chúng tôi là những con hươu với vết trắng lốm đốm in trên bộ lông màu nâu nhạt. Có hai con lớn và một con nhỏ, hẳn là một gia đình. Những vết hoa văn nhạt màu trên lưng hòa vào màu đất và cây cối xung quanh tạo thành một lớp ngụy trang tuyệt vời.

Có những động vật to lớn ở sát bên cạnh thế mà tôi lại chẳng hề nhận ra, đúng là kỹ thuật ngụy trang quá hoàn hảo.

“Ban đầu tao cũng không nhìn thấy đâu, nhưng nhờ một con tự nhiên quay lưng lại nên mới nhận ra đấy chứ!”

Cái đuôi cụt ngắn, trắng xộp mềm mại trông như hình trái tim của con hươu nổi bật lên giữa lớp màu ngụy trang.

“Để tao mở cửa sổ nhé.”

Satoru nhoài người sang bên ghế phụ, ấn nút hạ kính xe. Cửa sổ từ từ trượt xuống với một tiếng rít nhẹ nhàng khiến cả ba con hươu đồng loạt ngẩng phắt đầu trông sang.

Cả không gian và thời gian thoáng chốc như ngưng đọng.

À... xem ra loài hươu cũng cùng một loại với lũ ngựa rồi. Rõ ràng là loài vật đóng vai trò con mồi.

“Chúng ta bị đề phòng rồi.”

Satoru tạm dừng việc hạ cửa kính xuống, im lặng quan sát tình hình. Ba con hươu chăm chăm nhìn về phía chúng tôi, chợt hai con lớn, hẳn là cha mẹ, nháy phốc một cái, phóng lên triển dốc đất.

Con hươu con chưa vội di chuyển mà chỉ mở to mắt quan sát chúng tôi, xem ra vì còn quá nhỏ nên tính cảnh giác còn thấp. Nhưng trên bờ dốc cao trên kia, cặp hươu lớn đã hối hả gọi con mình. Con hươu con quay cái đuôi hình trái tim trắng xộp về phía chúng tôi rồi phóng lên cao, đi mất hút.

“Chà tiếc quá, đi cả rồi...”

Satoru tiếc nuối nhìn về phía triền dốc.

“Nhưng cũng tuyệt đấy chứ? Lần đầu tiên tao nhìn thấy lũ hươu ở giữa đường đấy nhé!”

Chắc chắn là nhờ cái đuôi của đây đấy, cái đuôi cong cong gấp khúc hình số bảy có khả năng kéo về những cuộc gặp gỡ nhiệm màu.

Chúng tôi cho xe chạy chậm chậm phía sau gia đình nhà hươu, lặng lẽ tiễn chúng đi xa.

Và sau đó lại tiếp tục những quang cảnh lặp đi lặp lại, những ngọn đồi chẳng mới mẻ, và những dải núi non trùng điệp không có gì thay đổi.

Khi những đám mây xám dần nhạt màu đi và sà thấp xuống, mưa cũng bắt đầu rơi. Từng hạt lất phất, nhẹ bẫng như một cơn mưa bóng mây.

“Tuyệt vời chưa, chúng ta đang ở ngay ‘ranh giới mưa rơi’ đấy.”

Rõ ràng cơn mưa khiến Satoru cảm thấy khoan khoái, nhưng ngược lại, chỉ làm tôi ủ rũ. Tôi mong anh mau mau chạy qua vùng mưa rơi, đến với “ranh giới nắng đẹp” hơn.

Mong ước của tôi nhanh chóng trở thành hiện thực.

Mưa tạnh dần rồi ngưng hẳn, lại bước sang “ranh giới” khác rồi thì phải. Một lần nữa ánh mặt trời lại tỏa sáng rực rỡ trên đầu.

Ngồi trên ghế lái, Satoru tham lam hít lấy hít để từng đợt không khí mát rượi. Ngay cả con mèo đang uể oải buồn ngủ là tôi cũng bị làn không khí xung quanh đánh động, phải ngẩng đầu lên thám thính. Satoru cho xe chạy chậm lại rồi ngừng hẳn bên vệ đường.

Từ ngọn đồi trước mặt, một dải cầu vồng bảy sắc rực rỡ xuất hiện.

“... Tuyệt vời!”

Ừ, tôi phải công nhận, cảnh tượng trước mặt thật sự diệu kì, còn diệu kì hơn cả những đường ranh giới nơi mưa đến và đi bất chợt nữa.

Dải cầu vồng vẽ một vòng cung nhàn nhạt lên nền trời, một chân giẫm chắc lên ngọn đồi trước mặt, chân còn lại như thể biến mất nơi ngọn đồi đối diện xa xa.

Đây là lần đầu tiên tôi được trông thấy một dải cầu vồng hoàn chỉnh như vậy, và cứ nhìn cái cách Satoru nín thở tròn mắt ngắm cảnh tượng trước mặt thì chắc anh cũng thế.

Ngay lúc này, bên cạnh nhau, chúng tôi cùng chiêm ngưỡng một cảnh tượng kì diệu được chứng kiến lần đầu tiên trong đời.

“Mình xuống xe nhé.”

Satoru rụt rè xuống xe với vẻ nơm nớp thành kính, như thể lo sợ chỉ cần thở mạnh thôi cũng đủ khiến dải cầu vồng kia biến mất.

Satoru nhắc tôi lên từ ghế phụ lái, và cả hai cùng ngược lên trời.

Cả hai chân cầu vồng đều cắm sâu trên mặt đất, nét vòng cung mềm mại hoàn hảo nó vẽ ra trên bầu trời tuy nhàn nhạt mơ hồ nhưng lại rất liền mạch hoàn mỹ, không có chỗ nào bị đứt khúc cả.

Hình như tôi đã nhìn thấy cái tổ hợp màu sắc tương tự thế này ở đâu rồi thì phải, để nghĩ xem nào.

Phải rồi, màu sắc của những bó hoa đặt trên mộ sáng nay! Những sắc tím biến ảo đa dạng của hoa cúc dại, màu vàng rực rỡ của đám hoàng anh và hoa sao nhái. Nếu bó hoa ấy được quàng thêm một lần voan mỏng tang nữa thì chẳng khác gì những dải màu hiện trên cầu vồng lúc này.

“Hóa ra sáng nay chúng ta đã đặt lên mộ cả một dải cầu vồng cơ đấy!”

Nghe Satoru thốt lên với vẻ ngỡ ngàng, tôi bỗng cảm thấy sung sướng, chúng tôi quả là một cặp ăn ý.

Tôi quay đầu lại và “meo meo” mấy tiếng, khiến Satoru cũng phải ngược về phía đường chân trời.

Ôm trùm bên trên dải cầu vồng chúng tôi đang ngắm là một dải cầu vồng khác, nhạt thôi, nhưng lớn, rất lớn.



Satoru lại một lần nữa nghệt thờ. Tôi nghe anh thì thào luôn miệng, lặp đi lặp lại, tuyệt vời quá, kì diệu quá, ôi chao.

Thật không ngờ chuyến đi cuối cùng này lại mang đến một cảnh tượng kì vĩ đến thế, thật không ngờ chúng tôi lại có duyên cùng chiêm ngưỡng một cảnh tượng hiếm hoi đến thế.

Suốt đời chúng tôi cũng không thể quên.

Không thể quên dải cầu vồng đôi đã hiện ra hôm nay trước mắt chúng tôi như một lời chúc phúc cho chuyến đi này.

Chúng tôi cứ thế chôn chân đứng đó, sững sờ dán mắt vào cầu vồng đôi cho đến khi chúng mờ dần và mất hẳn, giữa lúc nắng tươi nhuộm vàng ruộm không gian.

Đây là chuyến đi cuối cùng của chúng ta.

Trong chuyến đi này, hãy cùng nhìn ngắm thật nhiều cảnh sắc kì thú, và cùng cựa xem chúng ta sẽ còn nhìn thấy bao nhiêu kì quan trước khi chuyến đi kết thúc... đó là lời thề chúng tôi đã đặt ra hôm qua.

Chúng ta đã nhìn thấy biết bao cảnh đẹp tráng lệ. Bởi vì chúng ta đã nhìn thấy những cảnh đẹp tráng lệ ấy, và bởi vì chúng ta đã nhìn thấy cả dải cầu vồng đôi rực rỡ này, nên tôi tin chắc chuyến hành trình của chúng ta đã được trời chúc phúc.

Cứ như thế, chúng tôi kết thúc chuyến đi của mình tại Sapporo.

## Bút ký 4

### NORIKO

Công việc trước đây đòi hỏi phải chuyển công tác thường xuyên nên Noriko đã dần quen với việc chuyển nhà. Bà cẩn thận dỡ tuần tự từng thùng giấy một cách không mệt mỏi, bắt đầu từ những thùng đựng vật dụng cần thiết; cứ dỡ được hai ba thùng, bà lại cẩn thận tháo chúng ra, xếp vào nhau coi như đánh dấu phần việc đã hoàn thành.

Vốn không có thói quen mua sắm đồ dùng trong nhà nên mớ hành lý của bà cũng không nhiều.

Bên trong thùng giấy mới khai lộ ra một cái đồng hồ, kim chỉ đúng 12 giờ trưa. Chưa thấy cái móc treo đồng hồ nằm đâu nên bà đặt nó lên ghế xô pha ngoài phòng khách. Lần nào dọn nhà cũng tự nhủ phải đóng gói theo cả mấy cái móc nữa, thế nhưng lần nào bà cũng quên.

Chiếc điện thoại của Noriko này giờ yên vị trong túi áo - do lần nào chuyển nhà cũng sợ để lung tung sẽ lạc mất nên phải bỏ vào túi - bất chợt rung lên. Có tin nhắn.

Người gửi là Miyawaki Satoru. Với Kashima Noriko, cậu ta vừa là đứa cháu trai, vừa là “ki vật” để lại của người chị đã mất, Miyawaki là họ của chồng chị.

Tiêu đề thư là *Cháu xin lỗi* kèm theo biểu tượng mặt cười rất dễ thương. Noriko không phải loại người dùng mặt cười khi gửi tin nhắn, trước đây khi còn trẻ đúng là bà cũng từng dùng, vì nghĩ đính kèm chúng vào sẽ cho người nhận cảm giác thân thiết hơn; nhưng những người xung quanh đều tỏ vẻ khó hiểu nên bà dần dần từ bỏ thói quen này, cho đến tận bây giờ, khi đã ở tuổi ngoài năm mươi.

*Cháu đã hứa sẽ đến lúc xế trưa nhưng xem chừng sẽ phải trễ một chút đấy ạ, xin lỗi dì vì phải đi dọn nhà một mình.*

Nó đã nói là sẽ ghé thăm mộ của cha mẹ trước rồi mới đến. Có lẽ lại suy nghĩ vẩn vơ rồi.

Đầu tiên bà đặt tiêu đề tin nhắn trả lời là *Dì hiểu rồi*, và gõ nội dung *Đang này cũng không có việc gì, đi đường cẩn thận là được*, rồi gửi đi.

Gửi tin xong, Noriko mới thoáng bần thần: hình như nói thế có hơi lạnh nhạt quá thì phải? Nhỡ thằng bé tưởng bà giận nó vì tội đến trễ nên mới đáp trả nhát gừng thì sao?

Vì thế bà mở lại tin nhắn vừa gửi đọc lại lần nữa, quả nhiên cùng là những tin nhắn rất ngắn gọn, nhưng so với cách viết uyển chuyển nhã nhặn của Satoru thì mấy tin nhắn của bà cứng nhắc tệ. Có lẽ nên thêm vào vài câu chăng?

Nghĩ là làm, Noriko soạn thêm một tin nhắn mới với tiêu đề *Tái bút*, nhưng không biết phải viết gì cho có vẻ nhẹ nhàng, bần khoản mãi bà đành gõ *Cẩn thận đừng gặp tai nạn* rồi gửi đi, nhưng gửi xong lại ân hận ngay, giá đừng viết thế thì hơn.

Muốn cứu vãn tình hình, bà gửi tiếp cái tin thứ ba. Tiêu đề là *Tái bút 2* nội dung là *Dì lo cháu vội đến cho kịp giờ mà lái xe không cẩn thận*. Gửi rồi mới nhận ra, đang lúc lái xe mà nhận cùng một lúc nhiều tin như thế thì thằng bé càng dễ phân tâm và dễ gặp tai nạn, bà lại thù người.

Đang lúc ấy thì điện thoại rung lên báo hiệu có tin nhắn mới. Là Satoru. Khung tiêu đề là *Cười*.

Khi nhìn thấy cái tiêu đề này, bà mới thở phào nhẹ nhõm.

*Cảm ơn dì đã lo lắng cho cháu, cháu sẽ nghe lời dì, chạy chậm chậm thôi ạ.*

Cuối cùng cũng không quên đính kèm thêm hình mặt cười nho nhỏ đang vẫy tay rất dễ thương.

Noriko buông người xuống ghế xô pha, nỗi lo lắng trong lòng dần dần nhường chỗ cho sự mệt mỏi... Lại bắt đứa cháu trai nhỏ hơn mình cả hai giáp phải chiều theo những suy nghĩ vớ vẩn vụn vặt của mình nữa rồi...

Nhưng nghĩ kỹ lại, mối quan hệ giữa bà với Satoru đã như thế từ rất lâu, kể từ khi anh chị bà mất, khi bà dắt theo Satoru khi ấy còn chưa đầy 12 tuổi. Có phải vì chị của bà đã cho bà mọi thứ chị ấy có thể, nên đến phiên mình bà cũng muốn làm hết mọi thứ cho Satoru - đứa con chị ấy để lại? Nỗi lo lắng rằng dường như ngoài vật chất ra, mình chưa cho Satoru được điều gì lúc nào cũng canh cánh trong lòng Noriko.

Noriko nhỏ hơn chị tám tuổi.

Mẹ Noriko đã mất từ lúc bà còn chưa biết gì, cha cũng qua đời năm bà đang học lớp Mười, nên với Noriko, chị gái chính là người thân duy nhất.

Khi cha mất, bà đã định bỏ học, nhưng vì chị gái nói bà rất thông minh, nên đã xoay xở cho bà vào đại học. Phần chị, sau khi tốt nghiệp cấp ba đã vào làm tại một hợp tác xã nông nghiệp ở địa phương, và dường như đã quyết định sẵn cả con đường học lên cao cho Noriko. Vì cứ theo gia cảnh thì đủ thấy, cho dù cha bà còn sống cũng khó mà lo cho cả hai đứa con vào đại học.

Mùa xuân năm Noriko đỗ vào khoa luật mà bà mong ước từ lâu, chị bà cũng chuyển đến làm việc ở Hokkaido. Trường đại học Noriko theo học nằm ở ngoại ô, và hai chị em cũng đã quyết sẽ rời quê nhà để sống cùng nhau, nên trước khi đi chị bà đã dứt khoát bán hết tất cả phần ruộng đất và vùng đồi mà cha họ để lại.

Vì bán từng mảnh chẳng được bao tiền, chị bà đã nói thế. Trước đó bọn họ vẫn cho mấy hộ nông dân xung quanh thuê nhưng cũng chẳng được là bao. Còn bán hết một lần sẽ được một khoản kha khá, đủ để đóng học phí và bắt đầu một cuộc sống mới.

Ban đầu họ còn muốn giữ lại căn nhà và cho thuê, nhưng đến khi Noriko tốt nghiệp thì cũng bán nốt để chị bà kết hôn, và để bà thanh

toán phần học phí còn nợ. Dù sao cũng không thể để gia đình mới của chị phải cưu mang cả đứa em vợ nữa.

*Xin lỗi em, vì chị không thể chờ cho đến khi em tốt nghiệp rồi mới kết hôn.*

Chị gái đã xin lỗi bà như thế không biết bao nhiêu lần, nhưng Noriko biết, anh rể bà mới là người phải miệt mài chờ đợi. Anh đã cầu hôn chị khi anh phải chuyển công tác và rời khỏi Hokkaido.

Đó là lý do chính thức, còn lý do thực sự thì lại rất khó nói. Gia đình anh phản đối không cho anh lấy chị, một cô gái mồ côi cả cha lẫn mẹ, lại còn phải nuôi thêm một đứa em gái. Gia đình anh là một gia đình tư sản giàu có, họ cho rằng chị bà, một cô gái nghèo, tiếp cận anh chỉ vì tiền.

Để buộc anh phải chia tay chị, họ đã sắp xếp cho anh đi xem mắt nhiều lần, hai anh chị không thể chịu nổi áp lực nữa, nên đã quyết định kết hôn.

Thật may là anh rể không phải loại người vì áp lực từ phía gia đình mà bỏ rơi chị. Noriko thực sự cảm kích anh vì điều đó, nên chưa từng nghĩ tới chuyện phản đối đám cưới của anh chị.

*Nhưng mà chị à, cứ giữ lại căn nhà chẳng tốt hơn sao?*

*Không muốn để nhà hoang hóa thì cho thuê cũng được, mà chị cũng mong sau này có tuổi sẽ về quê sinh sống còn gì.*

*Em cũng chỉ còn một năm đại học nữa thôi, nếu phấn đấu thành thực tập sinh ở Bộ Tư pháp thì còn có lương ấy chứ...*

Khi Noriko nói đến đây, chị bà trầm xuống.

*Thực ra chẳng ai muốn thuê nó nữa, cũ quá rồi mà.*

*Người thuê hiện tại bảo rằng hoặc là cải tạo lại căn nhà, hoặc là nhượng hẳn cho họ. Mà điều kiện nhượng cũng không tệ... Huống hồ chị em mình cũng xa nhà, không thể khư khư giữ mãi một căn nhà hoang được. Nếu cải tạo lại nhà thì có thể tìm được người thuê khác thật, nhưng mình lại không đủ vốn liếng...*

*Một căn nhà vắng chủ, làm sao chống chọi được khi mùa đông tới?*

Đến khi nghe những lời này của chị, Noriko mới biết mình đã được chị bao bọc kỹ đến mức nào, đến nỗi trước đó không bao giờ bà phải biết đến những khó khăn chị mình đã gánh.

Chắc chắn chị quyến luyến ngôi nhà nơi quê cha đất tổ hơn bà nhiều lắm, nhưng vì bà, chị sẵn sàng từ bỏ nó, và cho tới chết cũng chưa từng than thở nỗi nhung nhớ với bà một lần nào.

Noriko vẫn luôn tâm niệm sẽ đền trả lại cho chị mọi điều chị đã làm cho bà, nhưng cả hai anh chị lại ra đi quá vội vàng.

Ít ra, bà muốn làm thật nhiều điều cho Satoru, nỗi bận tâm của anh chị, nhưng có lẽ, bà đã thất bại ngay từ đầu.

Chưa làm được gì cho Satoru thì mọi thứ đã muốn kết thúc cả rồi.

Em xin lỗi chị.

Em đã không thể mang lại hạnh phúc cho Satoru.

Ngược lại chỉ toàn làm nó bận lòng vì mấy chuyện lặt vặt. Như cái tin nhắn có tiêu đề *Cười* này. Trông như Satoru đang đùa, nhưng thực ra đó là cách nó thể hiện sự lo lắng quan tâm tới bà.

Từ khi về ở với bà, thằng bé đã là một đứa trẻ ngoan ngoãn hiểu chuyện, già dặn như người lớn. Nhưng bà tự hỏi, liệu đó có phải là bản tính của Satoru không?

Chị của Noriko là một người tinh nghịch và hay gây rắc rối, mỗi lần bà phàn nàn chị mình phiền phức là chị bà lại cười toe toét sung sướng. Và lại khi anh chị bà còn sống thì Satoru cũng là một đứa bé khá hiếu động, ngay cả đối với Noriko là người ít khi đến chơi mà thằng bé vẫn sẵn sàng sà tới nũng nịu theo kiểu của một đứa trẻ thường được cưng chiều, và quấn chặt lấy bà mà “dì ơi, dì ơi” suốt, thỉnh thoảng còn đòi bế ẵm.

Một đứa bé ngây thơ là thế, vậy mà khi theo bà về thì bắt đầu lậm lì ít nói. Không phải vì cha mẹ mất khiến nó phải trưởng thành sớm, mà có lẽ là tại Noriko đã nghiêm khắc quá.

Sau lần đầu tiên phạm sai lầm, Noriko lại không biết làm sao để rút ngắn khoảng cách giữa hai dì cháu, khiến cho xa cách giữa họ cứ càng ngày càng rộng ra.

Chí ít thời gian cuối cùng này cũng muốn làm hòa với thằng bé, nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng ngay cả tin nhắn của dì gửi cho cháu mà bà cũng không biết viết.

Cố gắng lên, Noriko vừa nghĩ thầm vừa vươn người đứng lên khỏi xô pha.

Ít ra trước khi Satoru đến cũng phải dọn cho xong. Noriko vốn đã không phải là một người tinh tế, mà khi quá tập trung vào việc gì đó, bà lại hóa ra tự kỷ nữa.

Gần 3 giờ, cuối cùng Satoru cũng đến nơi.

“Xin lỗi dì, cháu đến trễ quá.”

“Không sao, một mình dì làm cũng được mà.”

Ý bà là thằng bé không cần phải bận tâm làm gì, nhưng lời lẽ lại như đả bôi, Satoru vừa nghe liền hơi biến sắc. Đến lúc đó bà mới sực nhận ra mình lỡ miệng.

Từ nay rõ ràng hai dì cháu sẽ sống cùng nhau, vậy mà lại nói như thể không cần đến đứa cháu.

“Dì không ngại sống cùng cháu đâu, dì là người giám hộ của Satoru mà.” Bà luống cuống thêm vào, nhưng lời này hiển nhiên cũng không nên nói ra. Bà quả là loại người không khéo ăn khéo nói. “Chỉ còn hành lý của cháu là dì chưa dỡ ra, nhưng dì đã đặt sẵn trong phòng cho cháu rồi đấy. Các phòng còn lại dì dọn cả rồi, cháu không cần phải đụng tay tới nữa đâu.”

Satoru chỉ đứng nhìn bà chăm chăm, khiến Noriko nhận ra mình lại làm thằng bé buồn.

“... Xin lỗi cháu, dì lại thế nữa...”

Bà so vai buồn bã, chợt nghe Satoru khẽ bật cười.

“Dì không có gì thay đổi là cháu yên tâm rồi. Mười ba năm nay không sống cùng nhau, cháu cũng hơi lo lắng một chút.”

Rồi thằng bé bỏ ba lô đang khoác trên vai và cái lồng đang xách trên tay xuống.

“Nana, nhà mới của chúng ta đây.”

Thằng bé vừa mở chốt lồng thì một con mèo bước ra. Trên trán có đốm lông hình chữ bát, cái đuôi cong màu đen gập lại. Toàn thân trắng toát. Noriko nhớ ngày xưa lúc nhận nuôi Satoru, hình như nhà thằng bé cũng từng có một con mèo tương tự nhưng phải cho đi.

Con mèo bắt đầu hít người xung quanh một cách nghi ngờ.

“Xin lỗi dì, cháu mang cả Nana đến...”

Satoru so vai vẻ biết lỗi.

“Cháu cũng không định mang cả nó đến sống chung, nhưng mãi vẫn chưa tìm được chủ mới, cũng có nhiều người nhận nuôi, nhưng mà...”

“Không sao.”

“Nhưng bắt dì phải cắt công tìm một căn hộ cho phép nuôi mèo thế này...”

Thằng bé đã hứa trước khi rời khỏi căn hộ ở Tokyo rằng sẽ tìm người để cho, nhưng cuối cùng vẫn mang theo mèo đến. Vì thế Noriko phải rời khỏi căn hộ cấm nuôi thú cưng mà chuyển đến một nơi cho phép nuôi mèo.

Nhưng chỗ này cũng tiện cho việc ra vào bệnh viện của Satoru.

“Nana, có gì hay thế?”

Satoru nheo mắt nói chuyện với con mèo Nana. Nó đang hít người mấy cái thùng giấy rỗng bà chưa kịp xếp lại.

“Cái gì thế?”

Với Noriko, chúng chỉ là mấy cái thùng rỗng không hơn không kém.

“Lũ mèo thích chui vào mấy cái hộp hay thùng rỗng ấy mà dì. Và cả mấy khe hở hẹp hẹp nữa.”



Satoru quay đầu nhìn Nana, cái gáy của thằng bé gầy nhẳng như của một ông già, chìm chìm dưới cổ áo sơ mi. Lúc này mà nó vẫn còn cười thoải mái thế...

Sống mũi chột thấy cay cay, Noriko vội vã chạy vào nhà bếp.

Nếu tính theo thứ tự, thì bà còn lớn hơn Satoru những hai giáp cơ mà, vì sao lại là Satoru...?

*Dì, cháu xin lỗi.*

Bà nhớ lại cái ngày nhận được cú điện thoại định mệnh của Satoru. Kiểm tra sức khỏe phát hiện u ác tính. Vì thằng bé cần phẫu thuật gấp, nên cần bà phải kí giấy chấp thuận.

Bà đã cuống cuống chạy lên Tokyo, đến tận bệnh viện hỏi thăm bác sĩ. Nhưng không còn dấu hiệu lạc quan nào, càng nói chuyện với bác sĩ, Noriko càng mất dần hi vọng. Bác sĩ khuyên phẫu thuật càng sớm càng tốt, thế là bà vội vàng kí giấy chấp thuận. Nhưng khối u đã di căn ra khắp cơ thể, đến mức các bác sĩ sau khi mổ ổ bụng ra rồi cũng đành ngậm ngùi khâu lại mà không thể làm gì hơn.

Chỉ còn một năm.

Sau khi cuộc phẫu thuật chỉ có mở và đóng ổ bụng ấy kết thúc, Satoru nằm trong phòng bệnh mỉm cười đầy khó nhọc.

*Cháu xin lỗi dì.*

Sao lại nói thế nữa.

*Sao cháu lại nói lời xin lỗi với dì?* Noriko đã kích động quát lên. Satoru vội xin lỗi lần nữa, nói xong lại hấp tấp lúng búng đẩy vế ăn năn, cuối cùng chỉ đành cười khổ.

Từ giờ phải làm sao đây? Noriko không có nhiều lựa chọn.

Satoru quyết định xin nghỉ việc, trả căn phòng ở Tokyo và về sống cùng Noriko. Sau này khi cần ra vào bệnh viện thường xuyên thì ít ra cũng có người chăm sóc.

Noriko đang làm thẩm phán ở Hokkaido, nhưng bà cũng đã xin nghỉ để tiện chăm sóc Satoru. Nghề thẩm phán thường phải chuyển đơn vị

công tác thường xuyên, khó đảm bảo sẽ không ảnh hưởng tới việc lo cho Satoru. Sau đó thông qua một người bạn cùng khóa, Noriko tìm được công việc làm luật sư ở một văn phòng luật tại Sapporo.

Satoru luôn áy náy vì chuyện Noriko chuyển nghề, nhưng việc trở thành một luật sư đảm nhiệm công tác chăm lo đời sống cho những người về hưu là mong muốn từ lâu của bà, chẳng qua chỉ là hơi sớm hơn dự tính mà thôi.

Ngược lại, giá như bà đổi nghề sớm hơn chút nữa... bà luôn hối hận vì sao mình không nghĩ đến công việc này ngay từ lúc nhận nuôi Satoru.

Nhưng lúc này hay lúc trước cũng thế cả. Chính bà là người đã ép Satoru, khi ấy đang ở tuổi đa sầu đa cảm, phải chuyển trường thường xuyên, vừa kịp thân ở nơi này đã phải chia tay bạn bè mà chuyển đến nơi khác.

Nếu biết cuộc đời thẳng bé ngăn ngủi nhường ấy, thì lúc Satoru còn nhỏ, bà đã cố cho nó một tuổi thơ vô âu vô lo, tự tại hạnh phúc hơn rồi.

Đang lúc cố ngăn những giọt nước mắt chực trào ra bằng cách cặm cuì quét dọn nhà bếp, bà chợt nghe tiếng Satoru.

“Dì ơi, cái thùng giấy nhỏ dì đừng xếp lại mà cứ để thế cho cháu nhé? Có vẻ Nana thích nó rồi.”

“Cháu rảnh rồi thì dọn giúp dì với.” Bà cố giữ cho giọng mình thật bình tĩnh để Satoru không nhận ra mình đang khóc. “Cháu biết chỗ để xe rồi chứ?”

Noriko đã đặt một chỗ trong bãi gửi xe dưới tầng hầm, đó sẽ là chỗ để xe của Satoru. Còn xe của bà đã gửi ở một bãi gara khác gần đó.

“Cháu biết rồi, là chỗ số bảy trong góc phải không ạ? Dì có cố tình chọn số ấy cho cháu không thế ạ?”

Có vẻ Satoru rất vui vì con số gợi nhớ đến cái đuôi gấp khúc hình số bảy của Nana.

“Cũng không hẳn, thực ra là tại nó nằm trong góc nên dễ tìm.”

Bà thật thà đáp lại, rồi lại lập tức hối hận giá như mình nói dối theo ý thẳng bó thì hay hơn biết bao. Bản tính của bà đúng là hỏi gì đáp nấy mà không hề cân nhắc. Vừa miên man suy nghĩ, bà vừa đối đáp với Satoru những câu thật chẳng ra sao.

“Cái tên Nana có nghĩa là số bảy phải không?”

“Vâng, tại cái đuôi của nó gấp khúc hình số bảy đấy ạ. Dì xem này...”

Satoru vừa định ôm con mèo chạy đến cho bà xem thì chợt “Ủa?” một tiếng rồi nghiêng đầu nhìn lại, Nana đã chạy biến đi đâu mất.

Bất chợt...

“Ồi ối?!”

Noriko kêu lên. Có gì đó lông lông mềm mềm vừa sượt qua chân bà.

Cái chảo đang cầm trên tay rơi xuống đất, phát ra một âm thanh chói tai. Bà lại hét lên, con mèo đã luồn qua chân bà chạy mất.

Nó chạy thẳng đến chỗ Satoru, thẳng bó ôm lấy con mèo đang phóng tới mà phì cười. Tiếng hét của Noriko như nghẹn lại trong cuống họng.

Satoru vừa cười khở vừa xin lỗi luôn miệng.

“Xin lỗi vì dì không thích mèo mà lại phải sống chung với chúng cháu.”

“Dì cũng không ghét mèo, chỉ không thoải mái lắm thôi.”

Nghe như đang bào chữa. Lúc nhỏ bà từng trêu nhằm mèo hoang nên bị nó cắn, khiến bàn tay phải bị sưng to, kể từ đó bà bắt đầu ngại mèo.

Rồi bà chợt ngậy người nhận ra: Satoru biết bà sợ mèo từ lúc nào kia chứ?

“Nhưng con mèo ngày xưa của nhà cháu... dì không nhận nuôi không phải vì dì sợ mèo đâu.”

“Cháu biết mà.”

Khi nhận nuôi Satoru, bà phải cho con mèo kia đi vì công việc buộc hai dì cháu phải di chuyển nhiều, mà hầu hết các khu nhà trọ đều không cho phép nuôi thú cưng. Nếu nhận nuôi thêm con mèo thì sẽ phải cất công lùg một căn hộ phù hợp.

*Chỉ có điều, giá như mình thích động vật thì dẫu phải vất vả hơn nữa chắc cũng chẳng là gì, và nếu mình thích động vật, cho dù không phải mèo đi nữa, thì mình đã có thể hiểu được tâm trạng của một đứa trẻ phải rời xa con mèo mà nó yêu quý rồi.*

Năm Satoru học cấp hai, trong chuyến du lịch với cả lớp đến Fukuoka, đột nhiên có một đêm thẳng bé trốn ra khỏi khách sạn. Nó bị giáo viên tóm được ở nhà ga, bị cảnh cáo bằng cách thông báo về cho người giám hộ, khi nghe tin, trong một khoảnh khắc, bà như muốn ngừng thở.

Phải chăng thẳng bé muốn đi thăm lại con mèo cũ? Người họ hàng xa đã nhận nuôi con mèo của Satoru sống tại Ogura, cách thị trấn Hakata chỉ một trạm đi bằng tàu siêu tốc. Satoru từng nói với bà là nó muốn đi thăm con mèo, nhưng vì bà quá bận rộn nên đã từ chối. Đối với Noriko, con mèo giống như một hồ sơ vụ án đã được giải quyết dứt điểm. Kể từ khi nó được một người đáng tin cậy nhận nuôi, thì không còn cần thiết phải quan tâm tới nữa.

Hóa ra cuộc trốn chạy khỏi khách sạn là một kế hoạch mà Satoru và một đứa bạn rất thân của nó khi đó đã bày ra. Lúc nghe hai đứa trẻ thuật lại đầu đuôi câu chuyện, tim bà giật thót. Thẳng bé kia bảo là chúng chỉ muốn đi thăm lại chốn kỉ niệm của cha mẹ nó - khi ấy đã ly hôn - mà thôi.

Có phải Satoru cũng đã đồng cảm với nỗi cô đơn của đứa bé kia? Một đứa trẻ ngoan ngoãn vâng lời như Satoru mà sẵn sàng trốn khỏi chuyến du lịch chỉ vì một người bạn thì phải biết chúng thân và hiểu nhau đến mức nào.

Mà nếu Satoru xin mình dẫn nó đến thăm con mèo liệu mình có đồng ý không? Bà đã từng hỏi Satoru, nhưng nó trả lời là không cần, chuyện đó không liên quan gì đến con mèo.

Vì thằng bé trả lời là không cần, nên bà cũng không gắng hỏi, cuối cùng chuyện con mèo cứ thế bị xếp vào quá khứ.

Mãi tới khi Satoru học cấp ba thì hay tin con mèo chết, thằng bé liền dùng tiền làm thêm vào dịp nghỉ hè đi thăm mộ nó.

Bà đã rất hối tiếc, đáng lẽ ra khi con mèo còn sống, bà nên cho chúng có cơ hội gặp lại nhau mới phải.

“Xin lỗi cháu, ngày xưa dì đã không hiểu tình cảm của cháu dành cho con mèo. Giá như dì cho phép cháu nuôi nó thì tốt rồi...”

“Không sao đâu ạ, vì Hachi được nuôi nấng rất tử tế. Dì cũng giúp cháu tìm người tốt nhận nuôi nó rồi mà.” Satoru vuốt ve Nana đang khoanh tròn trên đầu gối. “Nhưng Nana với cháu quả thật có duyên lắm ạ. Cháu rất cảm ơn dì vì đã cho phép nó đến ở cùng cháu.”

Nói đoạn thằng bé xoay mặt con mèo Nana hướng về phía bà.

“Này, Nana. Chào dì đi.”



Chào cái gì mà chào, đây còn đang bực mình ấy chứ. Tại sao hả, là vì bà Noriko này có hơi bất lịch sự với tôi đấy nhé. Biết là từ nay sẽ sống cùng với Satoru ở đây, biết là phải tạo quan hệ tốt nên tôi đã cất công chào hỏi bà trước. Hành động cọ cọ người vào chân là lời chào thân ái nhất của họ nhà mèo đấy, “ôi ối” cái gì mà “ôi ối” kia chứ! Làm như gặp ma giữa đêm không bằng!

... Mà thôi, dù sao bà cũng nhận nuôi cả tôi lẫn Satoru, nên cho qua lần này vậy.

Ấn tượng đầu tiên có hơi tệ, nhưng cuộc sống chung của tôi và bà Noriko đã bắt đầu như thế đấy.

Con người tên Noriko này hoàn toàn chẳng hiểu gì về loài mèo cả, tôi nhanh chóng nhận ra hố sâu ngăn cách giữa tôi và bà Noriko.

“Chào buổi sáng, Nana.”

Noriko có vẻ muốn làm thân với tôi theo cách của riêng bà, nhưng cái bộ dạng vừa run rẩy sợ hãi vừa rụt rè vươn tay ra... lại còn sờ đúng vào cái đuôi của tôi là thế nào hả?

Đuôi là bộ phận mà một con mèo sẽ không để cho ai sờ vào nếu nó không hoàn toàn tin tưởng người đó. Nếu là bình thường thì tôi đã nhe nanh múa vuốt rồi, nhưng nể tình bà là chủ nhà nên tôi chỉ nhẹ nhàng tránh cái đuôi đi với vẻ mặt không hài lòng mà thôi.

Phản ứng như vậy bởi tôi muốn Noriko hiểu ra, nhưng mỗi lần muốn đụng vào tôi là bà lại cứ nhè đúng cái đuôi mà nắm.

Sáng hôm ấy may sao Satoru vừa vặn trông thấy, liền lên tiếng cứu tôi.

“Dì ơi không được đâu, đừng nắm vào đuôi Nana như thế. Nana nó ghét lắm đấy.”

“Vậy dì nên sờ vào chỗ nào?”

“Đầu tiên là xoa đầu hoặc gỡ gỡ phía sau tai ấy, khi nào nó quen rồi dì hãy gỡ xuống dưới cằm nó.”

Một tay Satoru còn cầm bàn chải đánh răng, tay còn lại vuốt vuốt quanh đầu tôi làm mẫu.

“Đầu, sau tai, dưới cằm...”

Bạn nghĩ Noriko vừa lẩm nhẩm nhắc lại vừa làm gì? Bà ấy lấy giấy bút ghi chú lại cơ đấy!

“Không sờ vào đuôi...”

“Không cần phải ghi chú nghiêm túc thế đâu ạ.”

Satoru cười, nhưng Noriko nghiêm túc đáp lại, “Tại dì sợ quên mất.” Ôi trời, đúng là một con người hậu đậu.

“Cháu thấy dì nên sờ thử thì dễ nhớ hơn đấy.”

“Ồ, nhưng mấy chỗ ấy gần miệng nó quá...”

... Gắn miệng thì làm sao nào?!

“Dì sợ nó cắn...”

Bất lịch sự quá mức đấy, thưa bà! Đây đã lịch thiệp tới nỗi bị bà nắm đuôi mà còn kìm lại không cắn cho bà một cái cơ mà! Mà bà nắm đuôi tôi chẳng phải chỉ có lần một lần hai nữa kìa!

Chỉ với câu nói vừa rồi cũng đủ đáng cắn cho bà một cái rồi!

“Không sao mà dì, coi nào.”

Dưới sự hồi thúc của Satoru, Noriko lại run rẩy, run rẩy vươn tay ra... Thật là, đã bảo câu nói vừa rồi của bà đáng cắn mà. Nào mọi người, mau mau khen ngợi chú mèo chững chạc giỏi chịu đựng là tôi đi!

Nhưng dù sao thì tôi cũng hiểu lý do vì sao Noriko cứ nhắm vào cái đuôi của tôi rồi. Vì nó nằm xa miệng tôi nhất, theo logic của bà. Nhưng nói thật nhé, tốc độ phản ứng của các loài động vật nói chung khi bị sờ phải đuôi hay lưng còn nhanh hơn nhiều so với khi bị sờ từ phía trước mặt đấy nhé.

“Êm quá...”

Còn phải nói, đây vốn tự tin mình có bộ lông mềm mại không thua gì nhung lụa mà lại.

“Dì xem, trông Nana thích chưa kìa.”

Đính chính lại, tôi không hề thích thú gì với mấy cái động chạm ấy đâu nhé, chẳng qua là chỉ muốn cho Noriko có cơ hội... học hỏi, thế thôi! Thế này còn hơn lần nào cũng bị tóm lấy đuôi.

“Oái oái!”

Noriko đột nhiên hét lên và rụt tay lại. Tôi cũng giật thót, thu mình lại, có chuyện gì thế?

“Cái cổ của nó. Nó cứ gặm gừ trong cổ họng ấy, ghê quá!”

... Lần thứ hai bất lịch sự rồi đó nha! Đây cảm thấy thoải mái thì đây gừ gừ chứ sao.

“Không sao đâu ạ, nếu Nana thấy thích thì nó sẽ gừ gừ như vậy đó dì.”

Trên nguyên tắc thì đúng là vậy, nhưng lúc này là ngoại lệ, cũng đừng quên rằng khi mèo khó chịu đến cực độ thì chúng tôi cũng sẽ cảnh cáo bằng những tiếng gầm gừ như thế.

“Hóa ra tiếng gừ gừ của mèo lại được phát ra từ cổ họng đấy.”

Noriko dường như đã quen hơn, lấy ngón tay gãi gãi lên cổ tôi.

“Nếu không phải từ cổ họng thì dì nghĩ nó phát ra từ đâu?”

“Dì cứ nghĩ nó dùng miệng kêu chứ...”

Dùng miệng kêu gừ gừ?! Bà bị ngốc à! ... Ấy chết, nóng nảy quá nên có hơi lỗ lời.

Bất lịch sự, quá mức bất lịch sự.

Noriko không vuốt ve tôi nữa nên tôi cũng thôi gừ gừ mà nhẹ nhàng chui vào thùng giấy đặt ở góc nhà.

Chính là cái thùng giấy Satoru đã giữ lại cho tôi khi vừa dọn tới, nhỏ hẹp, ấm áp, dễ chịu vô cùng.

“Satoru ơi, cái thùng giấy này phải để lại đến bao giờ?”

“Nana thích nó lắm, dì cứ giữ lại cho cháu với.”

“Dì không thích cảm giác cứ như mình chưa thu dọn xong thế này, với lại dì có mua cho nó cả giường lẫn ổ mèo rồi cơ mà...”

Mấy thứ đó vẫn khác với một cái thùng giấy chứ.

Noriko nghĩ có thể mua chuộc tôi bằng mấy thứ vật dụng kiểu thế nào.

“Này, cái này trông thế nào?”

Vừa phàn nàn, Noriko vừa nhắc cái thùng giấy hôm dọn nhà đã bị tôi dùng móng cào rách bươm như đồ tái chế lên.

Cái thùng đó đã được bà tháo ra rồi dùng băng keo dán lại lần nữa thành một cái thùng vừa rộng vừa nông.

“Cái này rõ ràng mới hơn và rộng hơn mà, dù bị vuốt mèo cào phải rồi nhưng dì đã cẩn thận lót tới hai đáy, phải dễ chịu hơn cái thùng hẹp



ấy chứ? Chúng ta nên vứt cái thùng cũ đi thôi, rộng thế này Nana nằm mới không bị cắn lưng.”

“À... cháu cũng không biết nữa...”

Satoru vừa cười khổ vừa nhìn tôi ra ý hỏi, thế nào?

Tôi đáp lại bằng một cái ngáp. Không khuyến khích đâu đấy.

Noriko chẳng hiểu gì cả. Mấy cái rộng rộng chẳng thích thú tí nào, chẳng có khoái cảm chen chúc vào một cái thùng tí nào.

Tôi không màng tới nỗ lực của Noriko nữa mà chỉ lừ đừ chui vào cái thùng cũ, thấy thế, bà có vẻ thất vọng ra mặt. Satoru bật cười phụ họa tôi.

“Chẳng cần sửa gì thêm đâu ạ, nếu lần sau có cái thùng nào mới hơn thì dì thử thay vào xem sao...”

“Dì thử rồi đấy chứ...”

Vô ích thôi, loài mèo một khi đã xác định chúng thích thứ gì đó rồi, thì xác suất để mất thứ đó là rất thấp.

Cái thùng mới của Noriko tiếp tục được đặt cạnh cái thùng cũ của tôi suốt một thời gian dài, nhưng cuối cùng bà cũng đành phải gỡ ra thành giấy vụn đem đốt.

Satoru bắt đầu ra vào bệnh viện thường xuyên. Bệnh viện nằm gần nhà, đi bộ cũng tới nơi, nhưng lần nào anh cũng đi từ sáng sớm đến tối mịt mới về. Tại bệnh viện đông quá sao? Hay là vì khám chữa bệnh mất thời gian?

Cánh tay phải của Satoru chỉ chút những vết tiêm xanh tím không sao mờ đi nổi, rồi dần dần đến cả cánh tay trái cũng thế. Mỗi năm tôi chỉ phải chích ngừa có một lần mà đã thấy ớn lăm rồi, chẳng biết làm thế nào mà anh chịu đựng nổi nữa?

Nhưng cho dù có đến bệnh viện bao nhiêu lần, cái mùi của Satoru vẫn không thay đổi. Cái mùi mà lũ chó mèo trước đây đã bảo, *chẳng còn bao lâu nữa*, cái mùi ấy cứ càng ngày càng đậm hơn.

Một khi đã mang trong mình cái mùi này thì chẳng có sinh vật nào quay lại được nữa.

Bà Noriko thỉnh thoảng vẫn khóc thầm. Bí mật ấy chỉ có mình tôi biết. Trước mặt Satoru, bà luôn tự kiểm soát, tuyệt đối không để rơi nước mắt, nhưng có vẻ tôi là ngoại lệ.

Dạo này tôi có quần quanh chân, Noriko cũng không thét Ối á nữa, ngược lại, từ cử chỉ ve vuốt trên cổ mà bà dành cho mình, tôi cảm thấy bà như đang muốn nói lời cảm ơn.

Thành phố ngập trong tuyết trắng, những cây thanh lương trà bên vệ đường được cái lạnh mài giũa, dần dần cháy rục sắc đỏ.

“Nana, mình đi dạo đi.”

Satoru dạo này đã yếu lắm, ngày nào phải đi viện về là cứ thế ngủ một mạch đến tối, nhưng anh vẫn giữ thói quen đi dạo cùng tôi.

Lạnh đến nổi chân tay tê cóng hết cả, nhưng trừ những ngày đi viện và những lúc có bão tuyết, chúng tôi vẫn đều đặn ra ngoài.

“Nana lần đầu trải qua mùa đông ở xứ tuyết đấy nhỉ.”

Mặt đường đóng băng lạnh lẽo làm móng mèo bị trượt. Những trụ băng đồ dài bám men theo mái nhà. Từng ụ tuyết dày xộp chồng chất lên nhau như bánh kem. Mấy chú chim sẻ đậu trên đường dây điện. Những con chó hào hứng chạy sục qua những lớp tuyết dày trong công viên, vài con mèo hoang lạnh lặn lẩn vào những khe hở hẹp để tránh rét.

Vẫn còn rất nhiều, rất nhiều thứ mà hai chúng tôi chưa nhìn thấy.

“Chà, mèo con đáng yêu quá. Đi dạo đấy à?”

Vào một ngày trời thật trong thật xanh, tôi được một bà lão dễ mến bắt chuyện.

“Tên mày là gì?”

“Nó tên Nana ạ. Vì cái đuôi của nó gập lại hình số bảy đấy ạ.”

Thói quen kể tuốt luốt cả xuất xứ tên gọi của mèo với người qua đường vẫn chẳng thay đổi chút nào.

“Thông minh nhỉ, còn đi dạo với chủ được cơ đấy.”

“Vâng ạ.”

Sau khi chia tay với bà lão, Satoru bế tôi lên.

“Nana rất thông minh, cho nên sau này Nana vẫn phải ngoan đấy nhé?”

Thì có lúc nào tôi không ngoan ngoãn chứ? Dận thế là không tôn trọng tí nào đâu.

Cả thành phố nhấp nháy ánh đèn trang trí mùa Giáng sinh. Trên truyền hình cũng ngập tràn không khí lễ hội.

Satoru và Noriko cắt một cái bánh kem nho nhỏ, còn cho tôi mấy miếng cá ngừ, sáng sớm hôm sau, hơi thở năm mới đã bàng lảng trong không khí.

Ngày mừng một tết, Noriko cho tôi một miếng ức gà, nhưng tôi ngửi thấy mùi là lạ nên hất chân muốn vùi xuống cát. Dĩ nhiên là không có cát ở đây, thế nên trông chỉ như tôi đang hất suông.

“Sao vậy Nana, không ăn à?”

Satoru ngoảnh lại nhìn. Tôi muốn ăn lắm chứ, nhưng miếng ức gà này có mùi lạ quá.

“Dì ơi, miếng ức gà này làm từ bao giờ thế ạ?”

“Hôm nay là tết nên người ta tặng đấy. Dì hấp kĩ lắm rồi mà.”

“Lúc hấp dì có nêm thêm thứ gì vào không?”

“Chỉ thêm chút xíu rượu vào cho dậy mùi thôi.”

Hóa ra người làm chuyện vô nghĩa là bà, Noriko!

“Xin lỗi dì, Nana không ăn được rượu ạ.”

“Hả, chỉ có chút xíu thôi mà!”

“Mũi mèo thính lắm ạ.”

“Mũi chó mới thính chứ nhỉ? Nghe nói thính hơn mũi người tới sáu ngàn lần...”

Noriko thực sự không phải người xấu, nhưng bà chẳng biết gì về mấy chuyện này cả. Đúng là mũi chó rất thính, chuyện ấy ai cũng biết;

nhưng thế đâu có nghĩa là mũi mèo tệ hơn! Huống chi chẳng cần phải có một cái mũi thính gấp sáu ngàn lần mũi người mới ngửi ra được mùi rượu nồng nặc trong miếng ức gà này.

“Mèo nhạy cảm hơn người nhiều đi ạ.”

Satoru đang đứng trong bếp, bỏ một miếng ức gà bình thường, đúng tiêu chuẩn vào đĩa và đẩy sang cho tôi. Rồi nhón lấy miếng gà tôi không thèm.

“Để cháu ăn miếng tấm rượu này chung với ozoni\*.”

Noriko thở dài.

“Ai đòi người lại đi ăn đồ thừa của mèo chứ, trước khi Nana tới đây dì không tưởng tượng nổi đấy.”

“Ai nuôi mèo cũng quen thế cả đi ạ, với lại có phải đồ thừa đâu, nó chưa đụng miệng vào nên vẫn an toàn mà.”

Satoru bỏ miếng gà lên bát ozoni.

“Ai mà nghe dì cho cháu ăn đồ mèo không thèm chắc họ cười cho, cháu đừng đem chuyện này kể ra ngoài đấy.”

“Mấy người nuôi mèo chắc thấy thường thôi đi à.”

Rồi Satoru và Noriko cùng chúc nhau năm mới vui vẻ và nâng bát ozoni lên.

“Mới nuôi nó có ba tháng mà dì cảm thấy loài mèo kì lạ thật đấy.”

Hở, lời chúc đầu năm dành cho tôi đấy à! Thật là thiếu tế nhị!

“Cả chuyện cái thùng giấy nữa.”

Cái thùng giấy từ dạo chuyển nhà vẫn an ổn yên vị trong góc tường. Việc không thể dọn sạch nó trước năm mới chắc khiến Noriko hậm hực lắm.

“Đã cho nó một cái thùng mới toanh thế mà...”

Đã bảo không ăn nhằm gì đâu, thưa quý bà!

“Còn nữa, cứ thấy hộp hay thùng nào nhỏ nhỏ là nó lại cố chui vào, thế là sao nhỉ? Nhìn là biết không vừa rồi mà...”

Hự, đụng trúng chỗ đau của dây nha.

“Hôm trước nó còn cố thò chân vào cái hộp đựng nữ trang rỗng của dì...”

“Phải phải, loài mèo là thế đấy dì ơi.” Satoru sung sướng hưởng ứng.

“Cả mấy cái hộp nhỏ xíu đựng đồng hồ nó cũng không tha, cứ thò chân trước vào...”

Chỉ có thể giải thích là do bản năng chúng tôi như thế. Loài mèo là loài không ngừng tìm kiếm những khoảng không gian hẹp đủ để chúng tôi phải chui vào. Cho nên mỗi lần nhìn thấy những thứ có hình tứ giác trông không như hộp hay thùng gì đó là bản năng của chúng tôi lại không bỏ qua được. Lúc nào tôi cũng tưởng tượng, lỡ mình vừa thò chân vào đột nhiên có một bộ phận nào đó làm cái hộp nở to ra thì sao? Tiếc là cho tới giờ, sự thật luôn trái ngược với hi vọng của tôi.

Thế nhưng chẳng phải có một con mèo nước ngoài nào đó cứ mở hết cánh cửa này đến cánh cửa khác để tìm cánh cửa nối liền với mùa hè đó sao\*?

“Xin lỗi dì, cháu no rồi.”

Satoru buông đũa khi trong bát vẫn còn ozoni. Trong một thoáng, mặt Noriko buồn lặng đi, bà chỉ bỏ có một cái bánh dày mochi vào bát của Satoru. Cả món osechi\* trang trí đẹp mắt mua trong siêu thị, anh cũng chỉ đụng đũa tí chút.

“Ngon lắm ạ, trong ozoni có đủ vị khoai môn, đậu Hà Lan với cà rốt, giống cách mẹ cháu làm nữa. Đúng là đồ ăn dì nấu có mùi vị giống y như của mẹ cháu vậy.”

“Vì với dì, đồ ăn mẹ cháu làm có mùi vị giống của bà ngoại mà...”

“Lúc mới sống với dì, cháu cũng cảm thấy được an ủi vì món ăn của dì có mùi vị giống của mẹ nấu. Thế nên cháu mới có thể làm quen

nhANH chóng với cuộc sống mới...” Nói đến đây, Satoru bật cười khe khẽ. “Cháu cảm thấy thật may mắn vì được dì nhận nuôi.”

Noriko hơi sặc như thể ngạc nhiên lắm, đôi mắt bà ngó qua ngó lại một cách ngưỡng ngùng. Rồi bà cúi đầu nói thật khẽ.

“Dì... không phải là một người giám hộ tốt. Nếu không phải tại dì, chắc chắn cháu đã...”

Nhưng Satoru làm như không nghe thấy, chỉ điềm tĩnh lặp lại.

“Cháu cảm thấy thật may mắn vì được dì nhận nuôi.”

Từ cổ họng Noriko phát ra một tiếng như thể ếch kêu.

Là ai chê tiếng gừ gừ trong cổ họng tôi là khó nghe lúc mới gặp ấy nhỉ? Chẳng phải bà kêu còn to hơn ấy à?

“Nhưng dì... dì đã lỡ kể cho cháu nghe mọi chuyện ngay lúc mới nhận cháu về...”

“Đến một lúc nào đó cháu cũng phải biết thôi mà. Dì không làm gì sai cả.”

Nhưng Noriko vẫn cúi gầm mặt, khẽ sụt sịt. Tiếng ục oạc như ếch kêu vẫn không ngừng vang lên kèm theo những lời xin lỗi.

*Giá như lúc đó dì khoan cho cháu biết...*

Cuối cùng, bà nói câu ấy với giọng khàn khàn.



Khi nghe tin dữ về vợ chồng anh chị, Noriko, lúc ấy vẫn độc thân, đã đến dự đám tang với quyết tâm nhận nuôi Satoru. Chẳng thể làm gì để trả ơn được cho chị nữa, ít nhất cô muốn nhận nuôi đứa cháu trai này. Đứa con mà chị cô quan tâm lo lắng. Cô muốn làm mọi thứ mình có thể cho Satoru.

Gia đình anh rể chỉ đến cho có, họ ra về mà chẳng ngó ngang đến Satoru lần nào, như thế đối với họ, Satoru chẳng có quan hệ thân thích máu mủ gì hết. Cứ nhìn thái độ của họ dành cho chị cô khi còn sống là đủ hiểu.

Những người họ hàng xa bên nhà cô cũng chẳng có ai nghĩ đến việc nhận nuôi Satoru cả. Khi Noriko tuyên bố sẽ nhận Satoru, còn có người tỏ ý lo lắng vì cô chưa kết hôn. Hơn nữa số người có mặt khuyên cô nên đưa thằng bé vào trại mồ côi.

*Satoru là con của anh chị cháu, kể như nó không còn thân thích gì thì cũng đành, nhưng đằng này rõ ràng nó có người thân đủ khả năng kinh tế để lo cho nó, nếu bảo cháu đưa nó vào trại trẻ mồ côi thì thật vô đạo đức!*

Lúc ấy cô đã định chọn cách nói nào mềm mỏng hơn, nhưng trong lúc nóng nảy cô đã quá gay gắt, và hậu quả là những người họ hàng đều tức giận. Sau này, thậm chí cô còn được biết mấy người đã kháo nhau rằng: Con bé Noriko ăn nói đáo đả như thế, chẳng trách không có người nào dám cưới nó làm vợ.

Nhưng quả thực, bằng kinh nghiệm trải đời, họ hoàn toàn có quyền chê trách cô không biết cư xử khéo léo.

Vì sau khi đám tang xong xuôi, tài sản thừa kế cũng được thu xếp ổn thỏa, khi nhận nuôi Satoru, cô đã nói thẳng với thằng bé thế này:

“Dù bây giờ dì có im lặng thì đến một lúc nào đó chắc cháu cũng sẽ biết, nên dì nói luôn vậy. Cháu không phải con ruột của cha mẹ cháu đâu.”

Chỉ vì cô nghĩ, sự thật vẫn cứ là sự thật, nói ra bây giờ hay sau này mới nói cũng như nhau cả, đằng nào thằng bé cũng sẽ biết... Nhưng nhìn vẻ mặt của Satoru sau khi nghe điều đó, cô liền hiểu, mình sai mất rồi.

Sắc mặt thằng bé trắng bệch đi như thể dưỡng khí đột ngột thoát hết khỏi cơ thể; gương mặt hằn rõ sự khủng hoảng tột độ khi bỗng chốc bị tước đoạt mọi thứ thuộc về mình.

Lúc nghe tin anh chị mất và tới nơi, cô thấy Satoru dựa sát vào hai cổ quan tài đặt ngay ngắn trong phòng tang lễ, vẻ mặt thằng bé cũng y hệt, trống rỗng như thể mọi thứ trên thế gian này đều đã tan biến hết.

Cho dù có là một kẻ chậm hiểu đến đâu, khi thấy thế thì cũng hiểu rằng: Trong thời điểm nhạy cảm này, cô lại một lần nữa cướp đi mọi thứ của thằng bé.

Đêm ấy, khi bạn bè tới thăm, lần đầu tiên thằng bé òa khóc. Sau đó nó dần khôi phục lại vẻ ngoài bình thường như cũ. Nhưng Noriko vẫn bị dẫn vật vì suy nghĩ mình đã lỡ nói ra một điều không sao rút lại được nữa.

“Vậy cha mẹ ruột của cháu là ai?”

“Cha mẹ thực sự của cháu là chị và anh rể, cháu chỉ cần biết thế là được rồi.”

Thằng bé chẳng làm gì sai, vậy mà cô lại gắt lên như thế đang mắng nó. Quả là hồ đồ hết chỗ nói.

Cha mẹ đúng nghĩa của Satoru là vợ chồng anh chị cô, còn cha mẹ đẻ của thằng bé chỉ sinh nó ra thôi. Sinh con mình ra một cách vô trách nhiệm, rồi còn suýt giết chết thằng bé khi nó chỉ mới là một đứa trẻ sơ sinh nữa chứ.

Đó là vụ án lớn đầu tiên mà Noriko thụ lý. Một cặp vợ chồng trẻ. Một vụ bỏ rơi con nghiêm trọng tới nỗi trở thành án hình sự, bọn họ đáng bị gọi là hung thủ giết người mới đúng. Bỏ đói đứa bé tới mức yếu lả đi để nó không khóc được, đem bọc lại bằng bao xốp rồi lén vứt chung với đồng rác chuẩn bị đem đổ. May mà những người hàng xóm xung quanh nhìn thấy bao rác hơi động đậy, thấy lạ nên mở thử ra và phát hiện thấy đứa bé. Khi bị mấy người xung quanh gọi lại, cặp vợ chồng nọ còn quay lại đánh họ, vì thế tội nặng thêm một bậc.

Kết thúc phiên tòa, cặp vợ chồng kia lãnh mức án họ đáng phải nhận, nhưng tương lai của Satoru cũng trở nên mù mịt, vì thân thích hai bên đều từ chối nhận nuôi. Satoru chỉ còn nước đến cô nhi viện.

Đúng là một vụ án thương tâm. Cho dù thủ phạm đã bị trừng phạt xứng đáng, nhưng cuộc sống của một đứa trẻ vô tội lại trở nên lay lắt.

Khi ấy, chính chị gái của Noriko là người đã ân cần an ủi cô rất nhiều. Vì đây là lần đầu tiên cô nhận một vụ án lớn nên chị đã theo sát



cô từ đầu đến cuối.

*Từ xưa em đã nói là nên thắt chặt luật hôn nhân gia đình hơn mà lại. Giá như cặp cha mẹ nào cũng giống anh chị thì mấy vụ án kiểu này đâu có xảy ra...*

Lảm nhảm đến đây cô mới sực tỉnh, mồ hôi lạnh ướt đầm lưng... sau khi kết hôn, chị cô mới phát hiện mình không có khả năng sinh con. Dù không sống với nhà chồng, dù anh rể vẫn rất hạn chế liên hệ với cha mẹ, nhưng chị vẫn không khỏi khổ tâm.

Sau đó ít lâu, chị cô ngỏ ý muốn nhận nuôi Satoru, ngay trước khi thằng bé phải vào trại trẻ mồ côi.

*Nhờ em đấy, lúc nào em cũng khen anh chị là cha mẹ tốt còn gì.*

Chị nói thế và cười.

*Thực ra anh chị nghĩ đến chuyện nhận con nuôi từ trước rồi, nhờ những lời của em mà anh chị quyết tâm hơn thôi. Mà chị nghĩ, đã nhận con nuôi thì một đứa trẻ có liên hệ với em là tốt nhất.*

Cô chẳng thể nói lại câu nào. Vì nghĩ gia đình anh rể chắc chắn sẽ không để yên đâu.

Anh rể sẽ nói sao đây?

Những câu hỏi quay cuồng trong đầu cô.

*Chồng chị sẽ không phản đối. Anh ấy cũng muốn một đứa con có liên hệ với em mà.*

Chị cô cười hể hả.

*Dù sao thì chị cũng chẳng thể sinh con được, chị sẽ làm điều mình muốn.*

“Cha mẹ ruột chỉ sinh ra cháu thôi, còn anh chị dì mới chính là cha mẹ đích thực của cháu. Cho nên dì nhận nuôi cháu là trách nhiệm đương nhiên thôi.”

Ý cô là thằng bé không cần phải lo lắng, nhưng hai chữ “trách nhiệm” vừa buột khỏi miệng lại nghe như nghĩa vụ.

“Satoru không cần bận tâm gì hết.”

Cô cố nói chữa đi, nhưng chẳng khiến hai chữ “trách nhiệm” lúc này nhẹ nhàng hơn chút nào, ngược lại, còn như đang nhấn mạnh thêm.

Các bậc cha chú mắng cô không biết ăn nói thật đúng lắm. Vừa mới nhận nuôi thằng bé mà cô đã tuôn vào nó rất nhiều những lời khó nghe rồi.

*Chẳng có ai dám lấy nó làm vợ.* Lời tiên đoán ấy vậy mà lại thành sự thật. Bây giờ cô đang có người yêu, nhưng chẳng bao lâu sau thì chia tay.

Lý do chính là vì Noriko phải đèo bồng thêm một đứa trẻ, nhưng ngoài miệng thì anh ta nói là do cô quyết định nhận nuôi Satoru mà không bàn trước với anh ta.

Khi người yêu cô hỏi như thế buộc tội rằng vì sao không nói với anh ta trước, Noriko bèn trả lời vì thằng bé là cháu cô nên cô thấy không cần thiết phải bàn bạc gì với anh ta cả.

Khoảnh khắc thấy mặt anh ta tối sầm lại, cô cũng hiểu ra. Mình lại vừa đánh vỡ thêm một điều gì đó.

Giao tiếp với người khác, sao khó khăn hơn cả học luật thế này.

Con mèo Satoru đang nuôi lúc ấy thì giao cho một người họ hàng xa nuôi hộ.

Người họ hàng xa tới nỗi Noriko không hề có cảm giác thân thuộc gần gũi, nhưng khi nhận nuôi con mèo lại xoa đầu Satoru rất yêu thương.

*Cháu yên tâm đi, nhà ông ai cũng thích mèo cả, sẽ chăm sóc cho nó thật tốt.*

Nét mặt Satoru sáng bừng lên, thằng bé gật đầu lia lịa. Kể từ khi vợ chồng anh chị qua đời, thằng bé chưa từng cho Noriko nhìn thấy vẻ mặt này.

Từ đó thỉnh thoảng người họ hàng nọ lại gửi hình con mèo tới cho Satoru. Địa chỉ của Noriko càng lúc càng xa họ, nhưng năm nào cũng

vậy, đến dịp tết lại có một cánh thiệp gửi tới in hình con mèo nọ, thêm dòng chữ “Hachi vẫn khỏe”.

Khi con mèo chết, nhà họ còn cẩn thận gửi thư báo, và lo ăn ở cho Satoru rất chu đáo khi thằng bé đến chơi để thăm mộ. Cho đến tận bây giờ Noriko vẫn nghĩ, nếu như Satoru được gia đình ấy nhận nuôi chứ không phải mình, có lẽ thằng bé đã hạnh phúc hơn nhiều chẳng? Ai cũng sẽ cảm thấy do dự nếu định nhận nuôi một đứa bé không cùng máu mủ, nhưng chỉ có nhà họ là nói, “Giá như có điều kiện hơn thì chúng tôi cũng muốn nhận nuôi cậu bé...” Khi ấy nhà họ đã có bốn đứa con lít nhít. “Tiếc là tài chính không cho phép”, ông cười cười đẩy vế tiệc nuôi.

Nhưng vì sao Noriko không nghĩ tới việc chu cấp tài chính cho bọn họ để nhà ấy nhận nuôi Satoru? Việc cô khăng khăng giữ thằng bé chẳng phải chỉ là vì tính vị kỷ, hi vọng giữ được điều gì đó để tưởng nhớ tới chị mình thôi sao? Mãi về sau này, cô vẫn cứ tự dẫn vật mình như vậy.



Noriko tự nhiên khóc nức lên.

“Đáng lẽ dì nên để ông chú ở Ogura nhận nuôi cháu, nếu thế thì Satoru đã hạnh phúc hơn rồi.”

“Sao thế ạ?” Satoru giật mình, ngạc nhiên nhìn bà. “Đương nhiên ông chú ở Ogura cũng là người tốt, nhưng cháu vẫn nghĩ được dì nhận nuôi mới thật là may cho cháu.”

“Tại sao?” Lần này đến phiên Noriko hỏi ngược lại.

“Vì dì là em gái của mẹ cháu. Chỉ có dì mới biết rõ chuyện của cha mẹ cháu nhất.”

“Nhưng lúc anh chị vừa qua đời dì lại đi nói với Satoru chuyện kia...”

Satoru nhẹ nhàng cắt lời Noriko. “Đúng là lúc mới nghe cháu rất choáng váng, nhưng cũng nhờ biết mọi chuyện sớm như vậy mà cháu mới hiểu mình may mắn nhường nào.”

Noriko ngơ ngác. Satoru mỉm cười:

“Trước khi dì cho cháu biết sự thật, cháu hoàn toàn không biết tí ti gì về chuyện mình không phải do cha mẹ sinh ra. Chứng tỏ cha mẹ cháu đã thực lòng coi cháu như con ruột. Cha mẹ đẻ đã vứt bỏ cháu, vậy mà cháu lại được cha mẹ nâng niu yêu thương đến thế, chuyện thần kì ấy đâu phải lúc nào cũng gặp được.”

Đã nhiều lần, Satoru vừa cười vui vẻ vừa nói với tôi, *Bởi vậy mới bảo, tao quả là hạnh phúc.*

Cha mẹ mình yêu thương mình đến mức nào, cuộc đời mình đã hạnh phúc viên mãn ra sao, cảm giác ấy tôi hiểu chứ. Giây phút được Satoru nhắc về, tôi cũng đã hạnh phúc đến nghẹt thở như thế.

Mèo hoang vốn đã quen cam chịu kiếp sống bị bỏ mặc, bị làm ngơ, nhưng Satoru đã vươn tay ra cứu lấy tôi. Chỉ bấy nhiêu thôi cũng là một kì tích rồi, được trở thành mèo nhà của Satoru, tôi chính là con mèo hạnh phúc nhất trên đời này.

Vì thế, dù sau này Satoru không thể nuôi tôi nữa, tôi cũng không mất mát gì cả.

Tôi đã có cái tên Nana, cùng năm năm được sống bên anh.

Nếu không gặp anh, tôi sẽ chẳng có bất kì thứ gì hết. Cho dù Satoru ra đi trước tôi, cuộc đời này vẫn vô cùng hạnh phúc vì đã được hội ngộ.

Vì tôi sẽ nhớ mãi, nhớ mãi năm năm chúng tôi sống bên nhau. Tôi vẫn sẽ giữ mãi, giữ mãi cái tên Nana này.

Cả khu phố nơi Satoru lớn lên,

Cả cánh đồng mạ non xanh biếc đung đưa theo gió,

Cả tiếng biển khơi ì ầm dầy đe dọa,

Và ngọn núi Phú Sĩ oai nghiêm như đang đâm thẳng về phía mình,

Cả chiếc ti vi cũ tôi rất thích nằm cuộn tròn trên nóc,  
Cả bà mèo Momo dễ mến hiền dịu,  
Cả Toramaru lông vằn nghịch ngợm,  
Cả chiếc phà màu trắng vĩ đại nuốt chửng hàng tá xe hơi vào bụng,  
Cả lũ chó vẫy đuôi thân thiện với Satoru trong khoang tàu dành cho thú nuôi,

Cả con mèo Chinchilla độc miệng nhưng vẫn chúc chúng tôi may mắn,

Những dải đất chạy dài đến vô cùng ở Hokkaido,  
Những bụi hoa tím và vàng tươi đầy sức sống,  
Cánh đồng hoa lau dập dờn như sóng biển,  
Lũ ngựa chậm rãi gặm cỏ,  
Màu quả thanh lương trà rực rỡ,  
Những sắc đỏ đậm nhạt khác nhau của quả thanh lương trà mà Satoru đã dạy,  
Rừng bạch dương vươn cao thanh mảnh,  
Khu mộ quạnh hiu,  
Bó hoa cầu vồng bảy sắc,  
Nhà nai lưng đốm trắng lấm tấm, đuôi hình trái tim,  
Và cả dải cầu vồng đôi rực rỡ vươn lên từ mặt đất...  
... Tôi sẽ ghi nhớ suốt đời.

Cả Kosuke, Yoshimine, Sugi và Chikako, và nhất là Noriko, người đã nuôi nấng Satoru đến khi trưởng thành để tôi có thể gặp anh.

Những người đã đi qua cuộc đời Satoru, tôi cũng sẽ nhớ mãi không quên.

Đã hạnh phúc đến mức này rồi, tôi còn cần gì khác cơ chứ?

“Chỉ tại dì chuyển chỗ làm thường xuyên quá, cứ mỗi lần cháu vừa kết bạn mới là... Xin lỗi đã làm tuổi thơ cháu phải cảm thấy cô độc.”

“Không đâu ạ, cháu vẫn làm quen được với bạn bè khắp nơi đấy chứ. Lúc chia tay Kosuke thì đúng là buồn thật, nhưng lúc lên cấp hai cháu quen Yoshimine này, lên cấp ba lại có Sugi và Chikako làm bạn, tuy chuyện nhận nuôi cuối cùng chẳng đi đến đâu nhưng cái chính là bạn bè cháu ai cũng niềm nở chào đón Nana. Lúc cần, chỉ mới ngỏ lời một tiếng mà biết bao nhiêu người sẵn lòng giúp đỡ nên có thể nói là không ổng một kiếp đấy chứ ạ?”

Satoru nhẹ nhàng vươn tới nắm chặt hai bàn tay Noriko.

“Mà cho dù bị tất cả từ chối đi nữa, cháu vẫn còn dì mà.”

Noriko cúi gằm mặt, hai vai run rẩy.

“Hơn nữa, chính nhờ dì mà cháu mới được gặp cha mẹ. Được ở bên cạnh dì và ngày ngày cùng ôn lại những kí ức về cha mẹ, sao cháu có thể không cảm thấy may mắn?”

Satoru nói đúng đấy, Noriko, bà đừng khóc nữa.

Những ngày cuối cùng của chúng ta không nên trôi qua trong nước mắt nhòe nhoẹt, mà phải tươi tắn lên, phải cười nhiều hơn thì mới cảm nhận được hạnh phúc chứ!

Một ngày kia, Satoru phải chuyển vào nằm viện dài ngày.

“Chờ vài ngày là người ta lại cho tao về ấy mà.”

Anh vừa xoa đầu tôi vừa an ủi, sau đó xách túi đựng quần áo và vật dụng hăng ngày lên rồi ra khỏi nhà. Những chuyến ra vào bệnh viện cứ mỗi lần lại kéo dài hơn. Bảo ba bốn ngày nhưng thường phải nằm lại cả tuần. Bảo một tuần lại thường bị kéo dài đến mười ngày, nửa tháng.

Số quần áo Satoru mang theo từ Tokyo dần dần trở nên không vừa người nữa, áo cứ rộng ra còn quần thì như muốn tụt khỏi vòng eo gầy nhẳng. Ngay cả khi ở trong nhà, Satoru cũng phải đội mũ len trùm kín

đầu, tôi không rõ tình trạng sức khỏe của anh thế nào nhưng tóc càng lúc càng mỏng đi, rụng nhiều hơn, cho tới một ngày trông anh chẳng khác nào sư ông ngoài miếu. Chẳng lẽ bệnh viện còn có quy định bắt người ta phải cạo đầu? Trong lúc tôi miên man suy nghĩ thì xem chừng anh đã quyết tâm, tự mình ra tiệm cắt tóc.

Lại một ngày kia, trong khi gom quần áo chuẩn bị cho chuyến nhập viện dài ngày, Satoru đã với lấy tấm hình để đầu giường bỏ luôn vào túi xách. Đó là tấm hình chụp chung với tôi từ xưa lắm rồi. Lúc còn ở Tokyo, tấm hình ấy luôn yên vị trên đầu giường Satoru, chưa bao giờ xê dịch.

Chuông báo động trong đầu tôi réo vang.

Tôi nhanh nhẩu chạy tới, vừa cào cái lồng đế trong góc phòng vừa kêu meo meo, chúng ta cần cả cái này nữa phải không?

Satoru kéo khóa túi xách lại, cười buồn nhìn tôi, “Nana cũng muốn đi theo phải không?”

Anh cúi xuống mở nắp lồng ra, tôi lập tức chui gọn vào chõu nắp lồng đóng lại... Nhưng sau đó, Satoru lại xoay cái lồng vào tường.

Này này, như thế làm sao đây chui ra được? Đừng có đùa nhau chứ...

“Nana thông minh lắm, cho nên sau này Nana vẫn phải ngoan đấy nhé.”

Không! Tôi cật lực cào vách lồng kèn kẹt. Anh đang nói quái quỷ gì thế hả Satoru?

Nhưng Satoru đã nhấc túi lên và từ từ đứng dậy. Anh bước thẳng ra cửa phòng mà không mang tôi theo.

Chờ đã, chờ đã! Tôi vừa điên tiết cào vách lồng vừa bồn chồn chạy qua chạy lại, lông dựng ngược cả lên, gào thét trong tuyệt vọng.

“Nana ngoan đi nào...”

Im miệng! Ngoan ngoan cái đầu anh ấy! Tôi tuyệt đối, tuyệt đối không tha thứ cho anh cái tội dám bỏ tôi lại hôm nay đâu!

“Ngoan đi chứ, đồ ngốc!”

Đồ ngốc?! Ai trong hai chúng ta mới là đồ ngốc hả! Quay về đây! Quay về với tôi mau!

Mang tôi theo với!

“Tao cũng có muốn bỏ mày lại đâu! Tao thương mày thế cơ mà, đồ ngốc!”

Tôi cũng thương anh lắm, đồ ngốc chết tiệt!

Satoru chạy ra khỏi phòng như thể muốn trốn khỏi tiếng kêu gào thảm thiết của tôi, cánh cửa phòng nặng nề đóng sầm lại như một cú đấm tổng thẳng vào giữa ngực.

Quay về đây! Quay về đây, quay về đây, quay về đây, quay về đây với tôi nào!

Tôi muốn làm mèo của Satoru cho đến giờ phút cuối cùng kia mà.

Mặc cho tôi gào khóc đến khan cả tiếng, cánh cửa đóng chặt kia không mở ra lần nào nữa. Tôi cứ gào, gào mãi, gào mãi, gào mãi, cả căn phòng ngập tràn tiếng khóc than nức nở.

Không biết bao nhiêu thời gian trôi qua, mãi đến khi căn phòng chìm trong bóng tối mới nghe “cạch” một tiếng, cánh cửa từ từ hé mở. Cảnh tượng khủng khiếp khi nó đóng sầm lại dường như chỉ còn là một cơn ác mộng.

Nhưng người bước vào là Noriko. Bà từ từ kéo cái lồng khỏi vách tường, mở nắp ra. Nếu Satoru không trở lại thì tôi còn nhảy xổ ra với ai? Vì thế tôi chỉ hậm hực quay đi, định cúi thủi trèo lên giường, nhưng một bàn tay đã rụt rè vươn tới.

Bàn tay chạm lên đầu, vuốt nhẹ sau tai, lần xuống cổ gãi gãi dịu dàng... Bà không sợ tôi cắn nếu đưa tay gần miệng tôi nữa sao?

Có vẻ như đã khỏi bệnh sợ mèo rồi nhỉ?

“Satoru nhắn lại... là nhờ tao chăm cho mày đấy Nana, ‘vì Nana là con mèo yêu quý của cháu’, thằng bé nói thế đấy Nana...”



Tôi biết quá rõ ấy chứ. Tôi biết mình là con mèo yêu quý của Satoru mà.

“Tao chuẩn bị cơm cho mày rồi. Satoru còn gỡ thịt gà cho mày nữa cơ, bảo là hôm nay phải chiều Nana hơn mọi ngày...”

Sao khác hẳn với lúc nhắm tâm bỏ tôi lại mà đóng cửa đánh sầm rồi đi thế?

“Phòng bệnh của Satoru tuy nhỏ nhưng vẫn là phòng đơn, với cả trong phòng không có hơi hám bệnh viện gì cả nên Nana cứ yên tâm nhé. Các y tá của Satoru trông cũng có vẻ tử tế. Satoru muốn những ngày cuối cùng của nó thật yên bình, nên bên bệnh viện người ta giới thiệu phòng này cho tao...”

Vừa vuốt ve tôi, giọng Noriko vừa vỡ ra, run rẩy.

“Cho nên Nana không cần phải lo lắng cho Satoru đâu...”

Nhưng làm sao có thể không lo cho được, nơi ấy có tôi bên cạnh Satoru đâu.

“Lúc nó vào phòng bệnh, việc đầu tiên nó làm là lấy tấm hình chụp với Nana ra để lên đầu giường. Giống y như ở nhà mình vậy. Nana cứ yên tâm đi.”

Đừng nói vớ vẩn. Một đằng chỉ là hình chụp, một đằng là mèo thật, khỏi cần suy nghĩ cũng biết bên nào hơn chứ!

Có tôi bên cạnh rõ ràng tốt hơn hẳn kia mà, vừa ấm vừa mềm, có thể ôm thay gối nữa!

... Thế nhưng...

Tôi lặng lẽ thè lưỡi liếm bàn tay Noriko. Trước đây bà thường chê lưỡi mèo quá ráp nên không thích bị liếm chút nào.

Nhưng lúc này Noriko đang khóc, nên cơm tối cứ để đó tôi sẽ ăn sau cũng được. Dù sao cũng có thịt gà lạng xương, món tôi thích nhất.

Ngoại trừ giờ ăn và đi vệ sinh, thời gian còn lại tôi chỉ nằm khoanh tròn trong phòng Satoru.

Mỗi lần nghe tiếng lạch cạch ở cửa, tôi lại phóng vụt ra, lỡ đâu Satoru trở về, nhưng lần nào người bước vào cũng là Noriko.

Mỗi lần như thế, cái đuôi vốn đang giương cao hăng hái lại ỉu xìu sụp xuống, tôi chán nản quay về phòng Satoru tiếp tục nằm dài chờ đợi. Chẳng việc gì phải xấu hổ vì sụp đuôi xuống khi không gặp được một người, không nhìn thấy Satoru thì đương nhiên phải cảm thấy đau khổ rồi.

Có vẻ Noriko được Satoru dặn dò rất kỹ nên thỉnh thoảng lại rủ tôi ra ngoài chơi. Nhưng nếu không phải đi cùng Satoru, tôi chẳng hứng thú gì phơi mình giữa những con đường trơn trượt ngập đầy tuyết trong cái rét căm căm này cả.

Bản thân Satoru không hiểu, tất cả mọi người xung quanh cũng không hiểu, anh có ý nghĩa với tôi đến nhường nào.

Ngày lại ngày, tôi đều chăm chỉ đứng lên cửa sổ ngóng ra đường. Cảnh sắc ngoài kia cứ thế nối liền, nối liền nhau không dứt, chắc chắn cũng nối liền với căn phòng nơi Satoru đang ở lúc này.

Satoru ơi, chỗ anh bây giờ ra sao?

Hôm nay bão tuyết thật dữ dội. Ngoài cửa sổ trắng xóa một màu, mờ mịt đến độ chẳng thể nhìn thấy ánh đèn hắt ra từ những ngôi nhà kế cận nữa. Nơi anh ở cũng giống như thế chứ?

Hôm nay trời nắng đẹp rồi này. Mặt trời lên cao rọi nắng qua cửa sổ. Nhưng trông bầu trời cao vời vợi và xanh biếc thế kia thì chắc vẫn còn lạnh nhỉ?

Đám sê đậu trên mấy đường dây điện hôm nay trông to xù, tròn úm. Trời xám như chì đúc, không đổ tuyết nhưng xem chừng bên ngoài lạnh đến thấu xương.

Có một chiếc xe hơi đỏ chói vừa chạy ngang qua đây Satoru. Màu thanh lương trà anh đã dạy tôi đấy. Nhưng tôi có cảm giác màu quả thanh lương trà vẫn đậm và rực rỡ hơn. Loài người đúng là rất giỏi trong việc tạo ra đủ thứ màu sắc, nhưng xem chừng họ vẫn chẳng thể nào tái hiện được toàn vẹn những sắc màu của tự nhiên, phải không?

Từ phòng anh có thể nhìn thấy những gì? Thời tiết nơi ấy có giống như tôi nhìn thấy từ bậc cửa sổ này không?

Một ngày kia, Noriko bước vào phòng của Satoru.

“Nana, mình cùng đi gặp Satoru nhé?”

Gì cơ?!

“Trông Satoru dạo này buồn lắm, chắc thằng bé mong gặp Nana chết đi được ấy, nên tao xin với người ta rồi. Bác sĩ bảo không thể cho mày vào tận phòng bệnh được, nhưng có thể mang mày theo cho gặp Satoru ngoài sân lúc nó ra ngoài đi dạo.”

Noriko, bà thật tuyệt vời!

Tôi vội vàng chuôi ngay vào lồng cho Noriko xách theo. Chúng tôi cùng leo lên chiếc xe đa dụng màu xám bạc. Hình như kể từ khi Satoru nhập viện, Noriko chuyển sang sử dụng chiếc xe này luôn, nhưng với tôi thì đây là lần đầu tiên trông thấy nó kể từ lần cuối đi du lịch cùng Satoru.

Đó là một nơi cách nhà chúng tôi hai chục phút đi xe hơi.

Không ngờ Satoru lại ở gần đến thế!

Nếu là Satoru thì tôi chẳng cần chờ cửa lồng mở khóa đã nhấp nhõm phóng ra rồi, nhưng vì lần này đi cùng Noriko nên tôi ngoan ngoãn ở yên tại chỗ. Noriko vốn không quen với cách cư xử và suy nghĩ của loài mèo nên lần này bà đã để cái lồng ở băng ghế sau, thành ra suốt chuyến đi tất cả những gì tôi nhìn thấy chỉ quanh quẩn trong lồng xe.

“Ngoan ngoan chờ ở đây nhé Nana, tao sẽ dẫn Satoru tới.”

Nói xong, Noriko xuống xe. Còn tôi an phận ở nguyên chỗ của mình, kiên nhẫn chờ đợi.

Tôi có thể ngoan ngoãn được mà. Tôi có thể ngoan ngoãn được chứ. Lúc chia tay, Satoru đã nhiều lần dặn tôi phải ngoan ngoãn còn gì.

... Đương nhiên...

Đương nhiên tôi có thể ép mình làm một con mèo ngoan ngoãn. Bởi tôi là một con mèo biết giữ chữ tín, bất cứ ở đâu, bất kì lúc nào, tôi cũng luôn tự dặn mình phải hoàn thành trọn vẹn những việc cần làm.

Chẳng bao lâu Noriko đã trở lại, xách cái lồng ra khỏi xe.

Bệnh viện đứng im lìm giữa một khu dân cư vô cùng yên tĩnh. Cả bãi đỗ xe chìm trong một làn tuyết mềm mại. Mấy chậu cây và băng ghế đá ven đường cũng bám đầy tuyết trắng như thoa phấn. Dưới lớp tuyết kia hẳn là biết bao mầm xanh cùng nụ hoa đang chìm trong giấc ngủ vùi.

Dưới những ngôi đình có mái che xây xung quanh tòa nhà bệnh viện, người ta đặt sẵn bàn ghế đầy đủ để những khi trời chuyển mưa, khách bộ hành có thể ghé vào dừng chân. Và lúc này...

Ở đó, đang ngồi trên một chiếc xe lăn, chính là Satoru.

Tim tôi nghẹn ngào, định phóng ngay ra khỏi lồng chạy về phía anh, nhưng Noriko đã khóa cửa lồng lại nên lúc này tôi chỉ có thể cào cào ổ khóa một cách nóng nảy.

“Nana!”

Cả người anh quấn trong một đồng quần áo dày sù, nhưng rõ ràng kể từ khi chúng tôi tách khỏi nhau, anh đã gầy tọp đi, sắc mặt cũng nhợt nhạt.

Gương mặt võ vàng đầy vẻ bệnh tật ấy thoáng chốc chợt ửng hồng lên như được tiếp thêm máu... Có quá tự mãn không khi tôi bỗng nghĩ màu hồng ấm áp khỏe khoắn đó xuất hiện là nhờ mình?

“Mày đã đến rồi!”

Satoru hơi ưỡn người lên trên chiếc xe lăn. Cả tôi và anh đều mong mỗi rút ngắn khoảng cách giữa hai bên. Tôi muốn phá tung cánh cửa lồng này ra mà phóng đến bên anh... nhưng rõ ràng là Noriko chẳng hiểu gì về những nỗ lực phá cửa của tôi cả, nên tôi đành phải kiên nhẫn, kiên nhẫn.

Cuối cùng Noriko cũng đến chỗ Satoru. Cánh cửa vừa bật mở, tôi lập tức phóng vút ra, gọn ghẽ nhảy phóc lên đầu gối Satoru.

Satoru im lặng ghì chặt tôi vào lòng, còn tôi vừa rên rỉ vừa ra sức dụi đầu mình vào người anh.

Hai chúng tôi rõ ràng hòa hợp đến mức này, ai lại có thể nghĩ đến việc bắt chúng tôi phải tách xa nhau chứ?

Tôi những muốn mãi mãi được anh ôm sát vào lòng, nhưng hơi lạnh xung quanh chẳng mấy chốc đã khiến xương cốt hai chúng tôi như muốn đông cứng lại. Tình trạng sức khỏe yếu ớt của Satoru lúc này không cho phép ở ngoài quá lâu.

“Satoru...”

Noriko ngập ngừng lên tiếng. Satoru cũng hiểu hoàn cảnh hiện tại của mình, nhưng anh vẫn nhất quyết không buông tôi ra.

“Tấm hình bọn mình chụp chung ấy, tao vẫn để trên đầu giường đấy.”

Ừ, có nghe Noriko nói rồi.

“Cho nên tao chẳng thấy cô đơn chút nào.”

Nói dối. Nói dối quá vụng về đến nỗi Diêm Vương cũng chẳng buồn kéo lưỡi nữa ấy chứ.

“Nana cũng phải khỏe mạnh nhé.”

Anh ôm siết lấy tôi lần cuối, ghì chặt đến nỗi muốn nghiền đứt đôi tôi, sau đó lưu luyến buông tay ra. Bị Noriko gọi về, tôi cũng ngoan ngoãn chui lại vào lồng.

“Cháu chờ ở đây nhé, để dì đưa Nana ra xe đã.”

Noriko đem tôi để vào xe rồi hối hả trở lại đưa Satoru vào phòng.

Chỉ cần chờ thêm chút nữa thôi. Tôi cạy khóa, lặng lẽ mở nắp lồng ra và chuồi lên ghế lái, chờ Noriko quay lại.

Non một tiếng đồng hồ sau, Noriko đã thấp thoáng xa xa. Bà liên tục so vai, chắc bị lạnh vì tuyết lất phất rơi. Cánh cửa chỗ ghế lái “cạch” một tiếng, mở hé ra...

... Chính là lúc này!

Tôi run mình lấy đà, phóng vọt ra ngoài!

“Nana?!”

Noriko vừa í ới gọi vừa đuổi theo sau lưng, nhưng con người chỉ có hai chân thì làm sao địch lại được loài thú có những bốn chân. Tôi nhanh chóng bỏ xa Noriko rồi phóng ra khỏi bãi gửi xe.

“Không được đâu! Quay về đây! Quay về đây ngay!”

Giọng Noriko càng lúc càng nghẹn ngào. Nhưng xin lỗi bà, lần này tôi không thể nghe lời được.

Bởi tôi là một con mèo biết giữ chữ tín, bất kì ở đâu, bất kì lúc nào, tôi đều tự nhắc mình phải hoàn thành trọn vẹn những việc cần làm.

Có một khoảnh khắc tôi dừng lại, quay đầu nhìn về phía Noriko.

Cái đuôi hơi dựng thẳng lên thành tư thế chào trang trọng.

*Tạm biệt.*

Sau khi để lại lời từ biệt cuối cùng, lần này tôi không mảy may chần chừ, quay mình phóng vọt vào màn tuyết trắng xóa.

Ái chà chà... tuy tôi là một chú mèo vô cùng cao ngạo nhưng cũng phải công nhận cái rét ở Hokkaido quả là một đối thủ đáng gờm.

Màn tuyết dày đặc che kín tầm nhìn trước mắt, cơn bão tuyết tối tăm mặt mũi này hẳn không phải anh em họ hàng gì với thứ gọi là “tuyết” ở Tokyo cả. Nhưng nơi đây chính là nơi đã để lại kỉ niệm cùng đi dạo phố với Satoru.

Mèo hoang sống trong thành phố nhanh chóng lẩn vào những địa điểm có thể tránh cái lạnh cắt da cắt thịt lúc này, và đương nhiên trong

số đó có cả những chú mèo ngoan cường sống xung quanh khu bệnh viện. Một kẻ luôn luôn chuẩn bị tâm lý sẵn sàng quay lại kiếp lang thang bất cứ lúc nào như tôi, không lý nào lại không chống chọi qua nổi mùa đông này.

Chẳng mấy chốc, tôi đã tìm được mấy chỗ xung quanh bệnh viện có thể tá túc tránh rét. Vì khu bệnh viện rất rộng nên chẳng thiếu gì bãi giữ xe và cơ man nhà kho cho loài mèo trú thân, chưa kể đến gầm sàn và dưới lò sưởi của những căn nhà dân gần đó. Tuy nhiều địa điểm đã có những con mèo nhanh chân chiếm trước, nhưng có lẽ chúng lớn lên trong tâm lý phải biết sẵn sàng giúp đỡ nhau khi mùa rét đến, nên thay vì khư khư chiếm địa bàn làm của riêng, đại đa số mèo hoang đều chọn cách chấp nhận chia sẻ và chung sống cùng nhau.

Với khách vắng lai tứ xứ, người dân Hokkaido có thể được xem là những người hiền lành và mến khách. Tôi từng nghe Noriko và Satoru kể rằng ở đây, chuyện cho khách du lịch hoặc đám say sưa trọ lại qua đêm là chuyện thường.

Có một câu nói nửa đùa nửa thật là, *nếu không giúp đỡ thì các người chết mất còn gì*, nhưng có vẻ như mèo hoang Hokkaido cũng thừa hưởng được tính tốt này từ con người nơi đây.

Tôi còn được những con mèo khác chỉ cho chỗ có thể kiếm ăn, gia đình và cửa hàng nào thường có thức ăn thừa, công viên nào có các bà các cô thường cho mèo ăn. Bên cạnh bệnh viện cũng có cửa hàng tiện lợi, và nhờ vốn kinh nghiệm trong quá khứ nên tôi rất biết cách tỏ ra dễ thương và nhanh chóng dành được thiện cảm của con người, nhờ đó được cho thức ăn đầy đủ thừa mứa.

Và đương nhiên, tôi còn có thể săn mồi. Mấy con chim nhỏ và lũ chuột lù đù khi mùa đông đến chính là những con mồi lý tưởng.

Với đám mèo hoang xung quanh, tôi là một kẻ lập dị, vì chẳng ai đã được con người nhận nuôi rồi lại tự nguyện đâm đầu trở lại cuộc sống lang thang như tôi cả. Con nào nghe chuyện cũng xuýt xoa, *sao cậu*

*phải làm thế tiếc quá đi mất.* Chắc chúng đều nghĩ tôi là một đứa dở hơi.

Thế nhưng, tôi có một mục tiêu cao cả hơn là được sống ấm áp thoải mái.

Tuyết đã ngừng rơi. Vẫn còn thời gian từ đây tới lúc hoàng hôn. Tôi quay lại bóng râm chỗ nhà kho, từ đó có thể quan sát cửa ra vào bệnh viện. Quả nhiên...

Satoru ngồi trên xe lăn, chậm chậm di chuyển ra khỏi cửa bệnh viện.

Cái đuôi của tôi phấn khích lắc qua lắc lại, tôi chạy nhào tới bên anh. Satoru nhìn tôi, nở nụ cười như đang khóc.

“Về nhà đi mà, Nana.”

Ái chà chà, anh phải hiểu anh đang là con tin tôi bắt được đấy nhé? Tôi cào nhè nhẹ ngang dọc khắp mặt Satoru, như thể đang bày một ván cờ Othello lên mặt đối phương.

Có vẻ như đã hiểu tín hiệu cảnh cáo của tôi, Satoru bật cười, “Mày bỏ cuộc đi thôi.”

Được lắm.

Khi tôi từ biệt Noriko và bỏ đi, hai dì cháu họ đã gần như hoảng loạn, Satoru vì quá kinh hoàng trước tin tôi mất tích nên nghe đâu đã sốt cao một trận. Bắt đầu từ ngày hôm sau, Noriko mở chiến dịch tìm kiếm tôi khắp nơi, nhưng đương nhiên tôi đâu có gốc đến độ để cho bà bắt được. Mấy ngày sau đó, một lần Satoru tình cờ ra mái đình hôm trước hóng gió, và khi nhìn thấy tôi hí hửng chạy tới trước mặt, anh mới kinh ngạc làm sao chứ! Miệng há hốc ra hớp hớp, trông cứ như con cá mắc cạn vậy.

Đây đã hứa sẽ ở bên anh cho tới giờ phút cuối cùng mà, anh quên rồi sao?

Satoru định vươn tay bắt lấy tôi, nhưng tôi quẫy mình liên tục như một con cá mắc lưới và cuối cùng vùng thoát khỏi vòng tay anh.



Nhìn tôi cảnh giác lùi ra xa, gương mặt Satoru thoáng chốc méo xệch đi như một đứa trẻ sắp òa khóc. Anh muốn thử thách lòng quyết tâm của tôi chắc?

Satoru mếu máo gào toáng lên, *Nana là đồ ngốc!* Chào hỏi nhau thế đấy.

Tôi là con mèo duy nhất của Satoru. Và Satoru là bạn đồng hành duy nhất tôi chấp nhận.

Một con mèo cao ngạo như tôi không bao giờ bỏ rơi bạn đồng hành của mình. Để có thể được ở bên anh cho đến giây phút cuối cùng, tôi không ngại trở về kiếp mèo hoang nay đây mai đó.

Có vẻ nhận được tin từ Satoru nên Noriko cũng nhanh chóng lao xe tới, nước mắt nước mũi tèm lem. Chẳng biết bà mượn đâu được một cái lồng mèo to tướng định bắt tôi về, nhưng nếu để bà bắt được thì tôi đâu còn là Nana vĩ đại nữa.

Cả đám y tá bác sĩ trong bệnh viện cũng là kẻ thù nốt! Được Satoru và Noriko nhờ vả, họ còn giả tiếng mèo kêu định dụ tôi đến để bắt lấy.

Thế nhưng cứ mỗi lần Satoru xuất hiện ngoài căn đình lại thấy tôi chạy tới, và khi Satoru quay vào trong tôi lại nhanh chóng lẫn mất, xem chừng họ đã bắt đầu chấp nhận.

Cuối cùng, Noriko đành mang cái lồng bắt thú to tướng lui thủi ra về. Đám y tá không còn giả tiếng mèo kêu dụ tôi ra nữa, và tôi vẫn cứ thế tiếp tục kiếp mèo hoang luẩn quẩn quanh bệnh viện.

Tôi trở thành con mèo “ngoại trú” của Satoru.

Những ngày trời không đổ tuyết, Satoru chắc chắn sẽ ra ngoài. Những lúc đó chúng tôi lại chia sẻ khoảnh khắc hiếm hoi được ở bên nhau, tôi vừa nhỏ nhẹ ăn mẩu bánh hoặc miếng thịt gà Satoru mang tới và khoanh tròn nằm trên đầu gối anh. Còn Satoru thì gãi sau tai và dưới cổ tôi một cách dịu dàng.

Này, giống hệt như ngày đầu tiên chúng ta gặp nhau ấy nhỉ?

Anh biết không, từ trước khi trở thành mèo của anh, tôi đã thích anh rồi đấy. Thật ra, tôi đã rất mong chờ ngày chúng ta được gặp nhau.

Lúc này đây niềm mong muốn đó càng trở nên mãnh liệt. Bởi tôi đã được anh trao cho cái tên Nana, có được năm năm sống bên nhau, nên lúc này tôi còn thích Satoru gấp mười, gấp trăm, gấp ngàn lần khi xưa nữa kia.

Có thể tự do gặp Satoru bất kì lúc nào mình muốn như lúc này, tôi cảm thấy hạnh phúc lắm.

“Cậu Miyawaki ơi.”

Y tá đã đến gọi Satoru rồi. Trông bà ta tầm tuổi Noriko nhưng phốp pháp hơn nhiều.

“Cháu xin lỗi, cháu vào trong ngay đây ạ.”

Vừa trả lời Satoru vừa ôm ghì lấy tôi lần nữa. Lần nào chia tay anh cũng siết lấy tôi thật chặt, như thế lần nào cũng là lần cuối.

Tạm biệt, tạm biệt, hẹn mai gặp lại. Nhất định ngày mai phải gặp nhau đấy nhé.

Tôi khẽ khàng liếm tay Satoru lần cuối rồi nhảy khỏi lòng anh.

Ngoài ra, việc tôi trở thành chú mèo “ngoại trú” của bệnh viện cũng đem lại không ít lợi ích cho những con mèo hoang khác quanh đó. Cảm động trước việc đến thăm Satoru chăm chỉ không biết mệt mỏi của tôi, các y tá và khách thăm bệnh khác thường rải thức ăn cho mèo khắp nơi, người nào cũng lén lút làm như chỉ có mỗi mình biết, nhưng họ không ngờ rất nhiều người khác cũng có cùng ý tưởng.

Một mình tôi làm sao ăn hết từng ấy thức ăn, nên đây cũng là cách trả ơn cho những con mèo đã giúp đỡ tôi ban đầu.

Đã nhiều ngày nay trời đổ tuyết không ngừng.

Chờ đến khi tuyết sắp ngưng, tôi theo thói quen quay trở lại dưới bóng kho hàng nhìn về phía cửa ra vào bệnh viện.

Hôm ấy trời trong nắng đẹp là thế, mà sao Satoru không xuất hiện?

Mãi tới khi mặt trời sắp lặn, Noriko mới lái chiếc xe thể thao đa dụng màu xám bạc tới, mặt xanh mét như tàu lá.

Khi tôi chạy tới, bà chỉ hấp tấp nói, “Xin lỗi mà, để sau nhé!” rồi bước vội vào trong.



Giữa cơn bão tuyết, tình trạng sức khỏe của Satoru đột ngột chuyển biến xấu.

Chẳng lẽ đã tới lúc...? Noriko mang theo tâm trạng nặng như đá đeo vội vàng chạy vào bệnh viện giữa làn tuyết đổ.

Bà ở lại bệnh viện nhiều ngày, thế nhưng trong khoảng thời gian đó, Satoru không hề tỉnh lại.

Mỗi sáng bà lại tạt về nhà soạn thêm ít vật dụng cá nhân và tranh thủ chớp mắt, vì trên chiếc giường xếp trong phòng bệnh cháu mình, chẳng bao giờ bà ngủ yên được.

Chiều hôm ấy có điện thoại từ bệnh viện.

Bệnh nhân nguy kịch. Vào gấp.

Vừa chạy tới cửa bệnh viện thì Nana đã từ đâu chạy ra trước mặt, nhưng bà chỉ có thể nói với nó, “Xin lỗi mà, để sau nhé!”

Con mèo hăn đã phải nhịn đói nhiều ngày vì bão tuyết, nhưng lúc này quả thật bà không còn tâm trí nào chăm chút cho nó nữa.

Trong phòng bệnh quen thuộc, Noriko không thể làm gì khác ngoài việc đứng nhìn.

Nhịp tim của Satoru được đo bởi chiếc máy điện tâm đồ hiện lên màn hình những làn sóng mỏng manh, càng lúc càng yếu dần.

Còn bà thì chỉ biết đứng lặng sau lưng mấy cô y tá đang tất bật xung quanh cháu trai mình.

Cô y tá đứng bên tủ đầu giường của Satoru nghiêng người, làm hai tấm hình chụp được đặt song song trên đó rớt xuống, Noriko vội vàng

nhật lên để không ai giẫm phải.

Một tấm Satoru chụp chung với Noriko, tấm còn lại chụp chung với Nana. Tấm chụp chung với bà vốn được thằng bé trưng ngoài phòng khách, còn tấm với Nana thì đặt trên đầu giường.

Ngay lúc ấy, từ bên ngoài chọt vọng vào tiếng mèo kêu nghe náo lòng. Kêu mãi, kêu mãi, kêu mãi.

Là Nana.

“Xin các cô...”

Trước khi kịp suy nghĩ thấu đáo, Noriko buột miệng. Nếu là bình thường, bà không bao giờ dám yêu cầu điều này.

“Xin các cô cho con mèo vào với được không ạ? Nó là mèo cưng của Satoru...”

Đây là lần đầu tiên trong đời Noriko yêu cầu một điều không tưởng như vậy.

“Tôi xin các cô mà! Xin cho nó vào với!”

Bà y tá trưởng trả lời với vẻ thoáng trách móc.

“Cô không cần phải hỏi, vì có hỏi thì chúng tôi cũng chỉ có thể nói ‘không được’ mà thôi!”

Như thể được khuyến khích, Noriko vội chạy bổ ra khỏi phòng, vụt qua hành lang bất chấp cảnh báo “Cấm chạy” dán khắp nơi, bước vội từng ba bốn bậc thang mà lao thẳng xuống dưới tầng trệt.

Bà tông cửa bệnh viện, dáo dác nhìn xung quanh.

“Nana! Nana ơi, lại đây!”

Từ trong bóng tối, Nana phóng tới như một quả bóng lông trắng muốt. Ôm chặt con mèo trong tay, Noriko vội vã quay trở lại phòng bệnh.

“Satoru!”

Trong phòng bệnh, các y tá đã xử lý xong những bước cuối cùng.

Mặt nạ oxy đã được tháo ra khỏi mặt Satoru mà đặt ngay gần trên gối thằng bé.

“Satoru ơi, Nana đến đây này!”

Hàng mi khép chặt bỗng hơi run lên. Rồi từ từ, đôi mắt Satoru chậm chạp, cố sức mở ra như thể phải chống lại nghìn cân trọng lực.

Đôi mắt ấy đầu tiên nhìn thấy Nana, nhìn sang Noriko, rồi lại từ từ đảo về phía Nana.

Lồng ngực Noriko thắt lại đau đớn. Bà run rẩy nâng bàn tay buông thông của Satoru lên từ từ xoa đầu Nana.

Đôi môi Satoru hơi mấp máy. Không có âm thanh nào thốt ra nhưng Noriko có thể nghe rõ điều thằng bé muốn nói, *Cảm ơn dì.*

Màn hình điện tâm đồ run rẩy lần cuối rồi biến thành một đường ngang thẳng tắp.

Nana hãy còn mãi miết dụi đầu vào bàn tay đã cứng đờ của chủ mình.

Bệnh nhân đã qua đời, y tá chính thức thông báo. Bà y tá trưởng quay sang tiếp lời:

“Mèo cũng vào thăm bệnh thế này thì khổ cho chúng tôi quá, xin cô nhanh chóng đưa nó ra ngoài giúp nhé.”

Không khí đang trầm uất u buồn thoáng chút dịu lại. Vẻ mặt các y tá chứa đầy vẻ thông cảm dịu dàng. Dường như vừa sự tỉnh khỏi cơn mê, Noriko cũng cười cười đáp lại vẻ biết ơn.

Rồi ngay tức khắc, như có ai đó vừa vặn một cái vòi nước trong đầu, nước mắt Noriko bỗng chốc tuôn như suối.

Chỉ khi còn bé bà mới bật khóc tức tưởi thế này.

Ngay cả khi anh chị qua đời, vì quyết tâm phải trở thành chỗ dựa vững chắc cho Satoru nên bà cũng không hề để rơi nước mắt.

Các y tá nhanh chóng thu dọn chỗ máy móc trong phòng.

“Nhờ cô mau chóng mang con mèo ra ngoài giúp nhé.”

Bà y tá trưởng nhắc nhở lần cuối với vẻ tiếc thương và thông cảm.

Hồi lâu sau, chừng như đã khàn cả cổ, tiếng khóc đau đớn dần dần dịu đi thành tiếng nấc nghẹn ngào.

Khi bình tĩnh lại, bà mới nhận ra bàn tay mình đang được liếm láp, liên tục. Thật dịu dàng, dịu dàng.

“Mình cùng đưa Satoru về nhà thôi, Nana.”

Như thế để trả lời, Nana lại liếm lần nữa.

“Tao tin rằng Satoru đã rất hạnh phúc đấy.”

Nana khẽ cụng trán mình vào lòng bàn tay Noriko, rồi lại tiếp tục liếm láp một cách thật dịu dàng.

## Bút ký cuối cùng

Những bông hoa tím và vàng đang khoe sắc rực rỡ.

Đó là màu sắc của Hokkaido vào mùa này, Hokkaido của chớm thu tràn ngập sức sống và hơi ấm.

Tôi mãi miết đuổi theo một con ong mật.

*Không được đâu, Nana.*

Tiếng gọi với theo như thể van nài, một vòng tay ấm áp ôm choàng lấy tôi, siết chặt vào lòng.

*Nhỡ bị chích thì khổ đấy.*

Tiếng cười của Satoru vang vọng khắp lồng ngực.

Ôi, lâu lắm không gặp. Anh khỏe không Satoru?

Tôi ra sức dụi hai má vào lồng ngực anh.

*Tao vẫn khỏe. Còn Nana thì sao?*

Tôi cũng vậy.

Kể từ ngày hôm ấy, cánh đồng hoa này trở thành địa điểm cố định nơi tôi và Satoru gặp gỡ. Cánh đồng hoa nở rực rỡ mà chúng tôi đã thấy trong chuyến đi cuối cùng.

Đã biết bao nhiêu mùa đông lạnh lẽo trôi qua rồi nhỉ?

*Tao cũng già rồi.*

Đừng nói vớ vẩn nữa. Anh ra đi khi còn trẻ thế, làm sao mà già đi được!

Trên cao, mặt trời vẫn chiếu những tia nắng ấm áp lên vạn vật, nhưng gió đã từ đâu hây hây thổi tới và những bông tuyết li ti bắt đầu sa xuống như mưa. Những bông hoa tuyết đẹp như trong cổ tích.

... Mùa đông lại sắp sửa đến với thế giới này rồi chẳng?

Bút ký của tôi, cũng sắp đến những trang cuối cùng.

Trong lễ tang Satoru chỉ có những người họ hàng đẳng ngoại nhà Noriko. Bạn bè và người quen của Satoru đều sống xa Sapporo nên không đến kịp. Nhân tiện nói luôn, ngày hôm đó tôi ở nhà một mình. Chẳng hứng thú gì khi đi dự một lễ tang có cả đám người xa lạ vây quanh.

Ngày hôm ấy, Satoru đã ra đi trong chuyến hành trình của riêng mình, và tôi đã đưa tiễn anh tử tế. Và lại, Satoru vẫn còn sống trong lòng tôi, nên không cần phải dùng những nghi thức rườm rà của loài người để chứng minh cho điều hiển nhiên ấy.

Trước khi ra đi, Satoru đã để lại một danh sách những người thân thiết đã từng giúp đỡ anh trước đây và nhờ Noriko thay mình gửi lời cảm ơn đến họ, nên giờ là lúc Noriko thực hiện lời hứa đó.

Hơn nữa, bà còn nhận được cơ man thư và điện thoại chia buồn, nhiều tới nỗi khiến người ta phải giật mình. Bạn bè có, đồng nghiệp làm cùng cơ quan trước đây cũng có, cả các thầy cô giáo cũ của Satoru nữa. Thậm chí có cả những lời chia buồn từ những người không được Noriko thông báo trực tiếp mà chỉ nghe qua những người khác.

Thế là Noriko trở nên bận rộn vô cùng, ngày nào cũng thấy bà chăm chỉ viết hết tấm bưu thiếp này đến tấm bưu thiếp khác để cảm ơn người này người kia đã có lòng cảm thông. Nhưng tôi nghĩ, cũng may mà sau đám tang của cháu mình, bà lại có cơ để bận rộn thế này.

Tôi đã rất lo lắng, không biết Noriko có thể bình tĩnh lại sau khi cháu mình qua đời hay không. “Trông dì cứ như già đi cả chục tuổi.” Satoru đã nói với tôi trước khi vào viện, “Vì thế tao mong Nana có thể ở bên an ủi dì.”

Cuối cùng, trông Noriko chỉ già đi chừng hai ba tuổi thôi, mà vốn bà cũng có trẻ trung gì (chắc già bằng bà mèo Momo ở chỗ vợ chồng Sugi ấy chứ), nên có thêm hai hay ba tuổi cũng chẳng khiến thay đổi bao nhiêu mà sợ. Chà, nếu biết được những suy nghĩ này, chắc cả Noriko lẫn bà Momo sẽ nhảy dựng lên vì tức giận mất.

“Có rất nhiều người nhớ đến Satoru đấy, Nana ạ.”



Noriko mỉm cười hạnh phúc. Đúng thế, cháu trai của bà vốn được nhiều người yêu quý mà.

Trong không khí thương tiếc cho Satoru, có mấy người ngỏ ý muốn đến thắp nhang cho anh. Toàn là những người tôi quen biết và là những người có tên trong di thư Satoru để lại.

Dù Noriko đã ra sức từ chối, lấy lý do là Sapporo quá xa xôi, nhưng đối phương cũng kiên quyết không kém, nên cuối cùng Noriko phải hẹn một ngày ra đón những người khách này tới thăm.

Đó là những ngày hoa anh đào từ Honshu bắt đầu nở lan về phía Bắc, tuy hầy còn chưa đến được vùng cực Bắc Hokkaido. Tại Sapporo lúc này, ánh mặt trời vẫn còn ảm đạm và tuyết chưa ngừng rơi.

Tuy còn lạnh lẽo u ám, nhưng ngày hôm ấy, mặt trời cũng cố hết sức lộ dạng, ban xuống những tia nắng nhẹ nhàng, như thể muốn đón chào Satoru.

Cùng lúc đó, Noriko và tôi lại được dịp đón những người bạn thân lâu ngày của anh: Kosuke, Yoshimine, Sugi và Chikako.

Mọi người đều mặc lễ phục đen, chào hỏi nhau một cách ngắn gọn.

“Nào nào, mời mọi người vào nhà.”

Noriko là người đầu tiên tới chấp tay trước bàn thờ đặt ở phòng khách.

“Satoru ơi, các bạn cháu tới cả rồi này.”

Sau đó tới phiên bạn bè của Satoru, bắt đầu từ Kosuke đến Yoshimine và vợ chồng Sugi-Chikako, mọi người lần lượt tới trước bài vị Satoru thành kính thắp một nén nhang.

Mặt Kosuke nhăn lại, anh ta chấp tay đứng trước bàn thờ rất lâu, không biết đã nói những gì.

Yoshimine nhanh chóng hoàn tất nghi thức, sau đó khẽ cúi mình trước bài vị, thoát nhìn trông như đang gật đầu.

Sugi căn môi trông có vẻ hết sức bất rứt, còn Chikako thì nước mắt ngấn dài, phải dùng cả bàn tay ngăn lại. Mọi người nhìn thấy nhưng

đều vờ như không biết.

“Trong nhà còn sushi Shojin Otoshi\*, các cháu chờ một lát dì nấu thêm ít canh nhé.”

Noriko vừa khẽ khàng lên tiếng đã vấp phải sự từ chối áy náy của mấy vị khách.

“Thôi ạ, làm phiền dì quá!”

Câu nói của Kosuke nhanh chóng được những người còn lại hưởng ứng.

“Các cháu không phải ngại. Các cháu là bạn thân của Satoru mà, cứ coi như nhà mình đi.”

“VẬY ĐỂ CHÚNG CHÁU GIÚP DÌ MỘT TAY.”

Chikako vội lên tiếng, nhồm người định đứng dậy nhưng lại bị Noriko ấn ngồi xuống ghế.

“Không cần đâu, có người lạ trong bếp là dì dễ luống cuống tay chân lắm.”

Noriko nói câu này hoàn toàn vô tình, nhưng người nghe là Chikako thì thoáng sượng cứng người. Nếu có Satoru ở đây, thế nào anh cũng sẽ cười khố mà bảo, “Xin lỗi cậu, dì tớ chẳng có ý gì đâu”. Nhưng Noriko từ đầu vẫn cúi gằm nên đã không nhận thấy vẻ sượng sùng của Chikako. Không thấy là may đó.

Và để tránh tình huống Chikako năn nỉ đòi đi theo, Noriko nhanh chóng tìm ra một cách thoát thân.

“Thôi thì cháu chơi với Nana giúp dì vậy.”

Ồ, lôi cả tôi vào cơ à? Tôi nhẹ nhàng tiến tới bên cạnh Chikako, cọ cọ vào người cô.

“Chào Nana, lâu quá mới gặp lại mà. Tao những muốn nhận nuôi mày cơ, thế mà...”

Nghe đến đây, Kosuke chột “Ồ” lên một tiếng.

“Nghe vậy thì hình như chị cũng từng được Satoru nhờ nuôi Nana?”

Vâng, Chikako nhanh nhẩu mỉm cười đáp lại trong khi Sugi bật cười khổ sở.

“Tại vì nhà tôi có nuôi chó nên thành ra không nhận Nana được.”

“Nhà tôi thì tại đã nuôi một con mèo con nên không nhận Nana được.”

Người vừa lên tiếng góp chuyện là Yoshimine.

Cứ thế lần lượt mỗi người một câu, câu chuyện xoay sang chủ đề là tôi. Kosuke phán một câu rất không liên quan, “Nana trông thế thôi chứ khó tính lắm!” Nhiều chuyện, chính anh mới là người đi cãi nhau với vợ rồi nã nễ trở về thì có.

Hai vợ chồng bây giờ hình như đang nuôi một con mèo mới toè thì phải, trong điện thoại di động của anh ta chứa đầy hình một con mèo xám sọc đen xinh đẹp và nhanh chóng lôi ra hơn hở khoe với mọi người. Anh làm ơn đừng bắt chước Satoru ở cái khoản trẻ con ấu trĩ này có được không... tôi vừa thầm than thì Yoshimine đã thốt lên, “Tôi cũng có này!” và chìa điện thoại của mình ra. Yoshimine, cả anh cũng vậy sao!

Chú mèo con mang tên “Chatoran” có vẻ như nay đã trở thành một chú mèo hết sức oai vệ đường hoàng. Hình như còn bắt được cả chuột nữa, đúng là nhờ công dạy bảo của Nana này cả!

“Nó và Miyawaki cũng từng gặp gỡ nhau rồi nên tôi đã định chụp hình nó để lần sau mang tới cho cậu ta xem.”

Nói đoạn, Yoshimine lại tiến tới trước bài vị, giơ màn hình điện thoại ra.

“Tiếc quá, nếu như biết có thể khoe thú cưng với mọi người thì chúng tôi đã mang cả album theo rồi!” Chikako tiếc rẻ lên tiếng, vợ chồng nhà Sugi rõ ràng không chịu thua cuộc, lập tức mở điện thoại ra khoe một loạt hình của Momo và Toramaru.

“Vợ chồng chúng tôi kinh doanh nhà trọ cho phép thú cưng, nếu có cơ hội mọi người nhất định nhớ đến chơi nhé.” Sugi vừa nói vừa nhanh nhẩu phát danh thiếp hết lượt, chẳng bao lâu sau cái hội bạn bè

nho nhỏ của Satoru nhanh chóng trở thành một buổi giao lưu, mọi người rôm rả trao đổi cách thức liên lạc với nhau. Nhỉ, Satoru nhỉ?

Sau khi Satoru đi rồi, những người bạn mà anh vô cùng yêu quý nay lại có thêm một mối dây liên kết.

“Nếu được thì mời cả dì đến nữa ạ.”

Noriko vừa mang sushi ra, đã được Sugi dúm cho một tấm danh thiếp. Nhất định, nhất định rồi. Tôi cũng lưu luyến cái ti vi dạng hộp ở nhà hai vợ chồng họ lắm.

“Cảm ơn cháu. Chắc cũng phải tìm dịp leo núi Phú Sĩ một chuyến mới được.”

Vậy thì leo một mình nhé Noriko. Tôi thì chỉ nằm lì trong nhà vợ chồng Sugi thôi.

Mọi người vây quanh chiếc bàn thấp, cùng nhau ôn lại những kỉ niệm không dứt về Satoru.

“Hà, lên cấp hai Satoru không học bơi nữa á?”

Kosuke tròn mắt hỏi với vẻ hết sức ngạc nhiên, Yoshimine liền gục gặc đầu.

“Cậu ta gia nhập câu lạc bộ làm vườn với tôi mà. Thế ngày xưa cậu ta bơi giỏi lắm à?”

“Được chọn đại diện câu lạc bộ bơi đi thi đấu suốt đấy! Còn được rất nhiều giải thưởng nữa, mọi người đều kì vọng rất nhiều ở cậu ta... lên cấp ba cậu ta cũng không bơi à?”

Được hỏi đến, Sugi và Chikako bèn gật đầu xác nhận.

“Cậu ta có nhiều bạn lắm nhưng lại không tham gia câu lạc bộ nào cả...”

“Thế à... Cậu ta bơi nhanh lắm, sao lại bỏ thế không biết.”

Nghe đến đây, Noriko vừa gạt hết mù tạt ra khỏi miếng cá ngừ dứt cho tôi vừa vô ý xen vào một câu.

“Chắc hẳn là tại không có Kosuke đấy mà.”

Ôi này này Noriko, bà biết bản thân không giỏi ăn nói mà, tại sao lần nào cũng cứ phải đăm người ta một câu mới chịu được thế hả? Gương mặt Kosuke thoáng chốc lại nhăn nhúm, giống như lúc này khi đứng trước bài vị Satoru.

“Satoru cũng hay viết thư kể cho dì nghe chuyện này chuyện kia của Kosuke lắm, nào là chuyện nó và Kosuke mang theo con mèo bỏ nhà đi này, nào là chuyện cháu rất lo lắng vì trót cãi nhau với vợ này.”

Không không không, đừng nói toẹt cả những chuyện riêng tư như thế chứ! Mặt Kosuke lúc này trông như đang muốn nói “Thôi thế là hết rồi” vậy.

“Cả chuyện Yoshimine giúp bà mình làm ruộng, và tính tình phớt đời đến mức đang trong giờ học mà dám bỏ lớp chạy ra nhà kính của cháu nữa.”

Yoshimine nhìn lảng ra chỗ khác, vẻ xấu hổ vô cùng.

“Còn cả chuyện vợ chồng Sugi và Chikako đều thích vận động nên rất hợp tính nhau, và khi gặp lại nhau ở đại học nó đã vui mừng thế nào nữa.”

Vẻ mặt Sugi như thể anh ta vừa bị đâm một cú đầu đinh, còn Chikako lại bắt đầu sụt sịt.

“Vậy tại sao...” Sugi thở hắt ra. “Tại sao Miyawaki lại không nói gì với chúng cháu về bệnh tình của mình?!”

Ái chà chà, cái thói quen nói tuột ra những điều không bao giờ nên nói vẫn chẳng thay đổi gì cả nhỉ.

Cả điều đó mà cũng không hiểu sao?

“... Tôi có cảm giác là mình hiểu được.”

Ồ, là Yoshimine. Xứng đáng là mẫu người được loài mèo yêu thích nhất.

“Cậu ta chỉ hi vọng có thể chào từ biệt chúng ta với nụ cười trên môi.”

Đúng vậy.

Bởi vì Satoru thực sự rất yêu quý các người.

Chính bởi vì quá yêu quý các người, nên anh ấy hi vọng có thể lên đường với hành trang là nụ cười của bạn bè mình.

Quá dễ hiểu phải không?

“Mấy lá thư đó...” Giọng của Kosuke đã sưng nước nhưng anh ta vẫn cố gắng nặn ra một nụ cười. “Trong mấy lá thư cậu ta viết hình như chỉ toàn chuyện vui thôi thì phải... toàn là mấy kỉ niệm có thể đem ra để cười đùa với nhau... chẳng có vẻ gì là những bức thư cuối cùng trong đời cậu ta hết.”

Dường như vừa nghĩ ra điều gì đó, ai nấy đều khẽ khàng bật cười. Satoru, anh đã viết gì trong những bức thư gửi cho mọi người thế? Đâu cần phải cố gắng đến nhường ấy chỉ để lưu lại nụ cười trước khi tạ thế.

“Lúc nào cậu ấy cũng nói lời cảm ơn cuối thư, cái cậu Miyawaki này...” Chikako ghen ngào.

Bọn họ cứ thế quây quần bên nhau ôn lại những kỉ niệm về Satoru đến gần sát giờ lên máy bay, Noriko lái chiếc xe màu xám bạc chở mọi người ra sân bay. Kể từ khi Satoru đi, chiếc xe này cũng thành sở hữu của bà.

Nó đã không còn là chiếc xe đầy ma thuật đã đưa tôi và Satoru đến với biết bao cảnh đẹp tuyệt vời, nhưng dù sao nó vẫn cứ là một phương tiện chạy rất êm.

Được rồi, nhân khi Noriko còn chưa quay về, tôi có một việc cần hoàn thành trước đã.

Khi vừa trở về từ sân bay bước vào nhà, Noriko thét lên nghe đau khổ não nề.

“Lại quây phá lung tung nữa rồi... Nana!!”

Tôi mãi mê lôi bằng sạch những miếng khăn giấy còn sót lại trong cái hộp khăn ăn để giữa nhà ra, rải khắp phòng.

“Mày có dùng đến khăn giấy đâu cơ chứ... lòi ra làm gì thế hả!”

Hì hì... bởi vì khi bà chú tâm thu dọn mớ rác rưởi vung vãi khắp nhà, cảm giác trầm lắng nặng nề còn sót lại sau khi mọi người đã về hết cũng sẽ bị quét sạch chứ sao?

Vừa chạy vòng vòng hốt dọn vừa lầu bầu “Phí phạm, phí phạm quá...” chợt Noriko dừng lại, một tiếng cười hắt ra khỏi lồng ngực bà như một hơi thở nhẹ bằng.

“Này, Nana...”

Gì nữa đây?

“Satoru đúng là hạnh phúc.”

Chẳng phải những giây phút cuối đời anh ấy đã khẳng định rất rõ ràng với bà như thế hay sao? Giờ bà còn nghi ngờ gì nữa? Không sợ ở nơi ấy, Satoru đang nhìn bà mà cười khở à?

Nhiều năm trôi qua.

Nghe đâu Kosuke đã biến tiệm chụp hình của mình thành studio dành riêng cho thú nuôi, vì đây vốn là ý tưởng gợi ý của Satoru anh ta hứa sẽ chụp hình miễn phí cho tôi suốt đời. Tuy nhiên, cứ nhìn mấy tấm hình của Sabatora in trên những tấm thiệp mừng năm mới mà anh ta gửi đến nhà tôi, mà nó bị bắt ăn mặc đủ thứ trang phục lố lăng thì tôi nghĩ, mình nên từ chối “tấm thịnh tình” này là hơn.

Yoshimine thường gửi tặng chúng tôi rất nhiều rau củ quà anh ta tự trồng được. Trên những lá thư ngắn ngủi đính kèm, bao giờ cũng bắt đầu bằng câu “Cháu biết Hokkaido cũng có rất nhiều rau củ tươi ngon...” Anh ta gửi nhiều đến mức một mình Noriko không ăn hết phải đem chia bớt.

Có lần Noriko đã đưa tôi đến thăm khu nhà nghỉ của vợ chồng Sugi, thật ra là bà đã bỏ tôi lại nhà trọ để leo núi Phú Sĩ một mình. Trong lúc chờ Noriko quay lại đón, tôi thỏa mãn nằm dài trên nóc chiếc ti vi dạng hộp quen thuộc.

Bà mèo Momo đã trở thành một quý phu nhân cao sang, trong khi Toramaru bằng những ngày nào nay đã tỏ ra là một chú chó trưởng thành chín chắn. Nó xin lỗi tôi về những chuyện xảy ra ở nhà trọ trước đây và ngỏ ý chia buồn về sự ra đi của Satoru.

À phải rồi, vợ chồng Sugi đã có con. Đó là một cô bé trông rất ngoan ngoãn ra dáng con nhà gia giáo, khi Noriko đến nhà trọ, cô bé ra chào, “Thưa bà mới đến ạ” với vẻ bẽn lễn rất đáng yêu.

Hàng cây thanh lương trà hai bên đường năm nay lại trổ những chùm quả đỏ mọng rực rỡ, trong khi tuyết bắt đầu đóng từng lớp dày trắng phau.

... Không biết đây là lần thứ mấy tôi được nhìn thấy màu đỏ Satoru đã dạy năm nào?

Một ngày kia, Noriko dẫn về nhà vị khách ngoài sức tưởng tượng.

“Làm sao bây giờ, Nana ơi.”

Trong cái hộp các tông đóng kín phát ra những tiếng ngoao ngoao khe khẽ. Bên trong là một con mèo tam thể, không phải dạng mèo khoang quý hiếm như tôi và Hachi mà là một con mèo lông tạp thật sự, rõ ràng là một con mèo cái.

“Tao thấy con mèo này bị vứt dưới chung cư. Cũng biết nhà mình đã có Nana rồi nhưng mà...”

Tôi dùng mũi hít hít con mèo bé xíu vẫn đang rên rĩ không ngừng, rồi dịu dàng thè lưỡi liếm nó một cái.

Chào mừng đến nhà mới... Mà sẽ là con mèo kế tiếp của nhà này đây.

“Lúc này tao đã đưa nó đến bác sĩ thú y rồi. Nana hãy chung sống hòa bình với nó nhé.”

Ừ ừ hiểu rồi, mau mau mang sữa ra đi chứ, trông con bé có vẻ đói mềm ra rồi này.

Tôi nhẹ nhàng chui vào hộp giấy, cuộn mình quanh con mèo bé nhỏ để sưởi ấm cho nó. Con bé rúc sâu vào bụng tôi mò mẫm tìm sữa, tiếc



quá, đây không có rồi.

“Ái chà chà, xem ra có vẻ đói nhỉ. Tao đã mua sữa ở chỗ bác sĩ thú y đây, để tao đi hâm nóng cho nhé.”

Thế là những ngày bận rộn chăm mèo con của Noriko bắt đầu.

Một biển màu vàng và tím ủa tới như sóng triều.

Tôi lại đang ở giữa cánh đồng hoa trái rộng đến tận chân trời mà chúng tôi đã nhìn thấy trong chuyến đi cuối cùng ngày ấy.

Mỗi khi lạc vào giấc mơ này, tôi biết Satoru sẽ xuất hiện.

*Chào Nana, dạo này thế nào? Trông có vẻ già đi đấy nhỉ?*

Chứ còn gì. Anh có nhớ bà mèo Momo chúng ta gặp nhiều năm trước không? Tôi bây giờ còn già hơn cả Momo khi ấy cơ mà. Sắp phải nhường chỗ cho lứa mèo con kế tiếp rồi.

*Dì có khỏe không?*

Bà ấy ngày nào cũng mãi mê chăm chút cho con mèo con nên trông trẻ hẳn ra.

Noriko đặt luôn tên cho con mèo tam thể ấy là Mike\* rồi, riêng cái khoản “trông sao đặt tên vậy” này thì hai dì cháu tuy không cùng dòng máu nhưng đúng là giống nhau như đúc.

*Thế cơ à, không ngờ cũng có ngày dì nuôi mèo cơ đấy!*

Nghe giọng Satoru có vẻ hết sức ngạc nhiên.

Bà ấy còn cưng chiều loài mèo hơn cả tưởng tượng của tôi đấy, lúc nào ăn sushi cũng nhường cho tôi miếng cá hồi bên trên cả.

*Đến tao còn chưa làm được thế đâu, Satoru bật cười. Tính ra thì đây là con mèo đầu tiên của dì ấy nhỉ.*

Đúng vậy.

Dù sống chung dưới một mái nhà, nhưng suy cho cùng tôi không phải là mèo của Noriko.

Cho đến mãi mãi, vĩnh viễn, tôi vẫn là mèo của Satoru mà thôi. Vì thế tôi không thể trở thành mèo của Noriko được.

*Nana cũng sắp đến ở hẳn đây còn gì.*

Ừ phải, nhưng trước đó tôi còn một nhiệm vụ cuối cùng nữa.

Satoru nghiêng đầu, rồi vừa dụi phần cảm lún phún râu vào mặt tôi vừa cười hì hì.

Tôi còn phải huấn luyện Mike đàng hoàng đã, chứ không thể trông cậy gì vào Noriko cả.

Nếu cứ cứng chiều nó mãi thế thì lỡ sau này phải thành mèo hoang, nó sẽ chết mất. Ít ra cũng phải biết chút ít về cách săn mồi và sinh tồn chứ.

Mỗi lần bị tôi cặp cổ tha đi là con bé lập tức phản xạ rụt chân lại ngay, chứng tỏ cũng là loại có triển vọng đấy, có lẽ còn hơn cả Chatoran nhà Yoshimine.

Chờ khi Mike đủ sức tự lập, tôi sẽ lên đường ngay, để đến với cánh đồng hoa vẫn chỉ gặp được trong mơ.

Satoru này, cánh đồng hoa này trải dài đến tận đâu thế? Chắc phía xa kia còn biết bao nhiêu điều kì thú ấy nhỉ?

Liệu tôi còn cơ hội nào cùng đi du lịch với Satoru nữa không?

Nghe thế, Satoru bật cười. Anh lẳng lẳng bế tôi lên, và từ tầm cao ngang với tầm mắt của Satoru, tôi có thể nhìn thấy đường chân trời xa típ tấp phía trước.

A... quả thật đời tôi đã nhìn thấy thật nhiều, thật nhiều cảnh đẹp.

Khu phố nơi Satoru lớn lên.

Cánh đồng mạ xanh biếc đung đưa theo gió,

Biển khơi vang những tiếng ì ầm đầy đe dọa,

Ngọn núi Phú Sĩ oai nghiêm như đang đâm thẳng về phía mình,

Chiếc ti vi cũ dạng hộp tôi rất thích nằm cuộn tròn trên nóc,

Bà mèo Momo dễ mến hiền dịu,

Toramaru lông vẫn nghịch ngợm,  
Chiếc phà màu trắng vĩ đại nuốt chửng hàng tá xe hơi vào bụng,  
Lũ chó vẫy đuôi thân thiện với Satoru trong khoang tàu dành cho thú nuôi,

Con mèo Chinchilla độc miệng nhưng vẫn chúc chúng tôi may mắn,  
Những dải đất chạy dài đến vô cùng ở Hokkaido,  
Những bụi hoa tím và vàng tươi đầy sức sống,  
Cánh đồng hoa lau dập dờn như sóng biển,  
Lũ ngựa chậm rãi gặm cỏ,  
Màu quả thanh lương trà rực rỡ,  
Những sắc đỏ đậm nhạt khác nhau của quả thanh lương trà mà Satoru đã dạy cho tôi,

Rừng bạch dương vươn cao thanh mảnh,  
Khu mộ quạnh hiu,  
Bó hoa cầu vồng bảy sắc,  
Nhà nai lưng đốm trắng lấm tấm đuôi hình trái tim,  
Dải cầu vồng đôi rực rỡ vươn lên từ mặt đất,  
Và trên tất cả, là nụ cười của những con người, những gương mặt  
dấu yêu đã khắc sâu vào tâm khảm.

...

Bút ký của tôi đã đến hồi kết thúc.

Đây hoàn toàn không phải là một câu chuyện bi thương.

Vì tôi vẫn sẽ tiếp tục hướng về những chuyến đi kế tiếp nhưng luôn giữ trong lòng kỉ niệm về những chuyến đi đã qua,

Tiếp tục mong chờ cuộc gặp gỡ với những người bạn mới đồng thời mang theo trong lòng hình bóng của những người từng gặp,

Và mong sao một ngày nào đó, có thể gặp lại tất cả những gương mặt dấu yêu ấy một lần nữa, ở bên kia chân trời.

**HẾT**

# Mục Lục

1. ✨ [Tiền truyện](#)
2. ✨ [Bút ký 1](#)
3. ✨ [Bút ký 2](#)
4. ✨ [Bút ký 3](#)
5. ✨ [Bút ký 3.5](#)
6. ✨ [Bút ký 4](#)
7. ✨ [Bút ký cuối cùng](#)

# Table of Contents

[\\* Tiền truyện](#)

[\\* Bút ký 1](#)

[\\* Bút ký 2](#)

[\\* Bút ký 3](#)

[\\* Bút ký 3.5](#)

[\\* Bút ký 4](#)

[\\* Bút ký cuối cùng](#)